

TRONG SỐ NÀY



1. Lá thư Mục Vụ	02
2. Lời Chúa từ 31.12.2023 đến 19.3.2024	07
3. Thắc mắc.....	48
4. Gương Chứng Nhân:	53
5. Thời sự Giáo Hội	59
6. Buổi sáng Giáng Sinh.....	66
7. Một câu chuyện Giáng Sinh thật cảm động	70
8. Cuộc sống quanh ta	73
9. Đức Giêsu người thôn quê.....	79
10. Liệu tôi có thể tin tưởng các sách phúc âm chăng	83
11. Câu chuyện về nhà sáng lập Apple	89
12. Người mẹ Trung Quốc "bị sốc" với nữ sinh Mỹ.....	92
13. Thời gian - Lời nói - Cơ hội	95
14. Đức tính tôn trọng lẫn nhau của người Đức	99
15. Bà xã hay cǎn nhǎn	101
16. Hồng Vệ Binh tấm thảm kịch kinh hoàng	104
17. Người Cha H.O thầm lặng.....	109
18. Kinh Thánh nói gì về sự luân hồi.....	116
19. Con đường chông gai dẫn đến hòa bình	124
20. Phản ứng công giáo quanh vụ tấn công	131
21. Thời sự trong tháng.....	137
22. Thông tin Giáo đoàn Antôn Quỳnh.....	170
23. Thông tin Mục Vụ.....	172



CHỜ ĐỢI TRONG TÌNH YÊU

Dời người là một cuộc đợi chờ, và đợi chờ nào cũng thường bao hàm tình yêu trong đó, bởi vì con người chỉ hết lòng đợi chờ, mong mỗi người nào hay điều gì mình hết lòng yêu thương hay quý chuộng. Người mẹ chờ đợi đứa con sắp ra đời, bằng cách chuẩn bị tất cả những gì cần thiết để bao bọc săn sóc con mình; một người chờ đợi bạn đến thăm, bằng cách chuẩn bị thật chu đáo để đón tiếp bạn. Người mình càng yêu thương thì sự đợi chờ càng nóng bỏng, bồn chồn!

Chúng ta mong đợi Chúa đến. Nhưng khi nào Người đến, chúng ta không biết. Có điều chắc chắn là Người sẽ đến trong một cuộc viếng thăm thân tình, bởi vì, chỉ những người thân tình mới dành cho nhau những cuộc viếng thăm bất ngờ. Nhưng trong cuộc đời chúng ta lại có quá nhiều lo lắng bồn chồn, có khi không cần thiết để phải lo lắng mà vẫn cứ lo lắng dù biết rằng vô ích!

Trong mục “Cửa sổ tâm hồn” của báo Tuổi trẻ có đăng một bài với tựa đề “cho ngày hôm nay” như sau: Có hai ngày chúng ta không nên lo lắng. Một là ngày hôm qua, với những sai lầm, những âu lo, những tội lỗi, những thiếu sót và những nỗi đau. Ngày hôm qua đã đi qua. Mọi tiền bạc và quyền lực trên đời này cũng không thể đem ngày hôm qua quay trở lại. Chúng ta không thể nào hủy bỏ một hành động mà chúng ta đã làm, cũng như không thể nào xóa đi một ngôn từ mà chúng ta đã thốt ra. Ngày hôm qua đã đi xa rồi!

Còn một ngày nữa mà chúng ta không nên lo lắng, đó là ngày mai với những hận thù quá quắt, những gánh nặng cuộc sống, hay những hứa hẹn tràn trề. Mặt trời của ngày mai sẽ mọc lên hoặc là chói lọi hoặc là khuất sau đám mây mù. Nhưng dù gì thì nó vẫn sẽ mọc lên. Và trước khi nó mọc lên vào ngày mai, chúng ta chẳng hề biết sẽ gặp mối đe dọa nào, bởi lẽ ngày mai nó vẫn chưa được sinh ra.

Vì vậy chỉ duy nhất là ngày hôm nay. Bất cứ ai cũng đều phải đấu tranh để sống, dù chỉ một ngày. Thật ra chẳng phải những gì trải qua ngày hôm nay, khiến người ta phát điên phát rồ đâu - mà chính là sự hối tiếc về những gì đã xảy ra ngày hôm qua, những lo sợ về những gì ngày mai có thể đem đến. Vì lo sợ như thế, nên chúng ta chẳng học hỏi hay tôi luyện được con người của mình!

Cuộc sống là giây phút này đây, Nếu bám vào quá khứ, hoặc đặt vào tương lai thì chúng ta đánh mất sự sống, Vì quá khứ đã qua và tương lai không thuộc về ta. Sống cho ngày hôm nay là không để mình lang thang về quá khứ và chạy tới tương lai xa mờ mịt. Nhưng, để sống được cho ngày hôm nay, không phải là chuyện đơn giản mà hễ nói là làm được và có thể làm được thường xuyên, bởi thói quen từ lâu, lâu lăm mình đã cứ mãi về quá khứ, cứ nặng lòng tới tương lai!

Nếu người ta hiểu được rằng: Hạnh phúc là mình sống trọn vẹn ngày hôm nay, làm hết mình những điều mình có thể làm, nói một lời, làm một việc cho những người thân thương của mình có được niềm vui. Vâng, đó chính là chúng ta để Chúa được sinh ra một lần nữa, trong các cuộc gặp gỡ. Tiếc là người ta cứ xây hạnh phúc ở nơi xa xăm nào đó, thiếu nền móng vững chắc của những giá trị thương yêu. Thương yêu người thân và những người xung quanh một cách chân thành, giảm thiểu những nhu cầu vật chất, để chăm sóc tâm hồn mình vững chãi hơn, sống chậm lại một chút để cảm nhận những âm thanh của đời mình... **Sống cho ngày hôm nay, là sống có ý thức** cho những gì đang diễn ra. Chính xác là, sống tinh thức mà Chúa Giêsu luôn mời gọi mỗi chúng ta. Nếu không, chúng ta sẽ đánh mất một cái gì đó thật quý giá!

Chuyện kể rằng: Một người đàn bà bồng con trên tay, đi ngang qua một cái hang. Bỗng có tiếng từ trong vọng ra, “Con hãy vào và lấy tất cả những gì con muốn, nhưng đừng quên rằng con được tự do chọn lựa mà không được quên mất điều cốt yếu”. Tiếng vọng lại nhắc thêm một chi tiết: Con nhớ một điều nữa: “Sau khi ra khỏi cái hang, cánh cửa sẽ tự động đóng lại vĩnh viễn. Song hãy tận dụng cơ hội mà đừng quên mất điều cốt yếu”.

Người đàn bà tò mò bước vào và thấy chung quanh mình toàn vàng bạc, châu báu và những món trang sức lấp lánh hấp dẫn. Bà vội đặt con xuống và bắt đầu chọn những gì bà ưa thích nhất. Tiếng nói

lúc nãy lại vang lên: “Con chỉ có 8 phút thôi, đừng chậm trễ”. Tám phút mau qua, người đàn bà ôm đầy vàng bạc và đủ thứ trang sức quý giá, chạy vội ra khỏi hang và cửa hang đóng lại. Bấy giờ bà mới sực nhớ rằng, mình đã bỏ quên đứa con lại trong hang. Bà quăng tất cả mọi thứ đã chọn xuống đất, than khóc kêu la thảm thiết như điên như dại trong tuyệt vọng Người đàn bà này đã được đủ thứ vàng bạc châu báu, nhưng bà lại mất đi điều cốt yếu quý giá nhất đối với bà. (*internet*).

Câu chuyện người đàn bà, là câu chuyện đời mỗi người chúng ta. Tám phút ngắn vội trong hang châu báu... được ví như những năm tháng sống ở trần gian. Chúng ta không có nhiều thời gian để định đoạt về số phận mình! Vậy mà chung quanh ta có quá nhiều thứ, làm ta hoa mắt! tưởng đó là những thứ quan trọng nhất không thể thiếu đối với ta. Và rồi ta mất nhiều thời giờ, công sức theo đuổi chúng. Không ít lần trong đời chúng ta đã tinh ngô, đã nhận ra những thứ mà ta say xưa vất vả tìm kiếm xây đắp, hoá ra cũng chỉ tạm bợ chóng qua mau hết mà thôi.

Khi Báo Mục Vụ đến tay quý vị, thì thời điểm năm cũ đã sắp hết! Năm 2023 sẽ mãi mãi không bao giờ trở lại trong đời chúng ta lần nữa! Chúng ta cùng nhìn lại để tính sổ với Chúa, với đời; xem những gì mình đã làm được và những gì mình chưa làm được. Để con người dù thế nào đi nữa, vẫn phải nói lên lời tạ ơn Thiên Chúa vì do tình thương của Ngài, mà con người vẫn còn tồn tại.

Nhìn lại một năm với bao biến cố xảy ra trong đời: buồn có, vui có, khó khăn có, may mắn có, con người vẫn tự nhủ tại sao mình còn hiện diện? Tại sao mình còn thở, còn sinh hoạt được, còn đi đứng, ăn uống, ngủ nghỉ được? Chắc chắn với lòng tin sẵn có, người Kitô hữu luôn ý thức: Thiên Chúa đang tiếp tục làm phép lạ trong cuộc đời của mình. Như vậy, tâm tình của con người là tạ ơn. Vâng, Thiên Chúa đã ban cho nhân loại, cho mỗi người muôn vàn hồng phúc để con người nhận ra họ được hạnh phúc có Thiên Chúa là Cha nhân từ, Ngài không nỡ cho con người bọ cạp hoặc hòn đá, khi họ xin bánh ăn. *Mt 7, 9-11*

Chính vì thế, con người phải luôn có tâm tình như Chúa Giêsu, vì cuộc đời của Ngài là bài ca cảm tạ tri ân Thiên Chúa Cha; Ngài luôn cảm tạ Chúa Cha trong mỗi biến cố cuộc đời: khi làm phép lạ cho cá và bánh hóa nhiều, khi lập bí tích Thánh Thể, khi chọn các môn đệ

và nhiều việc Chúa Giêsu làm trong đời của Ngài. Bao giờ, Chúa cũng nói lên lời tạ ơn Thiên Chúa Cha. Tạ ơn là điều tối trọng trong đời Chúa Giêsu. Mẹ Maria cũng thế, Mẹ đã nói lên lời xin vâng và tạ ơn trong cả cuộc đời của Mẹ. "...Đáng toàn năng đã làm cho Tôi biết bao điều kỳ diệu." Lc 1,49... (Hoặc: Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đáng cứu chuộc tôi. Lc, 46b-47) bài kinh Magnificat Mẹ cất lên hôm nay, là một lời cảm tạ Thiên Chúa Cha. Mẹ mời gọi mỗi người Kitô hữu hãy cùng Mẹ, hát bài tạ ơn vì chính Mẹ và con cái của Mẹ đã được Thiên Chúa trao ban quá nhiều hồng phúc.

Những việc làm tỏa sáng vẫn là những việc Chúa mời gọi con người thực hiện, để làm vinh danh Chúa và nối kết anh em. Ngày cuối năm cũng là ngày tạ lỗi với Thiên Chúa và tạ lỗi mọi người. Tạ lỗi là nói lên lòng sám hối, ăn năn và tạ ơn.

Trong xác tín của niềm tin và hy vọng, chúng ta cùng hân hoan bước vào năm 2024 mà không quên cất cao **lời tạ ơn Thiên Chúa.** ■

Mục vụ, kết thúc năm 2023



CHÚA SINH RA

Vì vu gió thổi lá rơi
Chúa sinh ra giữa cuộc đời lạnh căm
Nhân loại thôi hết tối tăm
Giê-su cứu Chúa đến thăm dân Người

Sớm mai sương xuống cạnh Người
Gió lạnh, hiu quạnh, Chúa thương loài người

Bê Lem cỏ muốt xanh tươi
Bầu trời trắng sữa mây cười nắng lên
Mặt Chúa vẫn ngồi nét duyên
Đôi mắt của Chúa đen tuyền long lanh
Lặng nghe tiếng hát thanh thanh
Đoàn mục đồng đến ngắm nhanh
Hài Đồng

Tay cầm những đóa hoa thương
Dã Quỳ, Chiêng Chiêng bên đường
đung đưa
Tiến dâng Giê-su là vua
Nằm trong máng cỏ bò lừa thở hơi
Mục đồng gấp Chúa đủ rồi
Lòng tràn vui sướng ơn trời trao ban.

Linh mục Giuse Nguyễn Hưng Lợi



MỪNG CHÚA GIÁNG SINH 2023

"Khi thời gian tới hồi sung mãn, Thiên Chúa sai Con Một của Ngài đến thế gian để không ai trong chúng ta làm nô lệ những thứ tự bản chất không phải là thần thánh... mà nhận ra Ngài là Thiên Chúa yêu thương" (Gl 4,4)



**Trong niềm hân hoan mừng lễ Chúa Giáng Sinh,
Mục vụ xin kính chúc**

- ❖ Quý Cha, quý Tu Sĩ nam Nữ.
- ❖ Quý Ân Nhân của Mục Vụ.
- ❖ Các cộng đoàn và quý ban Hành Giáo các Cộng đoàn Giáo Xứ thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ và Giáo Đoàn Antôn Quỳnh
- ❖ Cha Bề Trên và quý Đan sĩ thuộc Đan Viện Fatima Orsonnens.
- ❖ Quý cha cộng tác giúp Mục Vụ cho người Việt tại Thụy Sĩ, đặc biệt các vùng Fribourg-Lausanne-Genève.
- ❖ Các cộng tác viên và toàn thể độc giả của Mục Vụ
- ❖ Đặc biệt quý ông bà và anh chị em trong Hội Bảo Trợ Ôn Thiện Triệu

■ Một Giáng Sinh chan hòa ơn thánh Chúa Hài Đồng và tình yêu thương của Ngài. Tình thương ấy, không ngừng sống động và lớn lên trong tâm hồn và trong từng gia đình của quý vị, để không ai là nô lệ những thứ tự bản chất không phải là thần, nhưng biết yêu thương mọi người như con Thiên Chúa. Để mỗi lần chúng ta gặp nhau là Chúa Kitô lại sinh ra giữa chúng ta.

■ Một năm mới An Bình. Sự bình an trỗi vượt hơn hết mọi trí thông minh của loài người, nhưng cũng sâu thẳm như lòng khiêm cung của NGÔI LỜI Thiên Chúa Nhập Thể.

**Nguyện cho lời loan báo Tin Mừng của Thiên Thần Chúa năm xưa,
được vang dội, được hiện thực trong tâm hồn nơi mỗi gia đình,
mỗi cộng đoàn và Giáo xứ chúng ta.**

Nguyệt San Mục Vụ tại Thụy Sĩ - Giáng sinh 2023
Lm. Giuse Phạm Minh Văn



LỄ THÁNH GIA

Ngày 31.12.2023

LỜI CHÚA: Lc 2,22-40

Khi đã đến ngày lễ thanh tẩy của các ngài theo luật Môsê, bà Maria và ông Giuse đem con lên Giêrusalem, để tiến dâng cho Chúa, như đã chép trong Luật Chúa rằng: “Mọi con trai đầu lòng phải được gọi là của thánh, dành cho Chúa”, và cũng để dâng của lễ theo Luật Chúa truyền, là một đôi chim gáy hay một cặp bồ câu non. Hồi ấy ở Giêrusalem, có một người tên là Simêôn. Ông là người công chính và sùng đạo, ông những mong chờ niềm an ủi của Ítraen, và Thánh Thần hằng ngự trên ông. Ông đã được Thánh Thần linh báo cho biết là ông sẽ không thấy cái chết trước khi được thấy Đấng Kitô của Đức Chúa. Được Thần Khí thúc đẩy, ông lên Đền Thờ. Vào lúc cha mẹ Hài Nhi Giêsu đem con tới để chu toàn tập tục Luật đã truyền liên quan đến Người, thì ông ấm lấy Hài



Nhi trên tay, và chúc tụng Thiên Chúa rằng:

“Muôn lạy Chúa, giờ đây theo lời Ngài đã hứa, xin để tôi tớ này được an bình ra đi. Vì chính mắt con được thấy ơn cứu độ Chúa đã dành sẵn cho muôn dân: Đó là ánh sáng soi đường cho dân ngoại, là vinh quang của Ítraen Dân Ngài.”

Cha và mẹ Hài Nhi ngạc nhiên vì những lời ông Simêôn vừa nói về Người. Ông Simêôn chúc phúc cho hai ông bà, và nói với bà Maria, mẹ của Hài Nhi: “Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên cớ cho nhiều người Ít-ra-en ngã xuống hay đứng lên.

Cháu còn là dấu hiệu cho người đời
đời chống báng; và như vậy,
những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều
người sẽ lộ ra. Còn chính bà, một
lưỡi gươm sê đâm thâu tâm hồn
bà."

Lại cũng có một nữ ngôn sứ
tên là Anna, con ông Pônuên,
thuộc chi tộc Ase. Bà đã nhiều
tuổi lăm. Từ khi xuất giá, bà đã
sống với chồng được bảy năm,
rồi ở goá, đến nay đã tám mươi
tuổi. Bà không rời bỏ Đền
Thờ, những ăn chay cầu nguyện,
sớm hôm thờ phượng Thiên
Chúa. Cũng vào lúc ấy, bà tiến
lại gần bên, cảm tạ Thiên Chúa,
và nói về Hài Nhi cho hết những
ai đang mong chờ ngày Thiên
Chúa cứu chuộc Giêrusalem.
Khi hai ông bà đã làm xong mọi
việc như Luật Chúa truyền, thì
trở về nơi cư ngụ là thành
Nadarét, miền Galilê. Còn Hài
Nhi ngày càng lớn lên, thêm
vững mạnh, đầy khôn ngoan, và
hằng được ân nghĩa cùng Thiên
Chúa.

SUY NIỆM: VƯƠN CAO HƠN

Theo Tin Mừng kể lại, thì
Thánh gia không phải chỉ gặp
toàn những chuyện may mắn và
suôn sẻ. Trái lại, thánh Giuse có
lần đã tính đến chuyện tháo lui.
Còn Chúa Giêsu, lúc được đưa
tới đền thờ, khi còn đang ăm

ngửa, đã được tiên đoán là sẽ trở
thành như một lưỡi gươm đâm
thâu qua cõi lòng người mẹ. Vào
dịp theo cha mẹ lên đền thờ
tham dự lễ Vượt Qua năm mươi
hai tuổi, Ngài đã là duyên cớ của
những nỗi khổ tâm không cầm
nén được của cha và mẹ Ngài.
Có một lúc nào đó, trong khi
giảng dạy, Ngài đã tuyên bố:
Ngài đến không phải là để đem
lại sự hòa thuận, mà là sự chia rẽ
giữa các thành viên trong gia
đình.

Những đoạn Phúc âm ngắn
ngủi và họa hiếm về Thánh gia
và về mối quan hệ thân thuộc,
lại không phải là một bức họa rõ
nét của một gia đình gương mẫu,
hiểu theo nghĩa thông thường.
Không ai có thể hồ nghi về sự
thánh thiện của từng thành viên
trong gia đình này. Vậy phải
chẳng Thánh gia không còn là
gương mẫu cho các gia đình Kitô
hữu nữa sao?

Hoàn toàn không phải là như
vậy. Thánh gia vẫn luôn là mẫu
mực cho các mối quan hệ giữa
các thành viên của gia đình Kitô
hữu.

Thực vậy, Đức Maria vẫn một
lòng tin tưởng và tôn trọng việc
làm của Người Con, dù rằng có
những lúc Mẹ đã tỏ ra không
hiểu hết tầm mức của việc làm
đó. Không chỉ tôn trọng mà thôi,
Mẹ còn dõi theo những bước

chân Con đi, dù là những bước chân dẫn lên Núi Sọ. Còn thánh Giuse thì vẫn âm thầm lao động để tìm kiếm chén cơm manh áo, nuôi sống cả gia đình, cũng như chu toàn thánh ý của Thiên Chúa ở mọi nơi và trong mọi lúc. Còn Chúa Giêsu, Ngài đã thể hiện và hoàn tất công việc của Chúa Cha, không chỉ đối với các thành viên của gia đình ruột thịt, mà còn để mọi người trở thành anh em trong gia đình của ơn cứu chuộc.

Thánh gia là gương mẫu của một tình yêu vượt ra ngoài giới hạn của những quan hệ bình thường theo một nghĩa nào đó, vốn được gọi là tự nhiên, ruột thịt, họ hàng, chủng tộc. Thánh Gia là gương mẫu cho một mối quan hệ đi ngược lại với óc cục bộ và sự kỳ thị, cho một lối sống

gắn bó, không chỉ với những người thân quen, mà còn với hết mọi người.

Nhìn vào cuộc sống Thánh gia, chúng ta nhận ngay ra rằng: Còn có một cái gì lớn hơn cuộc sống gia đình, mà chính cuộc sống gia đình phải hướng tới.

Tứ hải giai huynh đệ. Bốn bể đều là nhà. Bốn bể đều là anh em. Từ quan hệ ruột thịt tiến tới quan hệ của một huynh đệ, của một tình liên đới, của một tình đồng loại, một tình của những người con làm theo ý Chúa, hoạt động cho chính nghĩa, cho lẽ phải.

Con Thiên Chúa giáng sinh làm người, trở nên con của thánh Giuse và Mẹ Maria, để mọi người chúng ta được trở thành con Thiên Chúa và trở thành anh em với nhau.

LỜI NGUYỆN LỄ THÁNH GIA

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã làm cho Thánh gia trở nên đền thánh của sự sống, của tình thương và của niềm vâng phục ý Chúa. Hôm nay, mừng lễ Thánh gia, chúng ta đặc biệt hướng tới các gia đình và dâng lời cầu nguyện:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mọi người trong Hội Thánh là gia đình của Chúa, luôn cố gắng sống hiệp thông với nhau, để làm chứng tình yêu của Chúa cho thế giới.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các bậc làm cha mẹ và các nhà giáo dục, biết hướng dẫn và cộng tác với con em mình, để xây dựng gia đình trở thành một mái ấm đầy tình yêu thương.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người không gia đình, hoặc sống trong gia đình đang bị khủng hoảng xáo trộn, được can đảm chịu đựng và tích cực gop phần hàn gắn lại những gì đã đổ vỡ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người làm cha mẹ, cũng như làm con cái trong giáo xứ chúng ta, luôn ý thức trách nhiệm của mình đối với hạnh phúc gia đình, để biết cởi mở, đối thoại, thông cảm và cộng tác với nhau theo thánh ý Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, xin chấp nhận những lời chúng con dâng lên Chúa nhân dịp lễ Thánh gia, để nhờ ơn Chúa giúp, mỗi người trong gia đình chúng con đều biết cộng tác, làm cho gia đình trở nên đền thánh cầu sự sống, của tình thương và của niềm vâng phục ý Chúa. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

LỄ MẸ THIÊN CHÚA

Ngày 01.01.2024

LỜI CHÚA: Lc 2,16-21

Họ liền hối hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Maria, ông Giuse, cùng với Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ. Thấy thế, họ liền kể lại điều đã được nói với họ về Hài Nhi này. Nghe các người chăn chiên thuật chuyện, ai cũng ngạc nhiên. Còn bà Maria thì hăng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng. Rồi các người chăn chiên ra về, vừa đi vừa tôn vinh ca tụng Thiên Chúa, vì mọi điều họ đã được mắt thấy tai nghe, đúng như đã được nói với họ. Khi Hài Nhi được đủ tám ngày, nghĩa là đến lúc phải làm lễ cắt bì, người ta đặt tên cho Hài Nhi là Giêsu; đó là tên mà sứ thần đã đặt cho



Người trước khi Người được thụ thai trong lòng mẹ.

SUY NIỆM:

ĐẦY ƠN PHÚC

Tước hiệu Mẹ Thiên Chúa, được bà Isave là người phụ nữ đầu tiên đã thốt lên để xưng tụng Đức Maria: Bởi đâu tôi có diễm phúc được Mẹ Thiên Chúa đến viếng thăm tôi? Ngay từ thuở sơ khai, Giáo Hội đã tin như vậy. Mãi đến năm 431, Công đồng Ephêsô mới công bố thành một

tín điều để phản bác lại bè rối Nestorius phủ nhận vai trò Mẹ Thiên Chúa của Đức Maria. Năm 1932, để kỷ niệm 1500 năm ngày công bố tín điều này, Đức Giáo hoàng Piô thứ XI đã thiết lập lê Mẹ Thiên Chúa và được mừng kính vào ngày 11 tháng 10 hàng năm. Công đồng Vaticanô II, sau khi canh tân lại Phụng vụ, lê này được mừng kính vào ngày đầu năm dương lịch.

Chắc hẳn có người không khỏi thắc mắc: Thiên Chúa mà cũng có mẹ hay sao?

Trước hết, khi ta tuyên xưng Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa, thì có nghĩa ngoài là Mẹ Ngôi Hai Thiên Chúa, vì Ngôi Hai Thiên Chúa có hai bản tính: Bản tính Thiên Chúa và bản tính loài người. Ngôi Hai Thiên Chúa, đồng bản tính với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Nhưng đồng thời Đức Kitô còn là người thật, được thụ thai bởi quyền năng Chúa Thánh Thần, được cưu mang chín tháng mười ngày trong lòng Mẹ, được mang huyết nhục của Mẹ, được Mẹ sinh ra, được Mẹ đặt tên, được Mẹ yêu thương, săn sóc và cũng chịu ảnh hưởng nhiều cá tính của mẹ. Đức Maria thực sự là Mẹ của Chúa Giêsu, Người là Ngôi Hai Thiên Chúa, Vì thế cũng là của Mẹ Thiên Chúa.

Hôm nay, ngày đầu của một năm mới, Giáo Hội mừng lễ Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa.

Ngày đầu năm không gì bằng được Thiên Chúa chúc lành. Chúng ta được chúc lành qua trung gian của một người phụ nữ đầy ơn phúc, Đức Trinh nữ Maria, như lời Thiên thần Gabriel:

Kính chào Maria đầy ơn phúc.

Người phụ nữ ấy đã được nhận làm mẹ Ngôi Lời nhập thể, nên chúng ta mới được phước làm nghĩa tử, được làm người thừa kế, được gọi Thiên Chúa là Cha, Abba, không phải làm thân nô lệ như xưa nữa. Ôi, diêm phúc nào hơn diêm phúc này, được làm con Thiên Chúa!

Một buổi sáng nọ, Chúa Giêsu đi bách bộ trên Thiên đàng, Ngài gặp một đám người xấu xa bẩn thỉu, lẽ ra họ không đáng được ơ nơi này. Chúa bức bối, đến cửa thiên đàng gọi thánh Phêrô ra mà quở trách. Thánh tông đồ bàu chữa:

Lạy Chúa, khi bọn người bất xứng đó đến đây, con đã đuổi họ đi, bảo họ xuống hỏa ngục mà ở. Nhưng họ đã lén ngõ sau, gõ cửa nhẹ nhẹ và kêu lên: Mẹ ơi, Mẹ ơi. Và Mẹ của Chúa đã mở cửa cho họ vào. Chúa mỉm cười và hứa sẽ đi câu cá với thánh Phêrô.

Đức Mẹ thương chúng ta lắm. Không những trong ngày đầu năm mà còn mỗi ngày trong suốt cả đời ta. Chúng ta thật may mắn vì có được một người mẹ đầy ơn phúc: Mẹ Thiên Chúa và cũng là mẹ của chúng ta. Cũng trong chiều hướng ấy, qua lời bâu cử của Mẹ Maria, chúng ta hãy cầu chúc cho nhau một năm mới bình an và hạnh phúc.



LỜI NGUYỆN LỄ MẸ THIÊN CHÚA

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, hợp cùng với toàn thể Giáo hội chúng ta hãy chúc tụng Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa, đồng thời nhờ Mẹ, chúng ta dâng lên Chúa những lời nguyện cầu tha thiết :

1. Là Mẹ Thiên Chúa, một người mẹ đầy quyền năng, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, xin Chúa gìn giữ thế giới được bình an, không còn bị ám ảnh bởi ác mộng chiến tranh.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Là Mẹ Giáo Hội, một người mẹ đầy lòng yêu, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, xin Chúa nâng đỡ, để con thuyền Giáo Hội luôn được an toàn trước phong ba bão táp trần gian.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Là Mẹ Việt Nam, một người mẹ đượm tình nhân ái, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, xin Chúa luôn phù trợ để quê hương đất nước chúng ta được luôn yên vui phát triển.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Là Mẹ chúng ta, một người mẹ giàu lòng thương xót, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ, xin Chúa ban sức mạnh, để mọi người trong cộng đoàn giáo chúng ta biết vượt thăng những cám dỗ và luôn trung thành phụng sự Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, hôm nay là ngày đầu năm dương lịch và cũng là ngày cầu nguyện cho hòa bình thế giới. Nhờ bàn tay dịu hiền của Mẹ Maria, chúng con xin dâng toàn thể nhân loại cùng với năm mới này cho tình thương và quyền năng của Chúa. Xin Chúa hãy soi sáng và hướng dẫn để mỗi người chúng con được hưởng sự bình an đích thực mà Chúa đã hứa ban. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

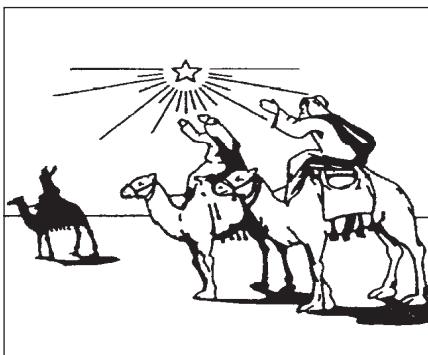
LỄ HIỂN LINH- NĂM B

Ngày 07.01.2024

SỐNG LỜI CHÚA: Mt 2,1-12

Khi Chúa Giêsu ra đời tại Bêlem, miền Giudê, thời vua Hêrôđê trị vì, có mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giêrusalem, và hỏi: “Đức Vua dân Do-thái mới sinh, hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy vì sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người.” Nghe tin ấy, vua Hêrôđê bối rối, và cả thành Giêrusalem cũng xôn xao. Nhà vua liên triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư trong dân lại, rồi hỏi cho biết Đấng Kitô phải sinh ra ở đâu. Họ trả lời: “Tại Bêlem, miền Giudê, vì trong sách ngôn sứ, có chép rằng: Phần người, hỡi Bêlem, miền đất Giuda, người đâu phải là thành nhỏ nhất của Giuda, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Ítraen dân Ta sẽ ra đời.”

Bấy giờ vua Hêrôđê bí mật vời các nhà chiêm tinh đến, hỏi cặn kẽ về ngày giờ ngôi sao đã xuất hiện. Rồi vua phái các vị ấy đi Bêlem và dặn rằng: “Xin quý ngài đi dò hỏi tường tận về Hài Nhi, và khi đã tìm thấy, xin báo lại cho tôi, để tôi cũng đến bái lạy Người.” Nghe nhà vua nói thế, họ ra đi. Bấy giờ ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông, lại dẫn



đường cho họ đến tận nơi Hài Nhi ở, mới dừng lại. Trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. Họ vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là bà Maria, liền sấp mình thò lạy Người. Rồi họ mở bao tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc được mà dâng tiến. Sau đó, họ được báo梦 là đừng trở lại gặp vua Hêrôđê nữa, nên đã đi lối khác mà về xứ mình.

SUY NIỆM:

GẶP CHÚA

Qua đoạn Tin Mừng vừa nghe, chúng ta cùng nhau dừng lại để tìm hiểu về thái độ của những nhân vật liên hệ.

Trước hết là cá thượng tế và kinh sư. Khi được hỏi Đức Kitô sinh ra ở đâu, thì họ đã trả lời vanh vách: Tại Bêlem, miền đất Giuda, vì trong sách tiên tri có chép rằng: Phần người, hỡi Bêlem, miền đất Giuda, người đâu phải là thành nhỏ nhất của Giuda, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Israel dân Ta sẽ ra đời.

Sự hiểu biết của họ thật chính xác, nhưng mới chỉ là một sự hiểu biết hoàn toàn theo sách vở, cho nên đã không đủ mạnh để thúc đẩy họ đi vào hành động. Không một ai trong họ đã nghĩ tới chuyện đến Bêlem xem lời tiên tri ấy đã ứng nghiệm như thế nào?

Tiếp đến là thái độ của dân thành Giêrusalem. Trước nguồn tin một vị vua của họ mới chào đời, Đấng họ trông chờ và tin rằng sẽ đến để giải thoát họ, thay vì vui mừng và chuẩn bị nhập cuộc, thì họ lại hoảng hốt như chính Hêrôđê, kẻ thống trị họ đã hoảng hốt. Họ đã quen với cuộc sống mà họ biết là sẽ phải chấm dứt, để bước sang một cuộc sống mới, nhưng khi thời cơ đến, họ lại e ngại, sợ hãi vì phải dấn thân vào một cuộc phiêu lưu, bởi vì con đường giải thoát thực sự là một cuộc dấn thân và chỉ dành cho những ai biết chối dậy và lên đường.

Cuối cùng, chính các nhà đạo sĩ từ một phương trời xa lạ, không phải chỉ xa lạ về mặt địa dư, mà còn xa lạ cả về mặt tôn giáo và tín ngưỡng, lại gặp được Chúa, mà họ gọi là Vua dân Do Thái mới sinh ra, không phải tại Belem mà thôi, mà còn cả trong một thứ lòng tin nào đó. Ba nhà đạo sĩ được ngôi sao dẫn đến nơi Hài Nhi Giêsu ở, họ đã quì lạy

Ngài và tiến dâng Ngài lễ vật là vàng, nhũ hương và mộc dược.

Câu chuyện thánh Matthêu kể lại và chúng ta vừa nghe, đã không chấm dứt với ba nhà đạo sĩ, với các thượng tế và kinh sư, với Hêrôđê và dân thành Giêrusalem, mà còn được tiếp diễn cho tới ngày hôm nay. Bởi vì người hôm qua là đạo sĩ, nghĩa là người ngoại đạo, thì hôm nay rất có thể đã trở thành những thượng tế, những kinh sư, những người thành Giêrusalem, nghĩa là những người trong nhà. Đồng thời cũng rất có thể xảy ra trường hợp những người trong nhà đã đánh mất khả năng nhận ra Đấng Cứu Thế và tiếp nhận Ngài, cũng như đã đánh mất khả năng nhận ra những dấu chỉ về sự hiện diện của Ngài trong thế giới hôm nay.

Đúng thế, trong thế giới hôm nay cũng như hôm qua và mãi mãi về sau, không biết có bao nhiêu người bị xếp vào phía bên tả trong ngày phán xét, chỉ vì đã không cho kẻ đói được ăn, kẻ khát được uống, kẻ trần trụi được mặc, kẻ đau yếu và bị cầm tù được viếng thăm. Họ đã không nhận ra Thiên Chúa nơi những người anh em cùng khổ.

Còn chúng ta thì sao? Liệu chúng ta đã gặp được Chúa nơi những người anh em của chúng ta hay chưa? Và như ba nhà đạo

sĩ, chúng ta có biết dâng lên Chúa lễ vật là những sự trợ giúp chúng ta dành cho những người anh em bất hạnh hay chưa?

LỜI NGUYỆN LỄ HIỂN LINH

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa đã muốn cứu độ tất cả mọi người và Ngài đã dùng ánh sao la để hướng dẫn muôn dân tìm đến Đức Kitô, Đáng Cứu độ duy nhất. Chúng hãy sốt sắng dâng lên Chúa những lời nguyện cầu tha thiết:

1. Chúa Giêsu đã thiết lập Hội Thánh và sai đi đến với mọi người. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Hội Thánh luôn trở thành ánh sáng hướng dẫn muôn dân tìm đến ơn cứu độ của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúa đã ban quyền cho các nhà cầm quyền trong xã hội. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa hướng dẫn họ sử dụng quyền hành đổi với mọi người theo lẽ công bằng, theo sự thật là luôn tôn trọng nhân phẩm của mỗi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúa đã muốn cứu độ mọi người không trừ một ai. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người chưa nhận biết Chúa, những người từ chối Chúa và những người chống đối Chúa sớm nhận ra anh sáng chân lý và tình thương của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Mỗi Kitô hữu đều phải là ánh sáng cho đời. Chúng ta hiệp lời cầu xin cộng đoàn giáo xứ chúng ta luôn sống đúng với Tin Mừng của Chúa, để trở thành ánh sao dẫn đường cho những người chung quanh trở về cùng Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, lễ Hiển linh nhắc cho chúng con nhớ đến trách nhiệm của người Kitô hữu, đó là phải luôn tìm kiếm Chúa. Đồng thời cũng phải giúp người khác gặp gỡ Chúa. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■



CHÚA NHẬT 2-B

Ngày 14.01.2024

LỜI CHÚA: Ga 1,35-42

Hôm sau, ông Gioan lại đang đứng với hai người trong nhóm môn đệ của ông. Thấy Chúa Giêsu đi ngang qua, ông lên tiếng nói: “Đây là Chiên

Thiên Chúa.” Hai môn đệ nghe ông nói, liền đi theo Chúa Giêsu. Chúa Giêsu quay lại, thấy các ông đi theo mình, thì hỏi: “Các anh tìm gì thế?” Họ đáp: “Thưa Rápbi (nghĩa là thưa Thầy), Thầy ở đâu?” Người bảo họ: “Đến mà xem.” Họ đã đến xem chỗ Người ở, và ở lại với Người ngày hôm ấy. Lúc đó vào khoảng giờ thứ mười.

Ông Andrê, anh ông Simôn Phêrô, là một trong hai người đã nghe ông Gioan nói và đi theo Chúa Giêsu. Trước hết, ông gặp em mình là ông Simôn và nói: “Chúng tôi đã gặp Đấng Mê-sia” (nghĩa là Đấng Kitô). Rồi ông dẫn em mình đến gặp Chúa Giêsu. Chúa Giêsu nhìn ông Simôn và nói: “Anh là Simôn, con ông Gioan, anh sẽ được gọi là Kêpha” (tức là Phêrô).

SUY NIỆM:

ƠN GOI

Chúa nhật hôm nay có thể được coi là Chúa nhật của ơn gọi.

Thực vậy, bài đọc một ghi lại câu chuyện Chúa gọi Samuel một cách đích danh và cậu đã đáp lại tiếng gọi ấy: Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang lắng tai nghe.

Đoạn Tin Mừng ghi lại câu chuyện Chúa Giêsu thâu nhận những môn đệ đầu tiên, được ghi

lại trong Phúc âm theo thánh Gioan, thì mọi sự dường như đã bắt đầu từ các môn đệ. Các ông đến với Chúa trong những trường hợp khác nhau. Có người đang là môn đệ của Gioan tiền hò. Có người được anh rủ tới. Có người đến với Chúa sau lời giới thiệu: Đây chiên Thiên Chúa, đây Đấng xóa tội trần gian. Cũng có người đến với Ngài sau lời xác quyết Ngài là Đấng Messia, Đấng Cứu Thế. Tin Mừng còn nói là họ đã đến với Ngài và sau khi đã xem chỗ Ngài ở, họ đã ở lại với Ngài.

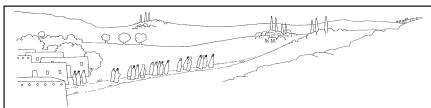
Chỗ Ngài ở, hiển nhiên không phải là đền đài nguy nga lộng lẫy, bởi vì chính Ngài đã từng tuyên bố: Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu. Họ đến với Ngài chỉ vì Ngài và chỉ vì được Ngài lôi cuốn. Chúa Giêsu đã lôi cuốn họ và sự lôi cuốn này có sức biến đổi hẳn con người của họ.

Chúa Giêsu không muón thực hiện sứ mạng của Ngài một cách đơn độc và lẻ loi, trái lại Ngài luôn mong muốn sứ mạng ấy phải được thực hiện bởi chính Ngài và được tiếp nối bởi những người đã từng chứng kiến những việc Ngài đã làm. Sứ mạng ấy là rao giảng Tin Mừng cứu độ cho mọi người, ở mọi nơi và trong mọi lúc.

Chúng ta cũng đã đến với Chúa qua Bí tích Rửa tội và Thánh Thể. Chúng ta cũng đã trở thành Kitô hữu bằng nhiều cách khác nhau: qua sự giới thiệu của một người bạn hay của một người thân, sau một biến cố đáng ghi nhớ trong đời hay sau khi đọc xong một cuốn sách. Và thông thường nhất đó là chúng ta được diễm phúc sinh ra trong một gia đình Kitô hữu. Vấn đề thiết yếu của mỗi người chúng ta, đó là đi theo Chúa và ở lại với Ngài. Nghĩa là trở thành môn đệ của Ngài, trở thành người được Ngài

mời gọi và sai đi, trở thành người loan báo Tin Mừng về tình thương cứu độ của Thiên Chúa cho mọi người.

Sự gắn bó với Chúa cũng như với lời Ngài, sự lắng nghe để nhận ra ý nghĩa chương trình cứu độ của Chúa trong từng sự kiện, trong gừng biến cố của cuộc sống thường ngay phải là thái độ người môn đệ trung tín của Chúa Giêsu cần phải có.



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 2-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu mời gọi những người muốn theo Ngài: Hãy đến mà xem, để biết Ngài hơn mà chọn lựa thái độ đối với Ngài. Chúng ta hãy tin tưởng dâng lên Chúa những ý nguyện sau đây:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Hội Thánh biết năng tim dịp gặp gỡ Đức Kitô, để mỗi người càng hiểu biết và yêu mến Ngài hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người trên thế giới chưa biết gì về Đức Kitô, được có dịp gặp gỡ và nhận ra Ngài là Đấng Cứu độ.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người đang gặp đau khổ và thử thách, biết tìm đến với Đức Kitô, để Ngài giải thoát, an ủi và nâng đỡ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn giáo xứ chúng ta biết dùng lời nói và việc làm của mình, như dấu chỉ và phuơng tiện để giới thiệu Đức Kitô cho mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã mời gọi chúng con: Hãy đến mà xem. Xin cho chúng con biết lắng nghe và đáp lại tiếng Chúa mời gọi. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

CHÚA NHẬT 3-B

Ngày 21.01.2024

LỜI CHÚA: Mc 1,14-20

Sau khi ông Gioan bị nộp, Chúa Giêsu đến miền Galilê rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa. Người nói: “Thời kỳ đã mãn, và Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.”

Người đang đi dọc theo biển hồ Galilê, thì thấy ông Simôn với người anh là ông André, đang quăng lưới xuống biển, vì họ làm nghề đánh cá. Người bảo họ: “Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá.” Lập tức hai ông bỏ chài lưới mà đi theo Người.

Đi xa hơn một chút, Người thấy ông Giacôbê, con ông Dêbêđê, và người em là ông Gioan. Hai ông này đang vá lưới ở trong thuyền. Người liền gọi các ông. Và các ông bỏ cha mình là ông Dêbêđê ở lại trên thuyền với những người làm công, mà đi theo Người.

SUY NIỆM:

NHÓM MƯỜI HAI

Một trong những ưu tư của Chúa Giêsu trong quãng đời công khai, đó là kêu gọi, tuyển chọn và huấn luyện các tông đồ. Chính vì thế, trong một vài phút



ngắn ngủi này, chúng ta cùng nhau tìm hiểu về sinh hoạt trong một ngày của Chúa Giêsu và nhóm Mười Hai.

Chúa Giêsu có thói quen thức dậy rất sớm. Ngài thường chọn một nơi thanh vắng để cầu nguyện. Sau đó, có khi Ngài cẩn dặn các ông và sai các ông đi thực tập truyền giáo. Có khi Ngài cùng đi với các ông, vừa đi vừa đàm đạo thân mật, nhất là Ngài thường cắt nghĩa cho các ông hiểu rõ những điều Ngài đã giảng dạy, bằng những hình ảnh và ngôn ngữ đơn sơ.

Khi nghe biết Chúa Giêsu tới một làng hay một thành nào đó, người ta thường đem tới cho Ngài đủ mọi thứ bệnh nhân để xin Ngài cứu chữa. Và Ngài đã dành nhiều thời giờ để xoa dịu những đớn đau của họ.

Ngoài ra, Ngài còn tiếp xúc với bọn biệt phái, với những người mẹ và con cái của họ, cũng như với những kẻ tội lỗi và

đau khổ. Ngài tiếp nhận hết mọi người và giảng giải cho họ biết về Tin Mừng Ngài loan báo. Chúa Giêsu và các môn đệ thường dùng bữa với nhau. Tuy nhiên, cũng có những ngày quá bận rộn, không có cả thời giờ để ăn uống. Khi chiều xuống, Chúa Giêsu thường đề nghị các môn đệ rút vào một nơi thanh vắng để cầu nguyện và nghỉ ngơi với Ngài.

Một trong những đặc tính nổi bật của nhóm Mười Hai này là tình yêu thương. Chính tình yêu thương này đã nối kết các ông lại với nhau, cũng như đã nối kết các ông lại với Chúa Giêsu.

Thực vậy, chính Chúa Giêsu đã yêu thương các ông. Đi tới đâu, Ngài cũng mang các ông theo. Ngài muốn các ông cùng chia sẻ những vui buồn, những thành công và thất bại với Ngài. Ngài lo lắng đến sức khỏe thể xác cho các ông. Ngài dẫn các ông tới những nơi hoang vắng để nghỉ ngơi. Ngài chuẩn bị để các ông không phải thiếu thốn. Và vào buổi sáng sau ngày Phục sinh, chính Ngài đã dọn bữa cho các ông trên bờ biển.

Đồng thời, các tông đồ cũng đã dành cho Ngài những hành động yêu thương và chăm sóc. Thực vậy, khi Ngài nói chuyện với người phụ nữ Samaria bên bờ giếng Giacóp, thì các ông vào làng mua thức ăn và mời Ngài dùng bữa. Sau những lần đi thực tập truyền giáo, các ông vui mừng trở về gặp Chúa và kể lại cho Ngài nghe biết những thành quả đã thu được. Các ông đau buồn khi nghe Chúa tiên báo về cái chết của Ngài. Nhìn thấy các ông, có lẽ người ta phải thốt lên: Kia xem họ yêu thương nhau biết là chừng nào.

Noi gương Chúa Giêsu và các tông đồ, chúng ta cũng hãy gieo rắc tình yêu thương cho những người đang sống chung quanh chúng ta, bắt đầu từ gia đình, rồi đến bà con lối xóm. Bởi vì sứ mạng của chúng ta là giúp mọi người biết cảm thông, chia sẻ và yêu thương. Muốn được như vậy, bản thân và cuộc đời chúng ta phải trở nên một lời mời gọi mọi người đến cùng tình yêu, hay nói cách khác là đến cùng Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là Tình yêu.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 3-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, ăn năn sám hối và tin vào Phúc Âm là những việc người Kitô hữu phải thực hiện trong suốt cả cuộc đời. Chúng ta hãy sốt sắng dâng lên Chúa lời cầu xin tha thiết:

1. Hội Thánh lữ hành bước đi trên trần gian, nên vẫn còn nhiều gương xấu. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người đang làm gương xấu trong Hội Thánh biết ăn năn sám hối.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Nhìn vào thế giới và xã hội hôm nay, chúng ta thấy có nhiều kẻ xấu và việc xấu. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ biết nhận ra những hậu quả tai hại của các việc xấu họ làm, để rồi thật lòng sám hối ăn năn.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Có nhiều người đang là nạn nhân của những kẻ xấu và việc xấu. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ biết cậy trông vào Tin Mừng, để được nâng đỡ và ủi an.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chính trong cộng đoàn giáo xứ chúng ta cũng có nhiều kẻ làm gương mù gương xấu. Chúng ta hiệp lời cầu nguyện cho họ biết sám hối, cải thiện và trở về cùng Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa là Cha hay thương xót, Chúa đã đánh động cả một thành phố lớn, để họ ăn năn hối cải. Xin Chúa cũng thương đánh động mỗi người chúng con, để chúng con biết thật lòng sám hối. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

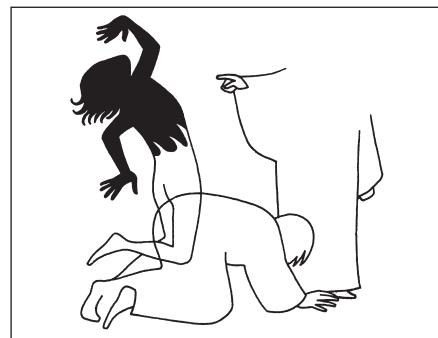
CHÚA NHẬT 4-B

Ngày 28.01.2024

LỜI CHÚA: Mc 1,21-28

Chúa Giêsu và các môn đệ đi vào thành Caphácnaum. Ngày ngày sabát, Người vào hội đường giảng dạy. Thiên hạ sững sốt về lời giảng dạy của Người, vì Người giảng dạy như một Đấng có thẩm quyền, chứ không như các kinh sư.

Lập tức, trong hội đường của họ, có một người bị thần ô uế nhập, la lên rằng: “Ông Giêsu Nadarét, chuyên chúng tôi can gì đến ông mà ông đến tiêu diệt



chúng tôi? Tôi biết ông là ai rồi: ông là Đấng Thánh của Thiên Chúa!” Nhưng Chúa Giêsu quát mắng nó: “Câm đi, hãy xuất khỏi người này!” Thần ô uế lay mạnh người ấy, thét lên một tiếng, và xuất khỏi anh ta. Mọi

người đều kinh ngạc đến nỗi họ bàn tán với nhau: “Thế nghĩa là gì? Giáo lý thì mới mẻ, người dạy lại có uy quyền. Ông ấy ra lệnh cho cả các thần ô uế và chúng phải tuân lệnh!” Lập tức danh tiếng Người đồn ra mọi nơi, khắp cả vùng lân cận miền Galilê.

SUY NIỆM:

CHỮ TÍN

Những câu chuyện chung quanh chữ tín gần đây đã làm cho nhiều người dở khóc dở cười, ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống người giáo dân. Đó là câu chuyện tín dụng, chuyện giật hụi, chuyện biển thủ... Tất cả đều là những hình thức lợi dụng chữ tín để lừa đảo, để lường gạt. Nó cho thấy ngoài sự lỏng lẻo về cung cách quản lý của nhà nước, còn có một sự khủng hoảng về chữ tín, về niềm tin, một sự sút giảm về phương diện đạo đức trong xã hội. Đạo đức trở thành thứ yếu trên bậc thang giá trị của những liên hệ giữa người với người. Vậy thì chúng ta phải làm gì để lấy lại niềm tin, để dựng lại chữ tín.

Bài Phúc Âm hôm nay cho thấy: Chúa Giêsu đã khởi đầu sứ vụ rao giảng của mình tại Capharnaum. Nội dung và cung cách rao giảng của Ngài xuất phát từ cơ sở của chính bản thân

Ngài chứ không dừng lại ở những điều đã học trong sách vở, trong truyền thống như bọn luật sĩ và biệt phái. Giáo lý của Ngài làm cho nhiều người tin tưởng và tuân theo. Lời của Ngài đã được đón nhận như là lời của Đấng có thẩm quyền.

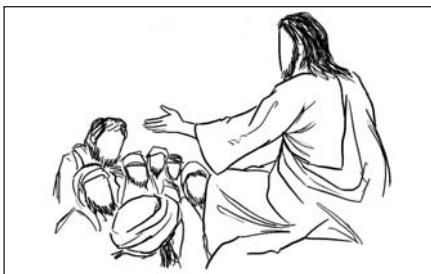
Thâm quyền đó khởi đầu từ cuộc đời hội nhập với nhân loại trong đêm giáng sinh, chấp nhận cẩm lều ở giữa con người. Ngài đến không phải để đòn áp, dùng quyền lực khuất phục người khác, làm cho người khác phải tin theo. Ngài cũng không dùng ngay cả những quyền năng của mình để lôi cuốn, hấp dẫn để họ tin tưởng một cách mù quáng vào Ngài. Thẩm quyền của Ngài thể hiện qua lời rao giảng, rao giảng cách nhưng không bằng chính tình thương của Thiên Chúa, xác tín con đường cứu độ của mình và chấp nhận mọi gian nan thử thách cho đến chết và chết trên thập giá.

Giá trị mới trong mối tương quan giữa người với người cần phải được xây dựng trên chữ tín, một thái độ xuất phát từ chính bản thân mình, như một người có thẩm quyền chỉ biết sống yêu thương và phục vụ, thầm tin tưởng rằng: Phẩm giá của mình và của mọi người là cao quý. Do đó cần phải chung lưng hợp tác với nhau để giải quyết những

khó khăn trong đời sống, chứ không phải tìm cách lừa dối nhau, bon chen tranh dành phần lợi cho mình trên sự thiệt thòi của người khác.

Chúa Giêsu đã lấy chính bản thân mình làm bảo chứng cho niềm tin, còn chúng ta thì sao? Con người chúng ta có phải là một bảo chứng cho niềm tin, hay là chúng ta cũng chỉ là một phuơng lừa gạt dối trá mà thôi,

để rồi một sự thất tín vạn sự chẳng tin. Và cuối cùng, không còn một ai dám đặt niềm tin tưởng nơi chúng ta nữa.



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 4-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, quý dữ vẫn đang hoành hành trên trần gian, chúng ta rất cần được Chúa Giêsu cứu độ giải thoát khỏi quyền lực của quý dữ. Vì thế, húng ta hãy sốt sắng kêu xin Người:

1. Quý dữ luôn phá hoại công trình rao giảng Tin Mừng của Hội Thánh. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi người trong Hội Thánh luôn vững tin thi hành sứ vụ Chúa đã trao phó.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Quý dữ luôn tìm cách lôi cuốn những người có quyền lực chống lại công lý và hoà bình. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho các nhà cầm quyền trên thế giới biết quan tâm đến công ích và xây dựng hạnh phúc thật cho mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Quý dữ luôn cám dỗ những người đang gặp đau khổ hoạn nạn, để họ ngã lòng trong bất mãn và tuyệt vọng. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho họ biết chạy đến kêu cầu Chúa để được giải thoát.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Quý dữ luôn cám dỗ thử thách mỗi người chúng ta ham mê tiền bạc và danh vọng, để cắt đứt tình hiệp thông với Chúa và với mọi người. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa giúp mọi người trong giáo xứ chúng ta luôn trung thành thờ phượng một mình Chúa và sẵn sàng phục vụ anh chị em chúng ta.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã đến trần gian để loại trừ quyền lực của quý dữ, xin Chúa đừng để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con khỏi khói quý dữ. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

CHÚA NHẬT 5-B

Ngày 04.2.2024

LỜI CHÚA : Mc 1,29-39

Hôm ấy, vừa ra khỏi hội đường Caphácnaum, Chúa Giêsu đi đến nhà hai ông Simôn và Andrê. Có ông Giacôbê và ông Gioan cùng đi theo. Lúc đó, bà mẹ vợ ông Simôn đang lên cơn sốt, nằm trên giường. Lập tức họ nói cho Người biết tình trạng của bà. Người lại gần, cầm lấy tay bà mà đỡ dậy; cơn sốt dứt ngay và bà phục vụ các ngài.

Chiều đến, khi mặt trời đã lặn, người ta đem mọi kẻ ốm đau và những ai bị quỷ ám đến cho Người. Cả thành xúm lại trước cửa. Chúa Giêsu chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật, và trừ nhiều quỷ, nhưng không cho quỷ nói, vì chúng biết Người là ai.

Sáng sớm, lúc trời còn tối mịt, Người đã dậy, đi ra một nơi hoang vắng và cầu nguyện ở đó. Ông Simôn và các bạn kéo nhau đi tìm. Khi gặp Người, các ông thưa: “Mọi người đang tìm Thầy đấy!” Người bảo các ông: “Chúng ta hãy đi nơi khác, đến các làng xã chung quanh, để Thầy còn rao giảng ở đó nữa, vì Thầy ra đi cốt để làm việc đó.” Rồi Người đi khắp miền Galilê, rao giảng trong các hội đường của họ, và trừ quỷ.



SUY NIỆM:

MA QUÝ

Nghĩ tới ma quỷ, chúng ta thường mường tượng ra một thằng người, vừa đen đúa lại vừa xấu xa, vừa có sừng lại vừa có đuôi. Nhưng đó chỉ là một hình ảnh áu trĩ mà thôi. Trong bức thư gởi tín hữu Éphêsô, thánh Phaolô đã vẽ về nó bằng một đường nét khác, ngài gọi nó là quyền lực của đêm tối, quyền lực của tội ác.

Đúng thế, nhìn vào thế giới hôm nay, chúng ta thấy nó đang mở rộng ảnh hưởng, đang bành trướng thế lực trong mọi lãnh vực. Từ khoa học kỹ thuật, cho đến sách báo phim ảnh. Chúng ta hãy nghĩ đến sách báo phim ảnh khiêu dâm, trình bày những tình cảm bệnh hoạn cùng với những vụ giết chóc dã man. Chúng ta hãy nghĩ tới những cuộc chạy đua vũ trang. Chỉ nguyên chương trình phòng thủ không gian của Mỹ, cũng đã tốn tới hằng tấn mỹ kim, trong khi đó

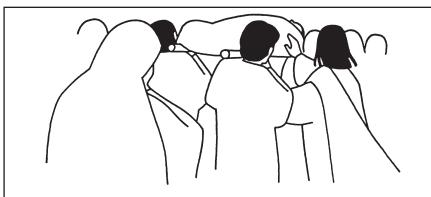
trên thế giới biết bao nhiêu người túng đói, chén cỗm không có mà ăn, manh áo không có mà mặc. Chúng ta làm được những gì để ngăn chặn làn sóng tội ác, hay là chúng ta để mặc cho quyền lực của đêm tối cứ mỗi ngày một lan rộng.

Tội ác đã có từ lâu, nhưng ngày hôm nay, nó được tăng lên với một vận tốc kinh khủng, khiến cho con người như không còn ý thức về nó nữa. Người ta huỷ bỏ án tử hình vì cho đó là một hình phạt quá nặng nề. Thế nhưng khi được hỏi về những vụ phá thai, thì họ lại bảo đó là chuyện khác. Rồi khi được hỏi về những vụ ngoại tình, và ly dị, thì họ lại bảo con người có quyền được sống hạnh phúc. Dường như là cái nền văn minh vật chất, chỉ đem lại cho chúng ta một cái bộ mặt bên ngoài hào nhoáng, nhưng lại đánh mất cái ý nghĩa, cái nền tảng bên trong. Vậy thì phải chăng quyền lực của đêm tối cứ tiếp tục trải dài. Và ai sẽ chiến thắng được nó?

Tôi xin thưa, người duy nhất đã chiến thắng được nó là Đức

Kitô. Còn chúng ta, muốn chia sẻ phần chiến thắng, thì chúng ta phải mang lấy vũ khí của Ngài. Vũ khí ấy là gì? Tôi xin thưa đó là đức tin. Không phải chỉ là một đức tin được thực hành ở trong nhà thờ, nhưng là một đức tin mạnh mẽ và sống động, một đức tin vô điều kiện có nghĩa là ở mọi nơi và trong mọi lúc, gặp bất cứ hoàn cảnh nào cũng vẫn chấp nhận Thiên Chúa là Chủ tể tuyệt đối, đồng thời cố gắng biểu lộ đức tin ấy bằng những việc làm cụ thể.

Ma quỷ không thể tác động trên chúng ta nếu như chúng ta đã không giao nộp cho nó tâm hồn và thể xác. Đồng thời niềm tin vào Đức Kitô sẽ là sức mạnh duy nhất làm cho ma quỷ phải khiếp sợ và bỏ chạy. Nhờ đó mà chúng ta được giải thoát khỏi quyền lực của đêm tối, quyền lực của tội ác.



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 5-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, lao động là nhạc nhẫn, nhưng cũng là nguồn vui, đem lại ấm no hạnh phúc. Hơn nữa, lao động còn tạo dịp cho chúng ta góp phần vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Chúng ta hãy dâng lên Chúa những lời nguyện sau đây:

1. Ngày xưa Đức Giêsu đã phán: “Chúng ta hãy đi đến những làng lân cận để Ta cũng rao giảng ở đó nữa”. Ngày nay Hội Thánh tiếp tục làm theo lời dạy ấy. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho công cuộc rao giảng Tin Mừng của Hội Thánh được nhiều thuận lợi và nhiều kết quả.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Đất nước chúng ta còn nghèo. Nhiều người chưa có công ăn việc đùi nuôi sống gia đình mình. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các vị lãnh đạo có những đường lối đem lại công ăn việc làm, để cuộc sống mọi người đều ấm no hạnh phúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hãy đặc biệt nhớ đến những người thất nghiệp và những người vì hoàn cảnh bó buộc phải làm những công việc không xứng với nhân phẩm và đạo đức. Xin Chúa giúp cho những anh chị em ấy sớm thoát khỏi tình trạng khốn khổ hiện tại.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hãy hiệp lời cầu xin cho mọi người trong giáo xứ chúng ta biết siêng năng làm việc, để nuôi sống bản thân mình, góp phần xây dựng xã hội và Giáo Hội.

Chúng con cầu xin Chúa.

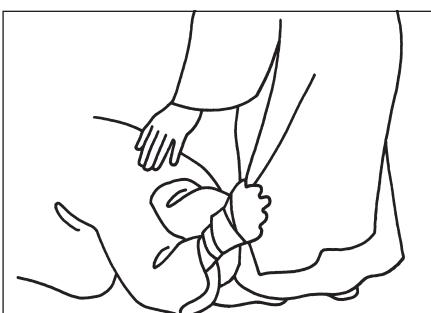
KẾT THÚC: Lạy Chúa, Chúa đã nêu gương làm việc từ sáng đến tối, không phải vì bản thân Chúa mà còn để cứu giúp mọi người. Chúng con dâng lên Chúa những việc vất vả hằng ngày của chúng con. Xin Chúa thánh hoá và làm cho chúng sinh nhiều hoa trái tốt lành. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT 6-B

Ngày 11.02.2024

LỜI CHÚA : Mc 1,40-45

Khi ấy, có người bị phong hủi đến gặp Người, anh ta quỳ xuống van xin rằng: “Nếu Ngài muốn, Ngài có thể làm cho tôi được sạch.” Người chạnh lòng thương giơ tay đụng vào anh và bảo: “Tôi muốn, anh sạch đi!” Lập tức, chứng phong hủi biến



khỏi anh, và anh được sạch. Nhưng Người nghiêm giọng đuổi anh đi ngay, và bảo anh:

“Coi chừng, đừng nói gì với ai cả, nhưng hãy đi trình diện tư tế, và vì anh đã được lành sạch, thì hãy dâng những gì ông Môsê đã truyền, để làm chứng cho người ta biết.” Nhưng vừa ra khỏi đó, anh đã bắt đầu rao truyền và tung tin ấy khắp nơi, đến nỗi Người không thể công khai vào thành nào được, mà phải ở lại những nơi hoang vắng ngoài thành. Và dân chúng từ khắp nơi kéo đến với Người.

SUY NIỆM: VỊ LƯƠNG Y

Qua đoạn Tin Mừng vừa nghe chúng ta thấy Chúa Giêsu đã chữa lành bện phong cùi cũng như đã chữa lành những bệnh hoạn tật nguyễn khác nữa. Tuy nhiên, Ngài còn là một vị bác sĩ thiêng liêng, chữa lành những đau yếu phần hồn của chúng ta.

Thật vậy, trước hết Ngài chữa lành những vết thương trong tâm hồn bằng những lời giảng dạy đầy khôn ngoan. Đúng thế, Tin Mừng sẽ làm cho con người được hạnh phúc, được khoẻ mạnh và được tự do. Nếu như tất cả chúng ta đều tuân giữ những điều chỉ dạy của vị lương y thần linh này, thì thế giới đã thoát khỏi biết bao nhiêu tai họa khủng khiếp. Chúng ta chỉ cần nhắc lại một vài nét đại cương, chẳng hạn với bài giảng trên núi, Chúa bảo:

Phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó, yêu chuông hoà bình, phúc cho ai dịu hiền và khổ đau. Rồi Ngài còn xác định rõ ràng: Hãy yêu thương kẻ thù địch. Đừng xét đoán để khỏi bị đoán xét. Hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa. Bằng đó cũng đã đủ để chúng ta thấy được con đường giải thoát bản thân chúng ta cũng như toàn thể thế giới.

Tiếp đến Ngài chữa lành những vết thương trong tâm hồn chúng ta bằng những phương tiện hữu hiệu, đó là các bí tích. Nhất là với bí tích Giải Tội và Thánh Thể. Thực vậy, nhờ hai bí tích này mà Chúa Giêsu chữa lành những tâm hồn tội lỗi, an ủi, bổ dưỡng và đem lại sự bình an mà thế gian không thể trao ban. Một ông bác sĩ đã viết: Ngoài bí tích Giải Tội và Thánh Thể, chúng ta sẽ không thể tìm thấy một phương tiện nào khác, khả dĩ đem lại sự nâng đỡ, sức mạnh và bình an cho tâm hồn, đúng như lời Chúa Giêsu đã nói: Hỡi tất cả những ai gồng gánh nặng nề, hãy đến với Ta và Ta sẽ bổ sức cho các ngươi. Hay như một mục sư Tin Lành cũng đã nói: Việc xưng tội riêng là điều cần thiết để tâm hồn được khoẻ mạnh và bình an, cũng như làm cho thần kinh giảm bớt đi được sự căng thẳng.

Sau cùng, Chúa Giêsu chữa

lành những vết thương trong tâm hồn bằng sự hiện diện đầy tình thương xót của Ngài. Thực vậy, là vị lương y, Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta trong những giờ phút đau khổ, Ngài lắng nghe những lời chúng ta kêu cầu ngày cũng như đêm. Nhất là trong nhà thờ với bí tích Thánh Thể như lời Ngài đã phán: Này Ta ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế. Chúng ta hãy nhớ lại quang cảnh người phong cùi tìm đến gặp Chúa và nói: Lạy Thầy, xin thương xót đến tôi cùng. Nếu

những người bệnh biết tìm đến bác sĩ, thì sự đau yếu của họ sẽ được chữa trị, nếu chúng ta biết tìm đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, chúng ta sẽ được an ủi và khích lệ trước những khổ đau gặp phải. Bởi đó hãy chạy đến với Chúa và hãy kêu xin Chúa: Lạy Chúa xin thương xót con. Và lúc bấy giờ tâm hồn chúng ta sẽ ngập tràn niềm vui mừng và hy vọng, như lời Chúa đã bảo: Không phải những người khoẻ mạnh mà là những kẻ đau yếu mới cần đến thầy thuốc.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 6-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã không ngại đụng chạm đến người cùi để chữa lành và tỏ lòng yêu thương họ. Chúng ta cầu xin Chúa thương chữa lành cho mọi bệnh tật phần hồn và phần xác cho chúng ta:

1. Trong Hội Thánh có nhiều người mắc bệnh cùi thiêng liêng là sống trong tình trạng tội lỗi. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ sớm chạy đến tòa cáo giải để được lành sạch.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Trên thế giới có đủ các thứ bệnh cả phần xác lẫn phần hồn. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho các nhà cầm quyền biết quan tâm để người dân được chữa lành phần xác cũng như phần hồn.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Ngày nay ở khắp nơi có nhiều người mắc những chứng bệnh hiểm nghèo không thể chữa được như ung thư, sida. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho họ luôn được nhiều người yêu thương và ủi an.

Chúng con cầu xin Chúa,

4. Trong xứ đạo chúng ta có nhiều người mắc bệnh cùi thiêng liêng mà không ý thức cũng như không muốn chữa lành. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho họ gặp dịp để ăn năn sám hối và chạy đến với Chúa để được chữa lành.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa luôn muốn chữa lành mọi bệnh tật phần hồn phần xác chúng con. Xin cho chúng con biết tin tưởng tìm đến với Chúa, để được Chúa chữa lành. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

TẾT NGUYÊN ĐÁN

Ngày 16.02.2024

LỜI CHÚA: Mt 5,1-10

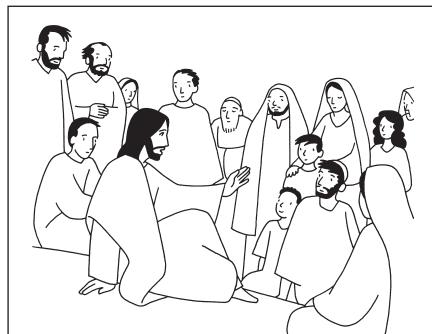
Một hôm, thấy đám đông, Chúa Giêsu lên núi. Người ngồi xuống, các môn đệ đến gần bên. Người mở miệng dạy họ rằng:

"Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ. Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp. Phúc thay ai sầu khổ, vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an. Phúc thay ai khát khao nên người công chính, vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thoả lòng. Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương. Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa. Phúc thay ai xây dựng hoà bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa. Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ".

SUY NIỆM:

CÁM ƠN

Hai câu nói thông thường nhất của người Tây phương là cảm ơn và xin lỗi. Hơi một tí là cảm ơn, hơi một tí là xin lỗi.



Chúng ta nhường bước cho họ, họ nói cảm ơn. Chúng ta đưa cho họ cái gì, họ cũng nói cảm ơn, bất kể họ là người trên hay là kẻ dưới. Người ta cũng không bao giờ ngần ngại cảm ơn một em bé. Còn nếu như vô tình họ đụng chạm phải bạn, hay lỡ làm phiền bạn dù chỉ là chuyện nhỏ, như là đi qua trước mặt bạn, lỡ gây một tiếng động, họ đều xin lỗi. Người Việt Nam chúng ta hình như ít nói cảm ơn và xin lỗi, mà chỉ cười trừ, hoặc nói lên điều ấy qua ánh mắt biết ơn hay hối tiếc.

Tuy nhiên, phải lấy làm tiếc mà nhận rằng càng ngày dân ta càng như đánh mất đi lối cư xử tử tế, lối xã giao nhã nhặn. Böyle giờ người ta như lúc nào cũng xô đẩy, chen lấn và tệ hơn giành giật, đấm đá. Lấn đất, lấn nhà, lấn đườngh, công khai trăng tron xâm phạm của công của tư, vây

mà chẳng mặc cỡ thì chớ, lại còn văng tục, chửi thề. Ngoài đường người ta không còn biết tuân theo luật lệ giao thông, chen lấn bừa bãi, lạng lách gây tai nạn, nhưng vẫn luôn to mồm chửi rủa người khác, bằng những tiếng thô tục. Ngay cả người đi ăn mày cũng chửi người mà họ xin bố thí, nếu không được như ý, ấy là chưa nói đến cái lối ăn xin của một vài băng cướp hay của một vài nhóm thương phế binh.

Nhưng điều đáng nói là những kẻ thiếu tế nhị, những kẻ vô ơn và bất lịch sự này, thường không phải là những người quê mùa dốt nát hay nghèo khó, mà nhiều khi chính là những kẻ con ông cháu cha, những kẻ có địa vị chức quyền. Y hệt thời Chúa Giêsu trên đất Palestine. Chính mấy thầy tư tế, luật sĩ và biệt phái chứ không phải là những kẻ ngoại, những người thu thuế, hay tội lỗi, đã là những kẻ vô ơn. Lý do là vì họ nghĩ rằng mọi người phải coi họ, những kẻ lãnh đạo, là ân nhân mà dân chúng phải biết ơn, còn họ thì chẳng cần biết ơn ai. Người Do Thái vì nghĩ rằng họ là dân riêng của Chúa và Chúa là Chúa của họ nên Chúa như có trách nhiệm phải che chở, ban ơn cho họ. Vả lại họ còn nghĩ rằng Chúa phải thưởng công cho họ là điều hợp lý, bởi lẽ họ có công ăn chay, hãm mình, bố thí

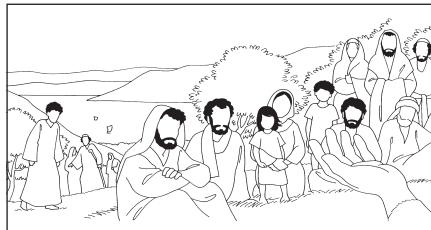
và dâng cúng cho đền thờ. Nếu họ có tạ ơn Chúa thì chình là vì cảm thấy mình đạo đức thánh thiện hơn những người khác.

Vì tự cho mình thánh thiện nên người Do Thái khinh chê kẻ ngoại và đó cũng là lý do khiến 9 người cùi được Chúa Giêsu chữa lành đã không đi cùng với người thứ 10, tức là người ngoại, để trở lại cảm ơn Chúa Giêsu. Khi còn sống chung với người ngoại này, họ cùng bị xua đuổi ra ngoài xã hội của những người lành mạnh và phải sống ở vùng giáp ranh. Nhưng khi vừa được khỏi, họ đã vội tách biệt xa lánh kẻ ngoại, y như những người không mắc bệnh xa lánh người cùi. Trái lại, người ngoại được khỏi bệnh đã vội quay về cảm ơn Chúa Giêsu và Chúa Giêsu đón tiếp anh y hệt như Người đã đón tiếp anh khi còn mắc bệnh cùi. Bệnh cùi hay nhăn hiệu kẻ ngoại không làm cho Chúa Giêsu ghê tởm hay xa lánh.

Bây giờ chúng ta đã rõ: chính Chúa Giêsu yêu thương gần gũi những kẻ đui mù què quặt, phong cùi và cả quân thu thuế tội lỗi mà người Do Thái không chấp nhận cho tin theo Ngài. Họ nghĩ nếu Ngài là Đấng Thiên Chúa sai đến, thì đương nhiên Ngài phải lên án và loại trừ, nếu không phải là tiêu diệt những thứ người đó. Chính sự kiêu căng tự

mẫn đã làm cho người Do Thái trở thành những kẻ vô ơn đối với Thiên Chúa và bạc nghĩa đối với anh em đồng loại. Cũng chính sự kiêu căng tự đại, khiến không thiếu những kẻ quyền thế, giàu sang, trở thành những kẻ vô ơn, tàn nhẫn đối với đồng bào, nhất là đối với những người nghèo khổ, hằng ngày đang phải gánh

chịu bao thiệt thòi, tủi nhục, để cho hạng người kia được sung sướng.



LỜI NGUYỆN TẾT NGUYÊN ĐÁN

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, mùa Xuân lại về trên quê hương dấu, chúng ta chúc tụng Thiên Chúa, Đấng sẽ thi ân giáng phúc trên chúng ta trong năm mới này. Đồng thời, xin tha thứ những lỗi lầm khuyết điểm của năm cũ. Giờ đây chúng ta cùng dâng lời nguyện xin:

1. Trên khắp mọi miền đất nước, mọi người háo hức đón Xuân sang. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa thăm viếng, ngự trị và ban muôn ơn lành cho gia đình và giáo xứ.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Cỏ hoa khoe sắc, cây cối đậm chồi nẩy chồi lộc. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho chúng ta biết thay đổi đời sống để năm mới này được tràn đầy tình yêu Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Còn biết bao người đang xa quê, hay đang gặp phải buồn phiền. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ cũng được hưởng phúc lộc đất trời và mọi sự may lành hơn trong năm mới.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những chia sẻ của giáo xứ, để giúp đỡ những người nghèo, là một việc làm thường xuyên, nhờ đó tình Chúa được thể hiện nơi tinh người.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, mùa Xuân là mùa sum họp gia đình. Xin cho chúng con khi sum họp nơi nhà Chúa, cũng biết quảng đại, nhân hậu với anh chị em mình để được hưởng nét đẹp ngày Xuân. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT MÙA CHAY

1-B

Ngày 18.02.2024

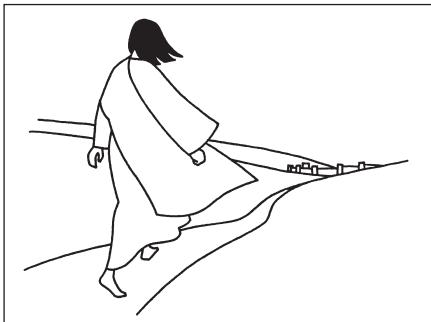
LỜI CHÚA: Mc 1,12-15

Sau khi Chúa Giêsu chịu phép rửa, Thần Khí liền đẩy Người vào hoang địa. Người ở trong hoang địa bốn mươi ngày, chịu Xatan cám dỗ, sống giữa loài dã thú, và có các thiên sứ hầu hạ Người. Sau khi ông Gioan bị nộp, Chúa Giêsu đến miền Galilê rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa. Người nói: “Thời kỳ đã mãn, và Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng.”

SUY NIỆM:

CANH TÂN ĐỜI SỐNG

Lần kia, một vị vua đang thả bộ trên những con đường của thành phố thủ đô, thì có một người ăn mày đến và xin nhà vua chút ít tiền. Nhà vua không hề cho anh ta một đồng nào cả. Thay vào đó, nhà vua mời anh ta đến lâu đài thăm viếng ông. Người ăn mày nhận lời mời của nhà vua. Đến ngày hẹn, người ăn mày tìm đường tới cung điện và được gặp nhà vua. nhưng anh ta bỗng nhận ra bộ quần áo rách rưới của mình, và cảm thấy xấu hổ. Đây là một biểu tượng hung hồn về tình trạng nghèo khổ trong cuộc sống của anh. Vốn là



một người đặc biệt, nhà vua đón tiếp anh ta một cách nồng hậu, tỏ lòng thương xót, và ban cho anh ta một bộ quần áo mới, cùng với những thứ khác. Tuy nhiên, vài ngày sau, người ăn mày vẫn lê lết trên đường phố trong bộ quần áo rách nát của mình. Tại sao anh ta lại bỏ bộ quần áo mới? Bởi vì anh biết rằng khi mặc bộ quần áo đó, có nghĩa là anh ta phải sống một cuộc sống mới, phải từ bỏ cuộc sống của một người ăn mày. Nhưng anh chưa được chuẩn bị để làm như vậy. Không phải là cuộc sống mới không hấp dẫn đối với anh ta. Nó rất hấp dẫn. Nhưng chỉ vì anh ta đã quá quen thuộc với lề thói cũ, đến nỗi không thay đổi được.

Thói quen đóng một vai trò lớn trong cuộc sống. Người ta nói rằng chúng ta sống nửa sau cuộc đời mình tuỳ thuộc vào những thói quen đã có từ nửa trước cuộc đời. Điều đó sẽ đem lại sự thoái mái cho người nào có những thói quen xấu.

Mùa chay đúng chạm vào

một góc cạnh nào đó trong tâm hồn của tất cả chúng ta. Hình ảnh Chúa Giêsu ăn chay và cầu nguyện trong sa mạc gây xúc động cho chúng ta. Nhưng cũng bắt chúng ta phải nhìn vào cuộc sống của mình. Mùa chay thách đố chúng ta cải thiện con người mình. Nhưng những nỗ lực của chúng ta trong việc đổi mới thường không đủ sâu xa và kiên nhẫn. Nếu muốn thay đổi những khía cạnh bên ngoài cuộc sống, thì trước hết, chúng ta phải thay đổi những thái độ tư tưởng bên trong của chúng ta. Sự thay đổi đòi hỏi chúng ta phải lấy những thói quen mới thay thế vào những thói quen cũ. Điều này mời gọi chúng ta phải biết làm chủ bản thân, và tự bắt mình phải thực hiện những gì cần thiết. Thông qua sức mạnh của lời cầu nguyện, chúng ta có thể hoàn tất

được sự thay đổi tâm hồn theo lời mời gọi của mùa chay.

Mặc dù sự thống hối và lời cầu nguyện luôn luôn phù hợp, nhưng những yếu tố đó lại càng đặc biệt phù hợp trong mùa chay. Đây là thời gian của ân sủng. Mùa chay là một cửa ngõ mở ra một cơ hội lớn cho mọi người. Đây là một thời kỳ của sám hối và cố gắng. Nhưng cũng là thời kỳ của niềm vui lớn lao, tương tự như mùa xuân. Trong khi chúng ta nỗ lực tiến tới mùa Phục Sinh, thì mặt trời càng ngày càng tươi sáng và ấm áp hơn. Nói tóm lại, chúng ta phải quay trở về với sức mạnh của tình yêu. Sống tử tế, hành động theo lẽ phải, và bước đi một cách khiêm tốn cùng với Thiên Chúa. Hãy dẹp bỏ chiếc áo rách của tội lỗi, để mặc lấy tấm áo mới của ân sủng và sự sống.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT MÙA CHAY 1-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, rong suốt mùa chay, Hội Thánh mời gọi chúng ta cùng với Chúa Giêsu trải qua hai kinh nghiệm là: gặp gỡ Thiên Chúa và đấu tranh với sự dữ. Chúng ta hãy cầu xin Chúa giúp chúng ta:

1. Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho mọi người trong Hội Thánh nhờ mùa chay này biết sám hối thành thật, mạnh dạn đổi mới suy nghĩ và hành động, để việc truyền giáo cho thế giới được kết quả tốt đẹp hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho các nhà cầm quyền trên thế giới biết thành thật sám hối và sửa sai những lỗi lầm, để đem lại cho người dân ấm no, tự do, và hạnh phúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho những người đang ngụp lặn trong những đam mê tiền của, xác thịt, danh vọng, được nghe lời kêu gọi sám hối để quay về với đời sống công chính và lương thiện.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho anh chị em trong giáo xứ chúng ta, nhất là những người còn đang rối và bỏ mùa Phục Sinh, biết mau mắn trở về để sống xứng đáng với công ơn cứu chuộc của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, xin giúp chúng con trong mùa chay này, biết siêng năng cầu nguyện và tham dự Thánh lễ, để được nhiều ơn Chúa mà vượt qua mọi cơn cám dỗ. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

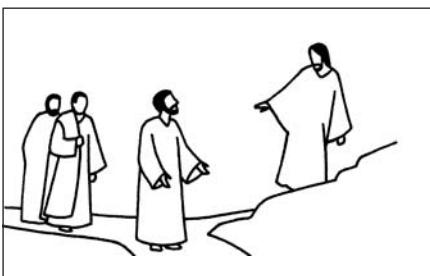
CHÚA NHẬT MÙA CHAY

2-B

Ngày 25.02.2024

LỜI CHÚA: Mc 9,2-10

Hôm ấy, Chúa Giêsu đem các ông Phêrô, Giacôbê và Gioan đi theo mình. Người đưa các ông đi riêng ra một chỗ, chỉ mình các ông thôi, tới một ngọn núi cao. Rồi Người biến đổi hình dạng trước mắt các ông. Y phục Người trở nên rực rỡ, tráng túng, không có thợ nào ở trần gian giặt tráng được như vậy. Và ba môn đệ thấy ông Elia cùng ông Môsê hiện ra đàm đạo với Chúa Giêsu. Bấy giờ, ông Phêrô thưa với Chúa Giêsu rằng: “Thưa Thầy, chúng con ở đây, thật là hay! Chúng con xin dựng ba cái lều, một cho Thầy, một cho ông Môsê, và một cho ông Elia.” Thực ra, ông không biết phải nói



giì, vì các ông kinh hoàng. Bỗng có một đám mây bao phủ các ông. Và từ đám mây, có tiếng phán rằng: “Đây là Con Ta yêu dấu, hãy vâng nghe lời Người.” Các ông chợt nhìn quanh, thì không thấy ai nữa, chỉ còn Chúa Giêsu với các ông mà thôi.

Ở trên núi xuống, Chúa Giêsu truyền cho các ông không được kể lại cho ai nghe những điều vừa thấy, trước khi Con Người từ cõi chết sống lại. Các ông tuân lệnh đó, nhưng vẫn bàn hỏi nhau xem câu “từ cõi chết sống lại” nghĩa là gì.

SUY NIỆM:

ABRAHAM

Trong phần phụng vụ Lời Chúa hôm nay, có một khuôn mặt nổi bật, đáng cho chúng ta suy nghĩ đó là khuôn mặt của Abraham. Thực vậy, vâng lệnh Thiên Chúa, ông dẫn con lên núi để sát tế dâng kính Ngài. Ông chấp nhận hy sinh cả cái viễn tượng tương lai của lời hứa, không chút thắc mắc trước đòi hỏi xem ra tự mâu thuẫn với chính mình của Thiên Chúa, Đấng đã hứa cho ông một dòng dõi đông đúc như sao trời cát biển, nhưng lại đòi ông phải hy sinh người con duy nhất, giữa lúc ông và bạn ông già cả không còn hy vọng sinh nở được nữa. Abraham đã biểu lộ một niềm tin yêu tuyệt đối nơi Thiên Chúa.

Quả thực, cử chỉ của Abraham chỉ có thể hiểu nổi khi chúng ta thấy được rằng nơi Abraham còn có một sự lựa chọn quan trọng hơn. Tuy nhiên, chúng ta cũng thấy điều đòi hỏi nơi Abraham mới chỉ là một thử thách của Thiên Chúa đối với ông là người được Thiên Chúa yêu thương. Cử chỉ của Abraham mới chỉ là một hình ảnh để chuẩn bị đón nhận điều Thiên Chúa thực hiện nơi chính mình Ngài. Điều Abraham đã chỉ thực hiện trong ý chí, nghĩa là

chấp nhận thực hiện, nhưng trong thực tế đã không thực hiện vì không cần thiết nơi Thiên Chúa, lại đã trở thành thực tế. Đức Kitô người sẽ bị đau khổ và chết trên thập giá, chính là người con yêu dấu của Thiên Chúa.

Nói cách khác, Thiên Chúa là một người Cha đã yêu thương con người đến độ không dung tha chính con mình, nhưng lại phó thác con mình vì tất cả chúng ta. Đức Kitô đã thực hiện tất cả những gì mà Abraham và Isaac ngày xưa đã tượng trưng.

Còn chúng ta ngày hôm nay thì sao? Nhìn vào đời sống đức tin, chúng ta thấy không phải lúc nào chúng ta cũng cảm thấy sốt sắng, không phải lúc nào chúng ta cũng cảm thấy được ủi an, không phải lúc nào chúng ta cũng cảm thấy Chúa thật gần gũi, trái lại nhiều khi đức tin của chúng ta cũng đã bị thử thách. Vì trung thành với lệnh truyền của Thiên Chúa mà Abraham đã xứng đáng trở thành cha của những người có đức tin. Vì vâng phục thánh ý Chúa Cha, chấp nhận cái chết trên thập giá, mà Chúa Giêsu đã đem lại cho chúng ta nguồn suối ơn cứu độ. Với chúng ta cũng thế. Giữa những gian nguy thử thách gấp gáp phải, noi gương bắt chước Abraham, chúng ta hãy vững tin nơi tình thương của Chúa. Đồng

thời noi gương bắt chước Chúa Giêsu, chúng ta dám chấp nhận những hy sinh gian khổ vì đức tin. Nay giờ không còn phải là thời dám can đảm chịu chết vì đạo, mà là thời dám can đảm sống đạo, sống niềm tin của mình. Chính nhờ những hy sinh

trong cuộc sống thường ngày, mà đức tin của chúng ta sẽ trở nên kiên vững, và hơn thế nữa, chúng ta sẽ góp được cái phần nhỏ bé của chúng ta vào thập giá Đức Kitô, để nhờ đó mà chúng ta sẽ lãnh nhận được ơn Chúa cứu độ.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT MÙA CHAY 2-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã biến hình, để củng cố đức tin, chuẩn bị các môn đệ đón nhận cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa. Chúng ta hãy dâng lời cầu nguyện:

1. Trung thành với Chúa trong mọi hoàn cảnh là nguồn thách đố. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi tín hữu luôn tin tưởng bước theo Chúa Giêsu, dù khi được vinh quang hay khi gặp phải gian nan thử thách.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Trung thành phục vụ công ích cho xã hội là một thách đố cho nhà cầm quyền. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho các nhà lãnh đạo trên thế giới luôn cương quyết, không nhượng bộ những gì vi phạm đến nhân phẩm và nhân quyền.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Nghèo đói, bệnh tật, thất nghiệp, chậm tiến là những thách đố cho người Việt hôm nay. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho người Việt Nam biết can đảm, kiên nhẫn, và đoàn kết với nhau, để từng bước vượt qua mọi khó khăn.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Những khó khăn bên ngoài và bên trong mà Hội Thánh Việt Nam đang trải qua cũng là những thách đố cho mỗi Kitô hữu Việt Nam. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các Kitô hữu Việt Nam luôn vững lòng tin cậy, và luôn tích cực phục vụ đồng bào nhất là những người nghèo khổ.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa đã tỏ vinh quang để củng cố đức tin cho các môn đệ. Xin Chúa cũng nâng đỡ đức tin non yếu của chúng con để chúng con xác tín rằng: Nếu cùng với Chúa vượt qua mọi khó khăn hôm nay thì cũng sẽ được chung phần vinh quang phục sinh với Chúa mai sau. Chúa là Đáng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

CHÚA NHẬT MÙA CHAY

3-B

Ngày 04.3.2024

LỜI CHÚA: Ga 2,13-25

Gần đến lễ Vượt Qua của Người Do Thái, Chúa Giêsu lên thành Giêrusalem. Người thấy trong Đền Thờ có những kẻ bán chiên, bò, bồ câu, và những người đang ngồi đổi tiền. Người liền lấy dây làm roi mà xua đuổi tất cả bọn họ cùng với chiên bò ra khỏi Đền Thờ; còn tiền của những người đổi bạc, Người đổ tung ra, và lật nhào bàn ghế của họ. Người nói với những kẻ bán bồ câu: “Đem tất cả những thứ này ra khỏi đây, đừng biến nhà Cha tôi thành nơi buôn bán.” Các môn đệ của Người nhớ lại lời đã chép trong Kinh Thánh: Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà tôi đây sẽ phải thiệt thân.

Người Do Thái hỏi Chúa Giêsu: “Ông lấy dấu lạ nào chứng tỏ cho chúng tôi thấy là ông có quyền làm như thế?” Chúa Giêsu đáp: “Các ông cứ phá huỷ Đền Thờ này đi; nội ba ngày, tôi sẽ xây dựng lại.” Người Do Thái nói: “Đền Thờ này phải mất bốn mươi sáu năm mới xây xong, thế mà nội trong ba ngày ông xây lại được sao?” Nhưng Đền Thờ Chúa Giêsu muốn nói ở đây là chính thân thể Người. Vậy, khi Người từ cõi chết trỗi



dậy, các môn đệ nhớ lại Người đã nói điều đó, Họ tin vào Kinh Thánh và lời Chúa Giêsu đã nói.

Trong lúc Chúa Giêsu ở Giêrusalem vào dịp lễ Vượt Qua, có nhiều kẻ tin vào danh Người bởi đã chứng kiến các dấu lạ Người làm. Nhưng chính Chúa Giêsu không tin họ, vì Người biết họ hết thảy, và không cần ai làm chứng về con người. Quả thật, chính Người biết có gì trong lòng con người.

SUY NIỆM:

ÁNH SÁNG PHỤC SINH

Sau khi xua đuổi phường buôn bán ra khỏi đền thờ, các nhà lãnh đạo Do Thái đã đến hỏi Chúa Giêsu: Ông có thể làm một phép lạ nào để chứng minh rằng ông có quyền làm như thế không? Và Chúa Giêsu đã trả lời: Hãy phá đền thờ này đi, nội trong ba ngày Ta sẽ xây dựng lại. Thánh Gioan đã ghi chú: Ngôi đền thờ mà Chúa Giêsu nói đến chính là thân xác Ngài. Vì thế khi Ngài từ trong kẻ chết

sống lại, các môn đệ mới nhớ rằng Ngài đã nói như vậy, nên họ tin vào Thánh Kinh và những gì Chúa Giêsu đã nói.

Như thế có nghĩa là ngay cả các môn đệ cũng không hiểu hoàn toàn những điều Ngài nói. Chỉ sau khi Ngài sống lại trong vinh quang, thì những điều ấy mới được sáng tỏ. Nói cách khác, biến cố phục sinh chính là luồng ánh sáng chiếu soi, nhờ đó mà chúng ta hiểu được những biến cố và toàn bộ cuộc đời của Chúa Giêsu.

Thực vậy, khi Chúa Giêsu tiến vào thành Giêrusalem một cách trọng thể, thánh Gioan cũng đã viết: Lúc đó, các môn đệ không hiểu những điều ấy, nhưng khi Ngài sống lại trong vinh quang, họ mới nhớ lại rằng Thánh Kinh đã nói những điều đó về Ngài. Rồi khi Ngài biến hình trên đỉnh Taborê, lúc xuống núi Ngài đã cẩn dặn các ông không được tiết lộ cho bất kỳ ai biết những việc xảy ra cho đến khi Ngài từ trong kẻ chết sống lại. Phúc Âm đã ghi chú: Các ông tuân giữ lời cẩn dặn ấy, nhưng vẫn thắc mắc: từ trong kẻ chết sống lại có ý nghĩa gì? Tất cả những điều vừa trình bày có phần nào giống với công việc của người thợ rửa hình. Anh ta rời phim xuống tấm giấy. Lúc bấy giờ chỉ là tấm giấy trắng, không hình ảnh, không màu sắc.

Thế nhưng sau đó, anh ta đem ngâm tấm giấy đã được rọi vào thau đựng thuốc: Thế là hình ảnh và màu sắc bắt đầu hiện lên trên tấm giấy ấy. Cũng thế, những biến cố của cuộc đời Chúa Giêsu, mới đầu không có gì đặc biệt. Nhưng sau biến cố phục sinh, ý nghĩa sâu xa của nó mới bắt đầu xuất hiện.

Từ đó chúng ta hãy nhìn cuộc đời chúng ta qua ánh sáng của sự phục sinh. Đúng thế, nếu không có sự phục sinh thì đời sống của chúng ta chỉ là một mớ hỗn mang, một chùm những sự kiện vô nghĩa, nếu không muốn nói là phi lý. Bởi vì người giàu và kẻ nghèo, người đạo đức thánh thiện và kẻ gian ác bất lương rồi cũng sẽ bằng nhau trước cái chết. Nếu không có ánh sáng của sự phục sinh, thì chết là hết, là trở về với hư vô và cát bụi.

Thế nhưng, với ánh sáng của sự phục sinh, thì tất cả đều chuyển biến, tất cả đều đổi thay, tất cả đều mang một giá trị và ý nghĩa. Đúng thế, nếu như cuộc đời tôi chất đầy những đắng cay và chua xót, thì không có nghĩa là tôi đã thất bại, bởi vì nếu tôi biết thánh hoá, biết chấp nhận những đắng cay chua xót ấy vì lòng yêu mến Chúa, thì rồi mai ngày tôi sẽ sống lại và được Chúa ân thưởng niềm hạnh phúc Nước Trời.

Dưới ánh sáng của sự phục sinh thì dù cuộc sống hiện tại của chúng ta có vẫn vội, có buồn phiền, thì mãi mãi vẫn là một kho tàng quý giá, bởi vì nhờ nó mà chúng ta có thể chiếm được sự sống đời đời, cũng như nhờ nó chúng ta có thể lãnh nhận niềm hạnh phúc vĩnh cửu.



LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT MÙA CHAY 3-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, mỗi Kitô hữu là một Đền thờ sống động của Thiên Chúa. Đền thờ này cũng cần được thanh tẩy cho xứng đáng hơn. Trong mùa chay này, chúng ta xin Chúa giúp chúng ta:

1. Hội Thánh là một Đền thờ, nơi mọi người hiệp thông với Chúa và với nhau. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mỗi tín hữu biết loại bỏ những thái độ giả hình, kiêu căng, chia rẽ, kỳ thị, làm cản trở cho sự hiệp thông đó.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Thế giới và các quốc gia là đại gia đình của nhân loại, nhưng luôn trở thành chiến trường về kinh tế và chính trị. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các nhà cầm quyền biết loại trừ tất cả mọi hình thức xâm lăng và bóc lột lẫn nhau, để các nước tôn trọng và giúp đỡ nhau phát triển.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Con người được dựng nên giống hình ảnh Chúa, nhưng nhiều người đã khiến nó trở thành hình ảnh dễ sợ của ma quỷ. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ ý thức về sự ghê tởm đó, để bắt tay vào việc sám hối và thanh tẩy.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Mỗi người Kitô hữu chúng ta đã trở thành đền thờ sống động của Thiên Chúa. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho anh chị em giáo hữu trong họ đạo chúng ta, không ngừng thanh tẩy mình khỏi mọi tội lỗi và các tính hư nết xấu.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, vì nhiệt tâm phục vụ Chúa Cha mà Chúa đã thanh tẩy đền thờ, xin ban cho chúng con thêm nhiệt tâm yêu mến Chúa, để luôn thanh tẩy tâm hồn hồn xứng đáng đón nhận dồi dào hồng ân cứu độ của Chúa. Chúa là Đáng sống và hiển trị muôn đời. ■

CHÚA NHẬT MÙA CHAY

4-B

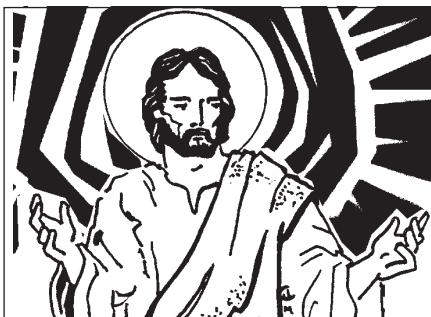
Ngày 11.3.2024

LỜI CHÚA: Ga 3,14-21

Khi ấy, Chúa Giêsu nói với Ông Nicôđêmô rằng: Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời.

Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ. Ai tin vào Con của Người, thì không bị lên án; nhưng kẻ không tin, thì bị lên án rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa. Và đây là bản án: ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc họ làm đều xấu xa.

Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và không đến cùng ánh sáng, để các việc họ làm khỏi bị chê trách. Nhưng kẻ sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để thiên hạ thấy rõ: các việc của người ấy đã được thực hiện trong Thiên Chúa.”



SUY NIỆM:

TÌNH THƯƠNG CỦA THIÊN CHÚA

Chiều hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về tình thương tha thứ của Thiên Chúa.

Sau khi đã tốn nhiều sức lực tinh thần cũng như những cực nhọc thể xác, để cùng với những người cộng tác sáng chế ra bóng đèn điện đầu tiên. Thomas Edison trao bóng đèn điện ấy cho một người bạn trẻ tuổi nhất trong hóm leo lên các bậc thang gắn bóng vào chuôi mà thử nghiệm. Nhưng rủi thay, vì quá xúc động, người bạn trẻ ấy khi vừa leo lên tới bậc thang cuối cùng đã đánh rơi chiếc bóng đèn xuống đất khiến nó bể vỡ tan tành. Thế là cả nhóm lại phải cố gắng không ngừng làm việc suốt 24 tiếng đồng hồ nữa để tạo ra chiếc bóng đèn thứ hai cho kịp với chương trình thử nghiệm. Sau khi hoàn tất xong chiếc bóng đèn thứ hai này, trước sự ngạc nhiên của mọi người,

Edison lại trao chiếc bóng đèn ấy cho người bạn trẻ đã từng làm vỡ chiếc bóng đầu tiên, để người bạn trẻ này lại leo lên gắp bóng vào chuôi như lần trước.

Cử chỉ cao đẹp này đã làm thay đổi hẳn cuộc đời của người bạn trẻ đó. Hành động tha thứ và tin tưởng của Edison đối với người bạn trẻ đã một lần sơ sót làm bể chiếc bóng đèn đầu tiên, đã làm cho nhiều người phải kính phục và có lẽ cũng đang thôi thúc mỗi người chúng ta bắt chước Edison, thực hiện những cử chỉ tha thứ và tin tưởng như vậy đối với những người chung quanh chúng ta trong cuộc sống thường ngày. Đồng thời hành động này còn nhắc nhở mỗi người chúng ta nhớ đến tình thương của Thiên Chúa đối với con người. Ngài luôn luôn tha thứ và tin tưởng con người mặc dù con người hay lầm lỗi, sa ngã, vấp phạm và làm hư hỏng chương trình của Ngài.

Qua đoạn Tin Mừng hôm nay, chính Chúa Giêsu đã xác quyết: Thiên Chúa yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một Ngài để những ai tin vào Con của Ngài thì khỏi phải chết nhưng được sống muôn đời. Ngài sai Con của Ngài đến thế gian không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Ngài mà được cứu độ. Hay như thánh Phaolô cũng đã viết: Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta ngay cả khi chúng ta còn ngồi trong tội lỗi. Chính sự tha thứ và tin tưởng của Thiên Chúa đã khơi dậy trong lịch sử nhân loại không biết bao nhiêu tâm hồn hối cải, làm lại cuộc đời và bắt đầu sống một cuộc sống mới, cao đẹp hơn, lợi ích hơn. Thiên Chúa luôn tha thứ cho con người để khởi dậy những điều tốt đẹp, vậy thì tại sao mỗi người chúng ta lại không thể dễ dàng tha thứ cho nhau, tin tưởng lẫn nhau để xây dựng xã hội một ngày một tốt đẹp hơn lên.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT MÙA CHAY 4-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, mùa chay là thời gian giúp chúng ta khám phá lại tình thương của Chúa. Ngài đã yêu thương thế gian đến nỗi ban Con Một của Ngài để tất cả những ai tin vào Con Người thì được sống. Với tâm tình biết ơn, chúng ta dâng lời nguyện xin:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các vị chủ chăn cũng như cho đàn chiên là Hội Thánh Chúa, luôn trở nên dấu chỉ của niềm vui và hy vọng, để có thể loan báo cho muôn dân biết tình thương của Thiên Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho các nhà cầm quyền trên thế giới, có dịp khám phá ra tình thương của Thiên Chúa qua công trình cứu độ của Chúa, để họ tin tưởng và cộng tác với Chúa trong việc cứu độ thế giới.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người nghèo khổ, bệnh tật, thất nghiệp, bị tù đày và biệt xứ, có dịp khám phá ra tình thương cứu độ của Chúa Giêsu qua những hoạt động bác ái của các Kitô hữu.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mỗi người trong giáo xứ chúng ta, cảm nhận được tình thương cứu độ của Chúa, để quyết tâm chết đi cho tội lỗi và sống lại trong tình thương và ân sủng của Ngài.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, xin cho mỗi người chúng con biết dùng thời gian của mùa chay, để nhận biết hồng ân cứu độ Chúa đã mang đến cho mọi người, đồng thời tin tưởng vào Chúa để được sống đời đời. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT MÙA CHAY

5-B

Ngày 18.3.2024

LỜI CHÚA: Ga 12,20-33

Vào dịp lễ Vượt Qua năm ấy, trong số những người lên Giêrusalem thờ phượng Thiên Chúa, có mấy người Hy Lạp. Họ đến gặp ông Philípphê, người Bétxaïda, miền Galilê, và xin rằng:

“Thưa ông, chúng tôi muốn được gặp ông Giêsu.” Ông Philípphê đi nói với ông Andrê. Ông Andrê cùng với ông Philípphê đến thưa với Chúa Giêsu. Chúa Giêsu trả lời: “Đã đến giờ Con Người được tôn vinh! Thật, Thầy bảo thật anh



em, nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác. Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời. Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha của

Thầy sẽ quý trọng người ấy.”

“Bây giờ, tâm hồn Thầy xao xuyến! Thầy biết nói gì đây? Lạy Cha, xin cứu con khỏi giờ này, nhưng chính vì giờ này mà con đã đến. Lạy Cha, xin tôn vinh Danh Cha.” Bấy giờ có tiếng từ trời vọng xuống: “Ta đã tôn vinh Danh Ta, Ta sẽ còn tôn vinh nữa!” Dân chúng đứng ở đó nghe vậy liền nói: “Đó là tiếng sấm!” Người khác lại bảo: “Tiếng một thiên thần nói với ông ta đấy!” Chúa Giêsu đáp: “Tiếng ấy đã vọng xuống không phải vì tôi, mà vì các người. Giờ đây đang diễn ra cuộc phán xét thế gian này. Giờ đây thủ lãnh thế gian này sắp bị tống ra ngoài! Phần tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, tôi sẽ kéo mọi người lên với tôi.” Chúa Giêsu nói thế để ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

SUY NIỆM:

YÊU THƯƠNG LÀ CHO ĐI

Yêu thương là cho đi, là chia sẻ, là dám chấp nhận những hy sinh gian khổ cho nhau và vì nhau. Hoa hồng nào mà chẳng có gai, tình yêu nào mà chẳng có những hy sinh gian khổ của nó.

Mẹ Têrêsa thành Calcutta kể lại rằng: Hồi đó, nhầm lúc thiếu đường trong thành phố, thì ngày kia có một cậu bé bốn tuổi, đem

đến cho mẹ một chén đường và nói: Thưa mẹ con đã nhịn đường suốt cả một tuần lễ nay, xin mẹ dùng ít đường này cho các trẻ mồ côi của mẹ. Một cử chỉ thật anh hùng biết bao đối với một em bé 4 tuổi. Em đã học biết yêu thương kẻ khác đến mức hy sinh tất cả những gì mình cần thiết. Một dịp khác, đang lúc mẹ đang vo gạo thì có một người đàn ông đến gặp mẹ và nói:

Thưa mẹ, gần đây có một gia đình người Hindu gồm tám đứa con, nhưng đã cả tuần lễ nay họ không có gì để ăn. Lập tức mẹ bưng rá gạo đi theo người đàn ông đó đến nhà người Hindu kia. Bước vào túp lều xiêu vẹo, mẹ đã gặp được trên những nét mặt xanh xao đó cơn đói đang hành hạ. Không cầm lòng được, mẹ đã đưa cả rá gạo cho người đàn bà. Bà này cảm động cầm lấy rá gạo rồi lập tức chia làm hai phần, bưng nửa ra đi, lát sau mới trở lại. Mẹ thấy vậy bèn ngạc nhiên hỏi: Bà đi đâu vậy và đem gạo cho ai? Không chút do dự người đàn bà trả lời: Họ cũng đói lắm. Nhưng họ là ai? Là những gia đình Hồi giáo, cũng có những người con đói khổ như con. Họ ở bên kia đường và cả tuần lễ nay họ cũng chẳng có gì để ăn.

Từ những câu chuyện trên, chúng ta nhận thấy, yêu thương chính là cho đi, chính là chia sẻ.

Không phải những gì mình dư thừa, nhưng cả những gì cần thiết cho đời sống của mình. Sức mạnh của tình yêu chính là khả năng chấp nhận những hy sinh gian khổ cho người khác được hạnh phúc. Trong chiêu hướng này, chúng ta nhận thấy tình yêu Thiên Chúa thực lớn lao biết bao, bởi chưng, vì yêu thương chúng ta, Ngài đã xuống thế làm

người chịu đựng mọi vất vả túng thiếu và sau cùng chịu chết một cách ô nhục trên thập giá, để cứu chúng ta khỏi vòng nô lệ tội lỗi và đem lại cho chúng ta niềm hạnh phúc vĩnh cửu: Ta đến để hầu hạ và hiến mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người. Và rồi Ngài đã xác quyết: Không ai yêu hơn người hiến mạng sống mình vì bạn hữu.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT MÙA CHAY 5-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, trước cuộc tử nạn của Chúa Giêsu. Hội Thánh muốn chúng ta hiểu rằng Ngài trở nên như hạt lúa mì, có chết đi, thì mới sinh nhiều bông hạt. Chúng ta cùng dâng lên Chúa những lời cầu sau đây:

1. Đức Giêsu đã dạy: Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình. Chúng ta cầu xin Chúa cho Hội Thánh trong lòng thế giới, không khép kín để tự vệ, nhưng sẵn sàng dấn thân phục vụ mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúa Giêsu đã dạy: Khi Tôi được treo lên, Tôi sẽ kéo mọi người lên với Tôi. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các thủ lãnh trên thế giới đừng ai từ chối hoặc chống lại công trình cứu độ do tình thương của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúa Giêsu đã dạy: Hạt lúa có chết đi, thì mới sinh được nhiều bông hạt. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người tàn tật, già yếu, bị tù đày, biết dùng đau khổ mình đang chịu để sinh ích lợi cho nhiều người khác.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúa Giêsu đã dạy: Thầy ở đâu thì kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ được ở đó. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho anh chị em trong giáo xứ chúng ta biết noi gương phục vụ của Chúa, để luôn quan tâm chu toàn mọi trách nhiệm của mình trong gia đình, trong Giáo Hội và trong xã hội.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, Chúa đã chết để chúng con được sống. Xin đánh tan thói ích kỷ và sợ khó khăn, để chúng con trở thành môn đệ thực sự của Chúa, biết sẵn sàng hy sinh phục vụ mọi người. Chúa là Đáng sống và hiển tri muôn đời. ■

THÁNH GIUSE

Ngày 19.3.2024

LỜI CHÚA : Mc 13,33-37

Giacóp sinh Giuse, chồng của bà Maria, bà là mẹ Chúa Giêsu cũng gọi là Đấng Kitô. Như thế, tính chung lại thì: từ tổ phụ Ápraham đến vua Đavít, là mười bốn đời; từ vua Đavít đến thời lưu đày ở Babylon, là mười bốn đời; và từ thời lưu đày ở Babylon đến Đức Kitô, cũng là mười bốn đời. Sau đây là gốc tích Chúa Giêsu Kitô: bà Maria, mẹ Người, đã thành hôn với ông Giuse. Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần. Ông Giuse, chồng bà, là người công chính và không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. Ông đang toan tính như vậy, thì kia sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng: “Này ông Giuse, con cháu Đavít, đừng ngại đón bà Maria vợ ông về, vì người con bà cưu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giêsu, vì chính Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ.”

SUY NIỆM:

VÀNG PHỤC

Người ta thường bảo: Yên lặng là vàng. Yên lặng là quê hương của kẻ mạnh vì trong yên lặng mới phát sinh được những



tư tưởng mạnh và nhờ yên lặng mới nung nấu được những động lực mạnh và để yên lặng thì cần phải có một ý chí rất mạnh.

Tuy nhiên, yên lặng cũng có những ý nghĩa khác nhau. Chẳng hạn như yên lặng để tỏ dấu mình không ưa thích và ngầm ý coi thường đối phương. Đó chính là sự yên lặng của Chúa Giêsu trước tính hiếu kỳ của dân làng Nagiareth và nhất là trước sự bốc đồng của Hêrôđê. Yên lặng có khi để phản đối, như một phương thức bất bạo động, đấu tranh cho một đòi hỏi nào đó. Và sau cùng, yên lặng là để tìm tòi và vâng phục thánh ý Thiên Chúa. Đây là sự yên lặng của Abraham. Khi nhận được lệnh Thiên Chúa truyền phải sát tế Isaac. Ông đã yên lặng, không than thở một lời, không rách móc một tiếng, nhưng đã chu toàn ý định của Thiên Chúa.

Đọc lại Phúc Âm, chúng ta thấy Thánh Giuse cũng có một thái độ yên lặng như vậy. Suốt đọc những trang sách của Tin

Mừng, Thánh Giuse đã không nói một lời, nhưng trong yên lặng, ngài đã chu toàn ý định của Thiên Chúa một cách mau mắn. Đó cũng chính là điều chúng ta cùng nhau chia sẻ trong một vài phút ngắn ngủi này.

Trước hết, Thánh Giuse đã vâng phục mọi ý định của Thiên Chúa. Thánh Augustinô đã nói: Vâng lời là nhân đức tuyệt vời hơn mọi nhân đức khác. Và Thánh Kinh cũng đã xác nhận: Dưới mắt Thiên Chúa vâng lời trọng hơn của lễ. Chúng ta có thể xác tín: Cuộc đời của Thánh Giuse được dệt nên bởi những hành vi vâng phục liên tiếp. Phúc Âm đã cho thấy: Ngài đã vâng phục nhà nước, đó là khi nghe sắc chỉ của hoàng đế, ngài cùng với Mẹ Maria đã rời bỏ Nagiareth, lên đường xuống Bêlem để đăng ký hộ khẩu. Ngài đã vâng phục sứ thần của Thiên Chúa, đó là khi đang định lìa bỏ Mẹ Maria một cách kín đáo, sứ thần Chúa đã hiện ra trong giấc mơ và bảo Mẹ Maria mang thai bởi phép Chúa Thánh Thần. Và thế là ngài đã đón nhận Mẹ Maria về nhà làm vợ mình. Rồi sau đó, Chúa Giêsu mở mắt chào đời chưa được bao lâu, sứ thần Chúa lại hiện ra và bảo hãy trốn sang Ai Cập. Và Thánh Giuse đã yên lặng cuí đầu vâng theo. Hơn thế nữa,

Thánh Giuse luôn luôn vâng phục Thiên Chúa, bằng cách chu toàn tất cả những gì lề luật Chúa đòi buộc. Ngài đã cắt bì cho Hài nhi Giêsu và dâng Hài nhi vào đền thờ cùng với Mẹ Maria như lề luật đã quy định, hàng năm Ngài thường lên Giêrusalem vào những dịp lễ lớn. Trước những dữ kiện kể trên, thánh Phanxicô Salêsiô đã phải thốt lên: Ôi lạy Thánh Giuse, ngài thật là mẫu gương tuyệt vời về đức vâng lời, trong mọi hoàn cảnh, dù khó khăn đến đâu chăng nữa, ngài vẫn luôn luôn chu toàn mọi ý định của Thiên Chúa.

Tiếp đến, Thánh Giuse đã vâng phục một cách mau mắn. Thực vậy. Thánh Giuse không phải chỉ vâng phục tất cả những ý định của Thiên Chúa, mà hơn thế nữa, Ngài còn vâng phục một cách mau mắn. Hãy nhìn vào những hoàn cảnh nghiêm trọng và bi đát nhất của Ngài và chúng ta sẽ thấy: Ngài đã vâng phục một cách quảng đại, không chậm trễ, không phản đối, không trì hoãn. Tâm hồn ngài như một thỏi sắt nung chảy, sẵn sàng mặc lấy mọi hình dạng tuỳ theo ý Chúa muốn. Phải tạm ngưng những ngày sống âm thầm tại Nagiareth để xuống Bêlem giữa mùa đông giá rét, hầu chu toàn sắc chỉ của hoàng đế ư? Thánh

Giuse đã làm. Phải lập tức lên đường cùng với Mẹ Maria và Hài nhi Giêsu giữa đêm hôm khuya khoắt, trốn sang Ai Cập hầu thoát khỏi bàn tay khát máu của Hêrôđê ư? Thánh Giuse đã lập tức lên đường. Phải trở về Galilêa hầu tránh khỏi Achelau, một con người cũng độc ác không kém gì Hêrôđê ư? Thánh Giuse đã vội vã trở về Galilêa. Chúng ta có thể đặt trên môi miệng của Thánh Giuse lời nói sau đây: Lạy Chúa, này con đây, xin hãy sai con đi vì con luôn sẵn sàng vâng phục ý Chúa. Chúng ta hãy ngắm nhìn Thánh Giuse và hãy học cùng Ngài để biết yên lặng tìm hiểu ý Chúa trong mọi biến cố cuộc đời, bởi vì chính sự vâng phục này sẽ đem đến cho chúng ta sự bình an và hạnh phúc.

Có một câu chuyện kể lại rằng: người đàn ông nọ đã bao năm chấp nhận một cuộc sống âm thầm và nghèo túng. Người

ta ngạc nhiên hỏi ông: Làm sao ông có thể an vui như thế? Ông trả lời: Vì tôi biết sử dụng cái nhìn với đôi mắt sáng suốt. Người ta hỏi tiếp: Thế có nghĩa là gì? Ông trả lời: Trước hết tôi nhìn lên trời và nhớ rằng công việc chính yếu của tôi là đạt tới Thiên Chúa. Rồi tôi nhìn xuống đất và thấy rằng miếng đất tôi sẽ nằm xuống thật nhỏ bé. Và sau cùng tôi nhìn sang chung quanh, tôi thấy biết bao nhiêu người còn khổ cực hơn tôi nhiều. Ba cái nhìn đó làm cho tôi bằng lòng và vui sướng, nó khử trừ mọi than van khóc lóc.

Chúng ta cũng hãy nhìn lên Chúa, nhìn vào bản thân và nhìn sang người khác để có thái độ như Thánh Giuse, đó là sẵn sàng đón nhận mọi vui buồn, sướng khổ và lòng yêu mến Chúa, vì vâng lời thì trọng hơn của lễ và chu toàn thánh ý Chúa thì sẽ đem lại cho chúng ta sự an bình và hạnh phúc.

LỜI NGUYỆN THÁNH GIUSE

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, nhờ Thiên Chúa mạc khải, thánh Giuse biết được mầu nhiệm Con Thiên Chúa được giữ kín từ muôn thuở, cho nên đã chutoàn bốn phận dưỡng nuôi Con Chúa và bảo vệ Thánh Gia. Giờ đây chúng ta cùng dâng lời nguyện xin:

1. Chúa đã chọn thánh Giuse để dưỡng nuôi Con Chúa và bảo vệ Thánh Gia. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người làm cha làm mẹ biết chu toàn bốn phận Chúa trao, giáo dục con cái và bảo vệ gia đình sống đạo làm sáng danh Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Các gia đình ngày nay vô tư trước những cơn cuồng phong của thời đại. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ biết nhìn lên Thánh Gia, tìm thấy nơi thánh Giuse và Mẹ Maria gương mẫu noi theo trong việc bảo vệ gia đình và giáo dục con cái.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các bạn trẻ biết noi gương thánh Giuse như là mẫu gương khiết tịnh và học noi ngài những nhân đức bác ái, vị tha và chuyên cần làm việc.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúa đã cho thánh Giuse trở thành người cha bảo trợ kẻ khó khăn và sống công chính. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn giáo xứ chúng ta biết đến cùng Thánh Giuse để ngài bảo trợ và dạy chúng con sống công chính trước mặt Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, được thánh Giuse bảo trợ, nuôi nấng, dạy dỗ và Chúa luôn vâng lời cha mẹ. Xin cho chúng con luôn biết vâng nghe thánh ý Chúa ở mọi nơi và trong mọi lúc. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

ĐÊM NOEL

Đêm nay có Đức Cha Già
Trên trời lén xuống ban quà trẻ con.

Chúng tôi tuổi hây còn non,
Lòng như tẩm lụa vẫn còn trắng nguyên

Chắp tay khấn một lời nguyên,
Xin Ngài ban giáng phước trên xuống trần
Cho loài người tẩm lòng nhân,
Đừng chinh chiến nữa, xa gần yên vui.

Ngài trông từng lớp xương vùi,
Trẻ già lớn bé ngập trời khóc than.

Chúng tôi chỉ muốn Ngài ban
Món quà : là tẩm lòng vàng đó thôi,

Chắp tay ngược mặt trông trời
Xin Ngài lắng đón chúng tôi nguyện cầu

Chuông rền vang tận đâu đâu

Ngân nga trong khoảng đêm sâu
không bờ,

Chúng tôi là lũ trẻ thơ
Cúi đầu khấn nguyện trước giờ
linh thiêng.

Trần Trung Phương

* * *

VỀ BÊN EM MÙA GIÁNG SINH

Anh trở về thăm em nơi xóm đạo
Mùa giáng sinh hòa dao nhạc Noel
Minh bên nhau tay cầm tay lặng lẽ
Quỳ trước Chúa khe khẽ tiếng kinh cầu
Chiều mùa đông ta trao nụ hôn đầu
Trong thánh đường nguyện cầu Đức Chúa
Lời Chúa phán vang vang khẽ bên tai
Một tương lai tình đôi mình đẹp mãi.

Tony Bui

HỎI: Thưa cha, đọc báo con thấy có những tin đại loại như: chính quyền một thành phố ở Âu châu này muốn xóa bỏ sự khác biệt nam nữ và khi các học sinh đăng ký theo học tại một trường, trong mẫu đơn không còn ghi tên cha, tên mẹ, nhưng họ ghi: vị sinh thành (genitore) I, vị sinh thành II. Tai sao họ có chủ trương như vậy và giáo quyền Công Giáo có lập trường nào về vấn đề này?

Một giáo dân



Thắc Mắc
Lm Bình An phụ trách

ĐÁP: Đúng vậy. Chẳng hạn mới đây tại hai thành phố lớn ở bắc Ý, như Milano và Venezia, đã có những giới hữu trách học đường chủ trương như vậy. Đây là kết quả của một lý thuyết có màu sắc ý thức hệ gọi là lý thuyết về giống (Gender Theory) nó đang lan tràn ở xã hội Âu Mỹ.

Lý thuyết Gender xuất hiện tại Hoa Kỳ trong thập niên 70 của thế kỷ 20 dưới ảnh hưởng của những nhà tư tưởng Pháp như Michel Foucault và Jacques Derrida, và phong trào nữ quyền cực đoan đã tận dụng thuyết này để phục vụ cho mục tiêu của mình.

Nói một cách tổng quát, lý thuyết về giống chủ trương xóa

bỏ và phủ nhận sự khác biệt tự nhiên giữa phái nam và phái nữ. Họ cho rằng sự khác biệt nam nữ cho đến nay chỉ là kết quả của văn hóa chứ không phải do sinh lý; nó là kết quả của quan niệm xã hội và sự giáo dục về vai trò khác nhau và do đó người ta có thể thay đổi sự khác biệt ấy. Họ cũng phủ nhận xu hướng tự nhiên nam nữ tìm đến nhau, bất chấp sự kiện tự nhiên nam và nữ có nhiễm sắc thể khác nhau (XX và XY) về mặt di truyền học.

Những người chủ trương lý thuyết về giống nói rằng sự khác biệt nhiễm sắc thể như vậy không giữ vai trò nào trong việc hình thành căn tính về giới tính (identità sessuale). Tính dục (sessualità) được tách rời khỏi nhân cách (personalità). Chọn

lựa làm người nam hay người nữ tùy thuộc quyết định chủ quan của mỗi người, chứ không có yếu tố khách quan nào trong lãnh vực này. Người nam và nữ hoàn toàn như nhau về mọi phương diện; tuy có sự khác biệt về hình dạng, nhưng điều này chẳng đáng kể gì. Nhân loại không bị phân giữa người nam và người nữ, nhưng nhân loại gồm những cá nhân chọn lựa sống như người nam hoặc người nữ.

Cũng có trào lưu chính trị và triết lý cho rằng sự phân chia nhân loại thành người nam và người nữ chính là nguyên nhân và nguồn gốc gây ra sự bất hạnh của con người. Vì thế, cần phải giải thoát con người khỏi mọi khác biệt, kể cả những khác biệt giữa người nam và người nữ, để đạt tới sự bình đẳng đích thực giữa con người với nhau, nhờ đó con người được tự do và hạnh phúc.

Từ quan niệm trên đây, người ta dùng những từ ngữ không còn bao hàm nam nữ, giống đực giống cái, những thứ ngôn ngữ bao gồm.

Ảnh hưởng mạnh của lý thuyết Gender

Những người chủ trương và cổ võ lý thuyết về giống có ảnh hưởng lớn trong các tổ chức quốc

tế như LHQ, nhất là Liên Hiệp Âu Châu đã chấp nhận ý thức hệ về giống này như một ý thức hệ bình đẳng, và là tốt cần được phổ biến và cổ võ. Liên hiệp Âu Châu đã quyết định dành những ngân khoản lớn để giúp phổ biến lý thuyết về giống tại Âu Châu. Người ta xuất bản các sách giáo khoa hoặc những tài liệu phổ biến tại các trường học để dạy các học sinh về lý thuyết này.

Tại Hội nghị của LHQ ở Bắc Kinh hồi năm 1995 về phụ nữ, bà Hillary Clinton, nguyên là (đệ nhất phu nhân rồi sau làm ngoại trưởng Mỹ, đã giữ vai chính trong việc đề nghị thay thế sự khác biệt giữa người nam và người nữ bằng 5 giống: nam, nữ, lại cái, người đồng tính luyến ái, người chuyển giống. Đề nghị của bà đã không được thông qua, nhất là do sự chống đối của phái đoàn của Tòa Thánh, liên minh với các nước khác. Nhưng trong thực tế, tuy những ý tưởng này không được phê chuẩn chính thức, nhưng chúng vẫn được phổ biến và áp đặt trên bình diện hoàn cầu.

Lý thuyết về giống được tận dụng trong các cuộc tranh luận để bênh vực "hôn nhân" đồng phái, những điều kiện để nhận con nuôi, chấp nhận những kỹ thuật sinh sản.

Bà Dale O'leary, bác sĩ, ký

giả, văn sĩ và nghiên cứu gia trong lãnh vực này, đã từng tham dự Hội nghị quốc tế của LHQ về dân số ở Cairo năm 1994 và Hội nghị về phụ nữ ở Bắc Kinh năm 1995, đã viết: “LHQ đầy những người tin rằng thế giới cần ít người hơn; nhiều khoái lạc tính dục hơn; loại trừ sự khác biệt giữa nam nữ; không cần những bà mẹ trọn giờ. Đối với những người nhìn thế giới trong viễn tượng đó, thì Hội nghị tại Bắc Kinh là một thành công lớn lao. Tại Bắc Kinh, họ xác tín là đã nhận được sứ mạng áp đặt chương trình hành động của họ cho mỗi gia đình trên thế giới.”

LẬP TRƯỞNG CỦA CÔNG GIÁO

Lý thuyết về giống hiển nhiên là trái ngược với giáo lý Công Giáo. Ngày từ những trang đầu của sách Sáng thế, Kinh Thánh đã dạy về phẩm giá cao cả của con người được dựng nên theo hình ảnh giống Thiên Chúa; Chúa dựng nên con người có nam có nữ (St 1,27). Nam và nữ, Adam và Eva, có cùng bản tính và phẩm giá như nhau. “Người đàn ông lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt” (St 2,23-24). Sự kiện này xác nhận hôn nhân là sự kết hiệp giữa một người nam và một người nữ, theo ý muốn của Thiên Chúa (xc Vui

Mừng và Hy Vọng, 48-50).

Trái với những người chủ trương ý thức hệ về giống, hai phái tính nam nữ không hề mâu thuẫn với sự bình đẳng cơ bản giữa hai phái. Người nam và người nữ có cùng nhân tính. Hai giới tính nam nữ là một sự bình đẳng trọn vẹn, về phẩm giá con người và sự bối túc cho nhau về các đặc tính và nghĩa vụ gắn liền với tính nam và tính nữ.

ĐTC Phanxicô đã dành bài giáo lý trong buổi tiếp kiến chung ngày 15-4 năm 2015 để khẳng định đạo lý của Hội Thánh về vấn đề này. Ngài chú giải đoạn Kinh Thánh về công trình sáng tạo của Chúa, đặc biệt là câu 27 trong đoạn thứ I của sách Sáng thế: ”Thiên Chúa dựng nên con người theo hình ảnh của Chúa: Chúa dựng nên họ có nam có nữ” (St 1,27).

ĐTC nói: ”Như tất cả chúng ta đều biết, sự khác biệt phái tính hiện diện trong bao nhiêu hình thức của sự sống, trong nấc thang dài của các sinh vật. Nhưng chỉ trong người nam và người nữ sự khác biệt phái tính ấy mới mang trong mình hình ảnh và sự giống Thiên Chúa.. Sự khác biệt giữa người nam và người nữ không phải để để đối nghịch hoặc tùng phục, nhưng để hiệp thông và sinh sản, luôn luôn theo hình ảnh giống Thiên Chúa.

”Kinh nghiêm cũng dạy chúng ta rằng để biết mình rõ và tăng trưởng hài hòa, con người cần sự hỗ trợ giữa người nam và người nữ. Khi sự kiện này không xảy ra, thì ta thấy ngay những hậu quả. Chúng ta được tạo dựng để lắng nghe và giúp đỡ nhau. Chúng ta có thể nói rằng nếu không có sự làm cho nhau được phong phú trong tương quan ấy - trong tư tưởng và trong hành động, trong tình cảm và công việc làm, và cả trong đức tin - thì hai người nam nữ không thể hiểu tường tận người nam và người nữ có nghĩa là gì”.

Trong phần kế tiếp tục bài huấn giáo, ĐTC Phanxicô nói:

”Nền văn hóa tân thời và hiện đại đã mở ra những khoảng không gian mới, những tự do mới và chiều sâu mới để phong phú hóa việc hiểu sự khác biệt giữa nam nữ. Nhưng cũng du nhập nhiều nghi ngờ và rất ngỡ vực. Ví dụ. tôi tự hỏi, cái gọi là lý thuyết về giống, teorie del gender, có phải là biểu thị một sự bất mãn và một sự cam chịu hay không, nó nhăm xóa bỏ sự khác biệt phái tính, vì người ta không biết đối chiếu với sự khác biệt ấy. Đúng vậy, người ta có nguy cơ thực hiện một bước thụt lùi. Thực vậy, việc bãi bỏ sự khác biệt là một vấn đề chứ không phải là một giải pháp. Để

giải quyết các vấn đề trong quan hệ, người nam và người nữ phải nói với nhau nhiều hơn, phải lắng nghe nhau hơn, phải yêu mến nhau hơn nữa. Họ phải đối xử với nhau trong niềm tôn trọng và cộng tác trong tinh thần thân hữu. Với những nền tảng nhân bản ấy, được ơn thánh của Chúa nâng đỡ, họ có thể đề ra dự phóng kết hôn và lập gia đình suốt đời.

Liên hệ hôn nhân và gia đình là một điều hệ trọng, đối với mọi người chứ không phải chỉ đối với các tín hữu mà thôi. Tôi muốn khuyên các nhà trí thức đừng tránh né đề tài này, như thể đó là một điều thứ yếu, không quan trọng cho sự dấn thân bênh vực một xã hội tự do và công bằng hơn”.

Ngoài ra, trong một số cuộc phỏng vấn, ĐTC Phanxicô gọi lý thuyết về giống và những chủ trương tương tự là một thứ ”thực dân ý thức hệ” (coloniasmo ideologico).



ĐỨC HỒNG Y WILHELM EJK, GIÁO CHỦ HÒA LAN

Một trong những vị lãnh đạo Công giáo đặc biệt cổ võ chống lý thuyết về giống là ĐHY Wilhelm Eijk, TGM giáo phận Utrecht, Giáo chủ Công Giáo Hòa Lan. Ngài nguyên là một bác sĩ y khoa.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho trang mạng The Pillar ở Mỹ hồi cuối tháng 10 vừa qua (2023), ĐHY cho biết ngài đã xin ĐGH Phanxicô ban hành một thông điệp về Gender Theory, và giải thích với báo chí rằng: "Đức Giáo Hoàng Phanxicô chống lý thuyết Gender cấp tiến nhất và nói rất rõ về vấn đề này, nhưng chỉ thỉnh thoảng mà thôi. Tôi nghĩ rằng một thông điệp riêng về Gender Theory sẽ có ảnh hưởng nhiều hơn, gây ấn tượng mạnh hơn nơi dân chúng, đã đánh động nhiều hơn và giúp dân chúng ý thức về những nguy hiểm của lý thuyết này".

"Lý thuyết này nói rằng bạn có thể tách biệt vai trò giống của bạn với phái tính sinh lý nam nữ và sống theo Gender nam nữ mà bạn chọn hoặc khám phá nơi bạn Gender của bạn, và trong những ví dụ cùng cực hơn, bạn có thể chịu phẫu thuật để trở thành người nam, người nữ hay lưỡng

tính như bạn muốn. Điều này có nghĩa là những ý nhiệm nam, nữ, chồng, vợ, tình cha, tình mẹ trở nên mơ hồ, và điều này trở nên một nguy hiểm lớn cho việc rao giảng đức tin của chúng ta, đặc biệt trong việc giáo huấn về hôn nhân, gia đình và luân lý y khoa.

"Khó khăn cơ bản nhất là rất khó khăn cho chúng ta khi lý thuyết Gender được áp đặt hoàn toàn trong việc loan báo các chân lý cơ bản của đức tin chúng ta. Khi ý niệm về người cha trở nên mơ hồ, làm sao bạn loan báo Thiên Chúa là Đấng tự mạc khải là người cha? Hoặc khi ý niệm về người con trai hay con gái, vợ, v.v. trở nên mơ hồ, làm sao bạn loan báo Chúa Kitô như Con Thiên Chúa? Hoặc Đức Mẹ như Hiền thê của Chúa Thánh Linh?

"Điều này cũng có những hậu quả đối với thần học của chúng ta về thừa tác vụ, khi chúng ta nói một linh mục chỉ có thể là một người nam. Vì Linh Mục tượng trưng Chúa Kitô là một người nam.

"Thư thứ thánh Phaolô gửi tín hữu Ephêsô chương 5 nói về quan hệ giữa Chúa Kitô và Giáo Hội, như tương quan giữa vợ chồng.

"Khi những ý niệm chồng, vợ và hôn nhân trở nên mơ hồ, thì sự sánh ví vừa nói không còn ý nghĩa và sự diễn tả nữa." ■

GƯƠNG CHỨNG NHÂN



CHỨNG TÁ ĐỜI SỐNG HÔN NHÂN CỦA MỘT ĐÔI VỢ CHỒNG

Lucia và Paolo Crepaz là một đôi vợ chồng trẻ người Ý thật tâm đầu ý hợp. Sau 16 năm chung sống, gia đình này có được 6 người con xinh xắn, dễ thương. Bầu khí hạnh phúc đầm ấm của gia đình trẻ đồng con này là một ốc đảo xinh tươi hiếm hoi trong sa mạc các cuộc hôn nhân đổ vỡ ngày nay.

Cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa Lucia và Paolo xảy ra trong phòng đợi của một nha sĩ tại Trento, Bắc Italia. Paolo khi ấy bị nhức răng nên phải đi nha sĩ chữa. Đến phòng đợi, Paolo chú ý đến cô nha sĩ phụ trong phòng mạch. Cô thật xinh tươi nhã nhặn mang tên Lucia. Giữa người trẻ với nhau câu chuyện làm quen thật là dễ dàng và Paolo gần như quên băng mất cái răng đau của mình. Càng quen biết, Paolo lại



càng cảm thấy bị thu hút mạnh. Người bạn gái mới quen này không giống ai cả. Nàng là một sinh viên y khoa trẻ, chẳng ham ăn chơi chưng diện, nhưng chỉ muốn giúp đỡ người khác. Có mấy tháng nghỉ hè thì chẳng những không tính đến chuyện đi nghỉ đi chơi nơi này nơi khác, lại dành trọn thời gian xin đi làm để lấy lương gửi sang Camerun giúp xây cất một bệnh viện.

Thứ thách

Chẳng bao lâu sau, hai người quyết định đính hôn để tiếp tục tìm hiểu nhau. Vốn là một tín hữu công giáo nhiệt thành Lucia cùng bạn hứa sẽ không có quan hệ phái tính trước hôn nhân. Một năm sau ngày đính hôn, Lucia quyết định cùng một nhóm 4 người bạn gái sinh viên y khoa xuống vùng Irpinia, trung nam Italia, để cứu trợ nạn nhân động đất. Không ngờ quyết định này bị Paolo phản đối mãnh liệt. Chàng dọa sẽ từ hôn nếu Lucia nhất định ra đi. Giáng Sinh gần đến và Paolo không thể nghĩ đến chuyện vui hưởng Giáng Sinh mà không có vị hôn thê bên cạnh. Mặc dầu thế, Lucia nhất quyết thực hiện lời hứa lên đường đi xuống giúp đỡ nạn nhân động đất vùng Irpinia.

Ở lại một mình, Paolo suy nghĩ, không biết có nên tiếp tục tiến tới hôn nhân với một thiếu nữ không đếm xỉa gì đến ý kiến của mình trong một quyết định quan trọng như thế hay không. Chàng bức mình lầm trước quyết định của vị hôn thê. Nhưng rồi giữa những suy tư bức bối đó, một ánh sáng như lòe lên rồi chiếu tỏa tâm trí chàng. Thay vì đặt hôn nhân và cuộc sống chung tương lai trên nền tảng tùy thuộc lẫn nhau, thì lấy tình yêu thương làm nền tảng. Nghĩa là

phải làm sao để giúp cho nhau có được cơ hội sống tình yêu thương tha nhân. Paolo hiểu thấu được rằng lòng quảng đại yêu thương của Lucia trong lúc này đối với nạn nhân động đất sẽ được hướng về chồng về con và về tha nhân trong tương lai. Thế là Paolo bật đứng dậy, lên đường đi xuống Irpinia chia sẻ cuộc sống và hoạt động phục vụ với vị hôn thê.

"Hai trái tim vàng"

Khi Paolo tìm được việc làm đầu tiên, chàng và Lucia quyết định cử hành hôn phối. Đôi tân hôn chỉ có căn nhà trơ trụi có giường và bếp. Bàn ăn là những thùng gỗ đựng trái cây trống rỗng, lật úp xuống đất và có tấm ván đậy trên. Mỗi công việc tạm thời đem về cho ngôi nhà một chiếc ghế, một chiếc bàn mới hay một cái tủ khác. Đôi vợ chồng trẻ quyết định sẽ mở rộng lòng đón nhận mọi hồng ân con cái Chúa ban. Cùng với việc làm đầu tiên của chồng, Lucia biết được là đang mang thai đứa con đầu lòng. Francesco chào đời, cùng lúc với một công việc mới cho cha và một việc làm đầu tiên cho mẹ. Sự kiện này một lần nữa bồi đắp thêm lòng tin tưởng cậy trông và phó thác trong tay Chúa của đôi vợ chồng trẻ. Họ sẵn sàng mở cửa đón tiếp mọi người, giúp đỡ mọi người không loại trừ

ai. Bất cứ ai cần nơi trú ngụ qua đêm chỉ phải gõ cửa nhà Crepaz là xong. Có ai cần di chuyển, Lucia hay Paolo không hề do dự, sẵn sàng đưa chìa khóa xe ngay.

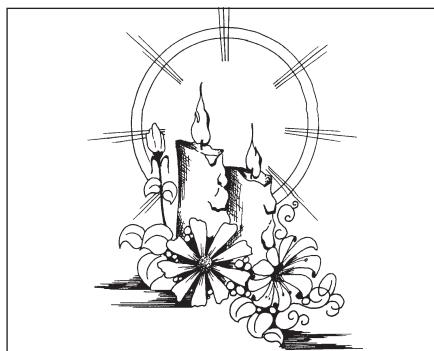
Lucia đã từng được bầu làm dân biểu quốc Hội Italia và phải về làm việc tại Roma, cách Trento khoảng 600 cây số. Suốt 7 năm nhiệm kỳ, nàng vẫn bảo vệ được sự hiệp nhất toàn vẹn trong gia đình. Sau nhiệm kỳ dân biểu, gia đình Paolo và Lucia được mời về Roma cộng tác với phong trào Nhân Loại mới, một ngành dấn thân trong lãnh vực xã hội của phong trào Tổ Âm (Focolare). Họ phân vân vì còn gánh nặng gia đình, vì phải từ bỏ công ăn việc làm chắc chắn với đồng lương cao, vì đoàn con phải bứng khỏi quê sinh và bạn bè thân thuộc, nhưng rồi lòng tin cậy vào Chúa vẫn mạnh hơn mọi sự vì "ai bỏ cha mẹ, con cái ruộng vườn của cải để theo Ta, thì sẽ được đền bù gấp trăm trên đời này và sẽ được cuộc sống đời đời." Trước mặt các con, hai vợ chồng trịnh trọng hứa là sẽ trở về Trento nếu không nghiêm thực được câu Phúc Âm nói trên.

Về Roma, khởi sự lại từ con số không, gia đình Crepaz vẫn tin tưởng vào sự quan phòng của Thiên Chúa. Một ngày nọ, Stefano, đứa con thứ ba muốn xem một trận đấu banh chỉ được

truyền đi trên hệ thống trả tiền mà thôi, nên xin cha mua bộ máy giải code. Paolo bình thản giải thích cho con biết là trong lúc này, gia đình không thể mua được bộ máy nói trên. Stefano không nói gì, nhưng khi ông hàng xóm, biết cậu bé ủng hộ đội banh nói trên nên mời cậu sang xem chung trận đấu, Stefano mừng rỡ. Tối hôm ấy, trước mặt cả nhà, Stefano nói: hôm nay, con hiểu được một điều. Đó là trước đây, chúng ta giàu có. Bây giờ thì có Chúa Quan Phòng.

Bí quyết hạnh phúc

16 năm chung sống không phải là lúc nào cũng phẳng lảng như mặt hồ. Giữa đôi vợ chồng khắng khít ấy, bí quyết hạnh phúc chính là tình yêu thương chia sẻ: "Hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu các con". Họ không hề dấu diếm nhau điều gì nhưng chia sẻ mọi sự với nhau trong niềm yêu thương và tôn trọng người bạn đời. Dĩ nhiên



biết bao lần hai người đã lớn tiếng bàn cãi với nhau về những bất đồng ý kiến trong việc dạy con hay trong những hoàn cảnh khác, nhưng rồi họ đều biết khởi đầu lại mọi sự trong khiêm tốn và trong yêu thương. Mỗi buổi sáng, họ lại dâng hiến cho nhau một con người mới và một tình yêu mới. Lucia nói: Trong thiệp cưới, chúng tôi đã khẳng định rằng "nếu chúng ta hiệp nhất, thì Chúa Giêsu ở giữa chúng ta". Trong cuộc sống hôn nhân gia đình của chúng tôi, luôn luôn có Chúa ngự trị và chính Ngài là sợi dây thắt chặt tình yêu giữa vợ chồng con cái chúng tôi. (Una vita, Città Nuova, n.17, 1998).

LÒNG QUẢNG ĐẠI CỦA MỘT GIA ĐÌNH NGƯỜI ĐỨC

Sigrun và Peter Zander là một đôi vợ chồng trẻ người Đức sống tại Hockelhoven với 3 đứa con xinh xắn. Gia đình này đã từng hoạt động 8 năm trong phong trào tự nguyện, qua các nước Somalie, Madagascar và Mali bên Phi châu. Trở về Đức, Sigrun và Peter choáng mắt trước cảnh phong phú dư thừa của xã hội Âu châu, nhưng nhờ kinh nghiệm những năm sống tại Phi châu, họ sớm nhận ra cảnh đau khổ của những kẻ phải sống ngoài lề xã hội, nhất là của trẻ em. Vì thế, đôi vợ chồng này đã

hỏi ý kiến các con Marcel, Andrea và Anija rồi mở cửa nhà đón nuôi các trẻ em gặp hoàn cảnh khó khăn.

Từ ngày ấy gia đình Zander đồng hẳn lên với 9 người con. Ngoài ba đứa con ruột, còn có sáu trẻ khác, tuổi từ 8 đến 13, gặp hoàn cảnh khó khăn đau thương nên được tòa án thiếu nhi gửi đến tạm trú tại đây. Trong gia đình Zander, các em tìm được một bầu khí ấm cúng hạnh phúc như một ốc đảo tình yêu giữa sa mạc cuộc đời. Thật đáng tiếc là các em chỉ được lưu lại đây một thời gian trước khi được một gia đình khác chính thức nhận làm con nuôi hoặc họ hiếm hơn, được cho trở về với cha mẹ ruột. Mỗi khi một đứa trẻ rời gia đình này, tòa án lại gởi ngay đứa khác đến thế chỗ. Đây không phải là việc dễ dàng, tuy rằng Sigrun và Peter được sự cộng tác chặt chẽ của nhiều nhân viên giáo dục và chuyên viên trợ tá xã hội khác. Mặt khác, chính ba đứa con ruột của gia đình này cũng phải đối diện với nhiều vấn đề tâm lý một khi thay đổi anh em như thế.

Một ngày nọ, vào năm 1995, cơ quan trợ tá xã hội báo tin cho ông bà Zander biết là có một bé gái người Albani mới 1 tuổi, nằm bệnh viện từ khi chào đời vì bị bệnh gan và không được cha mẹ

săn sóc. Họ đang tìm một gia đình có thể nhận nuôi bé, đưa bé đi Bruxelles để giải phẫu thay gan. Nếu không giải phẫu thay gan, bé sẽ chết, nhưng ngay cả cuộc giải phẫu cũng nguy hiểm cao độ vì có thể đưa đến cái chết ngay sau đó. Ông bà Zander do dự, chưa biết phải quyết định thế nào vì 9 đứa con trong nhà đã mang quá nhiều vấn đề đau khổ tâm linh và chịu nhiều thử thách rồi, làm sao còn có thể đặt chúng trước một thách đố khó khăn như một căn bệnh nặng và cả cái chết nữa.

Tối hôm ấy, sau khi suy nghĩ kỹ càng, ông bà Zander nói rõ với các con về trường hợp bé Rabije. Ông bà không hề dấu diếm điều gì, ngay cả cái chết đe dọa. Các con trong nhà đều đồng thanh quảng đại xin đón bé Rabije nuôi. Thời gian sau đó, gia đình Zander bắt đầu lui tới nhà thương, vừa để làm quen với đứa con mới, vừa để học cách săn sóc sức khỏe. Lần đầu tiên nhìn thấy ông bà Zander, người ta nhận ra một tia sáng lóe lên trong mắt bé Rabije, nhưng rồi bé lại trở lại trạng thái lạnh lùng quen thuộc của một bé thơ chưa bao giờ được ném hưởng vòng tay âu yếm của mẹ. Rồi dần dần, bé tỏ lộ những phản ứng thật tích cực đến độ nhân viên nhà thương phải kinh ngạc.

Chỉ ba tuần sau, bé Rabije được các bác sĩ cho phép về nhà. Khi bà Sigrun mặc cho bé chiếc áo mới bà cảm nhận được niềm vui hồn nhiên hạnh phúc vô bờ của cô bé, lần đầu tiên được thật sự yêu thương trong cuộc đời vốn vẹn 13 tháng đóng khung trong chiếc giường bệnh viện. Mọi vật nhỏ nhoi hay tầm thường cũng lôi cuốn sự chú ý của bé. Về đến nhà, bé được các anh chị em mừng rỡ đón tiếp. Ai cũng muốn ôm bồng cô bé trên tay để cưng nựng chiều chuộng. Dù chưa biết nói, cô bé cũng tỏ dấu hài lòng và sung sướng được trở thành trọng tâm sự chú ý của mọi người.

Với đôi mắt to tròn đen láy, cô bé nói lên lời cảm tạ mọi người vì tình yêu được nhận lãnh. Nhưng hằng đêm cơn đau dữ dội vẫn hành hạ bé, làm bé sợ hãi ấm ức khóc nức nở. Chính Andrea, chị cả trong nhà, mặc dù đang chuẩn bị thi tú tài, vẫn đêm đêm dậy bồng em ru cả mấy tiếng đồng hồ để làm dịu bớt cơn đau và trấn tĩnh cô bé.

Rồi đến một ngày nọ, bác sĩ giải phẫu ở Bruxelles cho biết là bé Rabije đã đủ sức để chịu cuộc giải phẫu ghép gan. Khi từ giã anh chị em trong nhà, niềm cảm động sâu xa dường như xuất hiện trên mặt mọi người kể cả những đứa bé nhất. Hình như là Rabije

cũng cảm nhận được rõ rãng điều này. Cô bé âu yếm nhìu chăm chăm từng khuôn mặt anh chị em trong nhà như muôn ghi khắc sâu trong tâm hồn trước khi lên đường. Tại nhà thương, bà Sigrun mặc cho con chiếc áo chùng màu xanh để chuẩn bị vào phòng giải phẫu. Màu xanh của chiếc áo khiến bà liên tưởng đến màu áo Đức Mẹ Maria và bà thầm thì cầu nguyện, xin gửi gắm bé cho Mẹ. Bé Rabije mỉm cười và hôn gởi bà trước khi vào phòng mổ. Toán bác sĩ giải phẫu kinh ngạc nói với nhau: Không thể nào mất một cô bé dễ thương và đầy hạnh phúc như thế được.

Cuộc giải phẫu kéo dài suốt đêm, và những ngày sau đó, bà Sigrun được ở cạnh đứa con bé bỏng trong một phòng bệnh riêng biệt. Nhưng rồi cơ thể cô bé không chấp nhận bộ gan mới và tình trạng trở nên nguy ngập. Mạng sống cô bé như mành treo sợi tóc.

Ông Peter vội vã lên đường sang Bruxelles cùng với hai người con và trong phòng bệnh nhỏ đó, cả gia đình Zander được ở cạnh Rabije cho đến lúc cô bé trút hơi thở cuối cùng. Một vị linh mục trẻ cùng đồng hành với gia đình Zander trong lời cầu nguyện những giờ cuối đời của bé Rabije đã hỏi về ý nghĩa cuộc đời ngắn ngủi của cô bé đối với

họ. Và Andreaa đã không ngân ngừ trả lời ngay: Rabije là một tượng ảnh sống động của Đấng chịu đóng đinh thập giá và là một ngôi sao rơi vào vòng tay chúng con trong một giây khắc ngắn ngủi, nhưng giờ đây lại tiếp tục chói sáng trên trời cao.

Tang lễ của cô bé cũng trở thành cơ hội đặc biệt để gia đình Zander làm quen với cộng đồng hồi giáo người Albani. Vì bé Rabije, gia đình Zander đã quyết định yêu thương những người thân của bé mà không tưởng nghĩ đến những ruồng rãy họ đã dành cho bé từ ngày chào đời. Trong sự thông cảm và tôn trọng những truyền thống của hai cộng đoàn, tang lễ của bé Raabije diễn ra theo nghi lễ Hồi giáo của gai đình gốc và với sự tham dự của gia đình Zander. Cuối tang lễ, vị đạo sĩ hồi giáo của cộng đoàn Albani đã hết lời cảm tạ gia đình Zander đã vượt thắng mọi thành kiến chia rẽ để yêu thương bé Rabije và tôn trọng những truyền thống khác biệt của tha nhân.

(Città Nuova, n.17, 1998) ■

Mai Anh



THỜI SỰ GIÁO HỘI



BA LAN CHỐNG NGUY CƠ LẠC GIÁO TRONG CÔNG GIÁO ĐỨC

CON ĐƯỜNG CÔNG NGHỊ

Từ hơn 2 năm nay, Giáo Hội Công Giáo tại Đức tiến hành Con đường Công nghị (Synodale Weg) để cải tổ toàn bộ Giáo Hội Công giáo tại nước này.

Đây một tiến trình do HĐGM và Ủy ban trung ương giáo dân Công Giáo Đức đề xướng sau những vụ Giáo sĩ lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên trong 70 năm qua: cải tổ trong 4 lãnh vực cũng là 4 diễn đàn của công nghị: cải tổ việc thực thi quyền bính trong Giáo Hội, cụ thể là dân chủ hóa; vai trò của phụ nữ trong Giáo Hội, trong đó có việc cho phụ nữ chịu thánh chức, cải tổ luân lý tính dục của Giáo Hội cho hợp thời và sau cùng là thay đổi luật độc thân giáo sĩ. Khóa họp toàn thể của Công nghị có

230 đại biểu, đa số là giáo dân.

ĐTC Phanxicô có dành một tháng để viết một tâm thư dài 19 trang gửi toàn Giáo Hội Công giáo tại Đức, hãy quan tâm đến việc loan báo Tin Mừng và đừng chú trọng tới việc cải tổ cơ cấu, nhưng thư của ngài không được Giáo Hội tại đây để ý tới.

Hồi tháng 3 năm nay, Con đường Công nghị đã nhóm khóa họp chót ở Frankfurt và thông qua một số nghị quyết theo chiều hướng trên đây.

Bây giờ, giới lãnh đạo GM và giáo dân tiến vào giai đoạn áp dụng những quyết định của Con đường Công nghị.

Hôm 10-11-2023, Ủy Ban Con đường Công nghị của Công Giáo Đức đã nhóm tại thành phố Essen, bắc Đức. Ủy ban này trên

nguyên tắc gồm 27 GM giáo phận, cùng với 27 đại diện của Ủy ban trung ương giáo dân Đức (ZdK) và 20 người khác do Đại hội của Con đường công nghị bầu lên. Ủy ban có nhiệm vụ chuẩn bị thành lập một Hội Đồng Công nghị, trong đó các GM cùng với giáo dân sẽ bắt từ năm 2026 tiếp tục thảo luận về việc cải tổ Giáo Hội Công Giáo tại Đức, theo đó trong Hội đồng này gồm giáo dân và GM cùng quyết định về tài chánh cũng như việc cai quản Giáo Hội Đức, trái với giáo luật. Tòa Thánh đã hơn một lần cảnh giác về sự sai trái này.

Theo hãng tin Công Giáo Đức KNA, có 8 GM không tham dự khóa họp vừa qua, trong đó có ĐHY Woelki, TGM giáo phận Koeln và các GM giáo phận Eichstaett, Passau, Regensburg, Freiburg, Hamburg, Ausburg và Hildesheim. Hồi tháng 6 năm nay, 4 GM đầu tiên cho biết sẽ không chấp thuận việc dùng ngân quỹ của các GM để tài trợ Hội đồng công nghị vì cơ quan này trái giáo luật.

Tuyên bố trong buổi khai mạc, Đức Cha Georg Baetzing, GM giáo phận Limburg, Chủ tịch HDGM Đức, nói rằng "Với Ủy ban này chúng ta bắt đầu một giai đoạn mới đây của Con đường Công nghị. Đây là một dụng cụ

làm việc, để xác định rõ hơn những hình thức tiếp tục cộng tác và tiến hành tốt."

Còn bà Irme Stetter-Karp, Chủ tịch Ủy ban trung ương giáo dân Công Giáo Đức, tuyên bố rằng Con đường Công nghị của Công Giáo Đức liên kết chặt chẽ với Giáo Hội hoàn vũ: "ĐGH Phanxicô khích lệ chúng ta, và chúng ta theo lời ngài, chúng ta kiên trì tiến bước. Cuộc họp hôm nay đã được hoạch định sau Thượng HDGM thế giới". Thượng Hội đồng vừa qua ở Roma cho thấy rõ trong Giáo Hội cần có những thay đổi cụ thể, rõ ràng (die-tagespost.de 10-11-2023)

Tòa Thánh cũng đã nhiều lần cảnh giác về Con đường Công nghị này, nhưng dường như không có kết quả gì, và Giáo Hội tại Đức ngày càng đi xa Tòa Thánh và Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ.

ĐỨC TGM GADECKI

Trong số những người mạnh mẽ cảnh giác và chống lại nguy cơ này, phải kể đến Đức Cha Chủ tịch HDGM Ba Lan Stanislaw Gadecki, TGM Poznan. Ngài nhiều lần lên tiếng.

Gần đây nhất là trong cuộc họp báo hôm 8-11-2023 tại Varsava, Đức TGM Gadecki kể

rằng các GM Ba Lan đã phản ứng về tài liệu dài 150 trang về Con đường Công nghị của Công Giáo Đức được các GM nước này phân phát cho tất cả các tham dự viên Thượng HĐGM thứ 16 trong tháng 10 vừa qua và ngài nhận xét lập trường của Con đường này không thể dung hợp với Giáo huấn Công Giáo. Vậy mà, sau Thượng Hội đồng GM, Đức Cha Chủ tịch HĐGM Đức, Georg Baetzing, đã lèo lái sự thật khi nói rằng "Tất cả những yêu cầu của Công Giáo Đức đã được các tham dự viên Thượng HĐGM chấp nhận".

Thư Đức TGM Chủ tịch HĐGM Ba Lan gửi thư cho ĐTC

Mỗi quan tâm của Đức TGM Gadecki cũng được biểu lộ qua lá thư ngài gửi ĐTC ngày 9-10-2023 cho ĐTC bày tỏ lo âu vì Thượng HĐGM kỳ thứ 16 có nguy cơ bị một số người trong Công Giáo Đức lèo lái và lợi dụng để biện minh cho những chủ trương công khai đi ngược lại giáo huấn của Công Giáo do Con đường Công nghị của Giáo Hội này chủ trương.

Thư của Đức TGM Gadecki chỉ được phổ biến trên trang mạng của hãng tin Công Giáo Ba Lan Ekai hôm 15-11 vừa qua.

Đức TGM Gadecki nhận định rằng các tác giả tài liệu làm việc



của Thượng HĐGM thế giới trình bày một số đề nghị thực hành, bắt đầu từ sự không ghi phái tính của trẻ em trên chứng chỉ rửa tội, có thể thay đổi tên và phái tính ghi trong giấy rửa tội, cho những người chuyển giống lãnh nhận các bí tích, kể cả chịu chức linh mục, và dấn thân trong đời sống thánh hiến, bó buộc sử dụng ngôn ngữ không kỳ thị trong Giáo Hội và huấn luyện hàng giáo sĩ về việc mục vụ những người chuyển giống.

Tuy nhiên có nguy cơ là những khám phá khoa học mà Con đường Công nghị Đức trưng dẫn là sai lầm, như trường hợp lý thuyết dân gian về kỳ thị chủng tộc có những sai lầm.

Thư của Đức TGM Gadecki nói đến sự kiện các GM Đức đã gửi một tài liệu dài 159 trang cho các tham dự viên Thượng

HĐGM 16 để trình bày về Con đường mà Giáo Hội Đức đang theo đuổi. Đức TGM viết:

Nguyên văn lá thư

"Kính thưa ĐTC, hôm Thượng HĐGM bắt đầu, con nhận được qua điện thư một tài liệu tựa đề "Những quyết định của Con đường Công nghị do Giáo Hội Công Giáo tại Đức". Tài liệu phân tích tình trạng Giáo Hội Công Giáo tại nước này đi từ cuộc khủng hoảng giáo sĩ lạm dụng tính dục. Các tác giả dường như rất xấu hổ về cách thức các GM Đức phản ứng trước những phúc trình về những vụ giáo sĩ lạm dụng tính dục nên họ quyết định thực hiện một cuộc cách mạng về luân lý và giáo luật trong Giáo Hội hoàn vũ. Nhưng dường như đây không phải là một cuộc cách mạng Tin Lành, đúng hơn là một cuộc cách mạng lấy hứng từ các ý thức hệ cấp tiến tả phái.

Trong Tài liệu làm việc của Thượng Hội đồng GM (B.3,4) có câu hỏi về mức độ quyền bính về đạo lý có thể để tùy thuộc sự phân định của mỗi HĐGM và Liên HĐGM đại lục. Câu hỏi là "Các HĐGM và Liên HĐGM ấy có thể được hiểu là những thực tại với các thẩm quyền đặc thù kể cả một số thẩm quyền về đạo lý chân chính hay không?". Dường như là khi tìm kiếm câu

trả lời, chúng ta không thể không để ý đến những gì đã xảy ra liên quan tới tiến trình hiệp hành mà ĐTC đã loan báo, và ảnh hưởng hiển hiện hoặc kín đáo trên diễn tiến các khóa họp Thượng Hội Đồng ở Roma.

3 đề tài chính

3 đề tài chính đang thay đổi hệ thống Giáo Hội, đó là thay đổi giáo huấn về luân lý tính dục và truyền chức linh mục và phó tế cho phụ nữ.

Đề tài thứ nhất là điều kiện không thể thiếu được (sine qua non) để đạt tới những mục tiêu kế tiếp. Điểm khởi hành là nguyên tắc hội nhập văn hóa. Giáo Hội phải trở nên giống thế giới bao nhiêu có thể, đó là kiểu mẫu dân chủ-cấp tiến (tự do) như một kiểu mẫu về chủ thuyết nhân bản. Giáo Hội đánh giá cao nền dân chủ, nhưng chỉ khi nào dân chủ dựa trên nhân sinh quan đúng đắn về con người. Văn kiện cũng nhắc nhở chúng ta rằng thật là dễ trở thành một chế độ độc đoán trái hình" (CA 46).

Vấn đề được nêu lên là: có nơi nào nền dân chủ thực sự được tiến hành dựa trên nhân sinh quan đúng đắn về con người, nghĩa là tôn trọng quyền sống của mỗi người từ lúc mới thụ thai cho đến lúc chết tự nhiên? Hơn nữa, với tất cả những khía cạnh tốt của nó, nền dân chủ tự do

chắc chắn không phải là thể chế duy nhất tốt đẹp. Chỉ cần nhớ lại sự xếp loại của Aristote về các chế độ chính trị. Con đường Công nghị ở Đức đòi hỏi Giáo Hội phải chấp nhận chế độ chính trị thịnh hành ở Tây phương ngày nay, cùng với tất cả các nguyên tắc hành động của hệ thống hành chánh dân chủ, bắt đầu từ sự giám sát của giáo dân về sự minh bạch của hàng giáo sĩ, sự minh bạch trong tiến trình đi tới quyết định, sự tham gia của giáo dân vào các vị trí lãnh đạo Giáo Hội và nhiệm kỳ của các chức vụ. Quyền bính của ĐGH và các GM phải bị giới hạn và chịu sự giám sát của giáo dân được thiết định trong một cơ cấu quyền bính song song với hàng giáo phẩm.

Đề tài thứ hai là việc chúc lành cho các loại kết hiệp không phải là bí tích, kể cả những kết hiệp đồng phái. Người ta có thể hỏi tại sao lại cần chúc lành cho những người đang sống trong tội lỗi? Câu trả lời được nêu lên tương đối đơn giản: những người ấy xin chúc lành cho bản thân họ và ngoài ra, - các tác giả tài liệu làm việc chủ trương - những người ấy không sống trong tội trọng và không bị thiếu ơn thánh. Tuy nhiên các tác giả tài liệu làm việc nói rằng Giáo Hội phải chịu trách nhiệm về sự bách hại

và tự tử của những người đổi giống, do giáo huấn thiếu lòng thương xót và kỳ thị của Giáo Hội. Giáo Hội không được phép đánh giá tiêu cực bất kỳ hành vi nào của con người được thực hành nhân danh tình yêu. Tình yêu biện minh cho mọi sự và làm cho mọi sự trở nên tốt lành. Tất cả những gì biểu hiện quyền tự quyết thì đều theo nguyên tắc tốt lành và phải được Giáo Hội nhìn nhận như vậy. Nhìn nhận ở đây có nghĩa là chúc lành. Nhờ sự chúc lành (benedictio) nhận được (chứ không phải nhờ hoán cải), các tín hữu ấy muốn qui hướng cuộc sống của họ hướng về Thiên Chúa, cho dù những hành động của họ tiếp tục là trái ngược với luật Chúa.

Theo truyền thống, trong giáo huấn của Giáo Hội, những quan hệ giữa con người, kể cả những quan hệ tính dục, đều phải chịu sự thẩm định luân lý. Thánh Augustino ngạc nhiên vì không những các thánh và những người mộ đạo hết lòng với Chúa, được hướng dẫn bằng tình yêu trong đời sống của họ, nhưng cả những người có nhiều tội lỗi. Chỉ cần nghĩ đến những kẻ cướp trên đường: họ chẳng thà chịu tra tấn dữ tợn chẳng thà tiết lộ danh tính đồng bọn của họ. "Họ không có khả năng đó trừ khi họ có một khả năng yêu thương nồng nhiệt"

(Facere tamen ista sine magno amore mon poterunt). Tuy nhiên có hai loại tình thương: "Tình yêu Thiên Chúa được thực thi đến độ coi rẻ mạng sống của mình" và "sự yêu thương bản thân đến độ coi rẻ Thiên Chúa". Vì thế tình yêu không biện minh gì và không làm cho mọi sự nên tốt. Phù hợp với lối tiếp cận của Giáo Hội Công Giáo, chúng ta đối xử với mỗi người trong niềm tôn trọng, nhưng không phải là đối với mọi chọn lựa của con người.

Những tác giả của văn kiện chờ đợi rằng ngoài bí tích hôn phối, Giáo Hội còn nhìn nhận như là tốt đẹp và dẫn tới sự thánh hóa, cả những loại "kết hợp tự do", các cuộc kết hôn dân sự, kết bạn dân sự, các cặp đồng phái, v.v. Theo ý họ, việc xã hội chấp nhận sự kết hiệp đó phải được biểu lộ trong phụng vụ của Giáo Hội. Khi nghe điều đó, điều quan trọng là nhớ rằng, xét vì năng động của tiến trình này được nhìn trong thế giới đời, luật pháp về sự kết hiệp dân sự chỉ là bước thứ nhất tiến đến "hôn nhân cho tất cả mọi người" (marriage for all). Tình trạng trống luật (vacatio legis) nghĩa là một quyết định hôm nay và chỉ được áp dụng vào tháng ba năm 2026 nhằm làm suy yếu sự chống đối từ phía các tín hữu.

Theo Con đường công nghị

Đức, toàn thể giáo huấn của Giáo Hội về giống (Gender) phải hoàn toàn thay đổi, vì nó không tương ứng với sự tự hiểu biết của những người chuyển giống. Họ nói giáo huấn đó của Giáo Hội chỉ chứa đựng những "ngụ ý", ám chỉ (insinuations) bông gió. Họ cũng yêu cầu giải thích lại Kinh Thánh, kể cả Sách Sáng thế đoạn 1,27.

Các tác giả của văn kiện nêu lên một số đề nghị thực hành, từ việc yêu cầu không ghi phái tính của trẻ em trong chứng chỉ rửa tội, cho đến việc có thể thay đổi tên và giống trong giấy rửa tội, ban các bí tích cho những người chuyển giống, kể cả chức linh mục và đời sống thánh hiến, bắt buộc dùng ngôn ngữ không kỳ thị trong Giáo Hội và huấn luyện hàng giáo sĩ về cách thức phục vụ những người chuyển giống. Tất cả đều nhân danh cái gọi là những thành tựu mới nhất của các khoa học xã hội. Tuy nhiên có nguy cơ là những khám phá khoa học được Con đường Công nghị trưng dẫn là sai lầm, như trường họ những lý thuyết dân gian khác về kỳ thị chủng tộc.

Nếu thẩm quyền về đạo lý được dành cho các hội đồng GM quốc gia hoặc liên HĐGM đại lục, thì những luận đề nói trên sẽ được coi là "Công Giáo" và có lẽ sẽ áp đặt trên các HĐGM khác

thuộc liên HĐGM đại lục, dù chúng không có đặc tính Công Giáo rõ ràng.

Trong tư cách là Chủ tịch HĐGM Ba Lan, với lòng con thảo và tôn trọng sứ vụ tông đồ của Đấng kế vị thánh Phêrô và đồng thời với mối quan tâm và đau buồn về những quyết định của Con đường Công nghị Đức, con muốn xin ĐTC để ý đến những luận đề cực đoan không thể chấp nhận được và phản Công Giáo của Con đường Công nghị, tin tưởng rằng kho tàng tông đồ mà ĐTC là người được ủy thác gìn giữ sẽ nguyên vẹn.

Ý thức về sức mạnh hệ tại nơi sự thật khơi lên trong con hy vọng Thượng HĐGM đang tiến hành sẽ không bị lèo lái bằng bất cứ cách nào và sử dụng các luận đề của Đức, công khai đi ngược với giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo

Con phó thác sự sống và sứ vụ của ĐTC cho Mẹ của Giáo Hội, con cam kết các tín hữu và các mục tử của Giáo Hội ở Ba Lan cầu nguyện cho ĐTC và xin ĐTC chúc lành cho chúng con.

Với lòng con thảo
+ Stanislaw Gadecki
TGM Poznan,
Chủ tịch HĐGM Ba Lan

Phúc Nhạc



CÓ PHẢI CÀNG LỚN CHÚNG TA CÀNG VÔ TÂM VỚI CHA MẸ GIÀ?

Mẹ tôi rất tiết kiệm, lúc nào cũng cất đồ ăn còn thừa lại trong tủ lạnh, bữa sau tiếp tục ăn. Tôi được nghỉ về nhà thấy thế thì bức lấm.

Tôi đã nói với mẹ nhiều lần rằng:

— Làm như vậy không tốt cho sức khỏe đâu mẹ, mẹ chỉ cần mỗi bữa nấu ít đi một chút là được mà.

Mẹ tôi lại nói:

— Sao mà đong đếm chính xác được con? Rồi thế nào cũng bị thừa, đổ đi lãng phí lắm. Để trong tủ lạnh cũng có hỏng được đâu. Con không ăn thì để mẹ ăn một mình.

Chỉ vì thế mà hai mẹ con tôi lúc nào cũng căng thẳng.

Lại vấn đề khác là bố mẹ tôi lúc nào cũng chỉ chăm chăm quan tâm đến tôi, không quan tâm gì khác cả.

Xem tiếp trang 72

BUỔI SÁNG GIÁNG SINH



Nữ văn sĩ Pearl S. Buck. Bà sống tại Trung Hoa từ nhỏ tới lớn biết nói tiếng Hoa (Quan Thoại), viết chữ Hoa thông thạo từng dạy học trường đại học Bắc Kinh, bà được giải Nobel văn chương bà là người đầu tiên dịch truyện Thủy Hử ra Anh ngữ.

* * *

Ông ta đột nhiên thức giấc và thấy mình tỉnh ngủ ngay lập tức. Mới chỉ có 4 giờ sáng thôi, là giờ mà cha của ông vẫn thường gọi ông dậy để giúp việc vắt sữa bò. Cái thói quen dậy sớm vẫn cứ bám theo ông ta mãi! 50 năm rồi còn gì, và người cha cũng đã mất 30 chục năm qua, thế mà ông ta vẫn thức dậy vào lúc 4 giờ sáng. Thông thường thì ông ta sẽ xoay mình rồi ru giấc ngủ trở lại, nhưng hôm nay là buổi sáng Giáng sinh, ông không muốn ngủ nữa.

Tại sao ông ta cảm thấy mình tinh táo như thế? Dĩ vãng chyện trở về với ông, một việc dễ dàng vào lúc lớn tuổi như thế này. Lúc đó ông mới có 15 và còn sống trong trang trại với cha. Ông yêu

cha của ông. Nhưng đó là điều mà ông không biết cho đến một ngày kia, một vài ngày trước lễ Giáng Sinh, ông tình cờ nghe ông bố nói chuyện với bà mẹ.

— Mary, tôi không muốn gọi thằng Rob dậy sớm như thế này. Nó đang ở tuổi lớn nhanh và cần ngủ nhiều. Bà thử nhìn nó mà xem, cứ để nó ngủ! Tôi sẽ cố làm một mình.

— Ôi, ông không làm được đâu, ông Adam. - Giọng nói của bà mẹ có vẻ dứt khoát - Nó không còn là một đứa bé nữa. Böyle giờ là tới phiên nó lo việc gia đình.

— Ủ! - Người cha nói cách chậm rãi - Nhưng tôi chẳng muốn đánh thức nó dậy tí nào.

Khi nghe vậy, một cái gì đó nói cho ông biết: cha của ông yêu ông lắm! Ông chưa hề nghĩ ra điều đó, thường cho rằng tình phụ tử là thường tình. Và cả hai người, cha và mẹ ông, cũng chẳng bao giờ nói lên sự yêu thương con cái của họ - Họ có thời giờ đâu mà nói - Ở trang trại thì luôn luôn có rất nhiều việc phải làm lắm.

Từ khi ông biết người Cha yêu thương mình, thì ông không còn ngập ngừng mỗi buổi sáng hoặc để gọi dậy lần thứ hai. Ông bật dậy ngay, dù ngã lên ngã xuống trong cơn ngái ngủ, và mặc quần áo vào, dù đôi mắt vẫn nhắm nghiền, nhưng đã thức.

Rồi sau đó vào một đêm trước Giáng sinh lúc ông đi ngủ, khi ông mới lên mười lăm, ông đã nằm suy nghĩ ít phút về việc của ngày hôm sau. Nhà ông nghèo, hầu như mọi sự vui nhộn thì chỉ quanh quẩn ở cái việc ăn thịt con gà tây mà họ đã nuôi và cái bánh nướng nhân thịt mà bà mẹ làm. Các cô em sẽ tặng vài món quà do họ tự đan lấy và bà mẹ và ông bố chỉ mua một cái gì đó mà họ cần, có lẽ là một chiếc áo ấm, nhưng cũng có thể là một cái gì khá hơn, như một cuốn sách chẳng hạn. Và ông thì cũng để dành cho mỗi người một cái gì đó.

Ông đã ước ao rằng, lúc Giáng Sinh 15 tuổi đó, là ông có

một món quà tốt hơn cho cha mình. Thông thường thì, ông sẽ đi đến các cửa hàng tạp hóa bán những món đồ 10 xu và tìm mua một cái cà vạt. Và như vậy thì cũng đủ, cho đến lúc này, một đêm trước Giáng sinh, khi ông nằm suy nghĩ. Ông nhìn ra cửa sổ của chiếc phòng ở trên gác lửng dành cho con trai, các ngôi sao chiếu sáng thật là sáng.

— Bố à! - ông nhớ đã từng hỏi hồi còn rất bé - Máng cỏ là gì vậy?

— Chỉ là một cái chuồng. - Cha của ông trả lời - Giống như của nhà mình.

Chúa Giêsu đã sinh ra trong một cái chuồng, và đám mục đồng đã đến đó...

Tư tưởng về cái chuồng chợt xuyên qua trái tim ông giống như một lưỡi dao sáng bàng bạc. Tại sao ông không tặng cho cha mình một món quà đặc biệt, ngay tại cái chuồng? Ông có thể dậy sớm, sớm hơn bốn giờ sáng, và ông có thể lén vào cái chuồng và vắt hết sữa bò. Ông muốn làm điều đó một mình thôi, từ việc vắt sữa đến lau chùi, để sau đó, khi cha ông đi vắt sữa thì mọi việc đã xong xuôi rồi. Và cha ông sẽ biết là ai làm việc đó. Ông cười đắc ý một mình trong khi nhìn lên những vì sao. Quyết định như thế rồi, ông lại lo không

để cho mình ngủ quên.

Ông thấp thỏm thức dậy tới 20 lần, mỗi lần bật que diêm nhìn đồng hồ - nửa đêm, rồi 01:30, rồi 02:00 giờ.

Vào lúc 2:45g ông đứng dậy mặc quần áo. Rón rén xuống cầu thang, cẩn thận không đạp vào miếng gỗ thường kêu cót két, và lén ra khỏi nhà. Những con bò nhìn ông ta, mắt còn buồn ngủ nhưng ngạc nhiên. Böyle giờ còn quá sớm cho cả chúng nữa.

Ông chưa hề vắt sữa một mình bao giờ, nhưng lần này sao mà dễ dàng thế. Ông cứ suy nghĩ về việc cha ông sẽ ngạc nhiên như thế nào. Nay, ông ấy sẽ tới phòng ngủ gọi ông dậy, nói rằng ông ấy sẽ đi chuẩn bị trước trong lúc Rob mặc quần áo. Ông bố sẽ đi ra chuồng bò, mở cửa, và sau đó, đi tìm hai chiếc thùng rỗng. Nhưng những chiếc thùng không còn ở đây và cũng không còn rỗng, chúng đã được đặt ở nhà sữa và đã đầy.

— Chúa ơi...! Ông ta sẽ nghe được ông bố kêu lên như thế.

Ông tẩm tẩm cười và vắt sữa đều đặn, hai dòng suối sữa đổ xô vào thùng, xùi bọt và bốc mùi thơm.

Công việc trôi chảy một cách dễ dàng hơn ông nghĩ. Vắt sữa lần này không chỉ là một việc vụn vặt. Nó còn là một cái gì

khác, một món quà cho người cha, người yêu ông. Ông kết thúc, hai thùng đã đầy, ông đã nắp lại và đóng cửa căn nhà sữa cẩn thận, xem xét kỹ lưỡng cái chốt cửa.

Về đến phòng thì ông chỉ còn có ít phút để cởi quần áo và nhảy vào giường trong bóng tối, ngay sau đó thì ông nghe tiếng chân người cha đi lên. Ông kéo chăn phủ lên đầu và cố nín những hơi thở dồn dập. Cánh cửa mở.

— Rob! - Cha ông gọi - Thức dậy thôi, con, dù là Giáng sinh.

— Ơ... ơ... phải...! - Ông nói giọng ngái ngủ.

Cánh cửa đóng lại và ông vẫn cứ nằm im, cười một mình. Chỉ vài phút nữa thì cha ông sẽ biết. Tim của ông nhảy múa như muốn rớt ra khỏi lồng ngực.

Những giây phút trôi qua hâu như dài vô tận - mười, mười lăm, ông không biết là bao nhiêu - rồi ông nghe tiếng chân của cha một lần nữa. Cửa mở và ông vẫn nằm im.

— Rob!

— Vâng, thưa bố.

Cha ông cười, một tiếng cười thốn thức kỳ lạ.

— Con tưởng con lừa được Ta hả? - Cha ông đã đứng cạnh giường, lục lọi tìm ông, kéo tấm chăn ra.

— Quà Giáng sinh mà bố!

Ông cảm thấy cha ông ôm chặt lấy ông, da riết. Ông cảm thấy cánh tay của người cha vòng quanh ông. Trời tối nhưng họ vẫn nhìn thấy nhau.

— Con à, cảm ơn con. Không có ai làm một việc đẹp như vậy...

— Oh, bố, bố phải biết! Con muốn tốt!

Những lời nói phát ra tự nhiên. Ông không biết nói gì. Trái tim của ông tràn trề thương yêu.

Ông đứng dậy và mặc quần áo một lần nữa và họ cùng đi xuống cây Giáng sinh. Thật là một Giáng sinh, và tim của ông lại gần như bùng nổ một lần nữa vì e sợ và tự hào khi cha ông kể lại cho bà mẹ và các đứa em nghe rằng ông, Rob, đã tự dậy một mình.

— Đây là món quà Giáng sinh đẹp nhất của bố, bố sẽ nhớ mãi, con à, nhớ hằng năm vào sáng Giáng sinh, suốt đời.

Họ nhớ mãi, bây giờ thì cha ông đã chết, ông vẫn còn nhớ một mình: cái bình minh đầy ân sủng của ngày Giáng Sinh ấy, chỉ một mình với những con bò trong chuồng, ông đã tạo ra món quà đầu tiên của một thứ tình yêu đích thực.

Giáng sinh này, ông định viết một tấm thẻ cho vợ ông và nói

với bà ấy là ông yêu bà ấy nhiều lắm, kể ra thì lâu lắm rồi ông chưa nói với vợ như vậy, mặc dù ông yêu vợ đặc biệt, còn nhiều hơn cả lúc còn trẻ. Ông cũng có cái may mắn là có bà vợ yêu thương ông. A, niềm vui đích thực của cuộc sống, khả năng yêu. Tình yêu vẫn còn sống trong ông, vẫn còn đó.

Đột nhiên ông khám phá ra rằng tình yêu của ông sống được bởi vì nó đã sinh ra trong cái ngày khi ông biết rằng cha mình yêu mình. Đúng thế: Chỉ tình yêu mới có thể đánh động được tình yêu. Và ông vẫn có thể tặng món quà tình yêu một lần nữa và một lần nữa. Vậy thì sáng hôm nay, buổi sáng Giáng sinh này, ông sẽ tặng quà cho người vợ yêu quý của ông. Ông sẽ viết nó xuống một lá thư cho bà ấy đọc và giữ mãi mãi. Ông đi đến bàn của ông và bắt đầu viết bức thư tình cho vợ ông: Em yêu quý của anh...

Thật là hạnh phúc, một Giáng Sinh hạnh phúc! ■

**Tác giả: nữ văn sĩ
Pearl S. Buck**

Bản dịch: Trần Mạnh Trác





MỘT CÂU CHUYỆN Giáng Sinh THẬT CẢM ĐỘNG!

“Ông già Noel có thực không?”

“Yes, Virginia, there is a Santa Claus”.

Năm 1897, một cô bé 8 tuổi gửi thư lên tờ The New York Sun hỏi: “Ông già Noel có thực không?” Không ngờ bức thư phúc đáp trả nỗi tiếng, hơn 100 năm qua được kể lại mỗi mùa Giáng sinh. Những ngày cận kề Giáng sinh, cư dân mạng tiếp tục lan truyền bài xã luận Yes, Virginia, there is a Santa Claus, đăng ngày 21/9/1897 trên tờ The New York Sun.

Hầu hết mọi đứa trẻ đến mùa Giáng sinh đều hoài nghi liệu Ông già Noel có thực không. Gần 120 năm trước, cô bé Virginia O’Hanlon, 8 tuổi ở Manhattan (New York, Mỹ) cũng có câu hỏi tương tự với bố mình. Thay vì trả lời, bố Virginia đã gợi ý con gửi thư cho tờ The Sun, tờ báo nổi tiếng ở New York vào thời điểm đó.

Cô bé viết: “Xin chào quý báo. Cháu 8 tuổi. Một số bạn của cháu nói rằng Ông già Noel không có thực. Bố cháu thì bảo nên hỏi The Sun. Xin hãy cho cháu biết sự thật: Có Ông già Noel không?”

Biên tập viên Francis Pharcellus đã viết một bức thư trả lời cô bé, đồng thời đăng câu chuyện này lên số báo ngày 21/9/1897. Nội dung bức thư trả lời: “Virginia, các bạn cháu nói không đúng. Những người như họ luôn hoài nghi mọi thứ. Họ chỉ tin vào những gì họ tận mắt nhìn thấy và hiểu được, mặc dù trí óc của họ nhỏ bé biết bao. Virginia à, trí tuệ của con người, dù là người lớn hay trẻ em, tất cả đều nhỏ bé. Trong vũ trụ vĩ đại mà chúng ta đang sống, nếu ta hình dung chân lý rộng lớn như là một không gian bao la thì kiến thức của con người chỉ nhỏ nhoi bằng một con kiến mà thôi.

Đúng thế, Virginia, ông già Noel có thực. Ông có thực cũng như tình yêu và lòng quảng đại luôn hiện diện quanh ta, nhờ đó mà cuộc sống của chúng ta được vui tươi và hạnh phúc.

Nếu không có ông già Noel thì thế giới của chúng ta ảm đạm biết bao.

Nếu không có những em bé như cháu thì thế giới của chúng ta sẽ như thế nào? Khi đó cuộc sống sẽ chẳng có những tâm hồn trẻ thơ, chẳng có thi ca, chẳng có lãng mạn. Con người chỉ là những cỗ máy khô khan. Ánh sáng niềm tin và hy vọng của trẻ em trên khắp thế giới cũng sẽ tiêu tan.

Nếu không tin có ông già Noel, cháu cũng sẽ chẳng tin vào những chuyện thần tiên. Cháu có thể nói với bố nhỡ người cạnh cửa trong đêm Giáng sinh để bắt gặp bằng được ông già Noel, nhưng ngay cả nếu như không gặp được ông đi chăng nữa thì cũng đâu chứng minh được điều gì? Chưa ai tận mắt gặp ông già Noel bằng xương bằng thịt cả nhưng điều đó không có nghĩa là ông già Noel không có thực.

Những điều chân thực nhất trong thế giới chúng ta là những điều mà trẻ em và người lớn đều không thể thấy được. Cháu có

bao giờ nhìn thấy các nàng tiên nhảy múa trên thảm cỏ chưa? Dĩ nhiên có thể là chưa nhưng đó đâu phải là bằng chứng để cho rằng không có chuyện đó.

Không ai có thể hiểu và tưởng tượng được những điều kỳ diệu mà họ chưa từng thấy và không thể thấy được trong thế giới của chúng ta. Cháu có thể dễ dàng đập vỡ một cái lắc để tìm xem cái gì kêu lách cách bên trong, nhưng trên đời này có một thế giới kỳ diệu được bao phủ bởi một bức màn kiên cố mà không một sức mạnh nào của thế gian có thể xuyên qua được. Chỉ có bằng niềm tin và tình yêu chúng ta mới vén được bức màn và cảm nhận được vẻ đẹp lộng lẫy huy hoàng bên trong. Những chuyện đó có thực không? Virginia à, đó là điều chân thực nhất trên thế gian này.

Ông già Noel không có thực ư? Nhờ Chúa, ông vẫn sống và sẽ sống mãi. Hàng nghìn năm sau Virginia à, mà không phải, hàng trăm nghìn năm sau, ông vẫn sẽ tiếp tục mang đến niềm vui và hạnh phúc cho những tâm hồn trẻ thơ trên khắp hành tinh này. Chúc cháu Giáng sinh hạnh phúc.”

Bức thư của biên tập viên Francis Pharcellus Church là hành trang theo suốt cuộc đời Virginia. Trọn đời bà đã cống

hiến cuộc đời mình cho sự nghiệp giáo dục và trẻ em tật nguyền.

Những thông điệp từ bài báo đã tác động đến hàng triệu người đọc. Hơn một thế kỷ sau nó vẫn được giữ nguyên, được đăng tải trên các tờ báo, sách vở ra hàng chục ngôn ngữ, phim ảnh, tem, áp phích...

Tại thành phố New York, một đài truyền hình đã kể lại những câu chuyện mỗi dịp Giáng sinh trong suốt 30 năm qua. Tờ The Sun đã đăng tải câu chuyện mỗi mùa Giáng sinh suốt từ năm ra đời đến khi tờ báo đình bản năm 1950. Ngày 21/9/1997, kỷ niệm 100 năm thành lập, báo The New York Times đã xuất bản một bài viết phân tích về sức hấp dẫn lâu dài của bức thư "Yes, there is a Santa Claus."

Biên tập viên Francis Pharcellus Church là một cây bút bình luận kỳ cựu của báo. Ông viết bức thư này khi 57 tuổi và qua đời năm 1906, ở tuổi 66. Còn Virginia O'Hanlon đã cống hiến cuộc đời mình cho sự nghiệp giáo dục và trẻ tật nguyền. Bà mất năm 1971, ở tuổi 81 và đã mang lá thư phúc đáp của ông Church suốt cuộc đời mình. ■

Phan Dương
(theo The New York Sun)

Tiếp trang 65

Vì tôi là con một nên mọi nhất cử nhất động đều bị bố mẹ để ý, đặc biệt là chuyện vợ con, khiến tôi rất áp lực.

— 30 tuổi rồi đấy, không lấy vợ đi khéo lại ế hết đời.

Lời qua tiếng lại thành cãi nhau to, vì không chịu được tôi to tiếng nói:

— Con khắc tự biết phải làm thế nào.

Rồi đi ra khỏi nhà mặc dù ngày nghỉ của tôi vẫn còn. Tôi biết bố mẹ yêu thương tôi, nhưng sự quan tâm quá mức của bố mẹ lại khiến tôi ngạt thở. Có đôi khi, tôi thật sự hy vọng bố mẹ tôi có thể ích kỷ một chút, đừng sống chỉ vì tôi.

Đôi khi nghĩ đến việc bố mẹ tôi cả đời chỉ quẩn quanh ở quê, tôi xót lám, nên muốn đưa bố mẹ đi du lịch. Nhưng khi đi du lịch lại chê hết cái nọ đến cái kia đắt, chỉ ở trong khách sạn không đi chơi, cũng không mua sắm gì cả.

Bất kể đi đâu, bố mẹ cũng chỉ hỏi một vấn đề:

— Có đắt không con, có mất tiền không con?

Chỉ cần biết là "mất" là bố mẹ tôi sẽ không đi nữa, khiến

Xem tiếp trang 78



ĐIỀU KỲ DIỆU CỦA LỜI CẦU NGUYỄN

Một phụ nữ bước vào cửa tiệm tạp hóa lớn, cô ngó quanh đáo dác rồi đến bên quầy tính tiền nói với ông chủ:

— Thưa ông, tôi cần mua một ít thức ăn, nhưng tôi không có tiền ngày hôm nay. Ông có thể cho tôi mua chịu được không? Tôi hứa sẽ đem tiền đến trả ngay khi sớm nhất có thể. - Cô cúi đầu ngượng ngùng nói.

— Oh, không được đâu. Tôi đâu biết cô là ai? Làm sao tôi có thể bán chịu cho cô khi cô chưa từng là khách quen ở cửa tiệm tôi? - Ông chủ lắc đầu.

Nước mắt lưng tròng, người phụ nữ van xin:

— Chồng tôi bị bệnh nặng, không thể đi làm được. Chúng tôi có 5 đứa con, và chúng đang rất đói. Xin ông hãy rủ lòng thương giúp đỡ cho một lần này

thôi. Tôi hứa khi có tiền sẽ đem đến trả ông ngay.

Ông chủ tiệm chỉ tay ra phía cửa nói:

— Cô vui lòng ra khỏi đây ngay. Đừng cản trở tôi mua bán chứ. Khách đang xếp hàng sau lưng cô kia kìa...

Từ phía sau người phụ nữ là một người đàn ông nãy giờ đã nghe hai người đối thoại, ông bước lên nói:

— Hãy để tôi ứng tiền cho cô ấy, ông cứ để cô ấy lấy những gì cô ấy cần.

Người chủ tiệm nhìn 2 người lưỡng lự một chút, rồi ông ta chợt nảy ra ý tưởng hay, theo ông nghĩ thôi. Ông hỏi người phụ nữ:

— Cô có biết cô cần mua gì không? Nếu biết thì hãy viết ra giấy đưa cho tôi.

Người phụ nữ mừng rỡ nói:

— Vâng, thưa ông. Tôi sẽ viết ngay đây.

Nhưng ông chủ tiệm lại nói tiếp:

— Viết xong đưa tờ giấy đó cho tôi, tôi sẽ bỏ lên bàn cân này. Nó nặng bao nhiêu thì cô cứ lấy những gì cô cần cho đến khi đủ. Tôi sẽ không tính tiền những gì cô lấy!

Ông chủ tiệm cúi xuống gầm, lôi lên bàn một cái cân to tướng, và chỉ vào một phía. Người phụ nữ và ông khách phía sau, ngạc nhiên trước thái độ ông chủ. Nhưng cô không còn lựa chọn nào khác. Người phụ nữ lục trong túi xách lấy ra một mảnh giấy nhầu nát, cô run run viết lên tờ giấy đó rồi cô gấp đôi tờ giấy lại, đưa cho ông ta.

Ông chủ tiệm nhếch mép cười vẻ khó ưa, rồi bỏ tờ giấy lên thau một bên cân. Nhưng lạ thay, bên mảnh giấy vừa để lên, cân từ từ chìm xuống cho đến đụng đáy trước sự ngạc nhiên của ba người.

Người phụ nữ vội đi gom thức ăn bỏ vào thau của bên kia cái cân, nhưng dù cô có bỏ lên bao nhiêu, phía bên tờ giấy vẫn không nhúc nhích. Ông chủ tiệm nhìn thật kỹ hai bên cân một lần nữa, nhưng rõ ràng nó không có gì khác thường mà. Cho đến khi thau đồ đã đầy, ông chủ tiệm đành để người phụ nữ ôm túi thức ăn bước ra tiệm mà không

thể tính tiền trước sự ngạc nhiên của nhiều người khách lạ.

Ông chủ tiệm tỏ ra rất khó chịu, lật hẳn cái cân lên coi, thì ra phía dưới một bên cân đã gãy. Ông tức tối nhất tờ giấy người phụ nữ gấp lại mở ra để xem cô ta đã viết những gì?

Thì ra cô chẳng hề viết list đồ cô cần mua, mà chỉ vỏn vẹn có giòng chữ: “Lạy Chúa. Người biết chúng con đang cần gì, con xin phó thác tất cả trong tay người.”

Ông chủ tiệm nhắm mắt ngược lên Trời, giờ thì ông đã hiểu...

Bạn tôi ơi... Xin đừng đánh giá thấp một lời cầu nguyện. Chỉ có Chúa mới biết lời cầu nguyện của bạn nặng bao nhiêu?...

**Cang Huỳnh lược dịch từ
Je suis Catholique**

DI HÀI THÁNH ANNA MARIA TAIGI

Thi thể bất hoại của Thánh Anna Maria Taigi là một trong những di hài nổi tiếng nhất thế giới.

Sinh ra ở Sienna, Italy năm 1769, Anna Maria Taigi cùng gia đình chuyển đến Rome sinh sống khi lên sáu tuổi. Năm 21 tuổi, bà kết hôn và sinh được bảy người con, những người con của bà đều được bà nuôi dạy rất hoàn hảo cả về đạo lẫn đời.

Thiên Chúa đã ban cho bà nhiều dấu lạ. Đặc biệt nhất trong số đó là sự xuất hiện của một quả cầu phát sáng giống như một mặt trời thu nhỏ, tỏa sáng trước mắt bà và trong đó, trong 47 năm, bà có thể nhìn thấy các sự kiện hiện tại và tương lai ở bất kỳ đâu trên thế giới và cả tình trạng ơn thánh của những người còn sống cũng như đã chết. Bà cũng nổi tiếng là người tốt bụng, hay làm việc thiện, giúp đỡ người nghèo khổ, bệnh tật.

Đến năm 1837, bà qua đời ở tuổi 68. Tang lễ được tổ chức long trọng với nhiều người tham gia. Vào năm 1868, người ta khai quật ngôi mộ của bà thì vô cùng kinh ngạc bởi thi hài không có dấu hiệu phân hủy. Gương mặt của bà vẫn phúc hậu, mịn màng và giống như chỉ đang ngủ say, dù đã qua đời cách đó 31 năm. Thi hài của bà trở thành một trong những thi thể bất hoại tự nhiên nổi tiếng thế giới, không trải qua quá trình ướp xác hay tẩm hóa chất để ngăn chặn quá trình phân hủy.

Chính vì điều này, Giáo hoàng Benedict XV phong thánh cho bà vào năm 1920. Thi hài vẹn nguyên của Thánh Anna Maria Taigi hiện ở nhà thờ San Crisogono, Rome. Đặc biệt, các tín đồ Công giáo tin rằng những thi thể bất hoại thường tỏa ra mùi

thơm dịu và thi hài Thánh Anna Maria Taigi cũng như vậy.

Một vị thánh không bị thối rữa, là biểu hiện cho việc Chúa đã ban phúc cho người đó để cho họ, người đã được yêu quý khi còn sống tiếp tục được nhìn nhận và tôn kính?

Cang Huỳnh lược dịch từ Je suis Catholique

CHO VÀ NHẬN

Ở Mỹ, mua sắm không cần phải trả giá vì giá cả được ghi rõ ràng, chỉ có điều là giá nào cũng có 9 xu ở con số cuối. Thay vì 10 đồng, người ta để 9,99 để người mua có cảm giác là rẻ hơn. Vấn đề ở chỗ là 1 xu họ cũng thối, cho dù 1 xu chẳng mua được thứ gì cả, do vậy mà thỉnh thoảng, ở một số quầy hàng, họ bỏ một cái hủ đựng tiền 1 xu với tấm bảng “If you have one give one, if you need one take one,” có nghĩa là “Nếu bạn có một thì cho một, nếu bạn cần một thì lấy một.” Hệ thống tự giác này rất hay, vì nhiều lúc mua đồ, thiếu chỉ có 1 xu mà lại phải đưa 1 đồng ra để lấy một đồng bạc các tiền thối rất khó chịu, mà dư một xu để trong túi rủng rỉnh cũng không làm được gì.

Chuyện dư một cho một, thiếu một lấy một không phải chỉ nói đến một đồng xu Mỹ mà nó còn có hàm ý đến nhiều thứ khác

mà vạn vật cùng chia sẻ trong cuộc sống. Cho và nhận xảy ra từ ngay lúc chúng ta lọt lòng mẹ. Sinh ra đời là đã phải mang nợ mẹ cha, bà mụ, y tá, bác sĩ, cô dì chú bác cậu mợ, ông bà... không thể nào nói phui là, tôi chưa nhận của ai hay nợ của ai bất cứ một điều gì. Mặt trăng mà còn nợ màn đêm để tỏa sáng nữa là.

Cho cũng phải cho cho đúng cách, và nhận cũng phải nhận cho đúng thời điểm, đúng hoàn cảnh, đúng lý do. Cho làm sao để người nhận không bị tủi thân, đau khổ vì cái cho của mình, và nhận như thế nào để cái nhận của mình là cái nhận cần thiết chứ không phải nhận vì tham lam, gian lận, tật đố.

Bắt đầu từ năm mẫu giáo, các em học sinh ở Mỹ đều được dạy cách chia sẻ, dạy cách giúp đỡ người nghèo khó, yếu đuối, bất hạnh. Mỗi năm vào mùa lễ Giáng Sinh, các em học sinh phổ thông đều được kêu gọi mang những lon thức ăn đến trường để giúp cho những người đói khát trên thế giới. Khi các lon thức ăn được mang đến lớp, các em #bỏ vào thùng quyên góp chung của cả lớp một cách thầm lặng, có nhiều thì cho nhiều, có ít thì cho ít, không có thì không cần phải cho, vấn đề quan trọng là cho bằng tấm lòng, cho bằng sự yêu thương, tuyệt đối không có sự ca

ngợi hay tuyên dương ai cho nhiều, không chê bai ai cho ít, không xem thường ai không có để mà cho.

Nhưng cho thấy vậy chứ dễ hơn nhận nhiều, vì khi nhận, người ta phải biết cất đi cái tôi của mình, khi những nỗi tự ái, tự ti, mặc cảm, tủi thân, muộn phiền trong tâm đua nhau trỗi dậy. Do đó mà khi làm người cho, nên thận trọng đừng chà đạp nhân phẩm và lòng tự trọng của người chịu nhận, đừng bắt họ phải đứng ra chụp hình, quay phim để tô son đánh phấn cho mình khi mình làm “tù thiện.” Giữa cơn đại dịch, chính phủ Mỹ ra nhiều chương trình trợ cấp giúp đỡ những người đang gặp khó khăn vì mất việc làm. Các chương trình trợ cấp này đều nhận đơn qua hệ thống mạng lưới điện toán hoặc điện thoại để những người trước nay chưa từng nhận trợ cấp có thể nộp #đơn xin trợ cấp một cách kín đáo để lòng tự trọng của họ không bị tổn thương.

Những tháng qua, các trường phổ thông trung học, tiểu học ở Hoa Kỳ đều phát thức ăn cho tất cả các em học sinh mang về nhà, bất luận hoàn cảnh gia đình như thế nào. Minh phải dạy cho các con mình biết nhận. Nhận trong khi nhà mình vẫn có thức ăn vào lúc này không phải là tham lam,

mà là để giúp các bạn khác có gia đình đang gặp khó khăn không bị mặc cảm khi thấy mọi người đều nhận thức ăn mang về nhà giống như nhau. Do vậy mà nhận cũng là một kỹ năng cần phải học. **Diệu Hiền**

XE ĐẠP ĐIỆN ĐANG GIẾT CON CHÁU MÌNH

Hôm rồi tôi có đi ăn trưa cùng anh giám đốc người Nhật, anh tâm sự với tôi rằng:

“Không hiểu những người làm xuất nhập khẩu, hải quan nước anh có quan tâm đến người dân không?”

Tôi nhìn anh ngạc nhiên, anh nói tiếp:

— Nhìn đường phố Hà Nội đâu đâu cũng xe điện, đâu đâu cũng bán xe điện mà những chiếc xe điện này đa phần là hàng từ Trung Quốc. Tất cả những chiếc bình ắc quy của xe đạp điện ấy đều được họ tận dụng từ những chiếc bình ắc quy ô tô đã qua sử dụng một thời gian dài. Giờ họ gia công lại và chế tạo thành xe đạp điện nên nó có giá thành rất rẻ. Người Việt Nam tham của rẻ nên đã nhập nó về một cách vô tội vạ, chẳng có cơ quan chức năng nào đứng ra kiểm soát chúng.

Tôi nói: Vấn đề này em chưa từng được nghe qua, anh nói ra em mới chợt bừng tỉnh vì nhà em

có cái xe mua của Trung Quốc mới đi được chưa đầy hai năm nó đã lăn dùng ra chết. Đi hỏi thì họ bảo nó đã không còn tích được điện nên phải thay cái mới. Mà cái bình đó đem về cũng chẳng dùng được nên em vất luôn nó đi. Anh nói tiếp:

— Hôm rồi tôi có lên trên Sóc Sơn, chỗ người ta tập kết rác để xem xét tình hình thế nào”.

Vì người Nhật rất quan tâm đến rác thải, họ xem xét từ cái nhỏ ấy để đánh giá về tình hình phát triển của khu vực họ muốn đầu tư. Anh nói:

— Trông thật khủng khiếp, trước mắt anh tràn ngập toàn là những chiếc bình ắc quy hỏng đã qua sử dụng, vứt bỏ ngổn ngang, những chất trong bình chảy ra tràn ngập cả một khu. Anh biết đấy, các chất trong bình ác quy toàn là hóa chất độc hại như a xít, đồng, kẽm, dung dịch điện phân, chì, v.v... Chúng chẳng được giải quyết gì cả, vẫn để nguyên xi một góc. Những chất độc ấy có chôn xuống đất thì nó sẽ ngấm vào lòng đất, xuống nguồn nước, v.v... cứ thế rau củ quả người ta trồng gần đó cũng sẽ bị ô nhiễm. Qua nhiều năm, ăn phải những hóa chất độc hại từ những chiếc ắc quy kia họ sẽ bị đủ các bệnh về tim mạch, mắt, ung thư v.v... Thật quá là đáng sợ. Người thành phố có tiền, họ

sẽ sử dụng những dịch vụ tốt hơn, sạch sẽ hơn. Chỉ khổ những người dân ven thủ đô phải hứng chịu đủ thứ rác thải từ thành phố đổ về. Vô tình, họ đang tự tàn sát lẫn nhau bằng chính sự kém hiểu biết của mình. Nếu cứ nhập xe đạp điện một cách vô tội vạ như vậy, chỉ 5 hoặc 10 năm nữa, Việt Nam sẽ thành bãi rác của châu Á. Các công ty, doanh nghiệp đổ dồn về đây để xây dựng nhà xưởng và sản xuất. Trong khi đó, ý thức người dân còn chưa cao, làm sao hiểu hết được những hệ lụy mà những chiếc xe đạp điện kia mang đến. Cái mác xanh, thân thiện môi trường chỉ là cái nhìn trước mắt, còn về lâu dài là cả một hệ lụy không hề nhỏ”.

Nhin anh có vẻ đăm chiêu, tôi hỏi tiếp: Vậy theo anh thì nên làm sao?

Anh nói: Đất nước tôi đa phần sử dụng xe đạp điện và xe máy điện đạt chuẩn, những chiếc bình ác quy đều là sản phẩm tốt, có thể giải quyết được sau khi hết hạn sử dụng. Bởi công nghệ giải quyết rác thải cũng tiên tiến và khoa học hơn Việt Nam rất nhiều, chuyện để những chiếc bình ác quy ngắn ngang không giải quyết như vậy là tuyệt đối không có.

Tôi nghĩ Việt Nam muốn tốt lên chắc phải còn một quãng đường xa nữa...! Nguồn: Net■

Tiếp trang 72

kế hoạch ban đầu của tôi tan tành mây khói. Tôi tức phát khóc thật luôn, vậy mà bố mẹ còn mắng tôi hoang phí.

Chắc hẳn, các bạn sẽ thấy bóng dáng của mình trong câu chuyện ở trên đúng không? Càng trưởng thành, mối quan hệ với bố mẹ cũng sẽ trở nên xa cách hơn.

Chúng ta không biết lúc này bố mẹ thích gì, chúng ta không quen được những thói quen nề nếp cũ kỹ của bố mẹ và cũng chẳng biết làm sao để họ thay đổi.

Bố mẹ dùng tình yêu và sự kiên nhẫn nuôi chúng ta lớn lên, với hy vọng có một ngày, chúng ta cũng có thể dành sự yêu thương và kiên nhẫn đối đáp khi họ già đi. Đừng vì sự vô tâm của bản thân mình khiến bố mẹ phải dè dặt trước mặt chúng ta. ■

Sưu tầm



ĐỨC GIÊSU NGƯỜI THÔN QUÊ



Christiane Cloutier Dupuis

Tiến sĩ các khoa học tôn giáo

DỨc Giêsu là người của nông thôn. Ngài tiếp xúc thường xuyên với thiên nhiên và những khía cạnh khác nhau của đời sống nông nghiệp. Với mục đích giáo dục, ngài sử dụng hình ảnh và kinh nghiệm cụ thể từ lối sống này để nói với đám đông người đến nghe giảng thuyết. Khi dùng những ví dụ mà những người này biết rất rõ, Ngài giúp họ hiểu biết hơn về những thực tại phức tạp, liên quan đến Thiên Chúa và Nước Trời.

Đức Giêsu là một người miền quê, sống trong một xã hội nông nghiệp mà kinh tế gắn liền với lối sống này. Chắc hẳn rằng khi ở nhà Ngài đã tham gia canh tác đất đai với những người còn lại trong gia đình mình. Ngài đã sống vào một thời kỳ mà Galilê thịnh vượng và yên bình, một khoảng thời gian không có những đấu tranh xã hội như trước và sau đó. Hérode Antipas là một trong những nhà cai trị giỏi

nhất trong thời đại mình. Ông quan tâm duy trì hòa bình, cho phép mọi người làm ăn sung túc. Thậm chí sứ giả Do Thái Flavius Josèphe còn nói rằng ngay cả những nông dân lười biếng nhất cũng có thu nhập, chỉ cần giơ tay ra để hái quả ngắt rau.

Khi Đức Giêsu nói với những người đến nghe, nhất là khi Ngài nói bằng dụ ngôn, có rất nhiều hình ảnh lấy ra từ nông thôn, rất đánh động. Môi trường sống này đã rõ ràng ảnh hưởng đến Ngài. Quê hương Nazareth, vào thời ấy, ngôi làng của Ngài chỉ là một trấn nhỏ chẳng mấy quan trọng gồm khoảng 1.600 đến 2.000 người. Chi tiết này giúp ta hiểu tại sao Đức Giêsu hay tự phát gợi lên những hình ảnh thôn quê và dường như hiểu rất rõ đời sống thường nhật của người dân.

Một ngôn ngữ thích ứng với người nghe

Đức Giêsu là nhà giáo dục thiên tài. Để loan báo Tin Mừng, Ngài không chỉ sử dụng một

phương thức truyền đạt - các dụ ngôn - mà còn sử dụng một ngôn ngữ gắn liền với cuộc sống thường ngày, với những từ ngữ thường nhật. Ngài ưu tiên cách nói này, vì nó thuộc về một dân tộc của truyền thống truyền khẩu, quen giải thích những sự việc qua những câu chuyện nhỏ. Thế nên chính Marcô đã viết: “Ngài dạy họ nhiều điều bằng dụ ngôn” (Mc 4,2) và: “Người dùng nhiều dụ ngôn tương tự mà rao giảng lời cho họ, tuỳ theo mức họ có thể nghe. Người không bao giờ rao giảng cho họ mà không dùng dụ ngôn” (Mc 4, 33-34). Các dụ ngôn tỏ lộ nguồn gốc nông thôn của chúng: Ngài nói về hạt giống tốt, cỏ lùng, người gieo giống, mầm, rễ, hạt cải, lúa mì và rơm, chim trời, hoa huệ hoang ngoài đồng, chiên, bò, lừa và cáo. Biết bao hình ảnh được chọn lựa để giải thích và loan báo Tin Mừng.

Để nói về sự công bình của Thiên Chúa

Khi muốn giải thích cho những người đồng đạo biết về sự công chính của Nước Trời, theo quan niệm của Thiên Chúa, Đức Giêsu đã kể lại dụ ngôn những người thợ lãnh lương bằng nhau (Mt 20, 1-15). Ngài đã sử dụng hình ảnh vườn nho và “người chủ nhà đi ra ngoài lúc sáng sớm để tuyển người làm việc”. Các

thánh giả của Ngài biết rõ rằng các ngôn sứ, đặc biệt là Israel, đã so sánh Israel với vườn nho mà Đức Chúa là chủ sở hữu.

Những người trong đám đông mà Đức Giêsu nói chuyện, họ biết những người làm công là đại diện cho họ, thế nên phải lắng nghe để biết ai sẽ được chọn, tại sao và lương bổng như thế nào. Đức Giêsu khiến họ hiểu rằng Thiên Chúa có tính toán với những con người khi Ngài tuyển chọn họ (sức khỏe, khả năng, sự thông thạo, sức chịu đựng, sức mạnh, tuổi tác, những giới hạn, khiếm khuyết thể lý hay tinh thần, etc.). Ngài chứng tỏ là, một Thiên Chúa quan tâm đến họ là ai và có khả năng hay không có khả năng hoàn thành, do đó lương bổng bằng nhau, chứ giờ làm việc thì không thành vấn đề.

Như thế, Đức Giêsu chứng minh rằng chính công việc được hoàn thành “theo khả năng mỗi người” mới đáng giá dưới mắt Thiên Chúa.

Và Ngài kết thúc khi nói rằng người thợ làm công không chấp nhận sự công bình này bởi vì, theo bản dịch nghĩa đen, mắt họ bị “võ, hư hoại” (Mt 20,15), khiến họ không thể nhìn thấy tình huống chung, trái với Thiên Chúa là Đáng nhìn thấy trong toàn thể và có thể đánh giá công bằng.

Để nói về sự đón nhận Thiên Chúa

Khi Đức Giêsu muốn cho thính giả hiểu, tầm quan trọng của việc đón nhận Thiên Chúa đến với mình và ước muốn của Thiên Chúa, muốn cưng ngự trong tâm hồn họ, Ngài kể câu chuyện về hạt cải. Hạt giống này được gieo vào đất, đó chính là Thiên Chúa muốn đi vào trong con người. Đức Giêsu biết rằng, những con người ở thời đại mình có thể có khuynh hướng sợ Thiên Chúa, vì có biết bao quy định, cũng như điều cấm trong Lê Luật (Torah) cũng như trong truyền thống truyền khẩu. Vì thế, Ngài giới thiệu với họ một Thiên Chúa, mong muốn đi vào trong mối tương quan với họ, sẵn sàng biến mình nhỏ lại như một hạt cải, “hạt giống nhỏ nhất” (Mc 4, 31), để họ có thể đón nhận Ngài mà không sợ hãi. Điều này cho phép Thiên Chúa có thể đi vào trong họ, biến đổi họ từ bên trong vì lợi ích lớn hơn của họ. Đó là cách nói khác thường về Thiên Chúa và mở họ ra với sự hiện diện hữu ích của Ngài.

Để nói về tình yêu Thiên Chúa

Khi Đức Giêsu muốn chuyển tải sự hiểu biết của mình về tình yêu Thiên Chúa đối với con người, Ngài đã kể dụ ngôn con chiên bị lạc và được tìm thấy (Lc

15,1-7). Ngài dùng câu chuyện này để giải thích cho các luật sĩ và Pharisiêu biết thái độ của Ngài, đối với những người thu thuế và kẻ tội lỗi, những người được Thiên Chúa mong ước vì họ quan trọng trong mắt Ngài. Ví dụ này cho phép Ngài, biểu lộ sự dịu dàng của Cha mình. Người mục tử thật sự không chỉ bằng lòng với việc đi tìm chiên của mình, mà khi thấy ông đã vác nó trên vai để tránh cho nó khỏi mệt nhọc và dễ dàng cho nó nhập lại đàn. Đây là cách dân dã khá thú vị, để giải thích tình yêu Thiên Chúa và sự tế nhị đến tinh vi của Ngài.

Vô vàn những ví dụ khác

Khi Đức Giêsu muốn chứng tỏ sự tín thác vào Chúa phát triển như thế nào, Ngài đã dùng một ngôn ngữ và những hình ảnh rất giản dị: “Đừng lo lắng về cuộc sống anh em. Hãy nhìn xem chim trời: chúng không gieo không gặt... Cha anh em trên trời nuôi sống chúng. Anh em chẳng đáng giá hơn chúng sao?” Rồi Ngài thêm: “Hãy nhìn xem hoa huệ ngoài đồng, chúng không làm lụng, không kéo sợi... Vậy nếu hoa đồng mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em?” (Mt 6,25-34). Ở đây Đức Giêsu cố làm cho hiểu Thiên Chúa quan tâm con người đến mức độ nào

và rằng con người có thể tin thác vào Ngài. Ngài đã lộ bí mật, theo Ngài, của sự tin thác vào một Thiên Chúa quan tâm đến con người: “Trước hết, hãy tìm kiếm Nước Trời và sự công chính của Thiên Chúa” (Mt 6,33). Một cách khác, để nói về tầm quan trọng của việc tin vào Tin Mừng về Nước Trời đã đến trong các tâm hồn với những biến đổi tiếp theo.

Khi muốn nói về sự đón nhận lời loan báo của mình, Ngài đã kể câu chuyện người gieo giống (Mc 4,1-9). Ngài giải thích những mồi trường khác nhau nơi hạt giống được ném vào và kết quả tùy theo nơi chúng rơi. Ta thấy ở đây cách Ngài nhận thức sứ vụ của mình, rất tinh táo với những gì liên quan đến kết quả lời rao giảng của mình. Ngài cũng chứng tỏ rằng mình biết thế giới nông nghiệp đến độ nào khi mô tả chính xác cách người ta gieo hạt ở Palestine vào thời đại mình: người ta gieo hạt trước hết rồi sau đó mới cày rãnh. Qua câu chuyện này, Đức Giêsu dẫn đưa những người đi theo Ngài, phải tự định vị mình tốt hơn khi nghe Lời Chúa. Họ thuộc thể loại nào? Hiệu quả của Lời ra sao? Tại sao họ theo Ngài: vì tò mò, để tiêu khiển hoặc nghiêm túc coi trọng giáo huấn của Ngài? Biết bao là cách để phân định.

Để khích lệ và gợi lên lòng yêu thích sinh hoa trái tốt, người nông dân Giêsu đã cho một dấu hiệu nhận định rất dễ biết khi đặt một câu hỏi đơn giản và một ghi nhận rõ ràng: “Ở bụi gai, làm gì có nho mà hái? Trên cây găng, làm gì có vả mà bẻ? Cây tốt không thể sinh quả xấu, cũng như cây xấu không thể sinh quả tốt” (Mt 7,16.18). Sự chọn lựa thuộc về các thính giả!

Loan báo Tin Mừng hôm nay

Suốt bài viết, tôi đã viết ở thi quá khứ. Đó là điều cố ý vì nói về Đức Giêsu lịch sử và cách mà Ngài đối thoại với người dân thời đại mình. Phải đặt mình trong thời đại này để hiểu bối cảnh và bản văn. Như vậy ta có thể nhìn nhận rằng, đối với những người ở thời đại Ngài, dù ngôn là dễ hiểu.

Xác nhận này khích lệ chúng ta tự hỏi, làm sao mình có thể loan báo Tin Mừng hôm nay. Đức Giêsu đã dùng những hình ảnh rút ra từ thiên nhiên và đời sống thôn quê để cho đám đông đến nghe có thể hiểu được dễ dàng. Có những thực tại nào trong thời đại này mà ta có thể dùng để nói về Thiên Chúa cách dễ hiểu không? ■

**Lm. Phaolô
Nguyễn Minh Chính**
Chuyển ngữ từ: Parabole



LIỆU TÔI CÓ THỂ TIN TƯỞNG CÁC SÁCH PHÚC ÂM CHĂNG?

L iệu tôi có thể tin tưởng các sách Phúc âm chăng?

Câu trả lời ngắn gọn là “Có”. Câu trả lời dài là:

điều này rất hấp dẫn.

Từ góc độ đức tin, bốn sách Phúc âm - giống như tất cả các sách khác trong Kinh thánh - đều được Thiên Chúa linh hứng, và điều này có ý nghĩa về tính xác thực và độ đáng tin của chúng. Theo Công đồng Vatican II:

Để viết ra các Sách Thánh, Thiên Chúa đã chọn những con người và dùng họ trong tài năng và sức lực của họ, để khi chính Ngài hành động trong họ và qua họ, họ viết ra như những tác giả đích thật tất cả những gì Chúa muốn, và chỉ những điều đó thôi.

Vì phải xem mọi lời tác giả được linh hứng, tức các Thánh sử, viết ra, là những điều Chúa Thánh Thần xác quyết, nên phải tuyên xưng rằng Thánh Kinh dạy ta cách chắc chắn, trung thành

và không sai lầm, chân lý mà Thiên Chúa đã muốn Thánh Kinh ghi lại nhằm cứu độ chúng ta. (Hiến chế Dei Verbum, 11).

Bởi vì, dưới sự linh hứng của Thiên Chúa, các Thánh sử đã viết “tất cả những gì Chúa muốn, và chỉ những điều đó thôi”, bất cứ điều gì mà các sách Phúc âm khẳng định đều “là những điều Chúa Thánh Thần xác quyết” và vì thế, dạy chân lý “không sai lầm”. Do đó, các Phúc âm hoàn toàn đáng tin cậy.

Điều này không có nghĩa là những gì Thánh sử khẳng định luôn hiển nhiên, nhưng có nghĩa là nếu chúng ta hiểu đúng những gì Thánh sử nói, thì Thiên Chúa đảm bảo rằng điều đó là sự thật.

Không phải ai cũng chia sẻ nhãn quan đức tin, vì vậy chúng ta cần xem xét mức độ đáng tin của các sách Phúc âm

cũng có thể được thể hiện từ góc độ lý trí, vốn có thể dẫn chúng ta đến đức tin.

Trong làn sóng học thuật theo chủ nghĩa hoài nghi bắt đầu cách đây hơn 200 năm, mọi thứ đều bị đặt nghi vấn và thách thức. Những người hoài nghi cho rằng các sách Phúc âm được viết bởi những cá nhân ẩn danh, rất lâu sau những biến cố mà họ miêu tả, và rằng những câu chuyện và lời nói của Chúa Giêsu là sản phẩm của một thời gian dài được truyền khẩu trong một trò chơi “truyền từ xa” không đáng tin cậy.

Có những lý do để bác bỏ từng tuyên bố này. Các sách Phúc âm được viết bởi những người có tên trên đó, được viết khá sớm và dựa trên chứng từ của những chứng nhân hoặc những người hầu như tận mắt chứng kiến. Nhưng chúng ta có những cách bổ sung để chỉ ra độ đáng tin của các sách Phúc âm từ khía cạnh lý trí.

Vấn đề của Phúc âm nhất lâm rất hữu ích, bởi vì nó cho chúng ta thấy các Thánh sử đã xử lý các nguồn của mình ra sao. Khi Matthêu và Luca sử dụng Phúc âm của Máccô, các ngài không thay đổi hoàn toàn bản chất của từng câu nói hoặc câu chuyện.

Các ngài trau chuốt ngôn ngữ, nhưng cẩn trọng giữ gìn nội dung. Thực tế là có rất nhiều đoạn có sự hoà hợp gần như từng chữ cho thấy các ngài đã thận trọng như thế nào với nguồn Máccô. Và nếu các ngài cẩn thận với nguồn này, thì điều đó cho chúng ta bằng chứng rằng các ngài cũng cẩn thận với những nguồn khác mà lẽ ra các ngài sẽ sử dụng.

Chúng ta cũng có bằng chứng cho thấy Máccô là một nguồn kĩ lưỡng. Vào thế kỷ thứ nhất, một trong những cuộc tranh luận lớn trong Giáo hội là liệu Kitô hữu có phải tuân theo Luật pháp Môisê hay không, điều này có nghĩa là một số loại thực phẩm không sạch để ăn, như một số Kitô hữu tiên khởi đã tuyên bố (Rm 14, 1, Cl 2, 16).

Sẽ rất thuận tiện nếu có một câu nói của Chúa Giêsu để giải quyết vấn đề, và nếu các Thánh sử cảm thấy tự do thoái mái khi bịa ra những câu nói của Chúa Giêsu, thì hẳn các ngài đã làm như vậy. Nhưng chúng ta thấy Máccô đang làm điều gì đó rất khác biệt. Trong một cuộc thảo luận với những người Pharisêu về việc có cần phải rửa tay sạch để dùng bữa hay không, Máccô ghi lại lời

Chúa Giêsu nói:

“Bất cứ cái gì từ bên ngoài vào trong con người, thì không thể làm cho con người ra ô uế, bởi vì nó không đi vào lòng, nhưng vào bụng người ta, rồi bị thải ra ngoài? (Như vậy là Người tuyên bố mọi thức ăn đều thanh sạch)” (7, 18-19).

Câu nói trong ngoặc đơn là một suy luận mà Máccô rút ra từ những gì Chúa Giêsu đã nói. Nếu không có gì xâm nhập vào một người khiến người ấy bị ô uế, thì điều đó áp dụng cho thức ăn cũng như chất bẩn có thể dính trên tay người ấy. Nhưng Máccô không đặt suy luận này trên môi miệng của Chúa Giêsu. Thánh sử giữ nguyên vẹn câu nói của Chúa Giêsu và rút ra một suy luận từ đó thay vì sửa đổi những gì Chúa Giêsu đã nói.

Sách Công vụ Tông đồ là một nguồn hữu ích khác trong việc đánh giá độ đáng tin của các Thánh sử. Công vụ bao gồm một khoảng thời gian rộng hơn nhiều (khoảng 30 năm) và trải dài khắp thế giới Hy Lạp-Roma, có nghĩa là sách này mang lại cho chúng ta nhiều tuyên bố hơn có thể được kiểm chứng. Khi điều này được thực hiện, chúng ta thấy rằng Luca chính xác một cách lạ thường.

Học giả người Anh William

Ramsay đã thực hiện một nghiên cứu về sách Công vụ Tông đồ - với hy vọng khám phá ra rằng sách này không đáng tin - nhưng rút cuộc, ông chỉ có thể kết luận rằng “Sách Công vụ Tông đồ có thể được trích dẫn như một tài liệu có căn cứ lịch sử đáng tin cậy” và “Luca là một sử gia hàng nhất... Nói tóm lại, tác giả Luca nên được xếp ngang hàng với những nhà sử học vĩ đại nhất”.

Nhưng còn tất cả những “mâu thuẫn” mà những người theo chủ nghĩa hoài nghi cho là có trong các sách Phúc âm thì sao?

Điều quan trọng là phải biết tiếp cận những tuyên bố này như thế nào.

Trước hết, những mâu thuẫn bị cáo buộc không bao giờ là về những vấn đề lớn. Những người hoài nghi không thể chỉ ra những đoạn nói rằng Chúa Giêsu là người Hy Lạp chứ không phải người Do Thái, rằng Giuse là cha ruột của Chúa Giêsu, hoặc Chúa Giêsu bị ném đá chứ không phải bị đóng đinh. Luôn luôn, những mâu thuẫn bị cáo buộc là những chi tiết nhỏ.

Do đó, ngay cả khi có sự khác biệt giữa các sách Phúc âm, thì chúng sẽ là những vấn đề

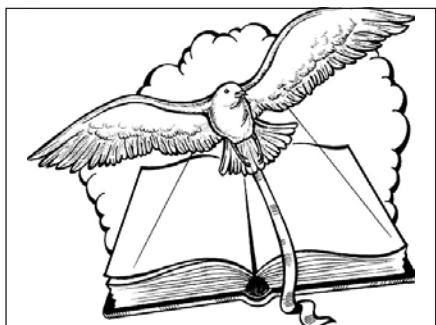
nhỏ hơn và nội dung của chúng vẫn luôn đúng.

Tuy thế, những khác biệt nhỏ bị cáo buộc lại không phải là những mâu thuẫn. Những người hoài nghi có thể thấy như vậy khi đọc các sách Phúc âm như thể chúng được viết theo những quy ước hiện đại. Nhưng khi xem xét cách viết văn chương cổ đại, chúng ta thấy chúng không phải như vậy.

Công đồng Vatican II chỉ ra sự cần thiết phải nghiên cứu cách viết của các tác giả cổ đại:

“Vì trong Thánh Kinh, Thiên Chúa đã nhờ loài người và dùng cách nói của loài người mà phán dạy, nên để thấy rõ điều chính Ngài muốn truyền đạt cho chúng ta, nhà chú giải Thánh Kinh phải cẩn thận tìm hiểu điều các Thánh sử thật sự có ý trình bày và điều Thiên Chúa muốn diễn tả qua lời lẽ của các ngài”. (Hiến chế Dei Verbum, số 12).

Ở đây chúng ta sẽ lưu ý đến 3 cách viết cổ xưa có thể



khiến độc giả hiện đại khó hiểu: sự chọn lựa, diễn giải, và trình tự.

Sự chọn lựa liên quan đến tài liệu mà tác giả chọn đưa vào. Bởi vì sách rất tốn kém và các Thánh sử muốn giữ cho các tác phẩm của mình đủ nhỏ để nắp gọn trong một cuộn giấy, các ngài phải chọn chi tiết nào cần đưa vào và chi tiết nào nên bỏ qua. Thánh sử Gioan thậm chí còn ám chỉ rằng ngài biết nhiều hơn những gì ngài đã có thể viết ra (x. Ga 21, 25).

Các Thánh sử đưa ra lựa chọn về những chi tiết cần đề cập và bỏ qua, và đôi khi những người hoài nghi miêu tả những điều này là mâu thuẫn. Ví dụ, Mc 10, 46-52 ghi lại cách Chúa Giêsu chữa lành cho người mù Batimê tại Giêricô, mặc dù Mt 9, 27-31 cho biết rằng Chúa Giêsu đã chữa lành cho hai người mù vào dịp đó.

Đây không phải là mâu thuẫn. Máccô chỉ muốn tập trung vào Batimê, trong khi Matthêu nhắc tới người mù kia. Điều này đã được so sánh với cách các nhân chứng của một vụ tai nạn ô tô, họ có thể tường thuật các chi tiết khác nhau mà không mâu thuẫn với nhau.

Diễn giải là sử dụng các từ khác nhau để truyền đạt cùng

một ý nghĩa. Chúng ta vẫn thường làm điều này trong lời nói hàng ngày. Chúng ta truyền đạt ý chính của những gì ai đó đã nói với chúng ta mà không sử dụng chính xác từ ngữ của người ấy. Nhưng trong các tác phẩm viết, chúng ta không mong đợi thấy những lời diễn giải được đặt trong dấu ngoặc kép. Điều này một phần là do chúng ta đang sống trong thế giới của các thiết bị ghi âm và việc kiểm tra xem ai đó đã nói gì và đưa ra chính xác lời nói của họ dễ dàng hơn nhiều.

Nhưng ở thế giới cổ đại, người ta không có máy ghi âm. Cũng không có dấu ngoặc kép (được các dịch giả Kinh thánh thêm vào), và vì vậy, khán giả thời xưa không mong đợi các tác giả luôn đưa ra từ ngữ chính xác. Trái lại, họ mong đợi các tác giả đưa ra ý chính về những gì ai đó nói vào một dịp nào đó, nhưng không phải là từ ngữ chính xác.

Chẳng hạn, Matthêu mở đầu Kinh Lạy Cha như sau: <ILạy Cha chúng con là Ía ngự trên trời, xin làm cho danh thánh Cha vinh hiển, triều đại Cha mau đến ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời>”(6, 9-10), trong khi Luca viết ngắn gọn hơn: “Lạy Cha, xin làm cho danh thánh Cha vinh hiển, Triều Ía Cha mau đến” (11, 2).

Khán giả cổ đại sẽ coi đây không phải là mâu thuẫn, mà là một kiểu diễn giải mà họ thường mong đợi. Cả hai tác giả đều giữ nguyên ý nghĩa; chỉ là cách diễn đạt từ ngữ của lời cầu nguyện hơi khác nhau một chút.

Trình tự liên quan đến thứ tự mà tác giả trình bày tài liệu của mình. Điều này có thể được thực hiện theo những cách thức khác nhau. Đôi khi tác giả có thể trình bày tài liệu theo trình tự thời gian chặt chẽ, nhưng những lúc khác, tác giả có thể sắp xếp tài liệu theo chủ đề.

Điều này có thể làm độc giả hiện đại bối rối, vì chúng ta đang sống trong thời đại mà các ghi chép thường được lưu giữ chính xác về thời điểm xảy ra sự việc. Trong thế giới cổ đại, điều này thường không phải như vậy. Mọi người sẽ nhớ những gì đã xảy ra, nhưng không phải là ngày giờ chính xác. Kết quả là, độc giả cổ đại không mong đợi tác giả giữ mọi thứ theo trình tự thời gian nghiêm ngặt, trừ khi tác giả nói rằng đó là điều tác giả đang làm.

Vì vậy, khi Matthêu thu thập những câu nói khác nhau của Chúa Giêsu và sắp xếp chúng thành những bài giảng theo chủ đề, chẳng hạn như trong Bài giảng trên núi (Mt chương 5-7),

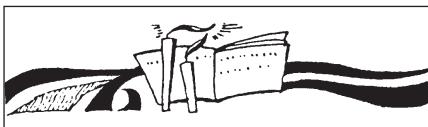
khán giả tiên khởi sẽ không hiểu đó là Thánh sử tuyên bố rằng Chúa Giêsu đã thực sự nói tất cả những lời này theo nghĩa đen, theo thứ tự này, và trong một dịp duy nhất. Đối với họ, điều quan trọng là Chúa Giêsu đã nói những điều đó, chứ không phải khi Người nói những điều đó.

Việc nhận thức rằng các Thánh sử - giống như các tác giả cổ đại khác - có thể sử dụng trình tự theo chủ đề thay vì trình tự theo thời gian, giúp chúng ta tiếp cận với những sự khác biệt được cho là liên quan đến trình tự thời gian trong các sách Phúc âm.

Cuối cùng, không có mâu thuẫn nào trong các sách Phúc âm cả, nhưng việc thể hiện điều này đòi chúng ta phải hiểu những gì các Thánh sử khẳng định và không khẳng định, đồng thời, điều này cũng đòi hỏi một kiến thức về cách thức hoạt động của văn chương cổ đại.

**Jimmy Akin
Nt. Anna Ngọc Diệp, OP**

Dòng Đa Minh Thánh Tâm
Chuyển ngữ từ: catholic.com



HÃY DỪNG LẠI CHÚT ĐỂ SUY NGÂM NHÉ!

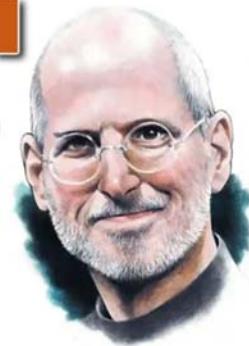


Cuộc sống và con người thay đổi, như những cơn gió không bao giờ ngưng hoạt động. Gió trời làm sao nấm giũ. Duyên người với người, níu giữ bằng gì đây? Ta mải miết, không có nghĩa họ cũng mải miết. Vậy chỉ cần dừng quá quyến luyến, dừng quá kỳ vọng. Rồi mọi sự sẽ lại an yên. Phải không?

Có người phí hoài cả một quãng đời son trẻ mà buông hoài vẫn không dứt được ngày cũ, đến nỗi các khớp tay đã đơ hết cảm giác nhưng vẫn còn nắm chặt lấy toàn những trống không. Nhưng cũng có người, chỉ một sáng tỉnh dậy, thấy lòng hết yêu là hết yêu, nhẹ hơn cả gió thu vờn lá trên mặt đường xao xác. Bởi với họ, buông tay chẳng qua chỉ là chuyện cầm lên được thì đặt xuống được, đến cả con tim một phút còn thay nhịp đậm mấp chục lần thì huống hồ

Xem tiếp trang 91

CÂU CHUYỆN VỀ NHÀ SÁNG LẬP APPLE



LUẬT LỆ VÀ NHÂN CÁCH

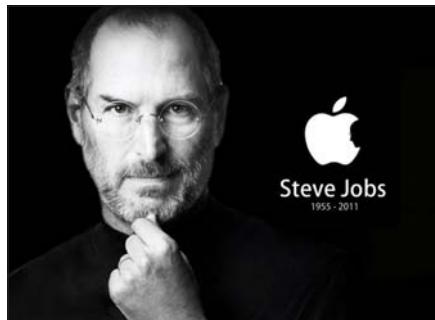
Steve Jobs được làm phẫu thuật ghép gan vào năm 2009. Hai năm trước khi ông qua đời.

Vào năm 2009, CEO của Apple Steve Jobs được phát giác mắc ung thư gan giai đoạn cuối. Bác sĩ nói với ông rằng, cần phải lập tức làm phẫu thuật ghép gan mới có thể giữ được sinh mạng.

Steve Jobs đồng ý với phương án phẫu thuật ghép gan. Phía bệnh viện lập tức ghi danh cho ông tại trung tâm ghép gan California và chờ đợi nguồn gan.

Tuy nhiên phía bệnh viện thấy rằng, số người phải làm phẫu thuật ghép gan quá đông, nếu xếp hàng thì ít nhất, nhà sáng lập Apple phải đợi ít nhất là 10 tháng.

Để cứu chữa cho Steve Jobs một cách nhanh nhất có thể, bệnh viện đã tiến hành ghi danh cho ông ở các bang khác của



nước Mỹ và việc này được luật pháp chấp nhận, mục đích là để tranh thủ từng giây, từng phút để cứu người bệnh.

Trong số các bang được phía bệnh viện ghi danh thì Tennessee là bang nhanh nhất, chỉ cần đợi 6 tuần. Và như thế, Steve Jobs là bệnh nhân cuối cùng trong số các bệnh nhân cần ghép gan trong vòng 6 tuần đó.

Đối với các bệnh nhân cần ghép gan, mỗi giây đều vô cùng quý giá. Và do đó, có người đã tìm gấp riêng viện trưởng của Viện Cấy ghép Bệnh viện Đại

học Methodist ở Memphis, Tennessee nơi Steve Jobs sẽ phẫu thuật, hy vọng ông có thể dùng đặc quyền của mình một chút, để nhà sáng lập Apple được làm phẫu thuật trước.

Thế nhưng nghe xong lời đề nghị đó, vị viện trưởng cau mày, nét mặt lộ rõ vẻ kinh ngạc. Ông nhún vai trả lời:

— Tôi làm gì có đặc quyền để Jobs được làm phẫu thuật trước? Nếu để ông ấy làm trước, vậy thì những bệnh nhân khác phải làm sao? Tất cả các sinh mệnh đều bình đẳng kia mà?

Người kia nghe vậy, đành phải lầm lũi rời khỏi phòng của vị viện trưởng.

Lại có người tìm gặp thống đốc bang Tennessee - Phil Bredesen, hy vọng ông có thể giúp đỡ, sử dụng một chút đặc quyền của mình, để nói với phía bệnh viện một tiếng, hoặc phê chuẩn một công văn để Jobs được làm phẫu thuật sớm hơn, nếu không, tính mạng của Jobs sẽ bị đe dọa.

Phil Bredesen nghe xong, nụ cười trên gương mặt ông lập tức vụt tắt. Ông nghiêm nghị nói:

— Tôi làm gì có đặc quyền đó? Nói với bệnh viện ư? Hay phê chuẩn một công văn ư? Ý của anh là gì? Tôi không hiểu! Không ai có đặc quyền có thể

cho phép ai làm phẫu thuật ghép gan trước, ai làm phẫu thuật ghép gan sau. Tất cả mọi sinh mệnh đều bình đẳng, mọi người chỉ có thể chờ đợi lần lượt theo trình tự mà thôi.

Rồi lại có người nói với Steve Jobs:

— Anh xem có thể bỏ thêm chút tiền cho người có liên quan, để họ sắp xếp cho anh làm phẫu thuật trước hay không?

Steve Jobs nghe xong, ông cũng kinh ngạc không kém những người trước:

— Điều này không thể được? Vậy chẳng phải là phạm pháp sao? Tính mạng của tôi và tính mạng của những người khác đều như nhau, mọi người chỉ có thể đợi theo đúng trình tự thôi!

Không ai có thể giúp đỡ Jobs kể cả bản thân ông. Những người đang chờ đợi ghép gan trước ông, có người là nhân viên công ty, có người là chủ gia đình, có người già, người thất nghiệp, họ cũng đều phải đợi theo thứ tự để được làm phẫu thuật.



Sáu tuần sau, cuối cùng Steve Jobs cũng nhận được một lá gan. Tuy nhiên, do thời gian chờ đợi lâu, các tế bào ung thư của Steve Jobs đã di căn sang các bộ phận khác trên cơ thể ông. Ca ghép gan chỉ kéo dài sự sống của ông được khoảng 2 năm. Tuy nhiên, ông không hề hối tiếc.

Trong 2 năm cuối đời, ông vẫn tiếp tục phát triển ngày càng nhiều sản phẩm sáng tạo cho Apple, cứ như thế cho đến phút cuối của cuộc đời.

Walter Isaacson - một nhà văn và cũng là một nhà báo người Mỹ đã nói rằng:

— Sinh mạng không phân biệt giàu nghèo, đẹp xấu, tất cả đều bình đẳng. Bình đẳng không phải là khẩu hiệu, càng không phải là sự trao đổi. Nó là biểu hiện sinh động nhất, cụ thể nhất trong cuộc sống này.

Cho dù bạn là ai, ông chủ một tập đoàn danh tiếng, người quét rác bên đường, hay một ông cụ đã ở tuổi gần đất xa trời, thì khi đứng trước sự sống và cái chết, ai cũng như nhau. ■

Sưu tầm



Tiếp trang 88

phải bận lòng đến cử động bàn tay níu-giữ-nắm-buông.

Tôi tập cách đối diện với những nỗi buồn một cách bình thản. Cuộc sống sẽ dễ chịu hơn nếu ta đừng quá mong đợi điều gì.

Yêu thương cũng vậy. Để nó nằm ở nơi sâu trái tim. Để nhắc nhở rằng cuộc đời có một ai đó để yêu là đủ lầm rồi...

Đừng bao giờ hoài phí nước mắt của mình cho những người không xứng đáng. Với họ, đó chỉ là giọt nước vô tri, thậm chí có khi họ còn chẳng dành thời gian để đoái hoài đến nó

Đời vốn vậy, bạc bẽo và đầy những trái đắng. Bạn không thể trưởng thành chỉ với những hành trang vốn có mà cha mẹ ban tặng. Hãy tự mình bỏ vào túi mình chút mạnh mẽ để dám yêu là dám bỏ, chút quyết đoán để dám nắm là dám buông, chút vô tình để dám nhớ là dám quên, chút lý trí để nhận ra đâu là cát sỏi đâu là hoa hồng trên con đường tiến về tương lai và chút ngạo đài để bước qua quá khứ đau thương mà đi về phía trước.

Sống hãy bước đi nhưng hãy dừng lại khi bạn cảm thấy mệt, dựa lưng vào chốn yêu thương,

Xem tiếp trang 98

NGƯỜI MẸ TRUNG QUỐC



“BỊ SỐC” VỚI NỮ SINH MỸ Ở NHÀ MÌNH !

Cô bé gái của một người mẹ Trung Quốc đi học ở trường có chương trình trao đổi học sinh với một trường trung học cơ sở ở Hoa Kỳ, vì vậy có một nữ sinh người Mỹ đã đến sống ở nhà của bà. Trong những ngày tiếp xúc, cô bé này đã gây ấn tượng sâu sắc với bà. Bà cho biết:

Lần bất ngờ đầu tiên:

Lần đầu tiên gặp, cô bé cao hơn con gái tôi một cái đầu, da trắng bóc, dáng người cao gầy, cô bé nở nụ cười chân thành vô cùng lôi cuốn. Bữa sáng đầu tiên, tôi chuẩn bị bánh bao và hoành thánh Dương Châu, các cháu đều ăn rất vui vẻ, cô bé người Mỹ cũng dùng đũa, nói là muốn ‘nhập gia tùy tục’.

Khi sắp ăn xong, cô bé nói với tôi:

— Đây là bữa sáng ngon nhất mà cháu từng ăn, vô cùng cảm ơn cô!

Cô bé này rất giỏi khen ngợi người khác, tôi hoàn toàn bất ngờ. Tôi nấu cho con gái ăn mười mấy năm cũng chưa từng được nghe con gái khen. Cảm giác khi được cô bé này khen ngợi thật sự rất tuyệt, khoảng cách giữa chúng tôi lập tức gần hơn không ít.

Lần bất ngờ thứ hai:

Vào bữa tối, tôi nấu những món như trứng chiên cà chua, sườn xào chua ngọt mà mình giỏi nhất, chúng tôi vừa ăn vừa trò chuyện rất vui. Ăn xong, hai cháu đang nói chuyện, tôi bắt đầu dọn dẹp chén đũa, cô bé người Mỹ lập tức đứng dậy nói với tôi:

— Cháu có thể giúp cô không à?

Đây là lần thứ hai tôi bất ngờ, nhìn thấy sự chân thành của cô bé này, tôi vội nói:

— Không cần đâu, hai đứa cứ

nói chuyện đi.

Con gái tôi thấy mẹ bận rộn mười mấy năm quen rồi, còn cô bé này biết suy nghĩ cho người khác, lập tức phản ứng theo bản năng như một thói quen.

Lần bất ngờ thứ ba:

Ngày hôm sau, cả nhà đã khá thân với nhau rồi. Tôi thấy sổ thông hành của cô bé đã rất cũ nên tò mò hỏi:

— Cháu từng đi bao nhiêu nước rồi?

Câu trả lời của cô bé khiến tôi bất ngờ lần thứ ba:

— Đây là sổ thông hành thứ 3 của cháu, cháu đã đi khoảng 30 nước rồi.

Nhin thấy sự kinh ngạc của tôi, cô bé giải thích:

— Thường thì vào kỳ nghỉ, trường chúng cháu sẽ tổ chức cho học sinh vừa đi du lịch vừa học. Đây là lần đầu cháu đến Trung Quốc, chủ yếu là đi Thượng Hải, Nam Kinh, Bắc Kinh và Tây An.

4 thành phố này được phụ huynh và giáo viên lựa chọn vì đại diện cho quá khứ và hiện tại của Trung Quốc. Tôi âm thầm bội phục, đồng thời hỏi cô bé:

— Các cháu đi khắp thế giới như vậy, còn việc học thì sao?

Cô bé nói:

— Bình thường việc học của



chúng cháu rất nặng, mỗi ngày về nhà phải làm bài tập suốt 5 tiếng.

“5 tiếng” này khiến con gái tôi bị sốc. Tôi bắt đầu hiểu được gia cảnh của cô bé: Bố làm ở công ty riêng, mẹ ở nhà nội trợ.

Nhưng cháu nhẫn mạnh rằng mẹ mình rất vất vả, phải đảm đương mọi việc thường ngày trong nhà cùng với việc chăm sóc bãі cỏ, tu bổ hồ bơi, máy bay trực thăng...; anh trai cô bé rửa chén và giúp mẹ làm vệ sinh; còn cháu thì chịu trách nhiệm chăm sóc cho hai chú chó và ba chú mèo trong nhà. Cả nhà mỗi người có một nhiệm vụ riêng rõ ràng.

Còn gia đình tôi thì: bố, mẹ phải đi làm, mẹ còn phải lo sinh hoạt cho cả nhà, các con thì không quan tâm đến việc gì khác ngoài học tập. Rõ ràng là có sự khác biệt rất lớn về bối phận và trách nhiệm trong gia đình.

Lần bất ngờ thứ tư:

Đây là bữa cơm cuối cùng

chúng tôi ăn cùng nhau. Cô bé người Mỹ sắp phải rời khỏi Nam Kinh rồi, để cho cô bé thưởng thức những món ăn ngon nhất của Trung Quốc, chúng tôi đưa cô bé đến nhà hàng sang trọng nhất Nam Kinh có tên là Sư Tử Kiều và gọi món “gà hầm” xếp hàng đầu cả nước.

Sau khi cô bé biết món này làm từ vi cá thì vô cùng kiên quyết từ chối:

— Cháu không thể chấp nhận được món ăn này, động vật cần được bảo vệ. (loại cá sấp bị tuyệt chủng và cần được bảo vệ tránh sự săn bắt).

Sau đó không bàn cãi thêm gì nữa, tôi đổ mồ hôi, đột nhiên cảm thấy nể phục.

Lần bất ngờ thứ năm:

Sau bữa cơm, các cháu hẹn nhau đi chơi ở khu vui chơi gần đó, ngoài con gái tôi và cô bé người Mỹ, chúng tôi còn mời thêm 2 người bạn thân của con gái tôi. Chơi xong, các cháu không ngừng nói với tôi:

— Mẹ ơi, người Mỹ quá giỏi luôn! Vào đến khu trò chơi, hai đứa bạn của con đi chơi ngay, cái gì vui thì chơi cái đó. Còn bạn người Mỹ thì kéo con vừa đi vừa quan sát trò nào có lợi nhất, đi một vòng rồi mới chọn mục tiêu, bạn ấy thắng rất nhiều đồng xu, sau khi chia cho chúng con rồi

mới đi tìm trò mà mình thích.

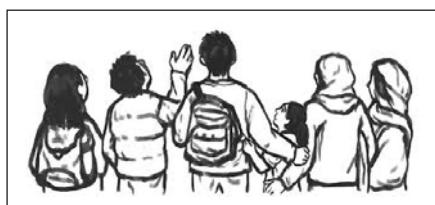
Lần này tôi không chỉ bất ngờ, mà còn chấn động, một cô bé còn nhỏ như vậy đã biết làm thế nào để có được lợi ích lớn nhất, lúc nào cũng suy nghĩ rất kỹ lưỡng, quả thật là quá “đáng sợ”. Con gái tôi nói một câu khiến tôi cứ suy nghĩ mãi: “Mẹ ơi, cứ thế này thì sau này chúng ta chỉ có thể làm công cho họ thôi à...”

Suy ngẫm:

Chúng ta đang nuôi dạy con thế nào vậy? Quá mức yêu chiều, quá mức bao bọc, liên tục can dự, dẫn đến việc con của chúng ta vô dụng, vô tình. Giáo dục theo kiểu máy photocopy đã làm mất đi tinh thần, hạn chế sự sáng tạo của các cháu. Tự do là bản tính của trẻ nhỏ, tự nhiên là thiên tính của các cháu, kiềm hãm bản tính và thiên tính nghĩa là kiềm hãm sức sống và động lực trưởng thành của trẻ.

Vậy nền giáo dục như thế nào mới thật sự có thể bồi dưỡng được nhân tài có sức sáng tạo đây? ■

Ngọc Trúc





THỜI GIAN

Lời nói cơ hội...!!!

Trong cuộc đời, có những thứ quý giá thường rất khó giữ gìn, vì thế người ta luôn có cảm giác nuối tiếc. Có những nuối tiếc qua đi có thể lấy lại được nhưng cũng có những điều không thể có được lần thứ hai. Về điều này, có ý kiến cho rằng: “Có ba điều trong cuộc đời nếu qua đi sẽ không lấy lại được: THỜI GIAN, LỜI NÓI, CƠ HỘI”. Hiểu được ý kiến đó, chúng ta sẽ có một thái độ sống đúng đắn và có ý nghĩa hơn.

1. Thời Gian

• Thời gian là một thứ gì đó vô hình, là vô hạn với vũ trụ nhưng lại là hữu hạn với đời người.

• Thời gian là vô giá đối với tất cả mọi người, là thứ tài sản mà chúng ta có nhiều nhất, thế nhưng thực tế không phải ai cũng nhận biết tầm mức quan trọng của nó.

Có rất nhiều người lầm tưởng rằng, thời gian là vô hạn nên cứ

lấy sự lười biếng để tiếp tục gây ra sự lãng phí của tuổi thanh xuân.

• Thời gian rất vô tình, không vì ai mà trôi nhanh hơn và cũng không vì ai mà đi chậm lại.

• Hầu như mỗi chúng ta đều đang “hưởng thụ” cuộc sống theo một cách rất ấu trĩ, chúng ta cứ buông trôi cuộc đời, để thời gian trôi đi một cách vô nghĩa, chìm đắm trong những tháng ngày ăn chơi sa đọa, hoặc tự chôn vùi tuổi thanh xuân trong mớ hỗn độn không mục tiêu, không ước vọng.

Đến khi tuổi già ập đến thì không có gì trong tay và mới chợt nhận ra, bản thân đã để tuổi xuân trôi qua hơn phân nửa cuộc đời rồi, và chúng ta đã không thể quay lại với những năm tháng ấy, những năm tháng thanh xuân đầy nhiệt huyết.

Nhưng trái lại, nếu chúng ta

biết tận dụng tuổi trẻ để biết cách sống và làm những công việc có ý nghĩa, thì thời gian qua đi, sẽ để lại cho chúng ta rất nhiều điều thú vị bao gồm kinh nghiệm, kỹ năng, kiến thức, những hồi ức mà chúng ta sẽ không bao giờ quên. Thời gian cũng là liều thuốc tốt giúp cho chúng ta chữa lành những vết thương sâu đậm nào đó, và nó cũng tạo ra nhiều cơ hội để cho chúng ta thực hiện cái lý tưởng sống, thực hiện các ước mơ trong đời ...

2. Lời Nói

• Thật vô hình vô dạng, không ai có thể cầm nắm được, chính vì thế một khi đã cất tiếng nói ra, người ta sẽ chẳng bao giờ có thể thu hồi lại được, nhưng lại dễ dàng để dấu ấn in sâu trong trái tim người khác.

• Lời nói có thể làm cho người ta bị tổn thương sâu sắc, nhưng cũng có thể khiến cho người ta vui sướng hạnh phúc vô bờ, và điều đó tùy thuộc vào cách diễn tả qua lời ăn tiếng nói.

• Lời nói thể hiện kiến thức hiểu biết của một người, trí tuệ và tính cách của mỗi cá nhân và cách nói chuyện sẽ quyết định đến 80% mối thiện cảm của người đối diện dành cho bạn.

Trong quan niệm của cha ông chúng ta về “quân tử nhất ngôn”,

người quân tử phải là người có lời nói một là một, khi nói ra thì phải giữ lời. Đó là một tiêu chuẩn để đánh giá người quân tử và phân biệt với kẻ tiểu nhân. Thế mới biết giá trị của lời nói từ xưa, đã được đề cao như thế nào.

3. Cơ Hội

Cơ hội chính là bước đệm để con người chạm đến với lý tưởng sống, những ước mơ kỳ vọng và giới hạn của bản thân. Mỗi người chúng ta không thể mong đợi rằng, sẽ gặp nhiều cơ hội trong đời và những cơ hội này cũng không bao giờ sẽ đáo lại ở những thời điểm khác nhau.

• Con người khi trải qua cuộc sống ít nhiều đã từng bỏ qua ít nhiều cơ hội, thế nhưng không phải việc lựa chọn cơ hội nào cũng là sai lầm và để lại sự nuối tiếc, mà có khi nó lại là bước đệm để tạo ra nhiều cơ hội tuyệt vời khác.

• Cần suy nghĩ thật thận trọng mỗi khi quyết định từ chối một cơ hội nào đó theo tinh thần “Sông có khúc, người có lúc”. Nếu để lỡ một cơ hội tốt nào đó, chúng ta sẽ nuối tiếc và ân hận suốt đời còn lại, ví dụ như trong hôn nhân, trong việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.

Cũng luôn cần phải biết nhận biết, nắm bắt và tận dụng cơ hội. Cuộc sống hiện đại năng động

càng đòi hỏi nhiều hơn nữa ,sự nhanh nhẹn của mỗi người. Và có một điều có thể chắc chắn là những ai biết quý trọng thời gian, quý trọng mỗi lời nói ra cũng như mỗi cơ hội đến với mình là người sáng suốt. Và họ sẽ gặt hái thành công.

Nói chung, **THỜI GIAN** là quy luật khách quan, không thể đảo ngược được và nằm ngoài ý muốn của con người, là sự tuần hoàn trôi chảy của vũ trụ. Thời gian khi đã trôi đi sẽ không bao giờ trở lại. Nói đến sự tuần hoàn của thời gian chỉ là sự lặp lại của vòng quay Trái Đất, nhưng trong đó vạn vật sẽ không còn như cũ được nữa. vẫn là bốn ngày của xuân, hạ, thu, đông; ba ngày của quá khứ, hiện tại, tương lai; ngày của hôm trước khác biệt với hôm sau và vạn vật thì luôn thay đổi, không có điểm dừng nào cả.

Cây trái đậm chồi nảy lộc vào mùa xuân sẽ tàn lui khi đông đến, và cũng không còn hoàn toàn giống nó vào những mùa sau nữa. Con người trong hiện tại và tương lai không phải là trẻ trung, xinh đẹp của quá khứ. Cũng như bông hoa của ngày hôm trước là rực rỡ thì ngày hôm sau đã là tàn lui, héo úa...Cùng với thời gian, tuổi trẻ và sức lực cũng sẽ tàn phai theo năm tháng.

LỜI NÓI như “bát nước hắt đi”, khi nói ra thì rất dễ dàng

nhưng không thể thu hồi lại được. Lời nói, đó là phương tiện giao tiếp của con người với nhau, thể hiện trình độ phát triển của xã hội cũng như khả năng suy nghĩ của mỗi người. Nó là thứ mà người ta chỉ có thể chủ động được khi đang thuộc về mình. Tuy “Lời nói gió bay” nhưng ý nghĩa và ẩn tượng về nó thì sẽ còn đọng lại ở những người đã tiếp nhận nó, trong trường hợp cụ thể nào đó là không thể nào quên trong đầu óc.

Tại sao có những câu nói ra được người khác đón nhận nhiệt tình nhưng cũng có những lời phát ngôn khiến cho người khác cảm thấy khó chịu? Có những câu nói có thể làm thay đổi số phận con người nhưng cũng có những câu nói có thể kết thúc cuộc đời một con người. Thế mới biết lời nói có sức mạnh to lớn như thế nào. Tuy vậy, người ta lại thường không biết trân trọng những gì mình đang có và biết cách gìn giữ.

CƠ HỘI là những điều may mắn đến với chúng ta trong cuộc sống, đó có thể là một cơ may, một thuận lợi nào đó mà nhờ đó con người có thể thay đổi cuộc sống cũng như số phận của mình. Tuy nhiên, cơ hội lại thường rất hiếm hoi, muôn có được nó phải là sự hối tụ của rất nhiều yếu tố, và không phải ai cũng là nắm bắt

được khi nó đến. Cơ hội khi đã qua đi thì khó có thể trở lại lần thứ hai.

Tất nhiên, trong cuộc sống có rất nhiều thứ quý giá đáng để người ta trân trọng bởi cuộc đời là hữu hạn và không có nhiều thời gian để bắt đầu lại. Đôi với những giá trị thuộc về vật chất như tiền bạc, tuy cần thiết và quan trọng đối với con người nhưng nếu lỡ mất đi, người ta vẫn có cơ hội tìm lại được. Còn với những thứ không thuộc vào ý muốn chủ quan của con người, thật sự rất khó có thể tự mình tìm lại được.

Đời người không thể lúc nào cũng vẹn toàn như mình hằng mong muốn. Thế nên khi xảy ra chuyện khi nhìn lại người ta thường hay nuối tiếc về những điều đã qua. Và thời gian, lời nói, quá khứ là những thứ mà người ta cảm thấy nuối tiếc nhiều nhất. Đó là một quy luật cuộc sống khó mà thay đổi được.

Trong cuộc sống phức tạp, rối loạn bong bóng như hiện nay, hãy tạo cho bản thân cái ý thức sâu sắc về giá trị quý báu của 3 vấn đề nói trên, để không bao giờ phải nói lời hối tiếc trong đời... ■

Châu Mỹ Thanh



Tiếp trang 91

mang quạt niềm tin ra tiếp sức, uống chút nước hạnh phúc, ăn miếng bánh nụ cười, giữ sạch bụi bẩn mang tên thất vọng và buồn khổ để có thể vững bước hơn.

Sống hãy yêu nhưng hãy dừng - yêu khi nhận thấy trái tim lệch nhịp. Không phải tất cả những người bạn gặp đều dành cho bạn nên dừng vội xem họ là cả cuộc sống của mình bởi nếu họ bước đi, họ sẽ mang cả thế giới của bạn đi mất đấy.

Đời có bao lâu đâu mà hững hờ, mà ngu dại, mà dành cho buồn khổ. Dừng lại một chút mặc cho thời gian chạy, dừng lại một chút mặc cho người ta yêu, dừng lại một chút kệ cho quá khứ cào xé và dừng lại một chút để ta biết ta cần gì và ta cần ai trong cuộc đời này. Đôi khi dừng cũng là một cách bước đi khôn ngoan.

Đường đời tấp nập, xô đẩy, bon chen khiến đôi lúc bạn cảm thấy mệt mỏi, muốn trốn chạy hoặc buông xuôi. Và những lúc như vậy tôi chỉ muốn khuyên bạn rằng: "hãy cho mình chút thời gian, bước ra ngoài và nhìn cuộc đời như một khán giả." ■

Nguồn:Net



ĐỨC TÍNH

“TÔN TRỌNG LÃN NHAU”

CỦA NGƯỜI ĐỨC

Vào buổi xế chiều một ngày mùa đông, như thường lệ tôi xếp hàng vào dòng người chờ xe buýt để trở về nhà. Có khoảng năm, sáu người cũng đang xếp hàng lảng lẽ và yên tĩnh cùng tôi. Lúc ấy, một người đàn ông dắt theo một chú chó, từ phía xa tiến đến.

Khi họ đi đến gần, tôi nhận ra đó là một chàng trai cao lớn. Nắm chặt trong tay anh là sợi dây kết nối với chú chó chỉ đường chuyên nghiệp của Đức, dành cho người mù. Tôi thoáng có chút suy nghĩ trong đầu: “Ồ, thì ra là một người mù!”.

Chàng trai từ từ đi về hướng trạm xe buýt, sau đó cùng xếp hàng với dòng người đang chờ đợi xe.

Không có một ai bắt chuyện với chàng trai mù, còn tôi cũng đang do dự: “Không biết có nên tiến về phía trước dắt anh ta hay không?”

Thế nhưng ngay lúc đó, tôi nhìn thấy một người đàn ông trung niên đứng ở hàng đầu tiên, đã rất nhanh gật cuốn sách đang đọc dở trên tay. Ông ấy bước về phía sau chàng trai mù xếp hàng. Những người còn lại cũng lần lượt lặng lẽ đứng về phía sau của chàng trai.

Đứng cạnh tôi là một cô gái có mái tóc ngắn màu đỏ, liếc nhìn chú chó chỉ đường. Có lẽ cô sợ mùi thuốc lá ảnh hưởng đến thị giác của nó, nên vội dập tắt điếu thuốc lá vừa mới châm xong. Lại có thêm một người nữa xếp hàng đợi xe, người này cũng lặng lẽ đứng phía sau. Những người xa lạ mặc dù không nói với nhau một lời nào, nhưng lại rất hiểu ý của nhau, quả thực khiến tôi kinh ngạc.

Cứ như vậy, cho đến khi xe buýt tới. “Đợi một chút...”, tôi vừa buột miệng nói chưa hết câu thì người tài xế đã rời khỏi ghế

lái, chuẩn bị bước xuống để dắt chàng trai mù lên xe. Chàng trai liền lịch sự từ chối:

— Cám ơn ông, không cần đâu!

Chàng trai tiếp tục đi theo sự dẫn đường của chú chó, tự mình bước lên xe. Đúng lúc giờ cao điểm tan sở, trên xe khách đã chật kín người. Ngồi sau lưng tài xế, là một cậu bé khoảng 5-6 tuổi, cạnh đó là mẹ của cậu. Bà mẹ nhanh chóng bế bồng cậu bé ra khỏi chỗ ngồi để nhường ghế cho chàng trai kia. Chú chó chỉ đường nhìn lên thấy chỗ trống liền nhanh chóng dẫn chàng trai mù ngồi vào ghế, sau đó lặng lẽ nằm bên cạnh chủ.

Tất cả những sự việc diễn ra này, chàng trai mù không hề biết.

— Xin hỏi anh muốn đến đâu?

— Tôi muốn đến đường Moore.

— Vâng, thưa bệ hạ!

Câu trả lời đầy hài hước của tài xế, khiến mọi người trong xe đều bật cười vui vẻ. Cứ thế chiếc xe chở đầy sự hân hoan vui vẻ của mọi người tiếp tục tiến về phía trước.

Trên xe, mọi người đều thầm quan sát chú chó chỉ đường. Cho dù những lúc xe phanh gấp hay cua rẽ, chú chó cũng vẫn giữ

được tư thế rất tập trung và mắt hướng nhìn về phía trước. Khác hẳn với những chú chó khác, không có ai có ý định đến vuốt ve hoặc dùng điện thoại để chụp nó.

Bên cạnh tôi là cậu bé nhường vị trí cho chàng trai mù, cậu lấy tay bẻ một nửa chiếc bánh định cho chú chó ăn, thế nhưng mẹ cậu bé đã nhanh chóng ngăn lại và nói nhỏ:

— Chú chó đang làm công việc của nó, đừng làm ảnh hưởng đến nó.

Nghé thấy vậy, cậu bé rút tay lại từ bỏ ý định cho chú chó ăn. Thành phố không quá lớn, rất nhanh đã đến trạm cần đến, chàng trai mù chào tài xế, sau đó cùng chú chó chỉ đường xuống xe. Không khí trầm lắng bao trùm trong xe. Còn tôi lúc đó cảm nhận sâu sắc được đằng sau tất cả những hành động ấy là sự yêu thương, tôn trọng không nói lên lời. ■

Xuân Hồng sưu tầm





Bà xã HAY CĂN NHĂN



Người xưa có câu: “Tu trăm năm mới đi chung một thuyền, tu ngàn năm mới nên duyên vợ chồng”.

Ngày ba tôi còn sống, không hút thuốc ở nhà mà chỉ hút khi đi uống café bạn mời, “thuốc xin thì hút thuốc mua thì đừng” nhưng vẫn bị mẹ tôi cằn nhăn:

— Anh hút thuốc nhiều quá, hại sức khỏe của anh mà ảnh hưởng tới các con.

Ba không nói gì, rồi lảng lặng bỏ thuốc lúc nào không hay.

Mẹ tôi lại cằn nhăn:

— Anh đi nhậu chẳng được lợi ích gì mà còn hại sức khoẻ, không cẩn thận lại thành nghiện rượu cũng nên.

Ba tôi buồn, ngồi riêng một góc rồi ba bỏ rượu lúc nào không biết.

Mẹ tôi cằn nhăn tiếp:

— Hồi này anh hay ra café

Factory đàm đúm lắm đó nghe.

Thường thì hằng tuần ba tôi ra đó gặp bạn cố tri vào sáng Thứ Ba, sáng Thứ Sáu thì gặp đồng môn, đồng khoá đồng đội, chuyện “đàm đúm” của ba chỉ là những chuyện đơn vị cũ, chiến trường xưa, nhắc cho ba một trót kỷ niệm chiến đấu hăng say chứ ngồi một mình ở nhà mà nghe cãi đĩa hát 45 tua bị xước, thì trước sau cũng thành “đần” ông. Nghe mẹ tôi cằn nhăn, dần dần ba tôi không đi Fac... nữa.

Mẹ tôi cằn nhăn tiếp:

— Anh lúc nào cũng bạn bè khi họ gặp khó, có ai dám tri kỷ cùng anh không?

Ba im lặng, dần dần ít thăm hỏi bạn bè hơn, chỉ trừ ma chay, đám giỗ, đám cưới, ba trở nên cô đơn lúc nào không rõ, rồi ba bỏ mọi thứ...

Một hôm, hai mẹ con lên thăm mộ ba, tôi để quên gói

thuốc lá ở nhà, mẹ giận, bắt tôi đi mua gói thuốc 555. Nhìn làn khói thuốc bay lên, bà thầm thì: “Tôi cho ông lúc sống bị tôi cắn nhǎn, ông giận bỏ đi. Tôi sẽ ngồi đây mỗi cho ông hút hết cả gói thuốc 555, tôi sẽ rót cho ông từng chén rượu, mong ông nhận cho”.

Rồi tôi thấy mẹ gạt vội nước mắt: “Xin lỗi ông, không phải tôi khó tính, tôi chỉ lo và thương ông quá đỗi thôi”.

Vợ chồng là điều gì đó rất kỳ lạ. Ở bên nhau càm ràm suốt ngày, nhưng chỉ xa nhau một chút đã thấy nhớ nhung không tả được. Đó là lý do đã gọi nhau hai tiếng vợ chồng rồi, thì ngoài tình cảm còn là trách nhiệm. Trách cả một đời, chứ không phải một vài năm. Thế nên những ai đang gọi nhau là vợ chồng, hãy trân trọng mối nhân duyên này.

Tình yêu thương vợ chồng, phải được thể hiện trong việc cho và nhận của vợ chồng dành cho nhau. Hãy cảm thông với người phối ngẫu.



“PHỤ NỮ HAY CẦN NHẴN SẼ LÀ MỘT NGƯỜI VỢ TỐT”.

Đúng như vậy, cũng chỉ quan tâm đến chồng, lo lắng mà phụ nữ hay cần nhǎn, họ muốn qua những lời cần nhǎn đó, chồng sẽ hiểu được ý vợ muốn nói gì để rút kinh nghiệm, bỏ bớt các tật xấu...

Hạnh phúc không phải là ở trong một căn nhà lớn bao nhiêu, mà là bên trong căn nhà có bao nhiêu tiếng cười hạnh phúc.

Hạnh phúc không phải là lái một chiếc xe sang trọng, mà là người lái xe có thể bình an trở về nhà. Mà muốn bình an về nhà thì chớ lái “tài xế”.

Hạnh phúc không phải là yêu người xinh đẹp, mà là yêu người cười tươi.

Hạnh phúc không phải là nghe được bao nhiêu lời nói ngọt ngào, mà là lúc tổn thương có người nói rằng: “Không sao cả, có anh hay có em đây rồi”.

BỊ CẦN NHẴN ĐỂ CHẾT SỚM

Sống cùng người bạn đời hay than vãn, cần nhǎn, cuộc sống của bạn sẽ bị rút ngắn đáng kể. Vậy bạn sẽ làm gì khi bị vợ cần nhǎn?

Trong một nghiên cứu vừa được đăng trên tạp chí Dịch Tế Học, các nhà khoa học Đan

Mạch cảnh báo, nếu bạn hay bị vợ (chồng), thậm chí cả bà hàng xóm cắn nhăn thì nên cẩn thận. Sự đòi hỏi quá mức từ những người sống xung quanh, có thể khiến chúng ta tăng gấp đôi nguy cơ tử vong ở tuổi trung niên.

Dr. Camvulee và các đồng nghiệp tại Đại Học Tổng hợp Cooffee đã theo dõi 9.875 người (cả nam và nữ) tuổi từ 26 đến 82 trong suốt 11 năm. Tất cả người dự, đều phải trả lời câu hỏi:

- Trong cuộc sống, bạn đã bao giờ xung đột với những người sau đây: a, b, c.

- Những người sau đây có yêu cầu, đòi hỏi quá nhiều ở bạn?

Các nhà nghiên cứu sau đó sử dụng một công thức toán học, để tính toán khả năng con người có thể chết, tùy thuộc vào mức độ tranh cãi hoặc bị bạn đói, người thân và bạn bè cắn nhăn.

Nguy cơ tử vong của nam giới cao gấp đôi nữ giới, trong số người chết vì sống cùng với người hay cắn nhăn, nữ giới chỉ chiếm 34%.

Các nhà khoa học ước lượng rằng mỗi năm, cứ 100.000 người thì có 315 người chết do stress vì lo lắng, vì bị cắn nhăn và những đòi hỏi thái quá của người bạn đói. Dr Camvulee nhận xét:

Nam giới bi ảnh hưởng nhiều hơn phụ nữ, bởi họ không chia sẻ

stress của mình với bạn bè thân thiết. Đàn ông thường chỉ tâm sự với vợ hay bạn gái, nhưng đó rất có thể lại là những người đã khiến họ bị cắn nhăn, càm nhầm.

Phụ nữ thường chia sẻ những buồn bức của họ với người thân hay bạn bè hơn.

Stress do bị cắn nhăn hoặc lo lắng, có thể dẫn đến mắc bệnh tim, làm giảm hệ thống miễn dịch dẫn đến các sức khỏe khác.

Chưa có bằng chứng cho thấy căng thẳng gây ra bệnh ung thư, nhưng có rất nhiều bằng chứng cho thấy, căng thẳng có thể đẩy một người đến tử vong vì nguyên nhân liên quan đến cắn nhăn.

Do đó Nam giới không nên tự giam mình trong cô độc mà nên thường xuyên “ồn ào” với bạn bè, dù là chuyện trên trời dưới đất, ít nhất tuần một lần để tạm quên đi những cắn nhăn tại gia.

Nhưng điều quan trọng hơn là đừng bao giờ để ý đến tiếng “gièm pha” của những thằng cà chớn: “Ở nhà thì sợ vợ hết biết, mà ra đường thì lại thích chọc mấy thằng khác là Đồ Sơ-Vơ.

Thân mến ■

TQĐ



HỒNG VỆ BINH

TẤM THẨM KỊCH

KINH HOÀNG

CỦA NHÂN LOẠI



“Người cộng sản là những tổ sư chuyên về phá hoại. Họ có thể biến cái hồ cá thành tô súp cá dẽ như chơi. Cái mà chúng tôi phải đối đầu hôm nay là biến tô súp cá đó, lại trở thành cái hồ cá” - Lech Walesa, giải Nobel Hòa bình, cựu chủ tịch Công đoàn Đoàn Kết, cựu Tổng thống Ba Lan đã nhận định.

* * *

Dó là cách nói nhẹ nhàng. Lê Dra nên nói, người CS phá hoại kinh khủng, như bầy chuột khổng lồ sinh sôi lan tràn. Phá tất cả những gì trước mắt chúng thấy. Chuột không thể nhìn xa. Chính điều này làm họ nhà chuột tự chuốc lấy thảm họa, do chúng gây ra lẫn nhau. Chỉ đau đớn bởi dân lành lại hứng chịu nhiều nhất và khốc liệt nhất.

HỒNG VỆ BINH

Lực lượng Hồng Vệ Binhs do Mao Trạch Đông “phát kiến” và dung dưỡng. Khởi từ đơn vị đầu tiên được thành lập tại Đại học Thanh Hoa vào ngày 29/5/1966, với mục đích tiêu diệt những kẻ thù chính trị của Mao.

Hồng Vệ Binhs nảy nở nhanh

chóng khủng khiếp. Từ tháng 5/1966 đến tháng 8/1966, chỉ vỏn vẹn hơn 3 tháng, lực lượng này đã lôi kéo được hàng triệu người tham gia, hầu hết trong đó đều là học sinh - sinh viên.

Ngày 18/8/1966, trận “đại dịch hạch” bắt đầu, với cả triệu con chuột từ khắp nơi Trung Quốc mang bộ lông xám xịt tăm tối và dơ bẩn, tràn về Bắc Kinh yết kiến “vua các loài chuột” - Mao Trạch Đông. Xuất hiện tại quảng trường Thiên An Môn, “chi trên” của “Chuột Chủ” nổi bật với chiếc băng đỏ, chứng tỏ ủng hộ phong trào và xiển dương hành động của bầy chuột khổng lồ đang sắp hàng nghiêm cẩn phía dưới, lắng nghe cái gọi là

“phát triển XHCN và dân chủ” do Mao Chủ Chuột khẩu dụ.

Thời bấy giờ, khoa học - kỹ thuật còn lạc hậu ở châu Á cũng như internet chưa hề xuất hiện. Có lẽ vì thế, tuổi trẻ dễ bị kích động bằng những lời “mây gió” và khi họ được nâng lên “chín tầng mây” thì không có gì họ không dám làm, với đầu óc đã bị “Chúa Chuột” nhồi sọ và hóa kiếp họ trở thành hàng triệu chú chuột dưới lốt người, với 2 chi dưới và 2 chi trên sử dụng thuần thục mọi loại vũ khí để... giết người trong bộ não “quỷ chuột”!

Tất nhiên, không thể thiếu bộ phận “mỏ”, đó là bộ phận sắc bén nhất, ghê tởm nhất. “Mỏ chuột” không chỉ dùng để gặm nhấm, phá phách mà còn nổi bật với biểu trưng như là “vũ khí” độc nhất vô nhị, không loại vũ khí nào sánh nổi dưới thời bấy giờ tại Trung Hoa. Vũ khí đó hiệu quả ở chỗ: hạ gục tuyệt đối nạn nhân một cách đau đớn nhất lại... “bất kiến huyết”. Bầy chuột dưới lốt người hiểu quá rõ “điểm yếu” con người: Lương Tri - đó là tính Người và đó cũng là tai họa khi Người buộc phải chiến đấu với Quỷ Chuột!

Rùng rùng kéo đến như đội quân bóng đêm trong bộ phim “Xác Ướp Ai Cập”, đi tới đâu quyền lực bóng đêm của Mao phủ trùm đến đó. Một loại quyền

năng ghê gớm trị vì trên cát, dù tạm bợ nhưng để lại hậu quả vô cùng thê thảm trong lịch sử Trung Hoa.

PHIM KINH DỊ CÓ THẬT

Cũng từ đó, mây đen vẫn vùn vùn và giông bão ào àt kéo đến bao trùm toàn bộ Đại Lục, như phim kinh dị với những tín hiệu chết chóc kinh hoàng...

Ngày 5/9/1966, một thông cáo được ban hành, khuyến khích tất cả Hồng Vệ Binh đến Bắc Kinh trong một quãng thời gian với tất cả chi phí, bao gồm ăn ở và đi lại sẽ được chính quyền chi trả. Trước đó, 22/8/1966, Mao cũng ra một chỉ thị, cấm mọi sự can thiệp từ phía cảnh sát vào hoạt động của Hồng Vệ Binh. Bất kỳ viên công an nào làm trái sẽ bị gán cho tội danh “phản cách mạng”.

Từ đó, lực lượng này trở thành đội ngũ kiêu binh hùng hậu, dũng mãnh, tàn ác và tung hoành ngang dọc trong việc phá hoại tất cả những gì có thể, vào lúc bấy giờ tại Trung Hoa. Lực lượng điên cuồng này không tha cả chùa chiền, nhà thờ, tu viện Hồi giáo và các nghĩa trang, bằng cách cướp phá hoặc đập bỏ. Đặc biệt lãnh vực văn hóa đã bị họ phá tan hoang.

Chỉ riêng về con người bị tàn sát, theo một báo cáo chính thức

vào tháng 10/1966, Hồng Vệ Bình đã bắt giữ 22.000 người gọi là “phản cách mạng”. Nhiều người bị bắt rồi bị giết, bị tra tấn đến chết hoặc tự tử do không chịu được nhục nhã mà không rõ về số lượng. Trong tháng 8 và tháng 9 năm ấy, chỉ riêng ở Bắc Kinh đã có 1.772 người bị giết chết. Tại Thượng Hải, trong tháng 12 có 704 vụ tự tử...

Không dừng tại đó, ngày 22/7/1967, Giang Thanh (vợ thứ tư của Mao) trực tiếp bật đèn xanh cho Hồng Vệ Bình, có thể thay thế Quân đội Giải phóng Nhân dân Trung Hoa, nếu thấy cần thiết. Sau khi được sự khích lệ của Giang Thanh, Hồng Vệ Bình bắt đầu cướp phá các doanh trại và các tòa nhà quân đội. Hành động này kéo dài tới tận mùa thu năm 1968, mà không bị các tướng lĩnh quân đội ngăn chặn.

Ngay cả Tứ Cẩm Thành nếu không có sự bảo vệ của quân đội, do Chu Ân Lai bí mật phái đến, nó cũng không còn tồn tại. Chi tiết này làm người ta liên tưởng đến các bộ phim vua chúa tranh dành thuở xa xưa, chúng ta có thể tìm thấy trong các bộ phim kiếm hiệp-dã sử của Trung Hoa.

Sự tàn phá hỗn loạn và giết chóc rùng rợn tột độ. Đó là kiếp nạn người Trung Hoa hứng chịu



do Hồng Vệ Bình gây ra.

Ban đầu, khi thành lập lực lượng Hồng Vệ Bình, Mao nhằm sử dụng để thanh trừng bè phái, đấu tố những đảng viên, tướng lĩnh chống y cũng như thanh toán người dân bất đồng chính kiến lúc bấy giờ. Nhưng Mao cùng “Bè lũ bốn tên” (có Giang Thanh trong đó) đã mất kiểm soát, bởi đầu óc quá điên cuồng và độc địa, do đó, tình hình bị cuộn xoáy mãnh liệt không cưỡng nổi.

Trật tự xã hội bị đảo lộn đến tận cùng trong một đất nước hoàn toàn vô chính phủ, với việc vô hiệu hóa quân đội và công an. Việc gì đến phải đến...

Nạn nhân tiêu biểu của tai kiếp này chính là Bành Đức Hoài. Mang danh là một nguyên soái và trung thành tuyệt đối với lý tưởng cộng sản, Hồng Vệ Bình cũng không coi họ Bành ra gì, với sự “bảo kê” của Mao và “bè lũ bốn tên”.

Trong những tài liệu sau này, số phận của Bành Đức Hoài bị

đày đọa, dãm đạp và sỉ nhục đến không còn ra con người do Hồng Vệ Binh gây ra.

Ngày 25/12/1966, Hồng Vệ Binh giải Bành Đức Hoài đến nhà ga, vừa kéo vừa đẩy, bắt ông phải lên con tàu đi Bắc Kinh. Giữa khuya, Hồng Vệ Binh không để ông già 68 tuổi ngủ yên mà thay nhau “thét vào tai ông”, bắt khai rõ những “tội trang phản cách mạng” ngay trên tàu. Rạng sáng 26/12, ông quá khát nước, lảo đảo lần bước vào buồng vệ sinh “vẫn vòi nước, vụm hai tay vốc lên mấy vốc, ghé miệng uống ừng ực.

Ở phân đoạn khác:

Giờ đây vị nguyên soái ấy từ toa lét bước ra với hình hài tiêu tụy đang bị đám Hồng Vệ Binh vô danh quát mắng, có tên giơ tay đòi đánh, ông ngẩng mặt lên nói rõ từng tiếng một:

“Ta già rồi, năm nay đã gần 70 tuổi, hồi ta còn trẻ, một mình ta đánh gục 20 người, đánh đến mức kẻ nào bỏ chạy thì bỏ chạy, kẻ xin tha mạng thì tha cho, nhưng không bao giờ ta đánh một ông già”.

Chẳng cần nghĩ tới đạo lý của câu nói ấy, đến Bắc Kinh, hơn 60 Hồng Vệ Binh theo khẩu lệnh của Giang Thanh đã lôi Bành Đức Hoài ra trước Học viện Hàng không đấu tố lần thứ nhất

vào 19/7/1967.

Lúc say máu, một Hồng Vệ Binh khỏe mạnh đã nhảy luôn lên bàn mắng nhiếc, gọi ông bằng mầy: “Mầy chống Mao chủ tịch phải không?”, rồi đấm mạnh vào mặt. Ông già loạng choạng ngã xuống. Dám còn lại túa đến lôi ông dậy đánh tiếp đến ngất xỉu, đưa vào bệnh viện 267. Kiểm tra X-quang thấy sườn bên phải gãy xương số 5, nứt xương số 10, máu tụ ngực trái, tổn thương nặng ngực phải.

Sau khi Bành Đức Hoài bị bắt và bị đánh đập, tra tấn, ép buộc phải thú nhận “tội lỗi phản cách mạng” nhưng không được, chúng nhốt ông ta trong một doanh trại quân đội ở ngoại ô phía tây Bắc Kinh với điều kiện vệ sinh tồi tệ, không được chăm sóc y tế.

Từ đó đến năm 1971, tổ chuyên án tiếp tục thẩm vấn ông lạnh lùng và dã man với hơn 150 lần, dẫn đến phải nằm liệt giường, tàn phế. Bác sĩ trại giám sát biết không chữa chạy nổi mới chuyển ông vào bệnh viện Quân giải phóng. Tỉnh dậy, ông thấy tờ bệnh án treo ở đầu giường không viết tên mình (để bảo mật), thay vào đó bằng con số: “Họ tên: 145” (lấy tên giường số 5, buồng 14). Ông uất ức la to:

— Ta không phải con số 145!

Ta là nguyên soái Bành Đức Hoài!.

Sau nhiều đày đọa tàn khốc, tháng 4/1973, Bành Đức Hoài được xác định là bị ung thư trực tràng ở giai đoạn cuối. Do suy nhược sau khi mổ, tâm trạng tồi tệ, mọi cố gắng của bác sĩ không cản được tế bào ung thư nhanh chóng lan rộng. Bành Đức Hoài dặn dò các cháu: “Sau khi bác chết, hãy chôn tro xương của bác về quê, chôn xuống đất, bên trên trồng một cây ăn quả, tro xương có thể làm phân bón, để bác báo đáp mảnh đất quê hương lần cuối cùng, báo đáp bà con thân thuộc”. Tháng 10/1974, Bành Đức Hoài ở trong tình trạng thường xuyên bị hôn mê, chỉ dựa vào truyền dịch để duy trì sự sống. Ông ta qua đời ngày 29/11/1974, trung thành với lý tưởng công sản, nhưng vẫn giữ những bất đồng ý kiến với Mao Trạch Đông.

HỒNG VỆ BINH TAN RÃ

Cho đến khi, mức độ tao loạn phủ trùm Trung Quốc tựa những đập thủy điện vỡ toác, xối xả vào đầu dân chúng, tháng 12/1968, Mao cho triển khai phong trào “Tiến về nông thôn”, lè làng đưa hàng trăm ngàn trí thức trẻ (nòng cốt của Hồng Vệ Bin) về các vùng xa xôi hẻo lánh với phương châm “sống, lao động và học hỏi kinh nghiệm

của những người nông dân”. Dưới chiêu bài êm ái đó, Mao đã thành công trong việc “vắt chanh bỏ vỏ” bằng việc tống khứ họ về nơi ít có thể gây loạn nhất. Hồng Vệ Bình từ đó tan rã.

Sau này, những người Trung Quốc ở tuổi 15 đến 25 trong thời Cách mạng Văn hóa thường được gọi là “Thế hệ bỏ đi” vì họ hành dang dở, với quá khứ thấm đẫm máu đồng bào Trung Hoa của họ, cũng như găm nhấm nỗi đau từ những tháng năm cuồng điên đến độ đánh mất hết lương tri và lý trí từ lá bài “Nhồi Sọ” của tên tội đồ Mao Trạch Đông.

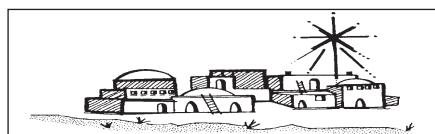
Đó là vết nhơ không tẩy xóa được trong lịch sử tàn ác của Đảng Cộng Sản Trung Quốc và cũng là vết thương nhức buốt của người Trung Hoa cho đến tận ngày nay. ■

Nguyễn Ngọc Già

Bài viết được tham khảo từ tài liệu:

- Wikipedia về “Hồng Vệ Bin”, “Bè lũ bốn tên”, Mao Trạch Đông, Bành Đức Hoài, Giang Thanh.

- Sáu kỳ về loạt bài “Mật lệnh sau bức tường đỏ” của báo Một Thế Giới.



Người Cha H.O THẦM LẶNG



Bố tôi đến dịch vụ làm hồ sơ xuất cảnh điện HO. Cầm theo những giấy tờ cần thiết như giấy khai sanh, giấy ra trại, tờ hộ khẩu... Chỉ vỏn vẹn có hai Bố con, trước con mắt tò mò của nhiều người. Thế rồi “Cha già con cọc” dắt díu nhau lên máy bay qua Mỹ, năm tôi tròn bảy tuổi.

Đầu mùa thu năm 1993, Bố xin cho tôi vào học lớp hai tại trường Willmore School, ở đường Goldenwest, thành phố Westminster. Mỗi lần họp phụ huynh xong, cô giáo mời cha mẹ học sinh đến tham quan lớp học và ký tên. Nhưng tôi không có ai đi họp, cũng chẳng có ai ký tên, vì Bố bận đi làm. Mẹ tôi còn ở Việt Nam.

Khi cha hoặc mẹ các bạn tôi ký tên gần hết, tôi vẫn đứng tựa cửa lớp, dõi mắt ra cổng đợi Bố đến như lời hẹn. Nhưng chắc Bố đang mắng làm hăng hăng

hàng gấp. Chờ đợi mỏi mòn chẳng thấy bóng dáng Bố đâu! May sao mẹ của một người bạn ở gần nhà, biết hoàn cảnh cha con đơn chiếc đã đến hỏi thăm, và tôi xin cô giáo để bà ký tên thay cho Bố. Cô nhận lời và nói tôi thông dịch cho bà trước khi ký tên, cô chỉ lên bảng dán những bức hình tôi vẽ trong giấy cứng, cô khen tôi học chăm chỉ và rất giỏi.

Bây giờ chỉ còn bốn tháng nữa là tôi đủ ba mươi hai tuổi. Như vậy là tôi đã sống ở Mỹ một thời gian khá dài. Từ một con bé còm cõi, nay tôi đã có gia đình và là mẹ của hai đứa con, trai ba tuổi và gái mới đầy năm.

Từ khi còn rất nhỏ, nhiều người vẫn hỏi tôi: Tại sao Mẹ còn ở Việt Nam? Sao chỉ có hai Bố con đi Mỹ thôi? Còn nhiều câu hỏi khác, mà hồi nhỏ tôi có hiểu gì đâu mà trả lời, chỉ cười trừ, nhưng bây giờ lớn tới đâu là hiểu tới đó.

Cuối năm 1982. Bố tôi đi tù về, tá túc ở nhà bà nội tôi tại xã Thành Mẫu, Huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Bố về chiều hôm trước, ngay sáng hôm sau, Sáu Sẹo, công an khu vực đã ghé nhà hỏi thăm sức khỏe, rồi nhắc nhớ: “Vì vợ con anh đã đi theo đế quốc Mỹ, mà lại không có hộ khẩu ở đây, anh phải đi kinh tế mới”.

Bao nhiêu năm tù dày, ngày được thả về, Bố tôi thấy bạn bè háo hức, nôn nóng mong xum họp với vợ con, mà thấy tủi thân!

Sau mấy năm tù dày, người vợ “đầu gối tay ấp” đến thăm Bố lần cuối, yêu cầu bố ký vào tờ giấy ly dị, để bà dẫn hai đứa con trai đi Mỹ, theo diện đoàn tụ ODP, vì cha mẹ bà di tản năm 1975 gửi giấy tờ bảo lãnh về.

Nhưng khi làm hồ sơ ra đi, họ đòi phải có giấy ly dị của ông chồng sĩ quan ngụy đang cải tạo mới chịu. Thấy Bố chần chờ, bà nói: “Ông phải nghĩ đến tương lai các con, tôi đưa chúng nó đi

để ăn học, chứ ở mải xứ này mà chết chùm à!” Bố tôi đành ký tên vào tờ giấy ly dị.

Sau khi tới Mỹ, thời gian đầu bà cũng gửi tiền về nhờ người em còn ở Saigon đi thăm nuôi Bố tôi. Nhưng chỉ được vài lần, rồi vì “Người khôn của khó” không ai kiên nhẫn đi thăm nuôi người tù không án. Sau đó Bố mất liên lạc với vợ con luôn. Từ dạo ấy Bố là “con bà Sơ” trong tù, nhưng Trời thương nhở vóc dáng cao lớn, nên Bố còn cầm cự được giữa sóng gió tù dày...

Bị công an đuổi đi kinh tế mới, bố tôi cũng tìm được đất sống. Đó là khu kinh tế mới Sông Ray, cách Long Khánh khoảng ba mươi cây số. Khu mới khai khẩn, chỉ lừa thưa vài chục nóc nhà, Bố tôi sang rẻ lại của người quen miếng đất ngay đầu lối, cất lên một căn nhà nhỏ như cái chòi. Nhờ có hai người bạn cùng cảnh ngộ đến phụ giúp, chẳng mấy chốc Bố đã có chỗ che nắng che mưa, lại yên thân không bị công an khu vực dòm ngó! Xung quanh nhà Bố tôi trồng đủ thứ, nào bắp, khoai lang, củ mì, bầu, bí... là những thứ mau thu hoạch. Đó là “thành tích” sau bảy năm Bố tôi học được trong các “trại tù cải tạo”.

Để kiếm thêm thu nhập, Bố tôi cùng vài người bạn rủ nhau đi sâu vào trong rừng gần chân núi,



khai hoang thêm mấy mảnh đất nữa, cặm cui trồm trộm tiếp.

Sống trong vùng kinh tế mới này cũng hơn nửa năm, Bố cứ âm thầm lặng lẽ, cuốc cuốc, xới xới suốt ngày không để ý đến ai. Hoa màu trồng được thì đã có người đến tận vườn thu mua giá rẻ, nhưng khỏi mất công gánh ra chợ.

Khu xóm kinh tế mới nhà này cách nhà kia bằng những hàng rào gỗ lưa thưa, xa xa nhìn không rõ mặt. Một ngày mưa nghỉ làm, khi xế trưa mưa tạnh, bố tôi có dịp sang thăm hàng xóm, một căn nhà tranh vách đất cách một con đường đất đỏ.

Chủ nhà hàng xóm là một thiếu phụ tuổi ngoài ba mươi, tuy sống đời cực nhọc tại vùng kinh tế mới nhưng vẫn còn nét thanh lịch của dân Sài Gòn cũ, cho biết ông chồng sĩ quan đã mất sau những năm đi “học tập cải tạo”.

Trên bàn thờ kê giữa nhà, dưới chân cây thánh giá là hình người đàn ông trạc ngoài bốn mươi, nhìn quen quen mà Bố chưa nhớ ra, đến lúc hỏi tên tuổi, thì ra là Tính, Ngô Xuân Tính. Nhìn kỹ khuôn hình thờ, chọt ký ức hiện về, Tính một người bạn hiền lành và tốt bụng, hai người sống cùng đội trong trại tù ở núi rừng Việt Bắc. Đầu năm 1977,

bố tôi bị chuyển trại vào một đêm khuya, từ đó hoàn toàn mất liên lạc, nào ngờ...

Bà vợ góa của người bạn tù xấu số cho biết Tính bị bệnh xơ gan ngay trong tù, không thuốc men, bụng chướng to như người đeo ba lô ngược. Thấy đã hết đường sống, trại tù cộng sản thả cho về nhà chờ chết. Mặc dù chị đã tận lực cố chạy chữa cho anh, nhưng cũng không chống chọi được bao lâu.

Sau khi lo ma chay cho chồng, chị bồng con về nhà cha mẹ chồng ở Bảo Toàn nương nhờ. Nhưng cha mẹ già yếu, nhà lại đông con. Nhờ sự giúp đỡ của anh em nhà chồng, chị và ba con có được căn nhà nhỏ ở vùng kinh tế mới này, sống qua ngày. Đứa con trai lớn nhất mươi bốn tuổi, đã biết chở than mướn kiếm tiền về cho mẹ đong gạo, mà hôm nay trời mưa chưa thấy về, còn hai đứa con gái một đứa mười hai và một đứa mười tuổi, mặt mũi xanh xao, cũng biết vác cuốc ra rẫy làm cỏ với mẹ.



Nghe chuyện người góa phụ trẻ, nhìn lên bàn thờ, Bố tôi thấy thương người, thương mình. Từ đó thường lui tới giúp đỡ. Thấy nhà cửa dột nát, Bố đưa thằng con lớn vào rừng cất tranh, dặm lại mái nhà. Nhìn đàn con chị đói rách, bữa gạo bữa bo bo, Bố chia lại cho mẹ con chị một nửa khu đất đã khai khẩn được, rồi chỉ cách trồng trọt, chăm bón, và nhặt ống lon buộc quanh rãy để gây tiếng động, cất lều ở canh thú rừng. Chẳng mấy chốc cuộc sống mẹ con đỡ chật vật, những đứa nhỏ được đi học trở lại.

Sớm hôm lui tới, có nhau khi tối lửa tắt đèn giữa vùng kinh tế mới heo hút, Bố trở thành người đàn ông duy nhất trong nhà bà mẹ góa. Tôi được sanh ra trong hoàn cảnh đó, thành đứa con thứ tư của Má.

Sau thời bao cấp, nhà nước công sản mở cửa để cứu nguy chế độ, đời sống dân chúng dần dần dễ thở hơn. Bà nội đã già yếu, nên chạy hộ khẩu cho Bố tôi về thị xã Sông với bà, đem theo tôi về lúc vừa thôi nội. Tôi xa Má từ đạo ấy. Bà nội và Bố tôi lên “rước Má về dinh”, nhưng Má tôi không đi vì còn bốn phen với các anh chị tôi. Thỉnh thoảng Bố đưa tôi lên thăm Má.

Đầu năm 1989, bắt đầu có chương trình HO, đưa các cựu tù nhân chính trị sang Mỹ. Sau

nhiều năm bắt tin, bà vợ cũ của Bố mà tôi gọi là Mẹ cả trở về Việt nam thăm Bố tôi, nói có thể bảo lãnh Bố khi đến Mỹ. Bên gia đình nhà nội tôi chia làm hai phe, người thì trách Mẹ cả bạc tình bạc nghĩa. Kẻ thì khuyên bố trở về hàn gắn gia đình, vì còn vướng phép hôn phối.

Bố tôi chần chờ mãi. Đầu năm 1990 người HO đầu tiên đã lên đường, Bố mới bắt đầu đi làm hồ sơ cho Má và các anh chị tôi đi theo. Nhưng “Người dựng khác họ” khác hộ khẩu không được chấp nhận. Bố tôi đã lên tận Bộ Tư Pháp của Cộng Sản Việt Nam khiếu nại, nhưng chỉ một mình Má tôi đi được. Cuối cùng Má quyết định ở lại nuôi đàn con nhỏ, và ký giấy tờ, bằng lòng để Bố tôi được quyền đưa tôi đi theo. Cuộc tình của Bố và Má tôi chia ly từ đây.

Tuy nộp hồ sơ xin xuất cảnh muộn, nhưng nhờ sau này có chương trình ưu tiên cho những tù nhân trên bảy năm, nên hồ sơ Bố tôi được đôn lên đi trước.

Vì không muốn đi theo diện “đầu trọc” để nhà thờ Tin Lành bảo lãnh về tiểu bang lạnh. Bố tôi nhờ Mẹ cả bảo trợ, và đón Bố con tôi từ Phi trường LAX về nhà ở thành phố Santa Ana.

Những ngày đầu gia đình cũng hạnh phúc, người con trai

lớn đang học trường Berkeley ở Bắc California cũng về đón Bố. Mẹ cả thì tỏ ra lo lắng cho Bố, nào chở bố đi làm giấy tờ, chở đi thăm bạn bè quen biết, dẫn cả tôi đi shopping mua quần áo mới...

Căn Mobile home của Mẹ cả, có ba phòng rộng rãi. Trước nhà trồng hoa hồng rất đẹp, còn vườn sau có nhiều cây ăn trái, tôi thích nhất là cây ổi đào trái chín vàng thơm phức, cao bằng cây ổi nhà nội bên Việt Nam. Thấy tôi trèo thoăn thoắt như con khỉ để hái trái, Mẹ cả liền la lên vì sợ tôi té rồi mang họa.

Tôi biết thân biết phận không dám nhöng nhẽo Bố như ở Việt Nam. Anh lớn tên là Peter ở chơi với Bố được vài ngày lại đi học tiếp, nhà chỉ còn lại anh Mike đi học về là vào phòng đóng cửa, ít nói chuyện. Mẹ cả và anh Mike, nhìn tôi với ánh mắt không mấy thiện cảm. Tôi có cảm giác mình là cái gai trước mắt họ, nên luôn tìm cách lẩn tránh.

Nhiều lần thu mình trong góc phòng, tôi nghe tiếng Bố và Mẹ Cả cãi nhau nho nhỏ. Rồi một buổi tối định mệnh, tôi đang học bài trong phòng, nghe Mẹ cả lớn tiếng với bố ngoài phòng khách: “Một là ông chọn con bé, hai là ông chọn gia đình này...” Tôi hồi hộp lắng nghe. Tiếng Mẹ cả lại chì chiết, “ông còn dấu tôi gửi

thư về cho Mẹ nó. Tôi không chịu được cảnh một chốn đôi quê, ông dứt khoát đi!”

Không bao lâu sau, Bố con tôi khăn gói ra đi bắt đầu lại cuộc đời mới nơi đất khách.

Khu Apartment Bố thuê gần trường tôi học, có hai tầng lầu khoảng hơn mười units, thì chín nhà là Việt Nam, đâu hai ba gia đình người Mẽ, coi như thiểu số ở xóm này. Ở đây mọi người coi nhau như người nhà, thấy gia đình có hai cha con côc cút tội nghiệp, đến hỏi thăm xem có cần giúp đỡ chi không.

Kế bên nhà tôi là một gia đình sống tại đây lâu rồi, có bốn người, một bà ngoại ngót bảy mươi, hai vợ chồng trẻ và một đứa con gái kém tôi một tuổi. Từ đó mỗi lần Bố đi đâu vắng là dắt tôi qua gửi bà ngoại để tôi chơi với cháu bà. Bà ngoại thấy tôi nói tiếng Việt rành rẽ thì thích lắm, hỏi chuyện miết: Nhà có hai Bố con thôi sao? Má mày đâu? Sao ở lại Việt Nam? Bố mày xin được Housing chưa? Chắc mày còn nhỏ có medical, được ăn Welfare. Có xin được Food stamp không?

Bà ngoại hỏi dồn dập, tôi nghe không hiểu mấy cái danh từ bằng tiếng Anh lạ hoắc, làm sao mà trả lời, tôi chỉ lắc đầu cười, rồi bà cũng cười. Hai bà

cháu cứ vậy, nê bà thương tôi lắm. Ngoài lúc đi học, về đến nhà là tôi chạy qua bắt chước cháu bà gọi Ngoại ơi! Ngoại à!

Ngon ơ.

* * *

Nhân dịp Fathers Day sắp đến con xin phép được thưa với Bố đôi điều.

Kính thưa Bố.

Khi con ngồi viết những dòng chữ này, dư âm của bữa tiệc xum họp quanh Bố tối hôm trước, có sự hiện diện của gia đình anh Peter và anh Mike. Để chúng con nói lên lời cảm tạ và chúc mừng sinh nhật thứ tám mươi của Bố, như còn đọng mãi trong con. Cũng là lúc sức khỏe Bố đã mỏi mòn, đi đứng phải dựa vào chiếc gậy cầm tay. Vì ảnh hưởng lần Bố bị stroke năm trước.

Con chạnh nhớ lại cách đây hơn hai mươi năm, ngày Bố con mình đến phi trường Los Angles, con bị chóng mặt vì say máy bay, nên Bố phải cõng con trên lưng bước xuống cầu thang, để đặt những bước chân đầu tiên nặng nề trên đất Mỹ.

Rồi ở tuổi sắp nghỉ ngơi, nhưng vì con mà Bố phải khổ cực, không một tiếng than van, Bố đã âm thầm, một lăng hai nín cũng vì con. Những tưởng cuộc đời được tạm ổn trên quê hương thứ hai, nhưng kiếp tha hương

vẫn còn nhiều gian truân, Bố phải tranh đấu gay go với cuộc sống mới, về tinh thần cũng như thể xác.

Giữa mùa đông rét mướt, Bố phải đi làm ca đêm nên bị ốm, con đã khóc vì thương Bố, nhưng Bố nói không sao đâu con, suốt mấy năm trời tù dày, Bố đã quen với cái lạnh thấu xương nơi núi rừng Yên Báu Bắc Việt.

Sau lần bị đau nặng, hăng chuyển qua cho Bố làm ca ban ngày. Mỗi buổi sáng Bố ra khỏi nhà để đi làm, con cũng bắt đầu đi học. Chiều về hai Bố con lủi thủi trong căn hộ chật hẹp trên lầu hai của chung cư, mỗi lần thấy Bố leo cầu thang mệt nhọc, con đã tự nhủ mình phải cố gắng học hành, mai sau lớn lên làm việc thật nhiều để có tiền, sẽ mua một căn nhà khang trang đẹp đẽ, để tuổi già Bố được an nhàn hơn.

Khi con ra trường High School, Bố đã dành dụm mua cho con từ chiếc xe, rồi đóng tiền insurance, để con yên trí bước lên bậc đại học. Bốn năm qua nhanh ở trường Cal State University Fullerton, con đã hoàn tất cử nhân sinh học (Biology major) và chương trình dự bị y dược. Con đã nộp đơn xin vào vài trường Dược Khoa nhưng bị từ chối. Thấy con buồn Bố đã an ủi con. Nghỉ một năm ở

nha ôn bài và đi làm thiện nguyện.

Sau con apply vào trường University of Roseman Pharmacy School in Nevada, và được nhận. Con đã hoàn tất chương trình Pharm D trong vòng ba năm. Sau ba năm vất vả, vừa đi học vừa đi làm kiếm thêm tiền chi tiêu, vừa phải đi thực tập. Con đã chuẩn bị kiến thức đầy đủ để trở thành một Dược Sĩ. Để được nhìn thấy nụ cười trên khuôn mặt khắc khổ của Bố. Khi trở về Cali, con phải thi bằng Dược sĩ của tiểu bang California. Để được việc làm tại đây, và được sống cạnh Bố.

Bố thương yêu!

Con đã lớn lên trong vòng tay của Bố. Bố là chỗ dựa tinh thần vững chãi của con. Bố không để con kém cạnh bạn bè, Bố thương con trong tình thương người cha, trong tình yêu của mẹ. Rồi một ngày con đưa về nhà giới thiệu với Bố ý trung nhân của con, anh là người cùng quê và học hơn

con nhiều lớp, nên đã hướng dẫn cho con vào cùng ngành. Và giới thiệu để con có được việc làm tốt hiện nay. Bố vui mừng biết dưỡng nào. Bố đã khen anh hiền lành và chững chạc. Rồi ngày vu quy của con Bố đã chúc phúc cho chúng con thật nhiều.

Hạnh phúc hơn, khi những đứa cháu khâu khỉnh lần lượt ra đời. Bây giờ Bố con mình đã có một gia đình đông vui. Có tiếng khóc, tiếng cười, tiếng nói lúi lo của các cháu nhõng nhẽo ông ngoại. Mai sau các cháu lớn lên được ông ngoại dậy nói, dậy viết tiếng Việt, để chúng con an tâm đi làm. Những tình thương yêu Bố dành cho chúng con cả đời này làm sao quên được. Chúng con cầu xin ơn trên ban cho Bố được khỏe mạnh, sống lâu, để chúng con được phụng dưỡng Bố mãi mãi, bù lại những ngày tháng Bố âm thầm hy sinh cho chúng con.

Tất cả những gì con có được ngày hôm nay, là nhờ Bố không nỡ bỏ con, Bố đã đánh đổi hạnh phúc cuối đời để ở bên con, khuyến khích nâng đỡ để con cố gắng vươn lên, giữa muôn vàn khó khăn của cuộc đời.

“Bố ơi! Bố thương yêu của chúng con! Với chúng con, thì ngày nào cũng là Father’s Day.” ■

Năng Khiếu



KINH THÁNH

NÓI GÌ VỀ SỰ LUÂN HỒI?



NHIỀU ĐIỀU LÀM CHÚNG TA TIN

Cách đây không lâu, một nữ diễn viên danh tiếng đã tuyên bố trong một cuộc phỏng vấn chính thức đăng trong một tạp chí rằng: “Tôi chính là một người Công giáo, nhưng tôi vẫn tin có sự luân hồi. Từ lâu tôi đã tin rằng cuộc sống hiện nay là lần sống thứ ba của tôi. Lần sống thứ nhất tôi là một công chúa Ai Cập. Lần thứ hai tôi là một nữ hoàng đế quốc Rôma. Và lần thứ ba là tôi đầu thai thành một nữ diễn viên đây.”

Dù những kết quả sau thực sự khó tin qua mỗi lần điều tra thì con số ngày càng tăng, dù họ là người Công giáo mà vẫn tin có sự luân hồi. Qua cuộc điều tra thực hiện tại Argentina trong phần lớn giới Công giáo, ông Gallup cho biết có 33% người tin vào sự luân hồi. Tại Âu Châu, có 40% dân số rất tin vào sự luân hồi này. Tại Brazil, có 70% dân số tin là họ đang được đầu thai.

Trong số những người trên có 34% là người Công giáo, 29% là người Tin Lành, và 20% là lưỡng dân hằng tin vào sự luân hồi ấy.

Vì thế, niềm tin vào sự luân hồi đã làm thành một hiện tượng lan tràn khắp thế giới. Từ đó, ai ai cũng chú tâm vào vấn đề này, nhiều đài phát thanh, truyền hình, nhật báo, tạp chí và cả rạp chiếu bóng cũng liên tục phát tán công không về vấn đề luân hồi này.

Nhưng, vì sao thuyết luân hồi này lại thu hút người ta nhiều như thế?

SỰ LUÂN HỒI NGHĨA LÀ GÌ?

Sự luân hồi là tin vào một điều theo đó là khi một người chết thì hồn của người ấy lập tức lìa khỏi xác, rồi sau một thời gian hồn ấy lại mặc lấy một thân xác khác và trở lại sống trên trần gian. Đối với những người này, hiện trở thành người sống trên trần gian này thì cũng đã trải qua

nhiều lần đầu thai rồi.

Vậy tại sao hồn người ta lại phải đầu thai như thế? Tại sao khi đã đầu thai vào một cuộc sống mới, người ta lại phải đền trả những tội lỗi đã phạm trong đời sống hiện tại hoặc nhận được phần thưởng vì đã sống thái độ ngay thẳng? Có thể nói linh hồn con người đang tiến hóa dần dần. Và khi trải qua nhiều lần đầu thai liên tiếp, linh hồn được phép tiến triển cho đến khi đạt được sự hoàn thiện. Về điểm này, khi được biến đổi sang một tinh thần thanh khiết hoàn toàn, linh hồn không cần phải đầu thai nữa và mãi mãi ngập tràn sự vĩnh cửu vô tận.

Quy luật mơ hồ này buộc linh hồn đầu thai vào một định mệnh không thể tránh được và được gọi là quy luật của “karma” (nghiệp chướng). Theo thuyết này, thân xác không gì khác hơn là một lớp vỏ bọc bên ngoài mau tàn lụi, là một thứ bị huỷ diệt, còn linh hồn bất tử thì được cất nhắc lên cao mãi mãi và, vào một thời điểm cuối cùng, linh hồn được phép tách ra để tạo thành một phần sống khác.

Linh hồn đã đầu thai rồi mà vẫn còn lang thang vất vưởng thì được gọi là “kẻ phải chịu đầu thai nữa”, theo đó, nếu một người phạm nhiều tội thì hồn người ấy có thể chịu đầu thai làm

súc vật và thậm chí thành cỏ cây nữa.

NHỮNG LỢI ÍCH ĐEM LẠI

Những ai tin vào sự luân hồi thường nghĩ rằng điều này đem lại nhiều lợi ích. Lúc đầu, nó đem lại cho chúng ta cơ hội thứ hai (hay thứ ba, hoặc thứ tư). Ở trong tình trạng bất chính là liều đánh mất tất cả tương lai chúng ta trong một lần duy nhất. Ngoài ra, người đó phải chịu đau khổ và cam chịu sống mãi kiếp sống nhiều phiền muộn và khổ sầu. Còn sự luân hồi lại cho phép người ta bắt đầu cuộc sống mới.

Mặt khác, thời gian sống duy nhất của con người thì không đủ để đạt được sự hoàn thiện cần thiết. Điều này cần có một nơi thanh luyện từng bước một. Vào lúc chết, chẳng có ai sống tốt lành mà được coi là đạt đến tình trạng hoàn thiện được. Nên sự luân hồi mới cho phép con người đạt thêm được sự hoàn thiện cho những lần đầu thai trong những thân xác khác.

Cuối cùng, sự luân hồi giúp lý giải những điều khó hiểu nào đó, chẳng hạn một người nào đó không thông minh bằng người khác, sự đau khổ chi phối muôn mặt nơi con người, sự thông cảm và ác cảm nơi con người với nhau, một số người lập gia đình mà vẫn bất hạnh, v.v... hay

người chết trẻ. Tất cả những vấn đề này sẽ dễ lý giải hơn nếu những người này đều trả các nợ nần hay lập các công trạng trong kiếp trước.

KHI LINH HỒN KHÔNG TỒN TẠI NỮA

Do đó, sự luân hồi là một giáo thuyết mê hoặc và gài bẫy vì nó ra như muốn “giải quyết” các vấn đề sâu xa của đời sống con người. Hơn nữa, nó làm cho con người mê man tò mò tìm đến những người danh tiếng tự cho mình trước đây đã được đầu thai. Dù sao lòng khao khát này giúp cho con người quên đi cuộc sống vô nghĩa của mình và cũng giúp họ thoát khỏi cuộc sống u mê và lầm lỗi thường ngày chúng ta bị lôi cuốn. Nhưng niềm tin vào sự luân hồi phát sinh thế nào?

Các nền văn minh cổ xưa nhất của Su-mê, Ai Cập, Trung Quốc và Ba Tư không hề biết đến sự luân hồi. Sức mạnh vô song họ dành vào việc khai sáng các kim tự tháp, lăng mộ và các việc ướp xác cho thấy họ tin chỉ có một cuộc sống duy nhất trên trần gian này. Nếu tin rằng người chết quay trở lại đầu thai vào một kiếp sống khác, họ đã chẳng bỏ công ra lãng phí rất nhiều thời giờ với những công trình trang hoàng với những gì mà họ chuẩn bị cho cuộc sống mai sau của mình.

TẠI SAO LẠI CÓ THUYẾT LUÂN HỒI?

Lần đầu tiên xuất hiện thuyết luân hồi là ở Ấn Độ, thế kỷ VII trước công nguyên. Những người đầu tiên này, dù còn gắn bó nhiều với tinh thần nhà nông, cho rằng tất cả những gì trong thiên nhiên sau khi đã hoàn tất vòng sống của chúng sẽ đầu thai lại. Tương tự mặt trời mọc lúc hừng đông rồi lặn lúc chiều tà, và lại quay trở lại mọc lúc hừng đông. Trăng tròn sẽ mờ dần đi, rồi luôn quay trở lại lúc trăng tròn nhất. Các ngôi sao lặp lại cùng chu kỳ và giai đoạn của chúng mỗi năm. Các mùa hạ và mùa đông thay đổi tuần hoàn không sai lệch. Đồng ruộng, hoa cỏ, lụt lội, tất cả đều luân phiên xuất hiện rồi hoán chuyển không ngừng. Cả cuộc sống cũng là điều xảy ra theo chu kỳ tuần hoàn mãi mãi.

Những khẳng định trên khiến họ phải suy nghĩ rằng con người chết rồi phải quay trở lại lần nữa trên trần gian. Tuy nhiên, khi cho rằng xác chết con người sẽ phân huỷ, họ hình dung chỉ có hồn con người mới quay trở lại để mặc lấy một thân xác mới và tiếp tục sống.

Với thời gian, họ vận dụng niềm tin này để giải thích rõ ràng các vấn đề nào đó của cuộc sống chẳng hạn những điều khác

thường của con người đã nói ở trên và xem là không thể lý giải được đối với tâm trí ngây ngô và chóng qua của thời đại ấy.

Khi Phật giáo ở Ấn độ khai sinh vào thế kỷ V trước công nguyên thì Phật giáo đã ủng hộ cho niềm tin vào sự luân hồi này. Và niềm tin này đã lan sang Trung Quốc, Nhật Bản, Tibet (vùng tự trị ở phía Bắc Trung Quốc thuộc Hy Mã Lạp Sơn), và còn lan đến tận Hy Lạp và Rôma nữa. Niềm tin này cũng thâm nhập vào trong các tôn giáo khác vốn có những yếu tố niềm tin tương tự.

ÔNG GIÓP TỪ LÂU ĐÃ KHÔNG TIN VÀO SỰ LUÂN HỒI

Tuy nhiên, những người Híp-ri (tiếng Do Thái) từ lâu đã không muốn chấp nhận quan niệm luân hồi này và trong các văn phẩm Sách Thánh của họ, họ đã hoàn toàn chối bỏ thuyết này.

Chẳng hạn thánh vịnh 39 khi suy gẫm về đời sống ngắn ngủi này, nói rằng: “Xin Ngài ngoảnh đi khỏi con và con được thanh thoả vào lúc trước khi con ra đi và không còn nữa” (câu 14).

Hay thánh vịnh 49 khi suy gẫm về số phận người giàu cũng như người nghèo, nói rằng: “Mộ của họ là nhà đến mãi mãi, nơi cư trú của họ đến muôn đời

muôn kiếp” (câu 12).

Suốt thời gian bệnh tật nghiêm trọng của mình, ông Gióp nghèo khổ khẩn cầu Thiên Chúa: “Xin Ngài để con một mình, để con được thanh thoả đôi chút, trước khi con ra đi, và con không trở lại cõi đất tối tăm và bóng tử thần” (G 10,20-21).

VUA ĐAVÍT CŨNG KHÔNG TIN

Niềm tin vào sự luân hồi chúng ta nói đến xuất hiện vào cùng hai thời điểm sống của vua Davít. Thời điểm thứ nhất, khi được chấp nhận thưa chuyện, người đàn bà đã nói với vua Davít: “Chúng ta chắc chắn phải chết, như nước được đổ xuống đất mà không được hốt lại” (2 Sm 14,14).

Thời điểm thứ hai, khi thấy con mình chết, vua Đa-vít nói: “Khi đứa bé còn sống, ta ăn chay và khóc lóc... Nhưng giờ nó chết rồi, ta ăn chay để làm gì? Liệu ta có thể làm cho nó trở lại nữa được chăng? Ta đi đến với nó, chứ nó không trở lại với Ta” (1 Sm 12,22-23).

Chúng ta cũng thấy rằng trong Cựu Ước không thấy nói đến ý niệm sống lại, thì cũng chẳng nói đến việc trở lại trần gian từ cõi chết.



ĐIỀU MỚI LẠ THÂM NHẬP

Tuy nhiên, vào năm 200 trước công nguyên thì vấn đề thế giới hậu lai được lý giải rõ ràng mãi mãi. Trong kỷ nguyên này, niềm tin vào sự sống lại đã thâm nhập vào đời sống dân Híp-ri và cuối cùng đi đến việc khẳng định có thể có sự luân hồi.

Niềm tin mới mẻ này cho rằng khi một người chết thì lập tức người ấy hồi sinh lại sự sống. Nhưng không phải hồi sinh trên trần gian, nhưng trong một trạng thái gọi là “vĩnh cửu”. Người ấy bắt đầu sống một cuộc sống khác không bị giới hạn trong thời gian cũng như không gian. Đây là cuộc sống không bao giờ chết nữa và vì thế mà gọi là “đời sống vĩnh cửu”.

Niềm tin này xuất hiện lần đầu tiên trong Kinh Thánh ở sách Daniel. Sách nói đến một thiên sứ mạc khải điều bí mật này: “Nhiều người trong số những người ngủ trong đất bụi sẽ trỗi dậy, có những kẻ hưởng sự sống vĩnh cửu, có những kẻ chịu sự sỉ nhục và sự ghê tởm muôn đời” (12,2). Vì thế, cuộc sống ngay sau cái chết là cuộc sống vĩnh cửu. Cuộc sống này là hạnh phúc đối với người lành và đau khổ đối với kẻ tội lỗi. Tuy nhiên cuộc sống nào cũng là vĩnh cửu.

Chúng ta thấy niềm tin này

được đề cập đến lần thứ hai trong một trình thuật nói về vua Antinoko IV thuộc Syria đã hành hình bảy người anh em Do Thái khi bắt họ phải chối bỏ niềm tin mình. Lúc sắp chết, người thứ hai nói với vua: “Ông... khai trừ chúng tôi ra khỏi cuộc đời hiện tại, nhưng Vua vĩnh cửu... sẽ cho chúng tôi sống lại để hưởng sự sống đời đời” (2 Mcb 7,36).

Vì thế, Cựu Ước nói đến việc không thể trở lại cuộc sống trần gian sau khi chết. Sau khi trải qua cuộc sống ngắn ngủi và đau khổ, con người sau khi chết sẽ được sống lại.

ĐIỀU ĐỨC GIÊSU ĐÃ NÓI

Với quyền năng của Con Thiên Chúa, Đức Giêsu Kitô đã chính thức xác nhận đạo lý này. Trong dụ ngôn ông nhà giàu (x. Lc 16,19-31), tác giả nói về một người ăn xin nghèo khổ tên là Ladarô khi chết đã được các thiên sứ đem ngay về trời. Cũng trong dụ ngôn này lại nói về ông nhà giàu nhưng vô tâm thì khi chết đã bị dày xuống âm phủ chịu lửa thiêu đốt mãi mãi.

Đức Giêsu không nói rằng ông nhà giàu phải đầu thai lại để chịu khổ do tội lỗi đã phạm trên trần gian gây nên. Trái lại, dụ ngôn chỉ giải thích rằng vì đã có thái độ sống bất chính mà ông

nà giàu đã nhận được nhiều phần phước trên trần gian rồi, còn “bây giờ” (nghĩa là vào lúc chết trong đời sống vĩnh cửu chứ không phải trên trần gian) ông giàu phải chịu khổn khổ vì tội lỗi của ông (x. Lc 16,25).

Trong tuyệt vọng, ông giàu kêu xin Tổ phụ Abraham cho phép Ladarô trở lại trần gian, vì ông ta có năm người anh em tội lỗi hơn ông còn sống, để cảnh cáo họ về những gì đang chờ đợi họ nếu họ không hoán cải cuộc sống mình (x. Lc 16,27-28). Nhưng ông Abraham đáp lại điều đó là không thể được vì giữa thế giới này và thế giới kia có một vực thẳm không ai có thể qua lại được (x. Lc 16,26).

Ông giàu bị kết án đã quá lo lắng khi nói rằng các người anh em của ông chỉ có một cuộc đời để sống, một khả năng duy nhất, một cơ hội duy nhất để làm cho cuộc sống có ý nghĩa.

SỐ PHẬN NGƯỜI TRỘM LÀNH

Khi Đức Giêsu chết trên thập giá, Tin Mừng thuật lại rằng một trong hai tên trộm bị đóng đinh bên cạnh Người thừa rằng: “Lạy Đức Giêsu, xin Ngài hãy nhớ đến tôi khi Ngài vào vương quốc của Ngài” (Lc 23,42). Nếu Đức Giêsu chấp nhận sự luân hồi, thì Người phải nói với tên trộm

lành: “Anh hãy kiên nhẫn, các tội ác của anh nhiều lắm. Anh phải trải qua các cuộc đầu thai khác nhau cho đến khi anh thanh luyện hoàn toàn”. Nhưng Đức Giêsu lại nói: “Tôi nói thật với anh, hôm nay anh sẽ ở với tôi trên Thiên Đàng” (Lc 23,43).

“Mỗi người” đều ở trên Thiên Đàng, đó là lý do tại sao không bao giờ còn ai có thể trở lại để đầu thai trên trần gian nữa.

Thánh Phao-lô cũng chối bỏ sự luân hồi. Thực ra, khi viết thư gửi tín hữu Philípphê, thánh nhân nói với họ rằng: “Tôi bị giằng co giữa hai天堂: có lòng khao khát ra đi và ở với Đức Kitô...; nhưng ở lại trong thân xác thì cần thiết vì anh em” (Pl 1,23-24). Nếu thánh nhân tin có sự luân hồi, thì ngài đã chẳng khao khát chết, ngài sẽ trở lại để đối mặt với những đau khổ trong cuộc sống mới trên trần gian.

SỰ TRÁI NGƯỢC HOÀN TOÀN

Khi giải thích cho các tín hữu Côrintô những gì sẽ xảy ra trong giờ chết, thánh Phaolô nói: “Việc sống lại của kẻ chết cũng vậy: cái được gieo xuống thì hư nát, được trỗi dậy thì bất diệt; được gieo xuống thì hèn hạ, được trỗi dậy thì vinh quang; được gieo xuống thì yếu đuối, được trỗi dậy thì mạnh mẽ; được

gieo xuống là thân thể tự nhiên, được trỗi dậy là thân thể có thần khí” (1 Cr 15,42-44).

Người Kitô hữu có tin vào sự luân hồi không? Chắc chắn là không. Quan niệm cho rằng mặc lấy một thân xác khác và trở lại trần gian sau khi chết thì hoàn toàn trái ngược với đạo lý Kinh Thánh.

Kinh Thánh khẳng định dứt khoát và súc tích rằng không thể chấp nhận sự luân hồi. Điều này được nói rõ trong thư Híp-ri: “Phận con người là phải chết một lần, rồi sau đó là phán xét” (Hr 9,27).

LỜI MỜI GỌI THIẾU TRÁCH NHIỆM

Tuy nhiên, không chỉ có Kinh Thánh mà còn cả đa số mọi người cấm tin vào sự luân hồi.

Thực ra, việc cho rằng có thể lý giải được sự thông cảm và ác cảm nơi con người, mối bất hòa trong gia đình, sự khác biệt trí khôn nơi con người hay việc người chết trẻ thì hầu như chẳng có ai chấp nhận cả.

Tâm lý học hiện đại dùng phương pháp khoa học rõ ràng giúp giải thích lý do tại sao con người biểu lộ cách này hay cách khác, chứ không đem lại niềm tin vào sự luân hồi.

Vì thế, thuyết luân hồi là một giáo thuyết chẳng đem lại lợi ích

gi, chẳng thích hợp gì với niềm tin Ki-tô giáo, tiêu biểu cho một tâm trí ngây dại, là kẻ huỷ diệt niềm hy vọng vào sự sống mai sau, chẳng giúp ích gì cho việc lý giải những bí ẩn cuộc sống và, vì là điều tệ hại, còn nguy hiểm đến độ nó là một lời mời gọi vô trách nhiệm nữa.

Thực ra, nếu người nào tin rằng mình có được những kiếp sống khác hơn là kiếp sống này, thì người ấy không gây ra nhiều phiền phức cho cuộc sống hiện tại, cũng chẳng đem lại được điều hứa hẹn lớn lao nào, cũng chẳng ăn nhập gì với hành động của người ấy. Người ấy luôn phải mơ tưởng rằng mình sẽ đầu thai vào các kiếp sống khác để làm cho những khiếm khuyết trong kiếp sống hiện tại thêm tốt hơn.

CHỈ MỘT LẦN

Trái lại, nếu người nào đó biết rằng điều kỳ diệu trong cuộc sống không bao giờ lặp lại và chỉ có một cuộc sống để biến những ước mơ của mình thành hiện thực, chỉ có năm nay để sống giây phút hiện tại, chỉ có những ngày tháng này và những đêm này để sống hạnh phúc với những người mình yêu mến, thì người ấy sẽ chú tâm nhiều hơn không để lãng phí thời gian, chẳng đánh mất mình trong những điều vặt vãnh, cũng

không lãng phí cơ hội. Người ấy sẽ sống từng phút giây cách mãnh liệt, tương quan tốt khi gặp gỡ và không để vuột mất bất cứ hoàn cảnh thuận lợi mà cuộc sống mang lại.

Trong quãng đời của mình, trung bình một người làm việc 136 000 tiếng đồng hồ, ngủ nghỉ khoảng 210 000 tiếng, ăn khoảng 3 360 kilô bánh, 24 360 quả trứng và 8 900 kilô rau quả, sử dụng khoảng 507 ống kem đánh răng, trải qua 3 lần phẫu thuật, cạo râu khoảng 18 250 lần, rửa tay khoảng 89 000 lần, hắt hơi khoảng 14 080 lần, thắt cà vạt trong khoảng 52 000 dịp lễ hội, và hít thở khoảng 500 triệu lần.

NHƯNG MỖI NGƯỜI CHỈ CHẾT MỘT LẦN VÀ CHỈ MỘT LẦN MÀ THÔI.

Trước khi lấy lại quãng đời sống của con người, Thiên Chúa ban cho chúng ta khoảng thời gian duy nhất để luôn lấp đầy từng ngày sống bằng những việc làm yêu thương nhất.

Bài viết này có thể là quan điểm của rất nhiều tín hữu Kitô giáo. Dù vậy, qua những trích dẫn, tác giả tỏ ra đã không hiểu rõ ngay cả các mạch văn Thánh kinh, lại càng không hiểu gì về giáo lý về sự Luân Hồi. ■

Minh Đỗ Texas

CHUYÊN LẠ CÓ THẬT

1. Thật kỳ lạ: Tờ giấy bạc năm chục nghìn đồng sao có vẻ quá lớn, khi dâng tặng cho Nhà Thờ, hay làm một việc từ thiện, nhưng sao lại quá nhỏ khi mình đi mua sắm?

2. Thật kỳ lạ: Hai giờ trong Nhà Thờ sao có vẻ quá dài, nhưng sao lại ngắn khi xem một phim dài nhiều tập?

3. Thật kỳ lạ: Mình không thể tìm ra một lời để nói với Chúa khi cầu nguyện, nhưng không biết lời lẽ ở đâu, mà khi tán gẫu với bạn bè không bao giờ hết chuyện?

4. Thật kỳ lạ: Đọc một đoạn Kinh Thánh sao mà quá khó khăn, nhưng đọc 100 trang tiểu thuyết tình cảm hay kiếm hiệp, thì sao lại dễ đến thế?

5. Thật kỳ lạ: Sao ai ai cũng muốn ngồi hàng đầu khi nghe ca nhạc, lại còn cố gắng mua vé sớm trước nhiều ngày, có khi cả tháng trời. Nhưng khi đến nhà thờ thì lại tìm đủ mọi lý do, để ngồi hàng cuối. Có khi còn đi trễ nữa?

6. Thật kỳ lạ: Sao chúng ta cần phải biết trước 1-2 tuần lễ, thì mới có thể xếp lịch để có thể giúp nhà thờ một công việc gì đó.

Xem tiếp trang 130



Khói đen trên bầu trời khu Rafah, Gaza, sau một cuộc không kích của Israel hôm 17/10/2023.

Cuộc tấn công của Hamas vào lãnh thổ Israel ngày 7/10/2023 đánh dấu bước ngoặt thô bạo trong cuộc xung đột Israel-Palestine.

Tấn công, giết hại dân thường, Hamas đã cực đoan hóa cuộc đấu tranh của một bộ phận người Palestine, tự xếp mình vào danh sách các tổ chức khủng bố khác như Al-Qaeda, Tổ chức Nhà nước Hồi giáo Daesh.

Cuộc đấu tranh chính nghĩa dành quyền sống, tự trị của Mặt

trận Palestine Liberation Organization (PLO) trước đây, qua tay Hamas đã biến thái thành Thánh chiến “tử vì đạo”, bác bỏ đường lối chung sống hòa bình.

Hamas không thể biện minh bằng bất cứ lý do nào cho hành vi man rợ khi xả súng tàn sát đến 2000 người dân vô tội vì họ là người Israel. Giết người trên thực địa, khủng bố về tinh thần, kích động hận thù bằng cách tung hàng loạt video tội ác trên mạng xã hội, Hamas đã gây ấn tượng kinh hoàng.

Lôi kéo người dân Palestine vào một cuộc thánh chiến phi nhân và mù quáng, Hamas đẩy 2 triệu người dân Gaza thành bia đỡ đạn phục vụ mưu đồ chính trị của họ. Tổ chức này không chỉ là tội đồ với người dân Israel, mà cả với người dân Palestine. Lãnh đạo chính quyền Palestine tại Bờ Tây đã nói Hamas không đại

diện cho người Palestine.

HAMAS TÍNH TOÁN GÌ?



Tổng thống Mỹ Bill Clinton (giữa) đứng giữa nhà lãnh đạo PLO Yasser Arafat và Thủ tướng Yitzhak Rabin khi họ bắt tay lần đầu tiên hôm 13/9/1993 tại Nhà Trắng, sau khi họ ký Thỏa thuận Oslo lịch sử về quyền tự trị của Palestine ở các vùng lãnh thổ chiếm đóng.

Vì sao Hamas cố tình đặt Israel vào một chuyện đã rồi, bắt buộc phải trả đũa cho hành động leo thang kể trên?

Tôi thấy cần điểm qua một chút về hiện tình của người Palestine.

Sau những cuộc chiến tranh năm 1948, 1967, 1973 xung đột Palestine-Israel chuyển sang một hình thức mới.

Năm 1993, chính phủ Israel và Phong trào Giải phóng Palestine (PLO) của Yasser Arafat ký kết thỏa thuận lịch sử tại Oslo thủ đô Na Uy, đánh dấu sự khởi đầu tiến trình hòa bình

tại Trung Đông. Israel nhìn nhận Chính quyền Palestine và đồng phác thảo kế hoạch nhằm chấm dứt xung đột.

Ba người tham gia ký Hiệp định Oslo là nhà lãnh đạo PLO Yasser Arafat, Thủ tướng Israel Yitzhak Rabin và Bộ trưởng Ngoại giao Israel Shimon Peres đã được trao giải thưởng Nobel Hòa bình năm 1994.

Năm 2005, Thủ tướng Ariel Sharon đơn phương ra quyết định rút quân đội Israel, di dời 8.000 người Israel đang sinh sống trong các khu định cư ở Gaza, trả lại phần đất này cho người Palestine.

Một năm sau khi Israel rút khỏi Gaza, Hamas dành chiến thắng trong cuộc bầu cử lập pháp của người Palestine, đánh bại lực lượng Fatah trung thành với Mahmoud Abbas, người kế nhiệm Arafat. Chính quyền Palestine và Fatah từ chối công nhận kết quả cuộc bầu cử, khiến xung đột vũ trang giữa hai nhóm vũ trang của người Palestine nổ ra ở Gaza.

Hamas và Fatah đều hướng tới mục đích chung là xây dựng nhà nước Palestine trên lãnh thổ bị Israel chiếm đóng vào năm 1967, trong đó có Đông Jerusalem, Dải Gaza và Bờ Tây, song giữa hai nhóm có những

khác biệt rất lớn: của Hamas là Hồi giáo, PLO lại theo đuổi đường lối thế tục.

Hamas không thừa nhận nhà nước Israel, muốn áp dụng chiến lược kháng cự vũ trang chống lại Israel, còn PLO thừa nhận nhà nước Do Thái và muốn theo đuổi đàm phán.

Cái chết của Yasser Arafat (1929-2004), thủ lĩnh Palestine Liberation Organization (PLO) cũng như sự suy yếu của những người kế nhiệm ông đã tạo điều kiện cho Hamas tiếm quyền ở Gaza.

Năm 2007, Hamas lật đổ Chính quyền Palestine và dành quyền kiểm soát toàn bộ Gaza.

Ngày 19/5/2020, trong bối cảnh Israel có động thái chuẩn bị sáp nhập khu vực chiếm đóng ở Bờ Tây, Tổng thống Mahmoud Abbas thông báo Chính quyền Palestine sẽ không tiếp tục tuân thủ thỏa thuận Oslo, bao gồm cả hoạt động phối hợp an ninh, cảnh báo Israel phải gánh chịu mọi trách nhiệm và nghĩa vụ quốc tế.

Tháng 12/2017, Chính quyền Palestine đã cắt đứt quan hệ với Mỹ sau khi Washington tuyên bố chuyển Đại sứ quán ở Tel Aviv đến Jerusalem. Người Palestine cáo buộc chính quyền cựu Tổng thống Donald Trump

thiên vị Israel, cũng bác bỏ việc Mỹ làm trung gian hòa giải trong các cuộc đàm phán hòa bình.

Quyết định này của Mỹ làm thu hẹp thêm ảnh hưởng của Chính quyền Palestine lên người dân Gaza.

THỎA THUẬN ABRAHAM CÓ Ý NGHĨA GÌ?



Tổng thống Trump và Thủ tướng Benjamin Netanyahu ký Thỏa thuận Abraham tháng 9/2020.

Một nguyên nhân nữa dẫn tới ngày 7/10/2023 tẩm máu được cho là xuất phát từ nội dung “Thỏa thuận Abraham”. Thỏa thuận này được ký kết tại Nhà Trắng ngày 15/9/2020 giữa cựu Tổng thống Mỹ Donald Trump với các Ngoại trưởng Bahrain, UAE và Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu. Theo đó Israel thiết lập quan hệ chính thức với UAE và Bahrain.

Cần nhắc lại, Bahrain và UAE là thành viên của Liên

đoàn Ả Rập, tổ chức lèn tiếng chống lại nhà nước Do Thái được hình thành kể từ khi bắt đầu cuộc xung đột Israel- Palestine. Nhưng lúc này, họ đang tiến tới các nhin thực tiễn hơn về Israel.

Như tên gọi của thỏa thuận, Abraham là tên nhà tiên tri của ba tôn giáo Do Thái, Cơ đốc giáo và Hồi giáo xuất xứ từ Jerusalem.

“Thỏa thuận Abraham” đi ngược với quy tắc “ba không” ủng hộ Palestine: “Không hòa bình với Israel, không công nhận Israel và không đàm phán với Israel” chiểu theo Nghị quyết Khartoum năm 1967 của Liên đoàn Ả Rập.

Tiếp theo, các thỏa thuận bình thường hóa giữa Israel với Morocco tháng 12/2020 và Sudan tháng 1/2021, một “Trung Đông mới” xuất hiện, trong đó vị thế của Palestine bị lãng quên. Cuộc tấn công của Hamas nhằm cản trở quá trình xích lại gần nhau giữa Israel và các nước Trung Đông đặc biệt là với Saudi Arabia.

Israel đã không thúc đẩy, hỗ trợ tiến trình dân chủ giúp đỡ Chính quyền Palestine. Suốt 15 năm không có bầu cử, chính quyền của Tổng thống Mahmoud Abbas 87 tuổi vẫn sống với khẩu hiệu từ những

năm 1970, nhận là “người đại diện hợp pháp và duy nhất của người Palestine”. Song thật sự họ đã mất uy tín vì tham nhũng, mất quyền lực tại Gaza, chỉ còn chút ảnh hưởng ở vùng Cisjordanie.

Israel lại không muốn gánh vác việc quản lý Dải Gaza, vì cho rằng không thể đảm bảo an sinh xã hội và đời sống của 2,3 triệu người Palestine.

Cộng thêm sự yếu đuối bất lực của Chính quyền Mahmoud Abbas, người dân Gaza rơi vào luận điệu tuyên truyền của Hamas.

Trả lời phỏng vấn của nhà báo Pháp Charlotte Gauthier, giải thích thế nào về những hành động giết dân thường của Hamas, Ahmed 32 tuổi sống ở Gaza trả lời thẳng thừng: “Israel đã xâm chiếm đất đai của chúng tôi, đầy một bộ phận dân tộc chúng tôi phải lưu vong. Một bộ phận khác bị gạt ra ngoài lề cuộc sống. Một phần bị nhốt chen chúc ở Gaza, bị đối xử như súc vật.

“Một trong số họ trở thành quái vật và quay lại tấn công những kẻ đã nhào nặn ra chúng. Kẻ sáng tạo ra quái vật đó chính là Israel và bây giờ lại quay lại hỏi chúng tôi vì sao? Chính nhà nước Do Thái chịu trách nhiệm

về tất cả những cái chết của người vô tội, dù họ là người Palestine hay Israel. Sự chiếm đóng và thói hành xử bất công đã tạo ra bạo lực chở theo tất cả nỗi bất hạnh.”

ĐỒ BỘ VÀO GAZA



Các đội dân phòng và người dân ở Deir-al Balah, Gaza tìm kiếm nạn nhân sau một đợt không kích của Israel hôm 17/10

Chọn chiến dịch trên bộ vào Gaza là một bước leo thang đầy rủi ro với Israel. Với tỷ lệ hơn 6000 người/km², Gaza có lịch sử 35 thế kỷ là dải đất hẹp có mật độ dân số đông nhất thế giới, kẹp chặt giữa Israel, Ai Cập trở thành “vùng đất không thể sống nổi” theo đánh giá của Liên Hợp Quốc năm 2002.

Với tổng số 2,3 triệu người Palestine trong một diện tích 365 km², khép kín bởi lưỡi thép và hàng rào bê tông cao 9m, tấn công vào Gaza là một lựa chọn đầy rủi ro. Ngay các phóng viên làm việc cho phương Tây cũng

bị giết bởi pháo binh Israel. Tổng thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres báo động thảm cảnh nhân đạo đã và đang diễn ra tại Gaza.

Phe đối lập và người dân Israel chưa tính sổ với Thủ tướng Benjamin Netanyahu vì muốn duy trì sự thống nhất quốc gia trong mặt trận chống Hamas. Ông Netanyahu linh hôi được điều đó, chỉ một cú đánh ngoạn mục loại bỏ được Hamas mới hy vọng cứu vãn vị thế chính trị của ông. Thủ tướng Israel tuyên bố: “Những gì Hamas sắp trải qua sẽ đau đớn và khủng khiếp. Chúng ta sẽ thay đổi Trung Đông”. Sau những tuyên bố cứng rắn về đòn đáp trả “hủy diệt”, Thủ tướng Netanyahu sẽ rất khó nhượng bộ với Hamas và ít người Israel sẵn sàng chấp nhận phương án trao đổi con tin lấy tù nhân.

Trong quá khứ, Israel đã từng do dự khi đưa quân vào Gaza. Rò rỉ của tình báo Israel năm 2014 cho biết một chiến dịch bình định Gaza sẽ mất 5 năm, tiêu tốn một ngân sách khổng lồ, song tiềm ẩn rủi ro và câu hỏi liệu có nhổ tận gốc sự phản kháng của người Palestine vẫn bỏ ngỏ.



VÒNG XOÁY BẠO LỰC KHÔNG HỒI KẾT PALESTINE - ISRAEL



Ảnh chụp hôm 17/10 cho thấy một đống xe hơi cháy trui ở thành phố Sderot, nam Israel sau khi phiến quân Hamas tấn công hôm 7/10

Lịch sử vùng đất chỉ ra rằng, bạo lực đáp trả bạo lực, đẩy các cộng đồng Arab vào vòng xoáy không lối thoát.

Ngoài Hamas, Israel còn một kẻ thù khác nguy hiểm gấp bội. Đó là tổ chức Hezbollah ra đời tháng 6/1982. Nhóm Hồi giáo theo hệ phái Shia này có trụ sở tại Beirut, Lebanon, chính thức ra mắt tháng 2/1985 đã gây nhiều tội ác tại Pháp và Mỹ. Chủ trương của Hezbollah là thánh chiến tiêu diệt Israel.

Tổ chức Thánh chiến này là cánh tay nối dài của Iran, tuân thủ luận điểm tôn giáo và chính trị của Giáo chủ Ayatollah Khomeini, được Lực lượng Vệ binh Cách mạng Hồi giáo Iran

tài trợ và trang bị vũ khí. Hezbollah hợp tác với các lực lượng dân quân như Houthis, Hamas, Jihad Hồi giáo, Hashd al-Shaabi, Thánh Chiến Hồi Giáo Palestine (PIJ) cùng với nhiều nhóm khác được Iran hậu thuẫn ở Syria, Iraq và Yemen.

Giải quyết không dứt điểm được Hamas, hoặc gây tổn thất lớn cho dân thường Palestine, Israel có nguy cơ đối diện với xung đột nổ ra trên nhiều mặt trận. Kịch bản xấu nhất là Hamas có thể thu hút nhóm chiến binh Hezbollah tại Lebanon tham gia nỗ lực tấn công Israel.

VÒNG XOÁY BẠO LỰC TỪ TRUNG ĐÔNG VỪA LAN TỎA ĐẾN PHÁP.

Ngày 13/10/2023, một hung thủ 20 tuổi người Nga gốc Tchetchenia đã hô “Allah Akbar” (Thượng đế vĩ đại) cầm dao xông vào trường trung học Gambetta-Carnot ở Arras (Pas-de-Calais) đâm chết một giáo viên và đâm trọng thương 3 người khác. Ba anh em kẻ khủng bố và 10 nghi phạm khác vừa bị bắt.

Sự việc xảy ra chỉ một ngày sau khi Tổng thống Emmanuel Macron lên truyền hình khẳng định sự ủng hộ của Paris đối với Israel trong cuộc chiến chống

lực lượng Hồi Giáo cực đoan Hamas, đồng thời kêu gọi dân Pháp đoàn kết.

Viện Bảo tàng Louvre, lâu đài Versailles đặt trong tình trạng báo động với những lời cảnh báo đặt bom của khủng bố Hồi giáo.

Các thế lực hắc ám tấn công vào các giá trị ánh sáng của Pháp, giết giáo viên, tương lai của học thức. Vì sao?

Giá trị nhân đạo của loài người đang bị thách thức.

Ernest Hemingway từng viết trong tác phẩm “Chuông nguyện hôn ai” :

“Không một người nào là một hòn đảo, không tự thân ai là một thể hoàn chỉnh. Mỗi người đều là một mảnh của đại lục, một phần của đất liền. Nếu như sóng biển cuốn đi một mỏm đá ven bờ, thì châu Âu sẽ bé đi, cũng như cuốn trôi một mũi đất, phá đổ nhà bạn hoặc hàng xóm của bạn. Cái chết của bất cứ con người nào sẽ làm tôi nhỏ bé lại, bởi vì tôi là một thể thống nhất với toàn nhân loại. Do đó, bạn đừng bao giờ hỏi chuông nguyện hôn ai, chuông nguyện chính linh hồn bạn đấy.” ■

Phạm Cao Phong



Tiếp trang 123

Còn những việc riêng tư, thì chỉ cần vài phút thì mọi việc sẽ được sắp xếp thật ổn thỏa?

7. Thật kỳ lạ: Những hiểu biết về Chúa, về đạo, sao mà chia sẻ cho những anh chị em quá khó khăn. Còn những chuyện tầm phào, có khi tầm bậy nữa, thì sao lại truyền miệng cho nhau quá dễ dàng và có khi còn quá nhanh nữa?

8. Thật kỳ lạ: Sao mình tin ngay mọi thứ mà báo chí nêu ra, kể cả nói xấu về đạo, về Giáo Hội, nhưng lại thường hay thắc mắc những lời Kinh Thánh đã ghi, và những lời Giáo Hội đã dạy?

9. Thật kỳ lạ: Sao khi mình gửi chuyện vui cười bằng E-mail thì tin rằng người ta chuyển ngay, nhưng khi sắp gửi một bức thư nói về Chúa, về đạo, thì mình lại đắn đo suy nghĩ mãi trước khi đem chia sẻ? ■

Sưu Tầm



PHẢN ỨNG CÔNG GIÁO QUANH VỤ TẤN CÔNG DO THÁI CỦA HAMAS



Khoi cần nói, phản ứng Công Giáo là lên án cuộc tấn công dã man của Hamas phần lớn vào hướng dân có mặt trên lãnh thổ Do Thái. Nhưng phản ứng này có nhiều sắc thái.



SỰ CĂM GHÉT ‘BÌNH THƯỞNG’

Ed Condon, trên the Pillar, nhận định rằng “giống như mọi người khác, tôi đã chứng kiến sự kinh hoàng về những gì đang xảy ra ở Israel. Và giống như một số người, tôi có thể thảng thắn về việc mình không có ý kiến đáng giá nào về những gì, nếu có, có thể được thực hiện để

mang lại hòa bình trong một khu vực và giữa các dân tộc đã không biết gì ngoài bạo lực từ lâu.

Tôi cũng có thể thừa nhận cảm nghĩ của tôi hoàn toàn thiếu tính khách quan.

Cách đây vài năm, tôi sống ở Israel một thời gian ngắn. Tôi ăn tại nhà của những người Ả Rập theo Kitô giáo và khiêu vũ với những người đàn ông Do Thái ở Bức tường Than khóc vào ngày Sabát. Tôi đã dành hàng giờ xếp hàng tại các chốt chấn đường và trạm kiểm soát với hàng trăm người đang cố gắng đi từ nhà đến nơi làm việc, và tôi ngồi trong các quán cà phê nơi những phụ nữ trẻ mặc áo thun và quần đùi uống cà phê sữa với khẩu súng phục vụ quốc gia đặt trên đùi.

Khi một cuộc bạo loạn nổ ra trên Núi Đền [Temple Mount], tôi đã ở đó, bị cuốn vào đám đông. Tôi nhớ mùi sợ hãi và giận

dữ nồng nặc khi chúng lan khắp thành phố như một bình xịt bạo lực.

Sáng nay, tòa nhà nơi tôi sống ở Israel, một chủng viện và tĩnh tâm, có xe tăng trong bãi đậu xe.

Tôi không thể một cách đáng tin cậy cho rằng mình có “bạn bè của cả hai bên” giống như người đứng đầu nói chuyện trên tin tức truyền hình cáp, nhưng tôi có những người tôi biết và yêu quý sống ở Israel, bị tổn thương bởi những gì đã xảy ra và có lý do lo sợ điều tồi tệ hơn sẽ xảy ra.

Tôi cũng đã sống nhiều năm ở một khu dân cư phần lớn là người Do Thái ở London. Căn hộ cuối cùng của chúng tôi nhìn ra một trường học Do Thái, nhất thiết phải có an ninh tuần tra mọi lúc — các bạn hãy xem xem phải nói gì về tiêu chuẩn của “cuộc sống bình thường” - cổng trường hiện đã được cảnh sát tăng cường vào thời điểm đón học. Trong tuần trước, các nhà hàng Do Thái ở đó đã bị đập vỡ cửa sổ và cây cầu đường sắt địa phương bị dán đầy những khẩu hiệu ăn mừng sau vụ bạo lực ở Israel.

Quan điểm của tôi chắc chắn bị ảnh hưởng bởi tất cả những điều này, nhưng vẫn có một số điều tôi nghĩ có thể được nhìn thấy đủ rõ ràng.

Bạn có thể có ý kiến riêng

của mình về tính tương xứng và thậm chí cả tính đạo đức trong các chính sách và hành động của Israel ở Gaza trong nhiều thập niên.

Và bạn có thể cầu nguyện, giống như tôi, rằng bằng cách nào đó, chính phủ và quân đội Is-rael có thể ngăn cản, ngay cả bây giờ, tiến hành trả thù toàn diện và bừa bãi người dân Gaza.

Nhưng không ai ăn mừng cái chết của thường dân ở Gaza. Khi một quả bom cướp đi sinh mạng của một bà mẹ hoặc một đứa trẻ người Palestine, đám đông không tụ tập trên đường phố Paris và Vienna để vui mừng trước cái chết của họ. Sau các cuộc tấn công vào cuối tuần trước, trong đó các vụ giết người, hâm hiếp và tàn sát được phát trực tiếp trên mạng xã hội, không ai yêu cầu một “ngày thịnh nộ” trên toàn thế giới vì hợp pháp hóa và ủng hộ bạo lực.

Tuy nhiên, họ vẫn tụ tập, ăn mừng và tìm cách hợp pháp hóa tất cả khi người Do Thái bị giết. Không phải người Israel, mà là người Do Thái.

Những người ăn mừng những điều như vậy không được thúc đẩy bởi sự bất bình, hay cảm giác thất vọng về công lý, mà bởi lòng căm thù - sự căm ghét không phải đối với một hệ thống,

hoàn cảnh, hay chính phủ, hay thậm chí là một quốc gia. Đó là sự căm ghét một dân tộc.

Đó là một lòng căm thù sâu xa, khốc liệt và cay đắng đến mức khiến họ phải hét lên những khẩu hiệu chiến thắng trước hành vi xúc phạm phụ nữ một cách bạo lực và tàn sát trẻ sơ sinh theo đúng nghĩa đen.

Tuy nhiên, điều này phần lớn được chúng ta bào chữa - cho dù chúng ta có thể âm ī về một số điều được cho là “không thể chấp nhận được”.

Ở Anh, nơi quyền tự do ngôn luận bị kiểm soát chặt chẽ đến mức được kể là tội xúc phạm, bạn có thể bị bắt vì âm thầm cầu nguyện trong khoảng hai sân bóng đá cách một phòng khám phá thai, thế am hàng nghìn người tụ tập để tụng kinh, chế nhạo và ăn mừng việc giết hại phụ nữ và trẻ em trước cửa đại sứ quán Israel, không ai bị bắt.

Bên ngoài Opera House ở Sydney, một đám đông tụ tập và hô vang “Đánh hơi ngạt bọn Do Thái”.

Nên hiểu rõ điều đó.

“Đánh hơi ngạt bọn Do Thái.”

Những cảnh tượng như vậy đáng lẽ phải kích động, rất đáng lý, tất cả sự giận dữ và khinh miệt mà bất cứ xã hội xứng đáng với cái tên nào cũng có thể tập

hợp được, nhưng những cảnh tượng này thì không.

Tất cả những điều này ngay lập tức trở thành bình thường và mặc dù vẫn rất độc đáo.

Khi các Kitô hữu Nigeria bị các chiến binh Hồi giáo tàn sát tại nhà của họ, người ta không ném gạch qua cửa sổ các nhà hàng Nigeria ở London, cũng như không có đám đông tụ tập trong khuôn viên trường đại học Mỹ để hô vang “Xin vinh danh những kẻ giết người!”

Nhưng đối với người Do Thái, đó là tiêu chuẩn.

Có một sự thâm hiểm đặc biệt trong chủ nghĩa bài Do Thái, và một sự ác tâm đặc biệt đối với người Do Thái vốn luôn sẵn sàng bùng phát khi có cơ hội. Và, có lẽ tệ nhất là, một kiểu lặp lờ đặc biệt về nó trong xã hội chúng ta, với những lời bào chữa được đưa ra trên các phương tiện truyền thông để tấn công người Do Thái mà sê không bao giờ, trong chốc lát, được dung thứ với bất cứ hình thức phân biệt chủng tộc nào khác...

Từ lâu, tôi đã tin rằng chủ nghĩa bài Do Thái là một loại cảnh cáo xã hội phương Tây. Khi nó trỗi dậy, và khi sự trỗi dậy của nó được chấp nhận và được bào chữa thì sự thay đổi mang tính thời đại thường kéo theo...

Với sự ghét bỏ, câu trả lời duy nhất mà tôi biết là tình yêu. Không phải tình cảm giả tạo hay sự lâng mạn phù du, mà là tình yêu đắm máu, thở hổn hển, cháy bỏng của Thập giá. Một tình yêu vốn là một hành động của toàn ý chí và toàn bộ con người. Tình yêu của Chúa, Đấng yêu thương chúng ta, và tình yêu của người lân cận - ngay cả và đặc biệt khi họ bị tràn ngập bởi thù hận.

Đức Hồng Y Pizzaballa, Thượng phụ Latinh của Giêrusalem, đã kêu gọi một ngày cầu nguyện và ăn chay cho hòa bình. Tôi sẽ kiêng ăn và tiếp tục cầu nguyện.

Tôi sẽ cầu nguyện đặc biệt cho tình yêu, bởi vì khi tôi chiêm ngưỡng những người ăn mừng việc sát hại các trẻ sơ sinh và ca tụng nạn diệt chủng, tôi nhận ra rằng tôi không có trái tim nào dành cho việc đó.

GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VẬT LỚN TRONG ĐÁP ỨNG ĐỐI VỚI CÁC TÀN BẠO CỦA HAMAS

Cùng một đường lối đấm ngực trên là bài viết của Tom McFeely và Joan Frawley Desmond trên National Catholic Register, khi cho rằng Giáo Hội không có cùng một tiếng nói.

Hai tác giả nhắc lại tuyên bố



của Đức Phanxicô khi đọc kinh Truyền tin trưa Chúa nhật 8 tháng 10: “tôi theo dõi một cách lo lắng và buồn sâu điểu đang diễn ra tại Israel, nơi bạo lực đã bùng nổ còn dữ dằn hơn nữa, gây ra hàng trăm cái chết và thương vong. Tôi bầy tỏ sự gần gũi với các gia đình và nạn nhân. Tôi cầu nguyện cho họ và cho mọi người đang sống những giờ khắc khủng bố và lo sợ. Cầu mong các cuộc tấn công và vũ khí dừng lại. Làm ơn”.

Ngài nói tiếp: “xin mọi người hiểu cho rằng khủng bố và chiến tranh không dẫn tới bất cứ giải pháp nào, nhưng chỉ dẫn tới chết chóc và đau khổ cho nhiều người vô tội. Chiến tranh là thất bại! Mọi cuộc chiến tranh đều là một thất bại! Chúng ta hãy cầu nguyện cho có hòa bình tại Israel và Palestine”.

Trước đó một ngày, tân Hồng Y Pierbattista Pizzaballa, thượng phụ Latinh của Giêrusalem, lên tiếng kêu gọi

cộng đồng quốc tế và các nhà lãnh đạo tôn giáo khắp thế giới giúp làm giảm các căng thẳng: “Cuộc hành quân phát động từ Gaza và phản ứng của quân đội Do Thái đang mang chúng ta trở lại những thời kỳ tồi tệ nhất trong lịch sử gần đây của chúng tôi. Quá nhiều thương vong và thảm kịch, am cả các gia đình Palestine và Do Thái phải đương đầu với, sẽ tạo thêm nhiều hận thù và chia rẽ hơn nữa, và càng ngày càng hủy diệt hơn nữa bất cứ viễn ảnh ổn định nào”.

Hai tác giả cho rằng lỗi lầm khuôn bạo lực cuối tuần qua, một lầm khuôn đánh đồng cả người Palestine lẫn người Do Thái như là các nạn nhân như nhau, khiến đại sứ Do Thái bên cạnh Tòa Thánh bất mãn, lên tiếng cảnh cáo chống lại việc “vẽ những đường song song” giữa các hành động của Hamas và đáp ứng quân sự của Do Thái sau đó. Ông nhận định: “Trong những hoàn cảnh như thế, sử dụng sự mơ hồ và từ ngữ ngôn ngữ học nhằm gợi ý một cân xứng sai lạc phải bị phê phán... Đáp ứng của Israel trong những hoàn cảnh này không thể mô tả như bất cứ điều gì nhưng chỉ là quyền tự vệ của nó. Chắc chắn không thể mô tả là gây hấn. Vẽ những đường song song ở nơi

chúng không có không phải là chủ nghĩa duy thực tiền ngoại giao, nó đơn giản chỉ là sai lầm”.

Cha Benedict Kiely, sáng lập viên Nasarean.org, một cơ quan bác ái nhằm cổ vũ và vận động cho các Kitô hữu bị bách hại trên thế giới, tập chú vào Trung Đông nói với hai tác giả này rằng “Ý kiến cá nhân tôi là không nên đánh đồng. Nên thẳng thừng lên án vụ tàn sát am chúng ta a thấy. Không hề có ‘cân bằng’, tức ý niệm cho rằng hai bên đều có lỗi, trong biến cố này” vì có việc “tàn sát thường dân” diễn ra trong vụ tấn công Israel.

Hai tác giả cũng nhắc lại lời Đức Phanxicô nói sau đó, trong buổi yết kiến chung 11 tháng 10, tuy có nhắc đến quyền tự vệ của Do Thái, nhưng vẫn “vẽ các đường song song”. Ngài nói: “quyền của những người bị tấn công là tự vệ” nhưng lo ngại về vice “hoàn toàn bao vây người Palestine tại Gaza, nơi có rất nhiều nạn nhân vô tội” và lên tiếng kêu gọi hai bên tự chế: “Khủng bố và cực đoan không giúp đạt tới bất cứ giải pháp nào cho cuộc tranh chấp giữa người Do Thái và Palestine, nhưng đổ thêm dầu vào hận thù, bạo lực và trả thù, gây đau khổ cho cả đôi bên”.

Trong khi ấy, các nhà lãnh đạo Giáo Hội Bắc Mỹ, tuy có

tham gia với Đức Giáo Hoàng trong lời cầu nguyện cho hòa bình và lời kêu gọi hai bên hạn chế, nhưng một số vị đi xa hơn hơn Đức Giáo Hoàng khi bày tỏ sự ủng hộ của các vị đối với Israel và lên án các hành động của Hamas.

Trong tuyên bố ngày 11 tháng 10, Đức Hồng Y Seán O’Malley của Boston nhận định rằng ngay trong bối cảnh khuôn mẫu tranh chấp vũ trang lâu đời của Trung Đông, “cuộc tấn công quân sự ô ạt của Hamas vào Nhà nước Israel và người dân của nó vẫn là một trong những khoảnh khắc tồi tệ nhất trong lịch sử lâu dài này... Cả mục đích của cuộc tấn công lẫn các phương pháp man rợ của nó đều thiếu biện minh tinh thần hay luật pháp. Không hề có chỗ dành cho sự mơ hồ luân lý trong vấn đề này. Phản kháng chủ trương khủng bố và gây hấn này là bổn phận luân lý của các nhà nước được thi hành trong các giới hạn luân lý”.

Đức Tổng Giám Mục J. Michael Miller của Vancouver mô tả cuộc tấn công là “vi phạm nghiêm trọng không những luật quốc tế nhưng, còn quan trọng hơn nữa, là vi phạm luật luân lý vốn viết sẵn trong lương tâm mọi hữu thể nhân bản”.

Tuy nhiên, theo tạp chí Crux, hôm thứ Năm vừa qua, Đức Giáo

Hoàng Phanxicô đã tiếp kiến bà Deborah Lipstadt, đặc phái viên Hoa Kỳ chống chủ nghĩa bài Do Thái. Sau cuộc tiếp kiến, Đặc phái viên này cho hay Đức Giáo Hoàng gọi cuộc tấn công bất ngờ của Hamas là “tội ác”. Bà nói: “chúng tôi cũng đã thảo luận bạo lực lạnh xuong sống tại Israel và bày tỏ quan tâm lớn lao của chúng tôi đối với các cuộc tấn công khủng bố tàn bạo đang diễn ra, điều mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô mô tả là tội ác”.

Tưởng cũng nên nhắc lại lời phát biểu của Đức Phanxicô trong buổi yết kiến hôm thứ Tư. Ngài kêu gọi thả mọi con tin và như trên a tường trình, ngài nhấn mạnh: “quyền của những người bị tấn công là tự vệ”. Điều này khiến ông Raphael Schutz, Đại sứ Israel bên cạnh Tòa Thánh hài lòng, ông phát biểu: “một cách nào đó, nó làm đầy khoảng chân không mà tôi cảm thấy cần phải làm đầy trong mấy ngày gần đây, đặc biệt đã thừa nhận quyền của Israel được tự vệ”. ■

Vũ Văn An



BẢN TIN NGUYỆT SAN MỤC VỤ



TIN TÔN GIÁO - TIN XÃ HỘI

TIN TÔN GIÁO

CHƯƠNG TRÌNH TÔNG DU CỦA ĐTC TẠI DUBAI

VATICAN. Từ 1 đến 3-12-2023 tới đây, ĐTC sẽ tham dự Hội nghị thượng đỉnh COP28 của LHQ về sự thay đổi khí hậu tiến hành tại Dubai. Đây là lần đầu tiên ngài đến một nước để chỉ tham dự một Hội nghị quốc tế. Theo chương trình được Phòng báo chí Tòa Thánh công bố, Ngài rời Roma lúc 11 giờ rưỡi sáng thứ sáu 1-12-2023 và đến Dubai lúc 8 giờ rưỡi tối cùng ngày.

Sáng hôm sau, 2-12, ngài lên tiếng tại Hội nghị COP28 lúc 10 giờ tại khu vực triển lãm trong thành phố, với bài diễn văn duy nhất dài 30 phút tại Hội nghị. Sau đó ngài có những cuộc gặp gỡ song phương với các tham dự viên.

Lúc 3 giờ rưỡi chiều cùng ngày, ĐTC tiếp tục các cuộc gặp gỡ song phương

Chúa nhật lúc 9 giờ sáng, ĐTC tham dự buổi khánh thành "Faith Pavillon", Nhà Tín Nguồn" tại khu vực Triển Lãm. Nhà này có 6 mục đích chính yếu đối với COP28, đó là nói lên sức mạnh của các tôn giáo và các vị lãnh đạo tôn giáo như những nhân tố thay đổi đối với các hoạt động về khí hậu; thứ hai là nêu bật những hoạt động cụ thể từ phía các tổ chức và cộng đoàn tôn giáo và cầm hẵm sự thay đổi khí hậu với những chỉ số có thể đo lường được và các cơ cấu để theo dõi; thứ ba là thăng tiến một sự liên kết hoàn vũ các vị lãnh đạo tôn giáo cộng tác với nhau để hoạt động về khía hậu; thứ tư: khuyến khích các vị lãnh đạo tôn giáo dấn thân đối thoại chính trị và gợi hứng về những mong ước về khí hậu nơi các phái đoàn

chính phủ; thứ năm: đạt được sự liên kết lịch sử đàng sau lời kêu gọi hành động về khí hậu, thống nhất và tối đa hóa hoạt động tập thể của các tác nhân tôn giáo hiện diện tại Hội nghị COP28.

Sau đó lúc 10 giờ 15, ngài ra phi trường quốc tế Dubai để đáp máy bay về Roma, dự kiến đến nơi vào lúc quá 2 giờ rưỡi chiều.

(Vatican News 9-11-2023)

ĐTC CHỦ SỰ THÁNH LỄ NGÀY THẾ GIỚI NGƯỜI NGHÈO: 19-11-2023

VATICAN. Sáng chủ nhật 19-11-2023, nhân Ngày Thế giới người nghèo lần thứ 7, ĐTC đã chủ sự thánh lễ tại Đền Thờ Thánh Phêrô từ lúc gần 10 giờ trước sự tham dự của hơn 7 ngàn tín hữu.

Chủ đề ngày thế giới người nghèo năm nay được rút từ sách ông Tobia, đó là "Con đừng ngoảnh mặt đi đối với những người nghèo" (Tb 4,7), lời nhắn nhủ của ông Tobi dành cho con là Tobia, trong cảnh lưu đày tại Nivive. Ngày Đồng tế với ĐTC có hơn 100 linh mục và gần 26 Hồng Y và Giám Mục, đặc biệt là Đức TGM Rino Fisichella, Quyền Tổng trưởng Bộ loan báo Tin Mừng, đặc trách các vấn đề cơ bản trong việc loan báo Tin Mừng trên thế giới, giúp ĐTC làm các việc tại bàn thờ, vì ngài

vẫn đau đầu gối không thể đi lại dễ dàng

Bài giảng của Đức Thánh Cha

Trong bài giảng, ĐTC đã giải thích ý nghĩa dụ ngôn của Chúa Giêsu về các nén bạc trong bài Tin Mừng của ngày lễ: ông chủ trao cho các đầy tớ trước khi ra đi và khi trở về ông hỏi họ về việc sử dụng các nén bạc ông đã ủy thác cho họ.

ĐTC nói rằng "sự ra đi ấy cũng tượng trưng cho việc Chúa Kitô, trước khi già từ trần thế để trở về cùng Chúa Cha, đã giao phó cho chúng ta tài sản của Người, để lại chính mình Người trong Thánh Thể, Lời Sự Sống, Mẹ Thánh của Người như Mẹ chúng ta, và đã ban phát các hồng ân của Thánh Linh để chúng ta có thể tiếp tục công trình của Người trong trần thế". Tin Mừng nói: Những nén bạc ấy được phân phát theo khả năng của mỗi người (v.15) để chu toàn sứ mạng mà Chúa ủy thác riêng cho chúng ta trong đời sống thường nhật, trong xã hội và Giáo Hội".

Chúa sẽ "trở lại trong vinh quang vào cuối thời gian và kiểm điểm lại lịch sử để dấn đưa chúng ta vào trong vui mừng của đời sống vĩnh cửu. Vì vậy, chúng ta phải tự hỏi: Chúa sẽ thấy chúng ta thế nào khi Người trở

lại? Tôi trình diện ra sao trong cuộc hẹn với Chúa?”

Đi vào cụ thể hơn, ĐTC mời gọi các tín hữu hãy tự hỏi xem, với những ”nén bạc đã nhận lãnh, ta có biến cuộc sống thành một quà tặng tình thương cho tha nhân hay không, hay ta sống trong tình trạng bị chặn đứng vì quan niệm sai lầm về Thiên Chúa và, như người đầy tớ thứ ba, chôn dưới đất kho tàng đã nhận lãnh, chỉ nghĩ đến bản thân, mà không hăng say làm điều gì khác ngoài những tiện nghi và lợi lộc cho mình”.

Ngày thế giới người nghèo

Đề cập đến Ngày Thế giới người nghèo cử hành hôm nay, ĐTC nói: ”Dụ ngôn các nén bạc là một lời cảnh giác hãy kiểm điểm xem: với tinh thần nào, chúng ta đang xử sự trong hành trình cuộc sống. Chúng ta đã nhận lãnh từ Chúa hồng ân tình thương của Ngài và chúng ta được kêu gọi trở thành món quà cho tha nhân... Chúng ta không thể chỉ giữ riêng cho mình.. hoặc chôn dưới đất.. Những hình ảnh dùng trong dụ ngôn này thật là hùng hồn: nếu chúng ta không gia tăng tình thương quanh chúng ta, thì cuộc sống tắt lịm trong bóng tối; nếu chúng ta không làm cho những nén bạc đã nhận lãnh được lưu chuyển, thì cuộc sống sẽ kết thúc dưới lòng

đất, nghĩa là như thế chúng ta đã chết rồi (Xc vv.25.30).

Với ý hướng này, ĐTC nói: ”Vậy chúng ta hãy nghĩ đến bao nhiêu cảnh nghèo về vật chất, văn hóa và tinh thần của thế giới chúng ta, nghĩ đến những cuộc sống bị thương tổn trong thành thị chúng ta, những người nghèo trở nên vô hình, tiếng kêu của họ bị nghẹt vì sự dửng dưng chung của một xã hội bận rộn với bao nhiêu công việc và lơ đãng. Chúng ta hãy nghĩ đến bao nhiêu người bị áp bức, cơ cực, bị gạt ra ngoài lề, các nạn nhân chiến tranh và những người rời bỏ quê hương xứ sở, bị nguy hiểm đến tính mạng; nghĩ đến những người không có cơm bánh, công ăn việc làm và hy vọng. Chúng ta hãy nghĩ đến vô số người nghèo, sứ điệp Tin Mừng hôm nay thật là rõ ràng: Chúng ta đừng chôn vùi những của cải của Chúa! Hãy làm cho bác ái được chuyển lưu, chia sẻ cơm bánh của chúng ta và gia tăng tình thương! Nghèo nói là một điều xấu không thể chấp nhận được. Khi Chúa trở lại, Người sẽ đòi phải trả lẽ, như thánh Ambrosio đã viết, Chúa sẽ nói với chúng ta: ”Tại sao các ngươi để cho bao nhiêu người nghèo chết đói, trong khi các ngươi có bao nhiêu vàng, qua đó các ngươi có thể cấp lương thực cho họ? Tại sao

bao nhiêu nô lệ bị bán đi và bị những kẻ thù hành hạ, mà không ai làm gì để chuộc họ?" (Il doveri dei ministri: PL 16,148-149).

Trong phần lời nguyện phổ quát, cộng đoàn đặc biệt cầu nguyện cho Giáo Hội đang lữ hành trong trần thế đừng ngoảnh mặt đi khỏi những người nghèo, nhưng chăm sóc họ, mang cho tất cả mọi người Tin Mừng của Chúa Kitô và chứng tá bác ái.

Cầu cho những người bị gạt ra ngoài lề và bị loại trừ: xin cho Thánh Lễ chúng ta đang cử hành trở nên cho tất cả chúng ta trường dạy hiệp thông và tình huynh đệ đích thực trong sự chia sẻ.

Cộng đoàn không quên cầu nguyện cho các nạn nhân bạo lực và chiến tranh: xin cho mỗi người được bảo đảm quyền sống trong hòa bình và công lý, lao động và nghỉ ngơi, gia cư và một cuộc sống xứng đáng.

Sau thánh lễ dài 1 giờ 20 phút, DTC còn chủ sự kinh Truyền Tin với hơn 20 ngàn tín hữu tại Quảng Trường Thánh Phêrô, rồi dùng bữa chung với 1.2000 người nghèo tại Đại thính đường Phaolô 6 ở Nội thành Vatican do Bộ bác ái của Tòa Thánh chuẩn bị.

(Rei 19-11-2023)

ĐHY PAROLIN THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TÔN GIÁO VỀ KHÍ HẬU

ABU DHABI. Hôm 6-11-2023, ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, đã tham dự Hội nghị Thượng Đỉnh các vị lãnh đạo tôn giáo về sự thay đổi khí hậu, nhóm tại Abu Dhabi, nhân dịp Hội nghị Thượng Đỉnh COP28 của LHQ về sự thay đổi khí hậu, sắp tiến hành tại Dubai từ ngày 30-11 đến 12-12 với sự tham dự của DTC Phanxicô từ 1 đến 3-12-2023.

Tham dự Hội nghị ở Abu Dhabi có đại diện của 30 cộng đoàn tôn giáo lớn, trong đó có Đại Imam của Đền thờ Hồi giáo Al-Azhar ở Cairo, Ai Cập, và Đức TGM Justin Welby của Liên hiệp Anh giáo. Các vị đã ký vào một tuyên ngôn chung tái khẳng định quyết tâm của các tôn giáo góp phần chống lại sự thay đổi khí hậu, qua sự đóng viên các cộng đoàn tôn giáo liên hệ, đương đầu với cuộc khủng hoảng khí hậu và thỉnh cầu các nhà lãnh đạo chính trị đề ra các hoạt động cụ thể trong Hội nghị COP28. Tuyên ngôn được trao cho vị Chủ tịch Hội nghị COP28 là Hoàng Thân Hồi giáo Ahmed Al Jaber, Bộ trưởng về Công nghệ và kỹ thuật tân tiến của

Emirati.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho Đài Vatican, ĐHY Parolin khẳng định rằng sự thay đổi khí hậu là một vấn đề đe dọa, thuộc lĩnh vực trách nhiệm của các nhà chính trị, cũng như các nhà khoa học cùng những người khác. Nhưng sở dĩ có sự dấn thân của các vị lãnh đạo tôn giáo trong lĩnh vực này vì ở đây cũng có một chiều kích luân lý đạo đức, điều mà Tòa Thánh rất nhấn mạnh. Vì thế, đây là một đề tài mà một vị lãnh đạo tôn giáo cũng có tiếng nói và có thể thêm sự thúc đẩy cho quyết tâm hiện nay của thế giới đương đầu với vấn đề này.

Về vai trò của ĐTC, ĐHY Quốc vụ khanh cho biết ĐTC rất quan tâm đến vấn đề thay đổi khí hậu, bằng cớ là hai văn kiện của ngài: Thông điệp Laudato sì, thực là một điểm tham chiếu đối với nhiều vị lãnh đạo thế giới và nhiều chính phủ trong dịp Hội nghị Thượng đỉnh COP21 ở Paris năm 2015 khi họ ký hiệp định về sự thay đổi khí hậu và mới đây là Tông thư Laudate Deum của ĐTC, một văn kiện cập nhập hóa Thông điệp Laudato sì. Dĩ nhiên Tòa Thánh quan tâm đến tất cả các khía cạnh của vấn đề, như giảm bớt thán khí, mực nước biển dâng cao, v.v. Tuy nhiên, sự chú tâm của Công Giáo qui đặc

biệt vào hai vấn đề: trước tiên là lối sống, không phải chỉ đầu tư nhiều tiền hơn vào vấn đề này, nhưng còn phải thay đổi lối sống của chúng ta để khỏi làm thương tổn thiên nhiên, chúng ta chỉ là những người quản lý có trách nhiệm. Nghĩa vụ này Thiên Chúa đã ủy thác cho nhân loại khi tạo dựng nên con người.

Điểm thứ hai là vấn đề giáo dục các thế hệ trẻ để họ sử dụng các tài nguyên thế giới này một cách khác. Đó là một sự dấn thân hoàn vũ của Tòa Thánh khi ký hiệp định Paris, và quyết tâm này cũng được thực thi qua những biện pháp cụ thể ở Quốc gia thành Vatican.

(Vatican News 7-11-2023)

ĐTC TIẾP KIẾN CÁC RABBI DO THÁI ÂU CHÂU

VATICAN. Trong buổi tiếp kiến sáng 6-11-2023, dành cho Phái đoàn Hội đồng các Rabbi Do thái Âu Châu, ĐTC cổ vũ đối thoại để giải quyết các xung đột, đồng thời ngài cũng tái lên án trào lưu bài Do thái đang bành trướng.

Vì hơi bị cảm, ĐTC không đọc diễn văn, nhưng trao cho các Rabbi, trong đó ngài cho biết là vẫn nghĩ đến và cầu nguyện, nhất là vì những gì xảy ra trong những tuần lễ gần đây: "Một lần

nữa bạo lực và chiến tranh bùng lên tại phần đất đã được Đấng Tối Cao chúc phúc, phần đất dường như liên tục bị chống lại do sự hèn hạ của oán ghét và tiếng vỗ khí. Và sự gia tăng các cuộc biểu tình bài Do thái mà tôi mạnh mẽ lên án, hiện tượng này đang gây lo âu”.

ĐTC nhắc đến quyền năng của Thiên Chúa và nói thêm rằng ”Trong thời tàn phá này, các tín hữu chúng ta được kêu gọi, cho tất cả và trước tất cả mọi người, hãy xây dựng tình huynh đệ và mở ra những con đường hòa giải, nhân danh Đấng Toàn Năng, như ngôn sứ Giêremia đã nói, Đấng Toàn năng có những ”dự án hòa bình chứ không phải tai ương bất hạnh (Giêrêmia 29,11). Không phải vỗ khí, không phải khủng bố, chiến tranh, nhưng là lòng cảm thương, công lý và đối thoại mới là những phương thế thích hợp để xây dựng hòa bình”.

ĐTC cũng đề cao tầm quan trọng của cuộc đối thoại giữa Do thái giáo và Kitô giáo, đồng thời nói rằng ”Đối thoại với Do thái giáo là điều đặc biệt quan trọng đối với các tín hữu Kitô chúng tôi, vì chúng tôi có những căn cội Do thái giáo. Chúa Giêsu đã sinh ra và sống như người Do thái. Chính Ngài là vị đầu tiên bảo đảm gia sản Do thái giữa

lòng Kitô giáo, và chúng tôi, thuộc về Chúa Kitô, chúng tôi cần anh chị em, chúng tôi cần Do thái giáo để hiểu rõ hơn chính bản thân chúng tôi. Vì thế điều quan trọng là cuộc đối thoại Kitô Do thái duy trì sinh động chiềú kích thần học, trong khi tiếp tục bàn tới các vấn đề xã hội, văn hóa và chính trị”.

Hội đồng các Rabbi Do thái Âu Châu là liên minh đầu tiên các Rabbi Do thái chính thống ở đại lục này, qui tụ hơn 700 Rabbi của các Hội đồng Do thái có khuynh hướng bảo thủ và được thành lập năm 1956.

(Sala Stampa 6-11-2023)

TÒA THÁNH KÊU GỌI GIA TĂNG TRỢ GIÚP NGƯỜI TỊ NẠN PALESTINE

NEW YORK. Đại diện Tòa Thánh tại LHQ ở New York, Đức TGM Gabriele Caccia, kêu gọi tăng cường sự hỗ trợ các phương tiện hoạt động cho tổ chức LHQ về người tị nạn Palestine, nhất là đứng trước tình trạng nhân đạo thê thảm tại Gaza hiện nay.

Đức TGM Caccia bày tỏ lập trường trên đây trong bài tham luận hôm 6-11-2023 tại Ủy ban Thủ tư của Đại Hội đồng LHQ bàn về đề tài: Cơ quan LHQ cứu trợ người tị nạn Palestine ở

Trung Đông, gọi tắt là Unrwa. Đức TGM tố giác sự leo thang bạo lực chưa từng có hiện nay tại Israel và Palestine, tạo nên mức độ đáng lèn án. Ngài lập lại sự kết án của Tòa Thánh chống cuộc tấn công khủng bố ngày 7-10-2023 của lực lượng Hamas và các nhóm vũ trang khác chống dân chúng Israel, đồng thời bày tỏ quan tâm về tình trạng nhân đạo thảm khốc tại Gaza.

Vị đại diện Tòa Thánh nhắc lại lời ĐTC Phanxicô trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa chúa nhật 5-11-2023: "Tôi van xin quý vị hãy dừng lại: hãy ngưng sử dụng vũ khí. Tôi hy vọng con đường sẽ được theo đuổi để tuyệt đối tránh sự leo thang xung đột, để những người bị thương có thể được giải cứu và nhân dân Gaza có thể được giúp đỡ, nơi mà tình nhân đạo cực kỳ nghiêm trọng. Cần trả tự do ngay cho các con tin".

Đức TGM Caccia cũng nói rằng: "Tòa Thánh khích lệ hoạt động của tổ chức Unrwa, rất là quan trọng trong việc thăng tiến sự phát triển nhân bản và cung cấp các dịch vụ nhân đạo cho người tị nạn Palestine, đồng thời cũng là một nguồn hy vọng về tương lai hòa bình có thể có được". Ngài cũng bày tỏ lo âu vì sự cách quãng giữa các dịch vụ

cần thực hiện và ngân khoản đóng góp tự nguyện của các nước cho tổ chức Unrwa.

Và Đức TGM Caccia kết luận với sự nhấn mạnh nhu cầu cần có một nền hòa bình công chính đáp ứng những đòi hỏi hợp pháp của người Palestine cũng như Israel.

(Holy See Mission, 6-11-2023)

LỄ PHONG CHÂN PHƯỚC 20 VỊ TỬ ĐẠO TÂY BAN NHA

SEVILLA. Thứ bảy 18-11-2023, ĐHY Marcello Semeraro, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, đã đại diện ĐTC chủ sự lễ tôn phong 20 vị tử đạo Tây Ban Nha lên bậc chân phước.

Đồng tế với ngài tại Nhà thờ chính tòa Tổng giáo phận Sevilla ở miền nam Tây Ban Nha, có đông đảo các GM, LM, trước sự hiệm diện của các tín hữu.

Các vị tử đạo đã bị sát hại vì đức tin trong thời nội chiến từ 1936 đến 1939, trong số này có 10 LM, một chủng sinh và 9 giáo dân kể cả một phụ nữ giúp việc cho giáo xứ, bị giết hồi năm 1936. Đứng đầu danh sách là Cha Sở Manuel González. Các giáo dân khác gồm các luật gia, nông dân, một dược sĩ, một ông từ nhà thờ và một người thợ mộc.

Chúng sinh bị giết là con của một giáo dân tử đạo.

Trong số các linh mục, nhiều vị đã bị bạo hành do trào lưu bài giáo sĩ trước khi nội chiến bùng nổ. Một số là những nhà giáo dục. Các vị khác coi xứ và thánh đường của các vị bị đốt phá.

Trong bài giảng, ĐHY Semeraro nhắc đến một số chi tiết về các vị tử đạo: Cha sở Manuel González khi bị xử bắn, muốn được ở cạnh sách Tin Mừng. Một LM khác, cha Miguel Borrero Picón, lúc chịu tử đạo, đã muốn mặc áo chùng thâm của LM để công khai chứng tỏ cẩn tính của mình. Việc sát hại các vị khác diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau, nhưng tất cả, trong lúc quyết liệt ấy, đã chấp nhận cái chết như dấu chỉ lòng trung thành với Chúa Kitô. Cha Juan María Coca Saavedra, trong 5 ngày bị giam trong tù, đã thi hành sứ vụ giải tội; và các vị khác, cầu nguyện và nâng đỡ nhau, và cũng bày tỏ sự tha thứ cho những kẻ giết mình.

ĐHY nói: "Các nhân chứng kể lại rõ rằng một trong các vị tử đạo của chúng ta, cha Francisco de Asís Arias Rivas đã làm chứng rõ ràng, tuy đã phải chịu những xỉ nhục đặc biệt từ phía những kẻ bách hại, cha đã chết trong khi tha thứ cho

họ; cũng vậy cha Mariano Caballero Rubio và cha Pedro Carballo Corrales chết trong lúc khẩn cầu lòng thương xót của Chúa và ơn tha thứ những kẻ hành hình mình.. Xét cho cùng, vị tử đạo không phải chỉ là người chịu bách hại, nhưng cũng là một người, như Chúa Giêsu trên Thánh Giá, có khả năng nói: Lạy Cha, xin tha thứ".

Đức TGM giáo phận Sevilla hy vọng lễ tôn phong 20 chân phước tử đạo là một cơ hội ân phúc để hồi sinh đức tin của các cộng đoàn Kitô, biến các cộng đoàn này thành nơi có công lý, tình thương, an bình, sự sống chung và hòa giải, vì các vị tử đạo là kho tàng tinh thần phong phú đối với mỗi người".

(Vatican News 18-11-2023)

TÒA THÁNH CHÚC MỪNG CÁC TÍN HỮU ẤN GIÁO

VATICAN. Trong sứ điệp chúc mừng các tín hữu Ấn giáo nhân đại lễ Divali, Tòa Thánh mời gọi cộng tác vào việc xây dựng hòa bình thế giới qua việc dấn thân đối thoại liên tôn và các sáng kiến thăng tiến công ích.

Divali, hay cũng gọi là Deepawali, là đại lễ của Ấn giáo, tượng trưng sự chiến thắng tinh thần của ánh sáng trên bóng tối, sự thiện trên sự ác, và tri thức

trên u mê. Ánh sáng của Divali có nghĩa là đây là thời điểm phá tan mọi ước muối và tư tưởng đen tối của chúng ta và mang lại sức mạnh cũng như lòng nhiệt thành thi hành những thiện ý suốt năm. Lễ này kéo dài 5 ngày và năm nay bắt đầu từ chủ nhật 12-11-2023.

Sứ điệp, mang chữ ký của ĐHY Miguel Angel Ayuso Guixot, người Tây Ban Nha, Bộ trưởng Bộ đối thoại liên tôn của Tòa Thánh và Đức Ông tổng thư ký, Indunil Kankanamalage người Sri Lanka, trong đó nhắc đến năm nay là kỷ niệm 60 năm Thông điệp "Pacem in terris", Hòa bình dưới thế, do ĐGH Gioan 23 ban hành giữa lúc thế giới bị xáo trộn cao độ và ở bên vực thẳm chiến tranh hạt nhân.. Nhân kỷ niệm này, hai vị lãnh đạo của Tòa Thánh chia sẻ với các tín hữu Ân giáo vài suy tư về việc xây dựng hòa bình trong sự thật, công lý, tình thương và tự do.

Giáo huấn của Thông điệp "Hòa bình dưới thế" trong 60 năm qua, đã tạo nên ý thức nhiều hơn nơi con người trên thế giới về sự cần thiết phải tôn trọng phẩm giá siêu việt của mỗi người, các quyền hợp pháp và trách nhiệm chung hoạt động để mưu công ích trong tinh thần liên đới.. "Tuy nhiên việc thực hiện

lời ngôn sứ về hòa bình vẫn còn là một giấc mơ xa vời, chỉ có thể thực hiện được qua những cố gắng cộng tác giữa con người thuộc mọi truyền thống tôn giáo và mọi lãnh vực của xã hội. Những cố gắng này phải được tiếp tục và tiến triển thêm".

Sứ điệp của Tòa Thánh khẳng định rằng: "Những sáng kiến nhằm thăng tiến hòa bình và công ích phổ quát không được chiều theo thái độ bi quan, nản chí và buông xuôi. Những thái độ này có thể do sự coi rẻ phẩm giá con người, phủ nhận hoặc giới hạn các quyền và tự do cơ bản của các công dân, kể cả quyền tự do tôn giáo, và do sự thiếu bao dung, oán ghét, bất công và kỳ thị, bạo lực và gây hấn chống những người khác biệt về chủng tộc, văn hóa, kinh tế, ngôn ngữ và tôn giáo.."

"Trong những cố gắng của chúng ta để góp phần xây dựng một thế giới hòa bình, khi sử dụng những phương thế trong tầm tay, chúng ta phải tăng cường những cột trụ hòa bình. Vì thế các gia đình, được gương của cha mẹ và những người cao niên hướng dẫn, cũng như các tổ chức và phương tiện truyền thông, phải giữ một vai trò trổi vượt trong việc gợi lên ước muốn hòa bình và dạy các giá trị xây dựng an bình nơi những người nam nữ

thuộc mọi lứa tuổi”..

Sau cùng, hai vị lãnh đạo của Bộ đối thoại liên tôn khẳng định rằng: ”Sự đối thoại liên tôn cũng có một tiềm năng lớn trong việc nuôi dưỡng sự tín nhiệm lẫn nhau và tình bạn xã hội giữa các cộng đồng tôn giáo... Vì thế, các tôn giáo và các vị lãnh đạo tôn giáo có nhiệm vụ cố gắng khích lệ các tín hữu thuộc quyền trở thành những người có cuộc sống được ảnh hưởng của sự thật, công lý, tình thương và tự do”.

(Sala Stampa 7-11-2023)

1 GM CÔNG GIÁO ARMENI SẼ ĐƯỢC TÔN PHONG HIỂN THÁNH

BUENOS AIRES. Một GM chân phước tử đạo của Giáo Hội Công Giáo Armeni sẽ được ĐTC Phanxicô tôn phong hiển thánh.

Hôm 5-11-2023, Đức Cha Pablo León Hakimian, GM giáo phận thánh Gregorio de Narak ở Buenos Aires, thủ đô Argentina, thuộc Giáo Hội Công Giáo Armeni, kiêm GM đại diện tông tòa của Giáo Hội này ở Mỹ châu la tinh, cho biết vị sẽ được tôn phong hiển thánh là chân phước Ignacio Maloyan, chịu tử đạo hồi năm 1915 trong cuộc diệt chủng của Thổ Nhĩ Kỳ chống người Armeni.

Đức Cha Ignaciio Maloyan sinh năm 1869 tại Mardín và

năm lên 14 tuổi gia nhập tu viện ở Bzommar bên Liban. Năm 1896, khi được 27 tuổi, thầy Maloyan thụ phong linh mục, sau đó ngài làm GM giáo phận Mardín.

Ngày 30 tháng 4 năm 1915, quân Thổ Nhĩ kỳ bao vây tòa GM và nhà thờ Công Giáo Armeni ở Mardín viện cớ là được báo có các vũ khí được giấu tại các địa điểm này. Ngày 3-6 tiếp đó, lính Thổ Nhĩ Kỳ bắt Đức Cha Maloyan và điệu ngài đến tòa án cùng với 27 nhân vật thuộc Giáo Hội Công Giáo Armeni.

Trong phiên xử, viên chỉ huy trưởng cảnh sát, Mamdooh Bek, bảo Đức Cha Maloyan hãy hoán cải, theo Hồi giáo. Nhưng Ngài trả lời là sẽ không bao giờ phản bội Chúa Kitô và Giáo Hội của Người. Mamdooh Bek lấy báng súng đánh vào đầu Đức Cha và ra lệnh cho lính trói chân tay ngài, xô xuống đất và hành hạ tàn nhẫn. Sau đó chúng sát hại các tín hữu Công Giáo trước mắt Đức Cha.

Mamdooh Bek lai yêu cầu Đức Cha Maloyan hãy trở lại Hồi giáo, nhưng ngài đáp: ”Tôi đã nói là tôi sẵn sàng sống chết vì đức tin và tôn giáo của tôi”. Mamdooh rất tức giận, chĩa súng vào Đức Cha và bắn hạ.

Trước khi trút hơi thở cuối cùng, ngài còn kêu lớn tiếng: "Lạy Chúa, xin thương xót con, con xin phó thác linh hồn con trong tay Chúa".

Đức Cha Ignacio Maloyan đã được ĐTC phong chân phước ngày 7-10 năm 2001 như GM tử đạo, và lễ kính được cử hành vào thứ bẩy thứ hai Lễ Hiện Xuống (diarioarmenia.org 6/11/2023)

Theo các sử gia, trong 1 triệu 500 ngàn người Armeni bị Thổ Nhĩ kỳ tiêu diệt trong khoảng thời gian từ năm 1915 đến 1919. Các nguồn tin của Thổ có xu hướng giảm bớt con số này. Hằng năm người Armeni vẫn tưởng niệm cuộc diệt chủng này vào ngày 24-4.

HỦY BỎ CÁC LỄ NGHỊ BÊN NGOÀI MỪNG GIÁNG SINH TẠI GIORDANI

AMMAN. Hội đồng các Giáo Hội Kitô tại Vương Quốc Giordani đã quyết định bãi bỏ các lễ mừng bên ngoài nhân dịp Giáng Sinh năm nay, vì tôn trọng các nạn nhân vô tội bị thiệt mạng tại Gaza và toàn miền Palestine.

Các buổi cử hành chỉ giới hạn vào kinh nguyện và các lễ nghi của Giáo Hội. Hội đồng cũng loan báo rằng kết quả các cuộc lạc quyên vào Chúa nhật 12-11-2023 được dành cho miền

Gaza, đồng thời kêu gọi các tín hữu quảng đại đóng góp qua các kênh chính thức mà một số Giáo Hội đã mở ra cho mục đích này.

Thông cáo công bố ngày 6-11 vừa nói rằng: "Hôm thứ năm 2-11-2023, Hội đồng các thủ lãnh các Giáo Hội Kitô ở Giordani do Giáo Hội Chính Thống Hy Lạp triệu tập đã thảo luận về nhiều vấn đề, liên quan đến vùng này. Chúng tôi lưu ý anh chị em về thời điểm khó khăn hiện nay mà miền Gaza và toàn Palestine đang phải chịu trong lúc máu người vô tội đang đổ ra, và những than khóc, chết đói và khát, cùng với những vụ dội bom xuống các chung cư, trường học, nhà thương, nhà thờ cũng như sự cưỡng bách dân Gaza phải tản cư trước mắt cộng đồng quốc tế bất lực.

Thông cáo nói thêm rằng: "Trong khi chúng tôi mạnh mẽ và nghiêm khắc lên án những hành vi man rợ do sự tấn công của Israel chống lại nhân loại và chống lại công pháp quốc tế, chúng tôi ủng hộ lập trường ngay chính của Vương quốc Giordani do Vua Abdullah II lãnh đạo, là tiếng kêu cho sự thật trên thế giới này, trong khi đánh giá cao mọi nỗ lực của Giordani nhằm làm cho tiếng nói của chiến tranh im lặng. Chúng tôi cũng chào mừng mọi lập trường của

Arập tự do và quốc tế không đi theo chính sách nước đôi về mặt nhân đạo và chính trị”.

(en.abouna.org 6-11-2023)

ĐTC TIẾP KIẾN HỘI HIỆP SĨ THÁNH MỘ JERUSALEM

VATICAN. Sáng 9-11-2023, ĐTC đã tiếp kiến Đại Hội của Hội Hiệp sĩ Thánh Mộ Jerusalem, và khuyến khích các thành viên dấn thân chu toàn ơn gọi phụng sự Chúa và tha nhân, nhất là quan tâm giúp đỡ Giáo Hội tại Thánh Địa.

Đại Hội này tiến hành 4 năm một lần, và lần này đang diễn ra ở Roma từ ngày 6 đến 11-11-2023 tại Roma, dưới quyền chủ tọa của vị thủ lãnh là ĐHY Fernando Filoni, với mục đích chính là huấn luyện khởi đầu cho các thành viên mới và thường huấn cho các hiệp sĩ nam nữ, cũng như các vị trách nhiệm. Tham dự đại hội có các trưởng chi hội, các đại biểu hiệp sĩ và lần này có cả các GM ở một số địa phương.

Hội Hiệp sĩ Thánh Mộ có từ thế kỷ 14 và hiện có các thành viên tại 40 nước. Hội có mục đích là trợ giúp Giáo Hội Công Giáo tại Thánh Địa, trong nhiều lãnh vực, từ giáo dục cho đến các hoạt động liên đới cụ thể với những người mong manh nhất

như người già, bệnh nhân và người tị nạn.

Ngỏ lời trong buổi tiếp kiến, ĐTC cảm ơn sự dấn thân của các Hiệp sĩ nam nữ và ngài đề cao tầm quan trọng của sự huấn luyện, khởi đầu cũng như thường huấn. Ngài nói: ”Huấn luyện khởi đầu và thường huấn, về thực hành cũng như linh đạo, 4 đường hướng chỉ đạo được diễn tả trong dấu hiệu Thánh Giá hiển hiện trên áo choàng và linh hoạt linh đạo của anh chị em. Thanh ngang của Thánh Giá nhắc nhở anh chị em sự dấn thân làm sao để lòng tận tụy với Chúa Kitô chịu đóng đanh và sống lại bao trùm toàn thể cuộc sống của anh chị em và trong đức bác ái làm cho anh chị em gần gũi với mỗi anh chị em khác; trong khi thanh chiềng dọc của Thánh Giá, được cắm trên đất hướng về trời, nhắc nhở anh chị em về sự bổ túc không thể thiếu được trong hành trình của anh chị em, giữa đời sống cầu nguyện và phục vụ tha nhân, sự phục vụ ân cần, có chất lượng, được ăn rẽ trong thực tại nơi anh chị em hoạt động, và nhằm đến toàn thiện ích của con người”.

ĐTC không quên nhắc đến tình trạng đau thương hiện nay tại Thánh Địa vì chiến tranh, ”thảm trạng đang xảy ra tại nơi Chúa đã sống, đã dạy dỗ yêu

thương, tha thứ và làm điều thiện cho tất cả mọi người. Trái lại chúng ta thấy Thánh Địa bị xâu xé vì những đau khổ kinh khủng, vùi dập bao nhiêu người vô tội. Vì thế, tôi liên kết trong tinh thần với anh chị em trong cuộc gặp gỡ này, chia sẻ đau khổ lớn lao của Giáo Hội Mẹ ở Jerusalem và khẩn cầu hồng ân hòa bình". (Rei 9-11-2023)

ĐTC KHÍCH LỆ CHIẾN DỊCH CHỐNG "NẠN VŨ PHU"

VATICAN. Sáng 9-11-2023, ĐTC đã lên tiếng ủng hộ và khích lệ chiến dịch chống nạn vũ phu do Chương phát thanh Radio 1 của đài RAI1 ở Ý phát động đứng trước làn sóng nhiều người chồng hoặc chồng cũ ở Ý sát hại hoặc hành hung vợ cũ hoặc người tình cũ xảy ra trong thời gian gần đây.

Trong sứ điệp, ĐTC nhận định rằng sáng kiến "Làn sóng dài chống nạn bạo hành của nam giới trên phụ nữ" giúp suy tư về một đề tài rất thời sự. Thực vậy, nạn bạo hành chống phụ nữ là một loại cỏ độc hại gây đau khổ cho xã hội chúng ta và cần phải nhổ bỏ tận gốc rễ.

Những gốc rễ này thuộc loại văn hóa và tinh thần, chúng tăng trưởng trên mảnh đất thành kiến, chiếm đoạt và bất công".

"Tại quá nhiều nơi và quá nhiều hoàn cảnh, phụ nữ bị liệt xuống hàng thứ yếu, bị coi là thấp kém hơn, hay là những đồ vật: và nếu một người bị coi là đồ vật, thì người ta không thấy phẩm giá của họ nữa, coi họ chỉ là một vật mình sở hữu và tùy tiện sử dụng, đến độ loại bỏ nó."

"Bao nhiêu phụ nữ bị đè bẹp vì gánh nặng và thảm trạng bạo lực! Bao nhiêu vụ ngược đãi, lạm dụng, biến thành nô lệ, nạn nhân của cường quyền do những người nghĩ mình có thể tùy tiện sử dụng thân xác và cuộc sống của phụ nữ, bó buộc họ phải chiều theo ham muốn của người nam".

"Rất tiếc là các phương tiện truyền thông còn giữ một vai trò mơ hồ trong lãnh vực này: một đảng các phương tiễn này cổ võ sự tôn trọng và thăng tiến phụ nữ, nhưng đảng khác lại liên tục truyền đính những sứ điệp mang đậm trào lưu duy khoái lạc và duy tiêu thụ, chiều theo những tiêu chuẩn thành công, khẳng định bản thân, cạnh tranh, khả năng thu hút và thống trị người khác".

"Nhưng nơi nào có thống trị thì có lạm dụng! .. Chúa muốn chúng ta được tự do và có trọn vẹn phẩm giá! .. Đứng trước tai ương lạm dụng về thể lý và tâm lý trên phụ nữ, cần cấp thiết tái

khám phá những hình thức tương quan đúng đắn và quân bình, dựa trên sự tôn trọng và nhinnhận nhau..."

Sau khi đề cao tinh thần trách nhiệm của mọi người trong chiến dịch loại trừ thái độ "trọng nam, khinh nữ" và kỳ thị nữ giới, ĐTC nói rằng: "Các bạn nam nữ thân mến, tôi cầu chúc "làn sóng" này mà các bạn khởi động, sẽ thực sự là dài và có thể góp phần thay đổi nǎo trạng. Tôi chúc lành và khuyến khích các bạn tiếp tục tiến bước trong quyết tâm này". (Rei 9-11-2023)

BỘ GIÁO LÝ ĐỨC TIN: NGƯỜI ĐỔI GIỐNG VÀ ĐỒNG TÍNH LUYỄN ÁI CÓ THỂ LÀM CHA MẸ ĐỖ ĐẦU

VATICAN. Bộ giáo lý đức tin tái khẳng định lập trường của Giáo Hội, theo đó những người đổi giống và có xu hướng đồng tính luyến ái có thể được rửa tội và làm cha mẹ đỡ đầu, chứng hôn, nếu không có gương xấu hoặc gây hoang mang nơi các tín hữu.

Thư của Bộ giáo lý đức tin được ĐTC phê chuẩn ngày 31-10-2023, và phổ biến trên trang mạng của Bộ này ngày 8-11-2023. Lá thư trả lời thắc mắc của 1 GM ở Brazil.

Tuy nhiên, tình trạng những

người thực hành đồng tính luyến thì khác. Giáo Hội Công giáo dạy rằng những tương quan tính dục ngoài hôn nhân là tội lỗi, và theo giáo luật những người sống sống phù hợp với đức tin có thể làm cha mẹ đỡ đầu. Vì thế, sự thận trọng về việc săn sóc mục vụ đòi phải cân nhắc khôn ngoan, để bảo vệ bí tích rửa tội và nhất là việc lanh nhận bí tích này.

Những điều kiện trên đây cũng được áp dụng cho việc rửa tội cho những người đã chịu các biện pháp dùng kích thích hoặc phẫu thuật để thay đổi giống. Cánh cửa bí tích rửa tội không bị đóng kín vì bất kỳ lý do nào. "Giáo Hội không phải là một trạm quan thuế, nhưng là Nhà Cha, trong đó có chỗ cho mỗi người, với cuộc sống khó khăn của họ", như ĐGH Phanxicô đã dạy trong Tông Thư "Niềm vui Tin Mừng".

Điều này cũng được áp dụng, "nếu có những nghi ngờ về tình trạng luân lý khác quan của một người, hoặc về tình trạng chủ quan của họ đối với lòng thương xót. Chúng ta không bao giờ được quên tình thương vô điều kiện của Thiên Chúa", tình thương này có thể thiết lập một giao ước không thể hồi lại, kể cả với một người có tội, luôn có thể cởi mở đối với những tiến triển không lường trước được. Điều

này cũng được áp dụng nếu một người liên hệ không hoàn toàn chứng tỏ ý hướng cải tiến...

Lá thư của Bộ giáo lý đức tin cũng nói rằng xu hướng tính dục của cha mẹ không phải là một yếu tố quyết định trong việc rửa tội cho con cái. "Để rửa tội cho một trẻ em, cần phải có hy vọng hữu ly rằng em đó sẽ được giáo dục trong đức tin Công Giáo. Điều không quan trọng ở đây là cha mẹ em đang sống trong tương quan đồng tính luyến ái, em đó là con nuôi hay do một bà mẹ mang thai mướn sinh ra.

Cốt yếu những câu trả lời trên đây đã từng được Bộ giáo lý đức tin đưa ra trước đây.

(KAP 8-11-2023)

HUYNH ĐOÀN THÁNH PHÊRÔ TĂNG TRƯỞNG

OFFENBACH. Trong khi đa số các giáo phận ở Âu Châu bị khủng hoảng ơn gọi, Huynh đoàn thánh Phêrô tiếp tục tăng trưởng.

Huynh đoàn thánh Phêrô là một cộng đoàn các LM và chủng sinh theo huynh hướng truyền thống được thành lập hồi năm 1988, sau khi Huynh đoàn thánh Piô 10 do Đức TGM Marcel Lefebvre người Pháp thành lập, tự ý truyền chức cho 4 GM mà không có ủy nhiệm của Tòa Thánh và ly khai với Tòa Thánh. Một số LM và chủng sinh rời bỏ

Huynh đoàn thánh Piô 10 và trở về hiệp nhất với Tòa Thánh.

Huynh đoàn này hiện có trụ sở ở làng Opfenbach-Wigratzbad, Lindau và thuộc lãnh thổ giáo phận Augsburg, miền nam Đức và có nhiều cộng đoàn trên thế giới, đặc biệt là một chủng viện thứ 2 ở Mỹ.

Năm 2022, ĐTC đã ban sắc lệnh cho phép Huynh đoàn thánh Phêrô tiếp tục cử hành thánh lễ theo nghi thức tiền công đồng chung Vatican 2, mặc dù có tự sắc của ngài "Traditionis custodes", Những người gìn giữ truyền thống, ban hành hồi tháng 7 năm 2021, giới hạn tối đa việc cử hành lễ nghi cũ.

Trong thống kê mới, công bố ngày 1 tháng 11 này, Huynh đoàn thánh Phêrô cho biết hiện có 368 linh mục, 22 phó tế và 179 chủng sinh, tức là tăng thêm 27 thành viên so với năm trước đó (542). Trong số các chủng sinh có 58 thầy đến từ Mỹ, 36 từ Pháp, 10 từ Đức, 9 Tây Ban Nha, 8 từ Bồ đào nha, 7 người Ý và 6 từ Ba Lan. Huynh đoàn có một chủng viện tại Mỹ là Chủng viện Đức Mẹ Guadalupe, ở thành phố Denton, bang Nebraska. Ngoài ra có nhà học Ezechiel, ở Sydney, Australia cho các chủng sinh năm thứ I.

Năm nay Huynh đoàn thánh

Phêrô có 14 tân LM được thụ phong, và 12 thành viên của huynh đoàn qua đời.

Hồi tháng 6 năm nay, Đức Cha Bertram Meier, GM giáo phận Augsburg sở tại, đã truyền chức cho 10 tân LM thuộc huynh đoàn. Tuổi trung bình của các thành viên năm nay là 39 tuổi, tức là tăng 1 tuổi so với năm ngoái.

Có tổng cộng hiện nay Huynh đoàn thành Phêrô có 9.546 linh mục và giáo dân thành viên hỗ trợ, trong đó hơn 2 phần 3 nói tiếng Anh, tức là tăng thêm 581 người so với năm trước đó, trong số các thành viên này có 1.231 người sống tại các nước nói tiếng Đức. Cũng nên nói thêm rằng Huynh Đoàn thánh Piô 10, không hiệp thông trọn vẹn với ĐGH, theo thống kê năm ngoái có hơn 700 LM thành viên, số thành viên của Huynh đoàn này gia tăng đáng kể từ năm 1975.

(katholische.de 8-11-2023)

ĐTC KÊU GỌI HÒA BÌNH CHO SUDAN

VATICAN. Trong khi dư luận thế giới dồn vào chiến tranh Israel-Palestine và Ucraina, ĐTC không quên kêu gọi cộng đồng thế giới giúp chấm dứt nội chiến từ 7 tháng tại Sudan bên Phi châu.

Trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa chúa nhật 12-11-2023,

ngài nói với 20 ngàn tín hữu tại Quảng trường thánh Phêrô rằng:

”Từ nhiều tháng nay, Sudan đang làm mồi cho một cuộc nội chiến, chưa có dấu hiệu chấm dứt và đang gây ra nhiều nạn nhân, hàng triệu người di tản nội địa và tị nạn sang các nước láng giềng, cùng với một tình trạng nhân đạo rất trầm trọng. Tôi gân gùi những đau khổ của dân chúng yêu quý của Sudan và tôi ngỏ lời tha thiết kêu gọi các vị trách nhiệm địa phương, để họ tạo điều dễ dàng cho việc đưa các đồ cứu trợ nhân đạo tới, và kêu gọi sự đóng góp của Cộng đồng quốc tế, họ làm việc để tìm kiếm những giải pháp hòa bình. Chúng ta đừng quên các anh chị em ấy của chúng ta đang ở trong thử thách!”

Trong cuộc nội chiến này tòa sứ thần Tòa Thánh, tòa TGM bị chiếm đóng và cướp bóc, thủ đô Khartum trở thành nơi vô pháp luật. Trong cuộc phỏng vấn dành cho trang mạng Vida Nueva, Đời Sống mới, truyền đi ngày 11-6 năm nay từ Thủ đô Madrid, Đức TGM Luis Miguel Munoz Cardaba, người Tây Ban Nha, Sứ thần Tòa Thánh tại Sudan và Eritrea, cho biết tình hình bi thảm tại Sudan, từ khi bùng nổ cuộc xung đột tại nước này từ ngày 15-4.

Ngài nói: ”Hiện nay, đây

không phải là cuộc nội chiến về dân sự, tôn giáo hoặc bộ tộc, nhưng là một cuộc xung đột giữa hai nhóm quân sự rất mạnh, và bị kẹt ở giữa là dân chúng. Một bên là quân đội chính quy do tướng Abdel Fattah al Burhan lãnh đạo. Ông là tổng thống trong thực tế sau cuộc đảo chính hồi năm 2019, và bên kia là các lực lượng bán quân sự triển khai nhanh, do tướng Mohammed Hamdan Dagalo chỉ huy.

Theo Đức Sứ Thần, hơn 1 triệu rưỡi dân chúng đã phải di tản khỏi thủ đô, ngoài ra có có hơn 200 ngàn người đã tị nạn ra nước ngoài. Dân chúng tiếp tục lo sợ, không những vì các cuộc dội bom và đạn lạc, pháo kích, nhưng tại thủ đô Khartum còn xảy ra những vụ cướp phá, ăn trộm, hôi của, đó là một thành phố không còn luật pháp. Nhiều đại sứ quán, trong đó có tòa Sứ Thần Tòa Thánh, bị chiếm đóng và có thể bị cướp phá, như đã xảy ra cho các đại học, gia cư, nhà thờ và cả nhà nhở chính tòa. Họ đã chiếm tòa TGM và cướp đoạt tiền của giáo phận, một số tiền tương đối ít của giáo phận cũng biến mất”.

Trước chiến tranh, Sudan đã là một trong những nước nghèo nhất thế giới: 1 phần 3 dân chúng tại đây bị đói, nạn cúp điện là điều xảy ra thường xuyên và hệ

thống y tế hầu như bị sụp đổ.
(Tổng hợp 12-11-2023)

NHÀ CỦA CÁC NỮ TU DÒNG CON ĐỨC MẸ PHÙ HỘ Ở SUDAN TRÚNG BOM

KHARTUM. Một nhà thuộc cứ điểm truyền giáo do các nữ tu dòng Con Đức Mẹ Phù hộ, quen gọi là dòng nữ Salesien ở Sudan bên Phi châu, coi sóc, đã bị trúng bom lúc 6 giờ 50 phút sáng ngày 3-11-2023 và bị thiệt hại nặng.

Cha Jacob Thelekkadan, 1 LM ở địa phương, kể với tổ chức bác ái Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ rằng, cứ điểm truyền giáo Dar Mariam thuộc thủ đô Khartum của Sudan, - bị nội chiến sâu xé từ 7 tháng nay, - hiện có 5 nữ tu, 1 LM, 20 phụ nữ 45 trẻ em, một giáo viên và một nhóm đàn ông, một vài người già và bệnh nhân. Lầu một của căn nhà bị trúng bom trong khi các trẻ em và các bà mẹ tụ họp ở tầng trệt. Cha nói: ”Chúng tôi không thể tưởng tượng được thiệt hại nếu bom trúng vào tầng trệt.. Rất may trong vụ này chỉ có một bà mẹ trẻ và hai đứa con 7 và 4 tuổi bị thương nhẹ ở đầu”.

Cha Jacob nói rằng quả bom tách đôi khi trúng căn nhà, tạo nên 2 cuộc nổ trong các phần các nhau của lầu một, gây ra các thiệt hại khác nhau, trong đó có

một phần làm hư hại hai phòng của các nữ tu. Một nữ tu bị thương ở lưng tuy không bị nặng.

Tuy bị dư luận thế giới quên lãng, cuộc nội chiến ở Sudan vẫn tiếp tục ở cường độ cao, giữa các nhóm binh sĩ khác nhau. Các cuộc hòa đàm vẫn tiếp diễn. Theo phái viên đặc biệt của LHQ về Sudan, Ông Volker Terthes, cho đến nay đã có ít nhất 5 ngàn người chết và hơn 12 ngàn người bị thương, một số nhà thờ bị phá hủy trong các cuộc giao tranh, nhưng các nhà thờ khác vẫn mở cửa để có những người tị nạn tạm trú. Tuy đa số các nam thừa sai đã di tản, nhưng các nữ tu Con Đức Mẹ Phù Hộ vẫn quyết định ở lại với các giáo dân.

Cha Jacob Thalekkadan phụ trách trung tâm huấn nghệ Thánh Giuse ở thủ đô Khartum, trung tâm này phải đóng cửa vì tọa lạc trong vùng có những giao tranh nặng. Cha tiếp tục ở lại Sudan để hỗ trợ các nữ tu Con Đức Mẹ Phù Hộ.

(ACS-italia 6-11-2023)

KHÁNH THÀNH 4 THÁP TÔNG ĐỒ ĐỀN THỜ THÁNH GIA Ở BARCELONA

BARCELONA. Chúa nhật 12-11-2023, Đức TGM Bernardino Auza, người

Philippines, Sứ Thần Tòa Thánh tại Tây Ban Nha, đã chủ sự lễ khánh thành và làm phép 4 tháp Tông Đồ trong Đền Thờ Thánh Gia ở Barcelona, trước sự tham dự của 2 ngàn tín hữu.

Đền thờ này nổi tiếng bậc nhất trên thế giới, được khởi công xây cất từ năm 141 năm nay, tức là từ năm 1882, và dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2026, nhưng hạn kỳ này khó khó thể đạt được vì nhiều lý do.

Đền thờ Thánh Gia được kiến trúc sư Antoni Gaudí gọi là "Đền thờ xá tội của Thánh Gia Thất", mỗi ngày thu hút hàng chục ngàn tín hữu và du khách đến kính viếng. Đây là điều duy nhất trên thế giới vì có đông người như vậy đến viếng thăm một thánh đường đang được kiến thiết.

Nếu nhìn Đền thờ từ bên ngoài, với 18 tháp chuông, mặt tiền và các tường, ta nhận thấy rằng chúng ta đang đứng trước thực tại Giáo Hội: ngọn tháp cao nhất cũng là Tháp Chuông, được dâng kính Chúa Giêsu Kitô, được 4 ngọn tháp bao quanh, dâng kính 4 thánh sứ Phúc Âm; hậu chẩm của Đền thờ như cung lòng người mẹ, được dâng kính Đức Trinh Nữ Maria; rồi chúng ta có 12 ngọn tháp tượng trưng 12 tông đồ, được phân thành nhóm 4 vị ở 3 phía mặt tiền chính tương

ứng với 3 giai đoạn cuộc đời của Chúa Cứu Thế là Giáng Sinh, Khổ Nạn và Vinh Quang.

Với việc làm phép 4 tháp tông đồ, tổng cộng cho đến nay có 13 tháp trong tổng số 18 tháp được hoàn tất.

Cách đây 13 năm, chúa nhật 7-11 năm 2013, trong cuộc Tông du tại Tây Ban Nha, ĐGH Biển Đức 16 đã chủ sự lễ thánh hiến Đền Thờ Thánh Gia.

Kiến trúc sư Antoni Gaudí qua đời năm 1926 vì bị một xe tram đụng chết, thọ 74 tuổi. Sau 8 năm trời chuẩn bị, và được sự chấp thuận của Bộ Phong Thánh, Tổng giáo phận Barcelona đã chính thức mở án phong điều tra để xin phong chân phước cho ông ngày 12 tháng 4 năm 2000 và hồ sơ đã được chuyển về Bộ Phong thánh để cứu xét.

(Tổng hợp 13-11-2023) ■

TIN XÃ HỘI

HONG KONG BÁO ĐỘNG VÌ NẠN TỰ TỬ CAO NỐI HỌC SINH

HONG KONG. Hong Kong báo động vì nạn tự tử gia tăng nơi các học sinh: từ đầu năm đến nay có ít nhất 37 học sinh đã tự sát, khiến các nhà giáo dục báo động vì hiện tượng này đang tăng. Ngoài ra có 269 trường hợp toan

tính tự tử trong năm nay, nhưng người ta cứu được.

Tin này được Trung tâm nghiên cứu về tự tử và phòng ngừa (Hong Kong Jockey Club Center), liên kết với Đại học Hong Kong cho biết: tình trạng này lên tới mức cao nhất trong khoảng từ tháng 5 đến tháng 10. Ngoài ra có ít nhất 5 học sinh đã tìm cách tự sát trong những trường các em theo học.

Theo phúc trình, trong số các nhân tố thúc đẩy người trẻ tự tử là: những vấn đề học hành, vấn đề gia đình và những xáo trộn về sức khỏe tâm thần. Trong số 306 học sinh đã toan tính tự tử, hoặc chết vì tự asát, hơn 55% đã có những dấu hiệu về sức khỏe tâm thần, nhưng chỉ có gần 40% được sự quan tâm của những chuyên nghiệp trong lãnh vực này.

Harrison Sit, nhà tâm lý giáo dục ở trung tâm nói trên nhấn mạnh rằng một vài lý do gây xáo trộn cho các học sinh có vẻ tầm thường, như quên mang bài làm tới trường.”Nhưng trong một vài trường họ [học sinh] không chịu đựng nổi những lầm lỗi của mình” hoặc không sẵn sàng cho phép mình sai lầm hoặc lầm lẫn trong cuộc sống của họ”.

Thứ trưởng y tế Hong Kong, Bác Sĩ Libby Lee Ha Yun (Lý

Hạ Nhân) đã lên tiếng trước các nhà lập pháp hôm 17-11-2023 và xác nhận rằng những vụ tử tử gần đây tạo nên một sự báo động nghiêm trọng nơi các vị hữu trách, họ nghiên cứu biện pháp đáp ứng tình trạng khẩn trương này ở mức độ học đường. Văn phòng giáo dục (Edb) đã phân tích những trường hợp khác nhau để nhận ra những yếu tố rủi ro gây khó chịu cho các học sinh; Văn phòng sức khỏe (Hb) và Phân bộ an sinh xã hội (Swd) muốn dành nhiều tài nguyên hơn để trợ giúp các trường học trong việc nhận ra những người trẻ có nguy cơ hoặc cần được giúp đỡ, cộng tác với hoạt động của các giáo chức và các trợ tá xã hội. Những người này thường được sự tín nhiệm của các học sinh và thật thích hợp hỗ trợ họ trong công tác của họ.

Lên tiếng trong cùng cuộc thảo luận về vấn đề học sinh tự tử, Wong Yan-lung, cựu bộ trưởng y Tư pháp ở Hong Kong, nói rằng một số học sinh có thể không thích ứng được với nhịp sinh hoạt quá mau lẹ của đời sống học đường, sau 4 năm bị hạn chế vì đại dịch Covid-19. Ngoài ra một số em gặp các vấn đề gia đình và những khó khăn do sự phục hồi chậm chạp về kinh tế sau đại dịch. "Cảm thức bất lực và cảm giác bị lạc hướng,

tuyệt vọng, rất mạnh".

Làn sóng tự tử gần đây nơi các học sinh Hong Kong được báo chí nói đến nhiều và lưu ý dư luận về vấn đề sức khỏe tâm thần của người trẻ. Đầu trung tuần tháng 11-2023, 5 tổ chức phi chính phủ (Ong) đã mở một cuộc họp báo chung để kêu gọi xã hội quan tâm hơn và hỗ trợ những người trẻ gặp khó khăn.

Các nhóm tranh đấu cầu mong rằng các trường học cung cấp nhiều cơ hội thăng tiến sức khỏe tâm thần của các học sinh bằng cách kiến tạo một môi trường trong đó người trẻ cảm thấy an ninh và được cảm thông hơn khi họ cần giúp đỡ.

Các phụ huynh và bạn hữu cần chú ý hơn tới những "tín hiệu báo động", trong đó có những thay đổi về tâm trạng và những hành vi bất thường trên các mạng xã hội.

(Asia News 18-11-2023)

HÀN QUỐC MUỐN RA LUẬT CẤM THỊT CHÓ

SEOUL. Hơn 80% dân Hàn Quốc tuyên bố không bao giờ ăn thịt chó và không có ý định ăn thịt này trong tương lai, nhưng tại nước này vẫn còn nhiều nông trại nuôi chó để cung cấp thịt cho các quán ăn.

Trong những năm gần đây, chính quyền cũng như phe đối

lập ở Hàn Quốc đã đề ra các đạo luật khác nhau về việc cấm thịt chó, tuy rằng người ta không rõ những người còn điều hành các dịch vụ này sẽ được bồi thường thế nào.

Mới đây, đảng đối lập chính tại Hàn Quốc tuyên bố sẽ nhận chính sách thức của mình là cấm ăn thịt cho và cho biết sẽ tìm cách để trình dự luật này tại Quốc hội trước cuối tháng 12.

Ông Yoon Young-deok, Phát ngôn viên đảng dân chủ, tuyên bố sau một cuộc họp chung của các đại biểu quốc hội, rằng "Chúng ta đang chứng kiến con số gia tăng các sở hữu chủ các chó nuôi trong nhà và quốc tế cũng tăng cường những yêu cầu Hàn Quốc cấm thịt chó. Chúng tôi đã hỏi các đảng viên về việc chấp nhận dự luật này như chính sách của đảng và tất cả đều đồng thanh chấp nhận".

Tổng thống đương kim Yoon Suk Yoel và phu nhân Kim Koen Hee, cũng như vị tiền nhiệm là Moon Jae-in đều là những người rất yêu mến thú vật và họ có 4 con chó và 3 con mèo. Chính phu nhân Kim, hồi tháng 4 năm nay, đã yêu cầu cấm ăn thịt chó. Thói quen này đã giảm bớt nhiều trong thập niên gần đây vì ý thức rằng truyền thống ăn thịt chó đang trở thành điều gây khó chịu và ngượng ngùng đối với

quốc tế.

Thịt chó là thành phần của truyền thống thực phẩm của Hàn Quốc qua bao thế kỷ, và đây là nhân tố chính trong món súp gọi là "bosintang" mà người ta coi là có công hiệu "bổ dưỡng" và có hiệu quả tốt đối với sức khỏe và theo truyền thống, được ăn vào ngày những ngày nóng nhất trong năm, giữa tháng 7 và tháng 8. Thịt chó cũng được đưa vào "gaesoju", một đồ uống được dùng trong đông y.

Tuy nhiên, theo một cuộc thăm dò dư luận hồi năm 2020 do Hội Nhân Văn Quốc tế (International Humane Society), hơn 83% những người Hàn được hỏi ý kiến nói rằng mình không bao giờ ăn thịt chó và không có ý định ăn thịt này trong tương lai. Ngoài ra, cho đến năm 2016, người ta đếm được 17 ngàn trại chăn nuôi chó, cung cấp cho các quán ăn thịt 2 triệu con chó, đến năm 2023, số các trại đó giảm bớt một nửa. Năm 2020, Bộ nông nghiệp và nông thôn nhấn mạnh sự hiện diện của khoảng 200 trại chăn nuôi có đăng ký, và cho biết có nhiều trại khác không đăng ký (có thể là hàng ngàn).

Tuy có nhiều dự luật đã được chính phủ đề ra trong những năm gần đây, được sự ủng hộ của những người tranh đấu bảo vệ

súc vật, nhưng chính các nhà chăn nuôi chống lại việc cấm thịt chó. Ông Kim Jong kil, một nhà chăn nuôi 57 tuổi ở thành phố Pyeongtaek, mạn nam Seoul, nói với đài Al Jazeera, rằng "Tôi tuyệt đối chống lại những dự luật ấy, và chúng tôi sẽ huy động tất cả các phương tiện để chống".

Theo một vài cuộc thăm dò, một phần ba dân Hàn chống lại việc cấm thịt chó và cho đến nay không có biện pháp nào được thông qua vì những tranh luận luận về việc bồi thường cho các nhà chăn nuôi. Jy Yeongbong, đại diện tầng lớp này, đã yêu cầu để cho các nhà chăn nuôi chó tiếp tục hoạt động trong khoảng 20 năm, để việc tiêu thụ chó chấm dứt với sự thay đổi thế hệ, xét vì những người già vẫn còn ăn thịt chó. Đề nghị này bị các nhà bảo vệ súc vật mạnh mẽ chống lại.

(Asia News 8/11/2023)

PHÁI BỘ TÒA THÁNH VỀ PALESTINE GIÚP CÁC THƯỜNG DÂN Ở GAZA

JERUSALEM. Ông Joseph Hazboun, Giám đốc Phái bộ Tòa Thánh về Palestine, ở Jerusalem, tuyên bố rằng: "Chúng tôi tiếp tục cầu nguyện và hy vọng thảm trạng ở Gaza này có thể chấm dứt càng sớm càng tốt trước khi những cuộc

tàn phá nhà cửa và các nạn nhân dân sự gia tăng".

Ông Hazboun cho biết "Thật là đau khổ xé lòng khi thấy những gì đang xảy ra ở Gaza". Ông biết rõ miền này vì mỗi năm ông vẫn đến đó 3, 4 lần. Ông Hazboun mới nhận thêm tin đau lòng: trong đêm 30-10-2023, vì những cuộc dội bom của Israel, một nửa tòa nhà của trung tâm Văn hóa Chính Thống Arập ở Gaza bị phá hủy. Ông nói: "Trung tâm đó mới được khánh thành năm 2019 sau 30 năm trời lục quyền tài chánh để kiến thiết nó. Cách đây 2 ngày, những người ở trung tâm ấy nhận được lệnh của quân đội Israel buộc phải di tản, cho dù có hơn 3 ngàn người tị nạn tại Trung Tâm này. Rồi đêm 30-10, trung tâm đã bị phá hủy. Hiện thời chúng tôi không có tin về số người chết".

Chính tại trung tâm vừa nói tiến hành chương trình thu nhận 24 nhân viên, trong đó có nhiều Kitô hữu, để khuyến khích họ định cư và được ổn định về kinh tế. Bây giờ tất cả đều phải làm lại.

Ông Hazboun cho biết từ đầu chiến tranh này, nhiều tín hữu Kitô đã chạy đến tị nạn tại nhà thờ Thánh Gia của Công Giáo và nhà thờ thánh Porfirio của Chính Thống giáo: "Chúng tôi đã nhận được lời kêu gọi ngay của cả hai

giáo xứ, họ xin hỗ trợ lương thực và nước uống cho dân chúng. Và chúng tôi đồng ý tức khắc sau khi nói chuyện với tổng hành dinh của Phái bộ của Tòa Thánh về Trung Đông ở New York: Trung tâm chấp thuận ngay việc tài trợ thuốc men, lương thực, y phục cho những người đã phải bỏ gia cư đi lánh nạn mà không mang theo được gì.. Hiện thời chúng tôi cố gắng tiếp xúc bao nhiêu có thể với các to chức, để nâng đỡ, an ủi và chứng tỏ chúng tôi đang cố gắng hết sức để giúp đỡ họ”.

Trong số các dinh thự và cơ sở bị thiệt hại vì chiến tranh này, có nhà thương Al-Ahli, của Anh giáo, hôm 14-10-2023 đã bị trúng bom. Đây là cơ quan đối tác với Sứ bộ Tòa Thánh về Palestine. Nhưng sau đó, ngày 18-10-2023 thì bị nổ nặng nề làm cho ít nhất 500 người chết. Trong những năm trước đó, Phái bộ Tòa Thánh đã giúp nhà thương về phương diện năng lượng mặt trời và tu bổ những thiệt hại vì chiến tranh hồi năm 2009, 2012, và 2014.

Phái bộ Tòa Thánh về Palestine được thành lập năm 1949 khi 700 ngàn người Palestine phải bỏ gia cư của họ đi lánh nạn. Trong nhiều năm qua, Phái bộ này đã tài trợ nhiều chương trình giúp người Palestine, kể cả tại thành

Ramallah và Jerusalem. Tại Gaza có nhiều cơ sở được tài trợ.
(Vatican News 30-10-2023)

BẢO TÀNG VIỆN VATICAN TĂNG GIÁ VÀO CỬA

VATICAN. Từ ngày 1-1-2024, Bảo tàng viện Vatican sẽ tăng giá vé vào cửa từ 17 Euro hiện nay lên 20 Euro.

Thông cáo hôm 19-10-2023 cho biết những vé được giảm giá vẫn giữ nguyên ở mức độ 8 Euro.

Lý do việc tăng giá là vì phí tổn nói chung đều gia tăng. Số tiền gia tăng sẽ giúp cho việc quản lý và bảo trì gia sản nghệ thuật, lịch sử và văn hóa.

Vì số khách viếng thăm nhiều nên mới đây, Bảo tàng viện Vatican đã thông báo gia hạn thời gian mở cửa: từ ngày 1 tháng giêng tới đây, giờ mở cửa sẽ sớm hơn 1 tiếng vào ban sáng, và giờ đóng cửa ban chiều được kéo dài thêm 1 tiếng, có nghĩa là từ tháng 3 đến tháng 10, giờ mở cửa sẽ dài thêm 2 tiếng đồng hồ.

Bộ sưu tập nghệ thuật của Bảo tàng viện Vatican được liệt vào số những điều đáng viếng thăm nhất đối với các du khách ở Roma. Trước đại dịch Covid-19, có khoảng 6 triệu du khách viếng thăm 26 viện, nhà nguyện và phòng trưng bày của Bảo Tàng viện này. Trong mùa du

lịch hiện nay, các hành lang tráng lệ của tòa nhà thời Phục Hưng của Bảo tàng viện lại đông đúc trở lại. (museivaticani.va, KAP 19-10-2023)

THƯỢNG VIỆN PAKISTAN MUỐN CẢI TỔ LUẬT CHỐNG PHẠM THƯỢNG Hồi giáo

ISLAMABAD. Ủy ban thường trực về nhân quyền thuộc Thượng Viện Pakistan tìm cách cải tiến luật chống phạm thượng Hồi giáo vì luật này bị lạm dụng quá nhiều.

Ủy ban cho biết hiện nay có 179 công dân Pakistan đang bị giam cầm, trong khi chờ đợi xét xử vì bị về tội phạm thượng chống Hồi giáo. Ngoài ra có 17 người đã bị kết án về tội này và chờ được xét xử cấp hai.

Thông kê, được mô tả là "xé lòng" do Ủy ban quốc gia Pakistan về nhân quyền, đã thu thập các dữ kiện và được phổ biến sau vụ bạo động xảy hồi tháng 8 năm nay ở Jaranwala, thuộc tỉnh Punjab: một đám đông Hồi giáo cuồng tín hỗn bạo động đốt phá nhiều gia cư và nhà thờ sau khi nghe tin đồn có 2 Kitô hữu đã xúc phạm đến sách kinh Coran của Hồi giáo.

Thượng nghị sĩ Walid Iqbal, Chủ tịch Ủy ban thường trực của Thượng Viện Pakistan về nhân

quyền, đã yêu cầu cung cấp các chi tiết về những vụ phạm thượng và muốn thành lập một ủy ban phối hợp toàn quốc thuộc bộ Nhân quyền, đặc trách đề ra những thủ tục hành động tiêu chuẩn để đương đầu với những vấn đề gây đau khổ và những vụ trừng phạt tập thể bất công chống các cộng đoàn thiểu số. Thượng nghị sĩ Iqbal đã bày tỏ lo âu vì sự sử dụng bất công luật chống phạm thượng như phương thế để giải quyết các mối tư thù.

Ủy ban bày tỏ quyết tâm tìm kiếm các biện pháp để phòng ngừa những vụ lạm dụng như vậy và cứu xét một dự luật với mục đích này.

Trong bối cảnh đó, cộng đồng Kitô Pakistan vui mừng hay tin: đôi vợ chồng Kiran Bibi và Shaukat Masih có liên lụy vì vụ phạm thượng cách đây một tháng ở Lahore, đã được tự do tạm ngày 18-10 vừa qua.

Trong số 241 triệu dân cư tại Pakistan, hầu hết theo Hồi giáo và chỉ có 1,6% là tín hữu Kitô.

(Fides 19-10-2023) ■



SINH - HOẠT CỘNG ĐOÀN

LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM TẠI BELFAUX FRIBOURG NGÀY 07.10.2023

Pháp trường dậy vang... hồi chiêng trống !!!

Một nhát gươm vung... máu chảy ròng !!!

Đất Tổ quê Cha nên bàn thờ hy tế

Kia những anh hùng theo nhau ngã gục cho niềm tin kiên trung.

Giáo Hội Công Giáo Việt Nam của chúng ta đã sống qua những ngày của tháng năm, mà lịch sử về Các Thánh Tử đạo vẫn còn vang vọng mãi trong tim người dân Việt Á. Càng tìm hiểu về các Ngài, chúng ta càng thấy một dòng máu hào hùng trào dâng trong huyết quản. Bị cuốn hút bởi cuộc sống và cái chết cao đẹp, anh dũng của các Ngài.

Hôm nay 07.10 ngày Lễ kính Đức Mẹ Mân côi, cũng trong không khí của những ngày đầu thu, với một tiết trời thật sáng và tràn ngập nắng vàng, giáo đoàn Thánh Anton Quỳnh chúng con có dịp tề tựu về ngôi Thánh Đường Saint Étienne tại Belfaux FR để cùng cung nghinh và dự đại Lễ mừng kính Các

Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Trong Thánh lễ hôm nay Giáo đoàn chúng con rất vui sướng vì sự có mặt của Cha tuyên úy Phạm Minh Văn, cha bề trên Ambrosio Nguyễn Thế Lưu cùng với Cha Martin Tuấn, cha Basilio Thanh, cha Emilien Mai, cha Jean Ngọc Thanh và đặc biệt được đón tiếp 2 vị Viện phụ Giuse Nguyễn Khang Tiên và Giuse Hoàng Minh Thắng thuộc dòng Xitô nhân dịp các Ngài sang Rome dự cuộc họp, tháp tùng các viện phụ cũng có Viện Mẫu là Soeur Maria Bernardo Nguyễn Thị Hoa, 2 bề trên Cecilia Phạm Thị Oanh và Timothée Nguyễn Thị Nhẫn. Quả thật, đây là một diêm phúc lớn cho giáo đoàn Thánh Anton Quỳnh chúng con khi được đón tiếp các vị có thẩm quyền đến hiệp thông trong ngày Lễ trọng đại này.

Mở đầu bài giảng Viện phụ Giuse Tiên đã dẫn dắt chúng con bằng một câu chuyện tình yêu thật hấp dẫn. Ngài kể về một đôi trai gái yêu nhau. Người con gái trong thời gian quen biết chàng trai, chưa biết về gia đình và quê quán anh ta thế nào, vậy mà khi anh ta ngỏ lời cầu hôn thì cô gái đó chấp nhận và đồng ý liền. Lúc đó chàng trai mới hỏi cô gái, tại sao em chưa tìm hiểu về danh phận và nguồn gốc của anh mà

lại đồng ý lấy anh? Cô gái đó trả lời ngay: Vì em yêu anh...

Vâng! Vì em yêu anh đó chính là điểm nhấn ở câu chuyện trên mà Viện phụ Giuse Tiên muôn gởi gắm cho tất cả chúng ta đó là: Thông điệp về tình yêu. Tình yêu của các vị tử đạo Việt Nam nó còn cao cả và mãnh liệt hơn biết chừng nào khi các Ngài chỉ biết Đức Kitô qua Thập giá mà các Ngài vẫn tin tưởng hiên ngang, dám hy sinh cả mạng sống, đổ máu đào để làm chứng cho tình yêu Chúa.

Bài giảng của Viện phụ hôm đó rất hay và đẹp. Đẹp trong đời sống thường ngày luôn chu toàn bốn phật của mình. Đẹp trong cả những gian nan khi bị người đời ghét bỏ dèm pha, và đẹp trong cả cái chết luôn một mực nói lời yêu thương...

Thánh lễ hôm nay còn đỏ một màu máu. Máu của 117 Vị đã được tôn phong lên hàng Hiển Thánh. Máu của các vị chủ chăn đại diện Đức Kitô trên bàn Thánh và màu máu ngập tràn chảy suốt hơn ba thế kỷ truyền giáo tại Việt Nam.

Và cũng ngày hôm nay, một màu máu khác tuy không phải là con rồng cháu tiên cũng đã bắt đầu đổ và lai láng trên chiến trường Israel và Palestine.

*Thế giới này loạn lạc vậy sao
Ai có hay mới sớm thu chào
Lá mới chớm sắc thay màu áo
Lại nghe bừng tiếng đạn
binh dao*

Vâng, cuộc sống là không ngừng những diễn biến, hoà bình luôn bị đe dọa. Nhiều người sống trong lo sợ vì những cuộc khủng bố xảy ra. Xin Chúa là nguồn bình an sẽ mang lại cho thế giới một nền hòa bình đích thực.

Sau Thánh lễ, giáo đoàn chúng con lại có cơ hội được quây quần bên nhau qua bữa cơm thân mật do 3 cộng đoàn góp sức. Lồng trong bữa ăn là không khí văn nghệ cây nhà lá vườn qua những bài Thánh ca của các ca đoàn Lausanne, Genève và Fribourg. Mỗi một bài hát đều ghi đậm sự chân thành yêu thương và tình liên đới của mọi người qua nụ cười thân thiện và ánh mắt yêu thương.

Các vị chủ chăn cũng đồng hành với chúng con cho đến cuối cùng. Thật là một hồng ân mà Các Thánh tử đạo đã ban tặng. Nguyên xin các Ngài luôn giúp chúng ta là những người công giáo Việt Nam hôm nay luôn sống trọn vẹn niềm tin, và làm chứng cho tình thương Chúa bằng đời sống phục vụ yêu thương của chính mình.

*Nguyên rằng từ chốn thiên thai
Thương về Tổ quốc hôm nay
xanh màu
Màu xanh của lá dâng cao
Vì xưa đất thấm máu đào
hùng anh.*

Thanh Thủy

LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM TẠI DUEBENDORF

Thời tiết năm nay khá đặc biệt, vào đầu tháng 10 mà còn nắng ấm để các chị có thể mặc những chiếc áo dài đẹp nhất mà không sợ bị gió và cảm lạnh.

Ngày thứ bảy đầu tháng 10, lễ kính Đức Mẹ Mân Côi trùng ngày Giáo đoàn Anton Quỳnh mừng lễ kính các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Thời tiết thật lý tưởng cho cuộc rước cung nghinh hài cốt các thánh. Tại Fribourg, số người tham dự có lẽ gấp đôi năm 2022.

Sau đó một tuần, nhầm vào thứ bảy 14-10-2023 giáo xứ thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ (miền nói tiếng Đức) mừng kính các Thánh Tử Đạo tại thánh đường Đức Maria Nữ Vương Hoà Bình, D#bendorf. Ngay từ sáng sớm, trời mưa tầm tã và không khí đầu Thu lành lạnh, khiến nhiều người đã thất vọng vì trời mưa như thế, làm sao có thể cung nghinh hài cốt các thánh tử đạo như mọi năm được.

Nhưng không phải, gần đến giờ rước kiệu thì mặt trời bỗng xé đám mây đen dày đặc, nở nụ cười tươi tắn và trải nắng vàng ấm áp trên tháp chuông ngôi thánh đường, trên thảm cỏ còn ướt ướt như khích lệ cuộc cung nghinh các Thánh Tử Đạo, nhất là khi tiếng trống và tiếng phèng của Ông Mai Dương Hải gióng lên ròn rã oai nghiêm, báo hiệu nghi thức rước sẽ lập tức được bắt đầu.

Cuộc rước năm nay do các anh em giới trẻ hướng dẫn. Ca đoàn Giáo xứ gọn gàng với các màu áo truyền thống tươi thắm, rực rỡ tung bay theo chiều gió, vừa theo sau kiệu vừa hát cho tới đến cửa chính nhà thờ.

Kiệu thánh tích dừng lại trước cửa giáo đường, cha Tuyên Úy mời mọi người cùng đọc một chục kinh Kính mừng, tôn vinh Mẹ Maria Mân Côi, Nữ Vương các Thánh Tử Đạo...

Kiệu các Thánh Tử Đạo tiến vào lòng thánh đường giữa tiếng hát của ca đoàn hùng hồn vang dội và dường như các thánh, các thiên thần trên trời cũng đang cùng với ca đoàn, tung hô quyền năng Thiên Chúa, vì Chính Ngài đã biến những yếu đuối và mỏng ròn kiếp người của chư vị tử đạo Việt Nam trở nên gương kiên dũng một cách anh hùng...

Trong bầu khí đầy trang nghiêm rung động tâm hồn con cháu tha hương, của ngày mừng kính các thánh cha ông tử đạo. Nhìn ba anh em của cộng đoàn Bern trong trang phục truyền thống dân tộc, kính cẩn tiến lên niệm hương trước bàn thờ đặt thánh tích các thánh Tử Đạo hôm nay, làm bỗng nhớ cách đây 40 năm các anh còn là những em nhỏ, rất nhỏ mà nay đã trở thành các bậc cha mẹ chững chạc, đại diện giáo xứ đang niệm hương theo nhịp trống của bài Văn Tế do Ông Nguyễn Văn Ngọc /SO ngâm xướng...

Như người ta thường nói: có những thứ nếu đánh mất trên đời thì coi như mất rất nhiều và cũng có thể nói là mất tất cả:

Cái mất ĐÁNG TIẾC NHẤT LÀ THỜI GIAN. Một khi thời gian đã qua đi, sẽ không bao giờ lấy lại được. Nhưng ngày nay, dường như con người lại không biết quý trọng thời gian, để thực hành điều có lợi cho hôm nay và có khi còn cho cả một kiếp người nữa. Nào ai có thể thu góp, cất giữ thời gian để mang ra dùng khi muốn? Thời gian qua đi, sẽ mãi mãi không bao giờ trở lại nữa. Với thời gian, người ta có thể được ơn cứu rỗi và cũng với thời gian người ta có thể sẽ đánh mất ơn cứu rỗi đời mình.

Hôm nay, vẫn tiếng trống ấy,

vẫn tiếng phèng ấy, nhưng người năm xưa từng hăng hái tham dự, từng hân hoan mừng lễ các thánh tử đạo thì nay đã không còn. Họ đã vĩnh viễn ra đi thành người thiên cổ, hoặc họ vẫn còn sống, nhưng không còn màng gì tới những dịp linh thiêng như vậy nữa ?!

Cái mất ĐÁNG BUỒN NỮA, LÀ ĐÁNH MẤT CƠ HỘI. Cơ hội không dễ dàng đến với chúng ta nhiều lần trong đời. Bởi cuộc đời này, ai biết được ngày mai sẽ ra sao? Ai biết trước được giây phút mình sẽ tàn lui! Cho nên chúng ta cần trân trọng nhau biết bao. Trân trọng cuộc sống mà chúng ta đã nhiều năm biết nhau, yêu thương nhau, cạn chén với nhau và đôi khi chẳng yêu thương, nhưng tất cả nó đã làm nên hạnh phúc đời người trong cuộc sống hôm nay. Vậy khi vui hãy cố giữ gìn; Khi buồn thì cố vượt qua và khi được hạnh phúc thì hãy cố gắng trân trọng. Cuộc sống mà! càng nghĩ nhiều càng thấy nhức đầu! “Kẻ siêng năng thì vẫn luôn nghèo. Người mê tiền thì phụ tình anh em. Kẻ khờ dại, thì lại luôn cho mình là khôn nhất trầu gian...”

Cái mất ĐÁNG SỢ, LÀ ĐÁNH MẤT NIỀM TIN. Không biết những người trước đây luôn hăm hở mong chờ dịp lễ trọng để gặp nhau, để chia sẻ

những vất vả và vẫn lấy đó là niềm vui thì nay lại vắng bóng rất nhiều, với những lý do rất chính đáng mà không ai trách cứ được. Thật buồn cười và có vẻ trào phúng, vì có người hiện nay vẫn còn viện lý do sợ bị lây Covid! LÒNG TIN là thứ mà khi ta đã mất, thì rất khó có thể lấy lại được như ban đầu!

Nhưng còn một cái mất không bao giờ lấy lại được, đó là ĐÁNH MẤT TÌNH CẢM. Vâng, tình cảm chúng ta gắn bó từ bao năm tháng, vượt được bao khó khăn ngay cả lúc ta thiểu thốn vật chất! Quên sao được khi mới đến Thụy Sĩ, đã bao lần bên nhau lót giấy báo dưới nền nhà, để cùng ngồi ăn một bát bún, bát cháo đượm tình anh em đồng hương, đồng đạo; nay tâm tình ấy khó có thể tìm lại được nữa! Vậy hãy cố sống và giữ mãi tình cảm anh em cách trung kiên. Vì trường học còn có bút xoá tẩy, nhưng trường đời thì không có loại bút này xoá này. Dẫu cho cuộc đời vốn chẳng có tí gì là hoàn hảo, nhưng mỗi người đều có sẵn nét đẹp riêng.

Thiên tài ở chỗ, mỗi người cần tìm ra được nét đẹp của chính mình mà hoàn thiện nó, và tìm ra nét đẹp của tha nhان để sống trong niềm vui . Tại sao phải duy trì tình cảm cách trung thành và vượt mọi khó khăn cho

đời thêm đẹp. Thưa: bởi con người được tạo ra, chính là để được yêu thương. Còn vật chất được tạo ra chỉ để sử dụng. Nhưng nay vì một lý do nào đó, vật chất được yêu thương, còn con người thì bị sử dụng!

CÁI MẤT LỚN NHẤT còn là đánh mất phẩm giá, mất đi tình cảm và danh dự của một con người. Đây là điều chúng ta rất cần tự suy để sống...

Sau khi dâng hương kính các vị tổ tiên tử đạo, ngâm suy gưỡng trung kiên anh dũng của các ngài như một lời nhắc nhở mọi người “uống nước phải giữ lấy nguồn”, “giấy rách phải giữ lấy lề.”

Thánh lễ đã bắt đầu thật trang trọng, với 6 Linh mục đồng tế. Cộng đoàn Bern, năm nay được đảm trách dâng của lễ.

Sau thánh lễ là chương trình sinh hoạt cộng đoàn như mọi năm. Tuy số người tham dự không được đông như những năm trước. Nhưng niềm vui của ngày mừng kính các thánh tiền bối cha ông, lại một lần nữa thấm đậm dấu ấn kỷ niệm sống niềm tin, lắng đọng và ghi sâu vào lòng những thế hệ con cháu xa quê...

Xin một lời cám ơn quý cha, quý soeurs và tất cả anh chị em đã đến tham dự thánh lễ.

- Cám ơn ca đoàn đặc biệt anh

Đào Trọng Sang, đã vất vả tập dợt từ nhiều tuần trước và để hôm nay, các ca viên nhập tâm say sưa trong lời ca tiếng hát và giúp mọi người nâng tâm hồn lên cùng Chúa.

- Cám ơn các em giới trẻ đầy nhiệt huyết của Giáo xứ, đã tham gia các nghi thức phụng vụ và những anh chị phụ trách tập luyện cho các em.

- Cám ơn các em giúp lễ. Các em là những thiên thần bên bàn thờ Chúa. Biết các em luôn bị réo gọi từ nhiều ước mơ rạo rực cho tuổi đời. Nhưng ước mơ sống bên bàn thờ Chúa, luôn là một lý tưởng tuyệt vời nhất cho đời người. Cha Tuyên úy và giáo xứ rất cám ơn các em.

- Cám ơn gia đình anh Nguyễn Đa Vũ. Vào các dịp lễ trọng, giáo xứ vẫn được anh thường xuyên giúp âm thanh cho cộng đoàn. Nhờ đó mà tiếng hát, lời kinh của cộng đoàn được vang vọng dâng lên Toà Chúa và đi vào con tim của từng người tham dự.

- Xin đặc biệt cám ơn ban ẩm thực, đến từ các cộng đoàn giáo xứ, toàn ban đã vất vả phục vụ ngày lễ được chu đáo và tốt đẹp.

- Cám ơn các anh chị em từ các cộng đoàn, đã tham dự chương trình Văn nghệ trong buổi sinh hoạt sau thánh lễ.

- Cám ơn, tất cả công sức của nhiều người: đã âm thầm hy sinh thời gian, hi sinh công sức và tận tâm phục vụ. Xin cám ơn những người đã bằng cách này hay cách khác đóng góp công của để ủng hộ cho ngày lễ hôm nay.

Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành cho mỗi người trong cộng đoàn và cho giáo xứ của chúng ta.

LỄ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM TẠI FRIBOURG

Thành phố Fribourg, đã bắt đầu vào mùa Thu, trời nhẹ nhàng thiêng nắng nhưng không quá lạnh, lễ mừng kính Các Thánh Tử Đạo một ngày lễ trọng đại trong lịch mục vụ của giáo hội Việt Nam, tuy chúng ta những cộng đoàn xa xứ nhưng luôn hướng về quê nhà cùng với giáo hội mừng kính trọng thể các Thánh những chứng nhân anh dũng của giáo hội sơ khai thật là tuyệt vời vì chúng ta may mắn có được lớp người đi trước với bao máu đào thơm tho của các ngài đã đổ ra để vun trồng vườn nho giáo hội, thật là quý giá khi được thừa hưởng phần sản nghiệp to lớn mà các Thánh để lại, đây mới xứng đáng dùng chữ “Tự Hào” được làm con cháu các tiên nhân anh hùng liều mình theo Chúa Kitô đến cùng để khởi nghiệp một cách rực rỡ cho

giáo hội phát triển và tồn tại bền vững đến ngày nay, cứ thử tưởng tượng vì sợ chết các đấng cùng rủ nhau bước qua Thánh Giá chối Chúa thì giáo hội chẳng tồn tại và chúng ta giờ vẫn sống trong u mê tăm tối của sự chết, tạ ơn hoa trái đầu mùa Chúa ban cho giáo hội Việt Nam chúng con.

Trong tiếng trống chiên tung bừng rước kiệu Thánh Tích, những bài Thánh ca quen thuộc chúng con hát để nhắc nhớ đến công trạng anh hùng của các Ngài, những câu chữ vẫn đong đầy cảm xúc nhớ ơn tràn trề trong lòng chúng con: “Gươm đao thêm dũng chí, nhục hình thêm can trường, từng lớp lớp tiến lên pháp trường”. Những lúc như thế chúng con như luôn cảm nhận được sự nâng đỡ và gìn giữ của các Thánh dành cho chúng con vững bước trên con đường lữ thứ trần gian, những ánh hào quang rõ ràng của các Thánh trên Thiên Quốc đã và đang chiếu soi con đường đi cho hội Thánh Chúa và đặc biệt cho giáo hội VN thân yêu.

Trong Thánh lễ năm nay có sự hiện diện của cha Tuyên Úy Giuse Phạm Minh Văn, cha bề trên Ambroise Nguyễn Thế Lưu và rất đông các linh mục, tu sĩ VN thêm các cha, các thầy của nhà dòng, đặc biệt có sự hiện

diện của các viện phụ, viện mẫu vì đang có khóa họp ở Rôma tiễn ghé Thụy Sỹ nên cha bề trên mới đến dâng lễ với cộng đoàn, các ngài rất vui vẻ, thân thiện và cởi mở, nhìn gian Cung Thánh thật ấm áp tuy thiếu đội giúp lễ nhưng may quá vì sự hiện diện khá đông của các cha nên chúng con quên luôn đội giúp lễ không có mặt, thấy không khí long trọng hẳn lên, xin cảm ơn sự có mặt quý báu của các cha và các sơ ạ cho phép con không kể tên ra nhé (xin coi hình đính kèm của anh Chánh Genève gởi).

Sau Thánh lễ có buổi tiệc nhỏ do các cộng đoàn chung tay khoảng đãi thêm phần văn nghệ “cây nhà lá vườn” rồi trong ánh mắt, nụ cười hân hoan mọi người vui vẻ chia tay, tạ ơn Chúa đã cho chúng con gặp lại nhau sau những tháng ngày xa cách vì đại dịch, tạ ơn Chúa đã che chở và bảo vệ chúng con thoát mọi hiểm nguy. Xin mượn lời một ca khúc tôn vinh các Thánh để kết thúc bài viết: “Xin Các Thánh Tử Đạo VN nơi vinh phúc chiếu soi rõ ràng thương lắng nghe lời con kêu khấn ban xuống muôn phúc trên nước Nam”.

P.Châm ■



HÌNH ẢNH SINH HOẠT CỘNG ĐOÀN



Cộng đoàn Thánh Antôn Quỳnh Mừng kính Các Thánh Tử Đạo VN
tại Belfaux Fribourg ngày 07.10.2023



HÌNH ẢNH SINH HOẠT CỘNG ĐOÀN



Giáo xứ Thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ
Mừng kính Các Thánh Tử Đạo VN tại Duebendorf ngày 14.10.2023





THÔNG TIN

GIÁO ĐOÀN THÁNH ANTON QUỲNH

THÔNG TIN MỤC VỤ THÁNG 12 /2023 & 01/2024

❖ ❖ ❖

Mục vụ & Sinh hoạt tháng 12 /2023 & 01/2024

Mục vụ cộng đoàn Fribourg:

- Thứ sáu 08.12.2023, 15g : Lễ Đức Mẹ Vô Nhiêm Nguyên tội, Ste-Thérèse (Fribourg)
- Thứ bảy 16.12.2023, 15g : Đại Lễ Mừng Chúa Giáng Sinh, St-Etienne (Belfaux)**
Sau Thánh lễ, tiệc liên hoan mừng Lễ Giáng Sinh tại phòng hội giáo xứ. Xin vui lòng ghi danh dự tiệc cho đến ngày 09.12.2023 qua internet tại link : <http://bit.ly/3QpiZ6d>
- Chủ nhật 28.01.2024, 15g :Thánh Lễ hàng tháng, Ste-Thérèse (Fribourg)

Sinh hoạt cộng đoàn Fribourg:

- Lớp Việt ngữ :
Sáng thứ bảy hàng tuần từ 9g45 đến 11g45, tại Ecole des Rochette, Des Platanes 23-29, 1752 Villars-sur-Glâne
- Đọc kinh Hội Phat Ta Nữ Vương Gia Định:
 - Thứ bảy 02.12.2023, 19g : nhà A.C Lại Gia Hiển, Champ des Fontaines 26, 1700 Fribourg

Mục Vu cộng đoàn Lausanne:

- Thứ bảy 02.12.2023, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Chầu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph

- Chủ nhật 03.12.2023: “Messe interculturelle” do cộng đoàn Việt nam hát lễ tại St-Joseph
 - 10g: tập hát
 - 11g: Thánh Lễ

Sau Thánh Lễ, cộng đoàn phải lo chuẩn bị bữa cơm cho tất cả mọi người

- **Thứ hai 25.12.2023: Thánh lễ Mừng Chúa Giáng Sinh Cộng Đoàn, tại St. Joseph**
 - 15g: Tập hát – Xung tội
 - 16g: Thánh Lễ

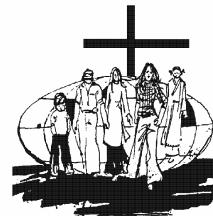
Sau Thánh Lễ, liên hoan mừng Chúa Giáng Sinh: pique-nique canadien, chơi loto và karaoke

- Thứ bảy 06.01.2024, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Châu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph
- Chủ nhật 14.01.2024: Thánh lễ cộng đoàn tại St-Joseph
 - 14g45: Đọc kinh Lòng Chúa thương xót
 - 15g: Tập hát – Xung tội
 - 16g: Thánh Lễ

Mục Vụ & Sinh hoạt cộng đoàn Genève:

- Thứ bảy 16.12.2023, 18g45 : Đọc kinh tôn vương Đức Mẹ, Ave Suisse 18, 1226 Thônex
- **Thứ hai 25.12.2023 : Đại Lễ Giáng Sinh, tại nhà thờ Saint-François de Sales, Ave Petit-Senn 16 - 1213 Chêne-Bourg (xe tram số 12, trạm "Peillonnex")**
 - 15g : Tập hát
 - 16g : Thánh lễ
- Thứ bảy 20.01.2024, 18g45 : Đọc kinh tôn vương Đức Mẹ, Ave Suisse 18, 1226 Thônex
- **Chủ nhật 28.01.2024 : Thánh Lễ Mừng Xuân Giáp Thìn, tại nhà thờ Saint-Martin, route de Chancy 122- 1213 Onex (xe tram số 14, trạm "Salle Communale")**
 - 15g : Tập hát
 - 15g30 : Thánh lễ

Thông Tin **MỤC VỤ**



QUỸ GIÚP CÁC XỨ NGHÈO VÀ TRẠI CÙI TẠI VIỆT NAM

Sau đây là danh sách quý vị ân nhân gửi cho quỹ “Giúp Xứ Nghèo, Trại Cùi, Trẻ mồ côi... tại Việt Nam.”

- Frau Trịnh Tân Phước/ LU	30.-
- Một ẩn Danh/ SO	200.-
- Frau Giao Lê/ Zürich	100.-
- Frau Võ Thị Hồng An / Lachen	200.-
- Frau Ida Kolb-Nay / Winterthur	200.-
- Ông bà Dương Văn Phàn Basserdorf	100.-
- Một ẩn danh, Muttenz	200.-

* Tháng vừa qua đã chuyển CHF 3'000.- đến Sr. Nguyễn Bùi Kim Phụng, Dòng Nữ Tử Bác Ái Thánh Vincent tại Bảo Lâm/Lâm Đồng. Giúp đỡ những gia đình người Thượng nghèo, qua cha Nguyễn Văn Sinh giới thiệu.

* Chuyển CHF 3'500.- đến Sr. Nguyễn Thị Giang, Nữ tu Dòng Mến Thánh Giá/Đà Lạt để chăm sóc các trẻ em Dân Tộc nghèo, vùng sâu vùng xa về trú học, qua cha Nguyễn Văn Sinh giới thiệu.

Số tiền chính xác tính đến ngày 31.10.2023 còn: 4'423.10 cents.

HỘI BẢO TRỢ ƠN THIÊN TRIỆU ĐỨC MẸ MÂN CÔI

Văn phòng Mục vụ xin thông báo

Hội Bảo Trợ Ơn Thiện Triệu Giáo xứ Thánh Micae Thụy Sỹ, đã sinh hoạt không mệt mỏi suốt 20 năm, kể từ tháng Giêng năm 2003 cho tới nay. Các Hội viên của Hội đã trung thành dâng tràng Mân Côi Sóng, cầu nguyện cho Ơn Thiện Triệu và nhất là gộp công, góp của một cách quảng đại để giúp các Chủng sinh nghèo, có phương tiện theo học các chương trình đào tạo Linh mục bên quê nhà.

Trong số các Thày được Hội giúp đỡ, tới nay có 9 thày trẻ trung, nhiệt thành đạo đức đã được thụ phong và đang làm việc trên cánh đồng truyền

giáo. Tạ ơn Chúa ! Thật là niềm vui sâu xa khích lệ cho Hội Bảo Trợ Ông Thiên Triệu chúng ta, trước những hoa trái thiêng liêng của Giáo Hội, nói riêng của Giáo Hội Việt Nam.

Tuy nhiên với hoàn cảnh hiện tại, cha Tuyên úy Giuse Phạm Minh Văn đã lớn tuổi, sức khỏe yếu kém mà công việc Mục vụ thì nhiều. Bởi Giáo xứ cho tới nay vẫn chưa tìm được linh mục chính thức để kế nhiệm. Do vậy, cha Tuyên úy buộc phải quyết định để Hội Bảo Trợ Ông Thiên Triệu tạm thời ngưng sinh hoạt, ngưng nhận đóng góp tài chính trong lúc này.

Việc cầu nguyện bằng kinh Mân Côi cho Ông Thiên Triệu, chúng ta vẫn cố gắng duy trì.

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em Hội viên trong Giáo xứ, đã nhiệt tâm nâng đỡ Ông Thiên Triệu trong suốt thời gian 20 năm qua. Xin Thiên Chúa bù trả muôn ơn lành cho anh chị em Hội viên. Số tiền còn lại trong quỹ, sẽ tiếp tục được gửi đến những Chủng sinh thực sự cần nâng đỡ, như tôn chỉ của Hội cho đến khi hết quỹ.

Với những anh chị em trong Hội đã qua đời, chúng ta ghi nhớ trong lời kinh hàng ngày. Đặc biệt các Linh mục, sẽ dâng lễ cầu nguyện cho những linh hồn này, vào các ngày thứ năm đầu tháng.

Dưới đây là đôi dòng của các thầy được giúp đỡ năm 2023

Dạ,

Con cảm ơn cha,

Anh em chúng con sẽ nhớ đến cha và Hội Bảo Trợ Ông Gọi trong các giờ kinh nguyện và Thánh Lễ hàng ngày.

Xin cha tiếp tục cầu nguyện cho anh em chúng con. Trong số 8 anh em thì có 1 anh đang thực tập Mục vụ và chuẩn bị lãnh chức phó tế vào ngày 01/01/2024 là: thầy **Phanxicô Xaviê Nguyễn Anh Pha**

6 anh em đang chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp ra trường vào cuối tháng 5/2024. 6 anh em này sẽ được tiếp nhận vào ứng viên phó tế trong nghi thức ra trường vào đầu tháng 6/2024 là:

Stêphanô Phạm Ngọc Duy; Philippô Minh Nguyễn Hoàng Nguyên;

Phêrô Phan Anh Quí; Philippô Nguyễn Hoàng Thành;

Phanxicô Xaviê Nguyễn Phước Trí; Phaolô Lê Minh Tuấn và một anh đang chuẩn bị cho kỳ thi hoàn thành chu kỳ triết học, bước vào năm thứ hai họ đạo là: **Philippô Nguyễn Duy Khanh.**

Đôi dòng thông tin của anh em chúng con trong năm học 2023 - 2024 này, con xin gửi đến cha Giuse và Hội Bảo Trợ Ông Gọi.

Anh em chúng con xin được hiệp ý cầu nguyện cùng cha và Hội Bảo Trợ Ông Gọi trong các giờ kinh nguyện.

Con chân thành cảm ơn.

DANH SÁCH HỘI VIÊN VĨNH VIỄN QUA ĐỜI

01.	Bà Maria Nguyễn Thị Nhạn	<i>qua đời 11.01.1994</i>	<i>tại Lausanne</i>
02.	Ông và bà Nguyễn Văn Soạn	<i>cả hai đã qua đời</i>	<i>tại Đức Quốc</i>
03.	Ông Phêrô Trần Văn Thinh	<i>qua đời 07.03.2006</i>	<i>tại Luzern</i>
04.	Ông Giuse Phạm Văn Đồng	<i>qua đời 06.09.2006</i>	<i>tại Grenchen</i>
05.	Bà Anna Nguyễn Thị Hoa	<i>qua đời 20.02.2009</i>	<i>tại Hamburg</i>
06.	Ông Phêrô Nguyễn Kim Khánh	<i>qua đời 18.09.2010</i>	<i>tại Jona / SG</i>
07.	Ông Vincent Phạm Đình Hùng	<i>qua đời 27.12.2010</i>	<i>tại Zürich</i>
08.	Ông Phêrô Trần Rô	<i>qua đời 21.09.2013</i>	<i>tại Stans</i>
09.	Bà Maria Nguyễn T. Huệ/Tụng	<i>qua đời 02.02.2014</i>	<i>tại Bern</i>
10.	Bà Anna Nguyễn Thị Tâm	<i>qua đời 22.05.2014</i>	<i>tại Langenthal</i>
11.	Bà Maria Nguyễn Thị Đức	<i>qua đời 18.07.2014</i>	<i>tại Mels /SG</i>
12.	Bà Martha Nguyễn Thị Thảo	<i>qua đời 28.03.2015</i>	<i>tại Wien /Áo</i>
13.	Ông Giuse Nguyễn Văn Thuận	<i>qua đời 22.02.2017</i>	<i>tại Winterthur</i>
14.	Ông Nguyễn Văn Đô	<i>qua đời 16.1.2018</i>	<i>tại Sursee</i>
15.	Bà Maria Nguyễn Thị Tươi	<i>qua đời 11.05.2018</i>	<i>tại Lörrach / De</i>
16.	Ông Tômasô Đào Trọng Thủy	<i>qua đời 13.04.2019</i>	<i>tại Sursee</i>
17.	Ông Antôn Trịnh Ngọc Chí	<i>qua đời 02.02.2020</i>	<i>tai Fribourg</i>
18.	Bà Magarit Marie Phạm Thị Kim Dung. Má chị Hoài Thu	<i>qua đời 05.6.2020</i>	<i>tai Gaillard/F</i>
19.	Bà Maria Trịnh Thị Tư	<i>qua đời 14.9.2020</i>	<i>tai Fribourg</i>

20.	Ông Gioan Baotixita Trần Phi	<i>qua đời</i> 19.8.2022	<i>tại</i> Việt Nam
21.	Bà Maria Đặng Thị Úng	<i>qua đời</i> 21.10.2020	<i>tại</i> Fribourg
22.	Bà Matta Nguyễn Thị Phú	<i>qua đời</i> 09.10.2022	<i>tại</i> Vietnam
23.	Herr bàm Xuân Tú	<i>qua đời</i> 04.4.2023	<i>Tại</i> USA

Danh sách những Hội Viên đóng góp từ năm 2014

Những hội viên danh dự (vĩnh viễn) các nơi:

01. Bà Nguyễn Thị An/ SG
02. Bà Nguyễn Khắc Chính/ Lausanne
03. Madame Bùi Thị Dâng/ Oslo, Na-uy
04. Bà Trần Thị Hương/ Efringen-Kirchen-Đức
05. Bà Maria Nguyễn Thị Tươi/ Weil am Rhein-Đức.
06. Anh chị Vũ Thị Phúc-Sơn (10 năm/2012)
07. Anh chị Vũ Đức Huy/ St. Gallen (10 năm/2012)
08. Ông bà Vũ Chí Thắng/ Niederwangen/ BE
09. Ông bà Võ Tiết Cương - Ngọc Hạnh/Lausanne
10. Nguyễn Thị Thảo/Ao Quốc.
11. Ông bà Quan Chi Hồng/ Mels
12. Bà Đoàn Thị Hy/ Fribourg
13. Ông Nguyễn Văn Phước / Lörrach- Đức
14. Ông bà Lê Văn Hiệp/ BE
15. Ông Phạm Văn Thư/ BE
16. Bà Phạm-Nguyễn Thị Canh/ BE
17. Bà Nguyễn Kim Khánh/Jona SG
18. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai/Lausanne
19. Ông bà Vũ Văn Châm/ Bern
20. Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ Schönbuhl BE (2017)
21. Anh chị Giuse Nguyễn Khắc Công/ Anna Mai/ Lausanne (2017)
22. Ông bà Trần Phi/ Đoàn Thị Thanh-Phuong (2017)
23. Bà Anna Phan Thị Mai/ Lausanne (2017)
24. Ông bà Nguyễn Văn Sáng/Veyrier- GE
25. Ông bà Nguyễn Đình Lân & Catherine Vân/Lausanne
26. Frau Maria Nguyễn Thị Hoa Nữ /Việt Nam
27. Frau Truong Thi Quy/ZH
28. Madame Đàm Chi Lan/GE
29. Ông bà Mai Hùng Sơn /SG

30. Frau Kim Thị Lượt/ St. Gallen
31. Frau Kim Thị Láng /SG
32. Ông bà Nguyễn Văn Du-Lan/SG
33. Frau Phạm Từ Bi /ZH
34. Herr Thierry Phạm /ZH
35. Ông Phanxicô Nguyễn Văn Đức/ USA.
36. Herr Nguyễn Hùng Sơn / Lörrach- Đức
37. Herr Nguyễn Tuấn Dũng/GE
38. Herr Đàm Xuân Cân/Úc ại Lợi
39. Herr Đàm Xuân Diệm
40. Frau Võ Thị Hồng An / Lachen

Cộng đoàn Luzern tính từ năm 2014

A- Hội viên đóng vĩnh viễn trong cộng đoàn Luzern:

01. Ông bà Đào Trọng Thủy/ Sursee
02. Ông Trần Lê Tùng/ Reiden
03. Ông bà Nguyễn Cường-Mai/ Ettiswil
04. Chị Nguyễn Thị Mến/ Stans
05. Bà Nguyễn Thị Oanh/ Buchrain
06. Chị Nguyễn Thị Hiền
07. Chị Nguyễn Thị Loan
08. Ông bà Huỳnh Long Chính/ Oberdorf
09. Chị Nguyễn Thị Đào
10. Bà Trần Thị Điều (Bà Trần Văn Thinh)
11. Bà Lê-Nguyễn Thị Thom
12. Chị Nguyễn Thị Mỹ (Hàn Thị Mỹ)
13. Ông bà Nguyễn Văn Đô/ Sursee
14. Bà Nguyễn Thị Hoa Nữ/Việt Nam
15. Bà Nguyễn Thị Phú/Dallenswil
16. Chị Nguyễn Thị Minh/Kriens
17. Bà Nguyễn Thị Chinh/Stans
18. Lê Thị Thủy Tiên (10 năm)
19. Herr Nguyễn Văn Đáng/Stans
20. Frau Phạm-Nguyễn Thị Nam

B- Hội viên đóng thường niên năm 2023 Luzern

- | | |
|------------------------------|---------------------------------|
| 01. Frau Trần Hoài Thơ | 02. Hr.Trần-Nguyễn Khanh Phuong |
| 03. Frau Nguyễn Thị Ngọc | 04. Frau Đào Vũ Thị Tuyết |
| 05. Frau Đào Bùi Thanh Thủy | 06. Frau Julie Nguyễn Thị Tuyết |
| 07. Frau Lê-Nguyễn Minh Hạnh | 08. Frau Trịnh Tân Phuốc |
| 09. Herr Nguyễn Ngọc Thi | 10. Frau Lê Bùi Thị Bích Hà |

- | | |
|----------------------------------|------------------------------|
| 11. Frau Nguyễn Thị Kim Mai | 12. Herr Nguyễn Văn Đáng |
| 13. Frau Nguyễn Đào Thị Hồng Yến | 14. Frau Nguyễn Thị Hồng Gáմ |
| 15. Herr Nguyễn Xuân Thuyết | 16. Nguyễn Thị Hương/ Luzern |
| 17. Chị Trang/Luzern | 18. Frau Lý Vn Ninh-Trang |

Cộng đoàn Bern và các nơi năm 2023

Ông bà Đỗ Đại Độ 300.-/2023; Anh chị Châu-Hoàng Mông-Thi /2023; Frau Nguyễn-Lê Thị Thương/ 2023; Ông Nguyễn Xuân Chính/BE 2023; Chị Đinh Thị Tuyết Mai/BE /2023; Frau Phạm Thị Trúc/BE; Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ BE; Chị Trương Thị Ngọc Kiều/2023; Anh chị Nguyễn Văn Thành/Lành BE/ 2023; Anh chị Nguyễn Anh Tuấn-Lan/ Burgdorf/2023; Thầy Phó tế Philippe Đỗ Di Cư/VD; Mme. Đào Kim Thoa/GE 150./2023; Mme. Đàm Chi Lan 200/2023.

Chị Nguyễn Thị Ánh Nguyệt/ Kappel 2023; Chị Nguyễn Thị Thoa/ Eschenbach /SG 150.- 2022; Frau Đặng-Phạm Thị Nga/ BL; Anh chị Đặng-Phạm Thị Huyền/ 2022; Bà Trinh Ngọc Điệp Wattwil-SG; Chị Hoàng-Nguyễn Thị Lương/FR 2023; Chị Lê Thúy/Lörrach-Đức; Chị Nguyễn Thị Phương Dung/ Givisiez 300.- /2023; Một ấn danh/Muttenz 200.-; Frau Võ Thị Hồng An/ Lachen/2023

Cộng đoàn Solothurn 2023

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 01. Chị Nguyễn Thị Thành | 02. Fam. Nguyễn Văn Ngọc/ Hiệp |
| 03. Chị Nguyễn Thị Lợi | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh chị Trần Tuân/Dung | 06. Chị Nguyễn Trang Đài/Hợp |
| 07. Frau Huỳnh H. Th. Nguyệt | 08. Fam. Nguyễn Đa Vũ/ Phúc |
| 09. Frau Lý Thị Thiêng | 10. Fam. Ngô Bát Hải/Tuyết |
| 11. Fam. Nguyễn Phú S n/Hiéu | 12. Fam. Phan Vn Phúc |

Cộng đoàn Zürich – WATTWIL 2023

- | | |
|----------------------------|-----------------------------|
| 01. Anh Nguyễn Văn Thành | 02. Chị Phạm Thị Mai |
| 03. Anh Nguyễn Văn Bốn | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh Nguyễn Thiên Ngãi | 06. Chị Nguyễn Thị Kim Liên |
| 07. Anh Trần Văn Phúc | 08. Chị Nguyễn Thị Hình |
| 09. Frau Nguyễn Thị Sáng | 10. Ông Dương Văn Phàn |
| 11. Chị Dương Thị Kim Điệp | 12. Anh Nguyễn Tân Phát |
| 13. Anh Phùng Thanh Hải | 14. Chị Nguyễn Thị Thu Thảo |
| 15. Anh Mai Dương Hà | 16. Chị Phạm Phi Loan |
| 17. Bà Nguyễn Thị Minh | 18. Anh Không Minh Thành |
| 19. Chị Nguyễn Thị Mừng | 20. Chị Nguyễn Thị Xoa |
| 21. Anh Nguyễn Công Tâm | 22. Bà Nguyễn Thị Dày |
| 23. Bà Phạm Từ Bi | 24. Chị Lê Mỹ Khải |
| 25. Chị Nguyễn Hạnh Mai | 26. Chị Đào Thị Ngọc Diễm |

27. Trần-Phạm Lê Thúy
 29. Đào Trọng Linh
 31. Chị Mai Trà Thu Thủy

Cộng đoàn St. Gallen 2022

01. Anh Nguyễn Minh Hoài
 03. Chị Nguyễn Thị Hạnh
 05. Fam. Vũ Văn Sơn/Phúc (10 năm)
 07. Chị Ziegler-Nguyễn Lê Nhung.
 09. Anh Phạm Phong/Nga

28. Chị Trần Mộng Cơ
 30. Ông bà Lu-Su/ Ngô Thị Tâm

02. Fam. Phạm Hải Long/Tươi
 04. Lê Minh Dũng /Tuyết Sương
 06. Bà Võ Văn Châu.
 08. Anh Nguyễn Mạnh Hùng.
 10. Kim Thị Láng (10 Năm)

DANH SÁCH TỰ NGUYỆN NHẬN ĐỌC CHUỖI MÂN CÔI

Tại Bern: Ông bà Phạm Văn Thư, nhận liên kết cầu cho Ông Gọi bằng chuỗi Mân Côi qua 4 màu nhiệm *Mùa Vui, Mùa Thương, Mùa Mừng và Sự Sáng.*

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh; 2. Anh chị Đào-Bùi Thanh Thủy; 3. Chị Lý Thị Mỹ; 4. Chị Nguyễn Thị Chinh; 5. Ông bà Đỗ Đại Đô.

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Bà Lê Văn Hiệp; 2. Chị Lê Thị Bích Hà; 3. Chị Đào Vũ Thị Tuyết; 4. Chị Nguyễn Thị Tuyết; 5. Chị Đinh Lý Thiêng.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Chị Lê Thị Thom; 2. Ông Trần Lê Tùng; 3. Chị Nguyễn Thị Gấm/Küssnacht a.Rigi ; 4. Chị Nguyễn Thị Lợi/Niederbipp.
 5. Chị Đào Thị Yến-Quý/Reussbühl.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Văn Thinh; 2. Chị Nguyễn Cường-Mai; 3. Anh Nguyễn Hùng Sơn/Lörrach; 4. Ông bà Nguyễn Thế Vinh/ Mai; 5. Chị Nguyễn-Đàm Chi Lan/Genève.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Ông bà Vũ Văn Chảm; 2. Ông bà Nguyễn Văn Thọ;
 3. Ông bà Nguyễn Xuân Chính; 4. Ông bà Vũ Chí Thắng;
 5. Chị Võ Thị Hồng An

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Anh Nguyễn Đình Lân/Lausanne 2. Chị Nguyễn Hoàng Thị Ngọc-Lương/ Fribourg; 3. Anh Nguyễn Đình Lân/ Lausanne;
 4. Bà Nguyễn Thị Tươi/ Weih am Rhein; 5. Anh chị Nguyễn Văn Thành-Lành.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Bà Mêly Niggli; 2. Chị Huỳnh-Hà Thu Nguyệt; 3. Bà Đoàn Thị Hy; 4. Chị Đinh Thị Tuyết Mai; 5. Chị Lê Thị Thương.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Thị Hương/Erfingen; 2. Anh chị Đỗ Đức Chính/Thi;
3. Bà Nguyễn Kim Khánh; 4. Chị Nguyễn Thị Mến; 5. Bà Nguyễn Văn Đô/Sursee.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Chị Nguyễn Thị Phương Dung/FR.; 2. Bà Nguyễn Thị Mai/Lausanne; 3. Anh Nguyễn Đình Lân/ Lausanne; 4. Ông Quan Chi Hồng; 5. Bà Đặng Huệ / Mels

B- Suy ngắm màu nhiệm Mùa Mừng và màu nhiệm Sự Sáng.

Madame Đào Kim Thoa/ Ge

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

Năm chúc kinh do chị Đặng-Phạm Thanh Huyền.

CHÚC MỪNG HÔN PHỐI

Hân hoan chúc mừng

David Đặng Khoa Đỗ và Jenifer Bou Eid

Đã thề ước yêu nhau trọn đời trước mặt Chúa và Hội thánh lúc 15:00, **ngày 28-10-2023** tại thánh đường Notre-Dame de Vevey.

Giáo xứ cầu chúc cho cô Dâu, chú Rể được trọn mối tình chung thủy, mãi mãi sống hạnh phúc bên nhau đến trọn đời.

CHÚC MỪNG RỬA TỘI

Hân hoan chúc mừng:

- Tại Thánh đường Maria Königin Obergösgen

- Ngày 29.10.2023:

Cháu Nguyễn Vũ My Lisa-Maria, sinh ngày 05.6.2023 tại Aarau. Là con của anh chị Dominico Nguyễn Đa Vũ và Maria Nguyễn Thị Phúc. **Cộng đoàn Công giáo hân hoan chúc mừng gia đình anh chị Nguyễn Đa Vũ / Nguyễn Thị Phúc.**

Nguyện chúc **cháu My Lisa Maria** mau khôn lớn, mãi mãi là đứa con ngoan, hiếu thảo với cha mẹ và là niềm vui của gia đình.

Chúc cho các bậc cha mẹ cùng với ngài đời đầu cháu Nguyễn Vũ My Lisa- Maria, luôn là những chứng nhân sống đức tin đầu đời của cháu.

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Nữ TU ANNE-PAULA BÙI THỊ HẠNH

Thuộc Dòng Saint Paul Thiên Bản, đã được Chúa gọi về ngày 03.11.2023
Thọ 93 tuổi với 68 năm khấn dòng.

Năm 1953 Sr. Anne-Paula là một trong số nữ tu Việt Nam đầu tiên đến Thụy Sĩ. Từ năm 2016, Sr. về nghỉ hưu tại nhà Hưu dưỡng của các Nữ tu tại Fribourg.

Thánh lễ An táng cho Sr. được cử hành lúc 14:30 thứ hai ngày 06.11.2023
tại thánh đường Chúa Kitô Vua, Fribourg.

Trong niềm xác tín vào cuộc tử nạn và Phục Sinh của Chúa Giêsu Ki-tô,
nguyễn xin Thiên Chúa đón nhận và dẫn đưa linh hồn Sr. Anne-Paula BÙI
THỊ HẠNH vào hưởng thánh Nhan Chúa muôn đời, như Sr. hằng ước
mong và tin tưởng khi còn sống nơi trần thế.

CHỊ NGUYỄN THÁI HOA

Là Hiền Thủ của anh Nguyễn Hữu Phong, thân mẫu của các cháu Han,
Joni, Angela, Michel và Sophie đã qua đời ngày 03/11/2023 tại tư gia
Biel/Bienne Thụy Sỹ, với 49 xuân xanh.

Cộng đoàn Công giáo Việt Nam phân ưu và chia sẻ nỗi niềm ly biệt với
anh Nguyễn Hữu Phong và toàn thể tang quyến.

Nghi lễ an táng đã được cử hành lúc 10:30 thứ hai ngày 13/11/2023 tại
Nghĩa trang Biel/Bienne.

Nguyễn cầu cho hương hồn chị NGUYỄN THÁI HOA được yên nghỉ
hạnh phúc nơi cõi vĩnh hằng như lòng chị mong ước.

CỤ BÀ ANNA NGUYỄN THỊ LỘC

Là thân mẫu của bà Lê-Nguyễn Thị Thom /LU đã qua đời sáng ngày 9-11-
2023 tại Phan Rí/Việt Nam, Thọ 98 tuổi.

Giáo xứ Phân ưu cùng gia đình bà Lê-Nguyễn Thị Thom và tang quyến.

Trong niềm xác tín vào cuộc tử nạn và Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô,
nguyễn xin Thiên Chúa đón linh hồn cụ bà ANNA NGUYỄN THỊ LỘC
vào hưởng thánh nhan Chúa cùng triền天堂 Quốc trên Quê Trời.

MỪNG CHÚA GIÁNG SINH 25.12.2023 TẠI DAGMERSELLEN

* Giáo xứ sẽ mừng lễ Chúa Giáng sinh vào ngày thứ hai 25.12. tại nhà thờ Dagmersellen. **Kirchstrasse 3, 6252 Dagmersellen /LU**

Chương trình:

- 14:00 Giải tội.
- 15:00 Canh thức Chúa Giáng Sinh.

Mỗi cộng đoàn cố gắng tập dượt một bài hát nói lên tâm tình ước vọng Chúa đến trong cộng đoàn, trong gia đình và trong tâm hồn chúng ta.

Bài hát Mùa Vọng hoặc một bài hát Chúa Giáng Sinh.

- Xin Ca đoàn Luzern chuẩn bị một bài hát Mùa Vọng khai mạc và bài hát kết thúc giờ Canh thức lễ Chúa Giáng Sinh.
- Các Cộng đoàn St. Gallen, Zürich, Basel, Bern ; Solothurn, chọn một bài hát về Mùa Vọng hoặc một bài hát về Chúa Giáng Sinh với lời giới thiệu cần ngắn gọn và cô đọng ý nghĩa. Cần phải cho cha Tuyên úy biết trước bài hát và lời giới thiệu.
- 15:00 Canh thức Giáng Sinh.
- 15:30 thánh lễ mừng Chúa Giáng Sinh.
- Phụ trách ban Giúp lễ: anh chị Đào Trọng Khanh/Mỹ Kim.
- Phụng vụ: ông Quan Chi Hồng.
- Âm thanh: anh Nguyễn Đa Vũ.
- Thánh Ca: Công đoàn Solothurn.
- Văn nghệ: Giáo xứ (mỗi cộng đoàn góp 1-2 tiết mục)
- Âm thực:
 - Luzern lo món nước, như Phở hoặc Bún. Nước và các loại đồ ngọt. Bánh, chè...
 - Bern: bánh mì
 - St.Gallen: cơm.

Những anh chị em nhận lo công việc này là việc làm vất vả, tốn công tốn sức. Nhưng tất cả mồ hôi và sự cực nhọc của anh chị em sẽ **làm nên máng cỗ** để Chúa Sinh ra giữa cộng đoàn, giữa gia đình chúng ta.

Xin Chúa chúc lành cho những cố gắng và hy sinh của tất cả anh chị em.

MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

Mừng Xuân Giáp Thìn Ngày thứ bảy 10/02/2024. Giáo xứ sẽ đón Xuân tại: Hägendorf. Chương trình như sau:

- 14:00 Bí tích hòa giải.
- 15:30 Thánh lễ đón Xuân.

- Thánh Ca: Ca đoàn Luzern phụ trách. Những ca viên thuộc các cộng đoàn khác muôn cùng dâng lời ca tiếng hát, xin liên lạc với Ca đoàn Luzern. (chỉ Tuyên úy rất khuyến khích.)
- Ban Giúp lễ Giáo xứ do anh chị Đào Trọng Khanh/ Mỹ-Kim.
- Dâng của lễ: Cộng đoàn St. Gallen phối hợp với Cộng đoàn Zürich.
- Phụng vụ: ông Quan Chi Hồng.
- Âm thanh: anh Nguyễn Đa Vũ.
- Văn nghệ mừng Xuân tại Bienkensaal. Bienkenstrasse 2, 4702 Oensingen.
Rất mong các cộng đoàn vui lòng đóng góp tài năng, vì đây là nghĩa cử tuyệt đẹp và bác ái, mang niềm vui đến cho anh chị em mình.
- Âm thực:
 - o Solothurn: món nước và nước đế bán
 - o Bern: bánh mì
 - o St. Gallen: cơm
 - o Luzern: Các loại đồ ngọt, Chè.

* * *

TĨNH TÂM MÙA CHAY TẠI EINSIEDELN

Văn phòng Mục vụ sẽ tổ chức tĩnh tâm Mùa Chay 2024 chuẩn bị Mừng Chúa Phục Sinh, một niềm hy vọng lớn nhất của những người tin theo Chúa Kitô. Do đó Văn Phòng Mục vụ đã giữ chỗ để chúng ta có thể thực hiện chương trình tĩnh tâm như sau:

- Thời điểm:** chiều thứ sáu 22/03/2024 đến trưa ngày Chúa nhật 24/3/2024. Kết thúc bằng thánh lễ và bữa ăn trưa Chúa nhật Lễ Lá
- Địa điểm:** Nhà hành hương Pilgerhaus Allegro Lincolnweg 23, 8840 Einsiedeln.
- Ghi danh:** Nơi các trưởng ban Hành Giáo.
- Điều kiện:** Có thể ghi tên cả gia đình.
- Đóng góp:** Mỗi người lớn đóng góp khoảng 150.- đến 200.- Số tiền này bao gồm cả ăn uống và nghỉ đêm. Dưới 18 tuổi miễn phí.
- Hạn Ghi Danh:** Hạn chót ghi danh vào ngày 10.02.2024 Nếu ai không đến được tối thứ sáu, có thể đến nghe giảng vào lúc 09:00 sáng thứ bảy.

Sáng Chúa nhật 24/3/2024 Lễ Lá, xin mời tất cả anh chị em đến tham dự thánh lễ và ở lại dùng cơm trưa. Đây là cơ hội thuận tiện để chúng ta và con cái chúng ta sinh hoạt, nghe giảng và cầu nguyện chung với nhau. ■

LỄ THÁNG 12/2023 VÀ THÁNG 1/ 2024

Eucharistiefeiern in Dezember 2023 und Januar 2024

LUZERN	♦ 15:00 Thứ bảy: 02/12/2023 - tại Talstr. 18, 6020 Emmenbrücke. Tháng tới: 06/01/2024; 03/02/2024; 06/04/2024; 09/05/2024; 30/05/2024.
KRIENS / LU	♦ 16:00 Chúa nhật 17/3/2024 - tại Alpenstr. 20, 6010 Kriens. Tháng tới: 16/06/2024; 18/08/2024; 20/10/2024.
SCHAAN / FL	♦ 10:30 Chúa nhật 03/12/2023 - tại Dux Kappel, FL-9494 Schaan. Tháng tới: 07/01/2024; 04/02/2024; 07/04/2024; 02/06/2024; 07/07/2024.
ZÜRICH	♦ 15:00 Thứ bảy 09/12/2023 - tại Sunnetalstr. 4, 8117 Fällanden. Tháng tới: 13/04/2024; 11/05/2024; 01/06/2024; 13/07/2024; 10/08/2024.
WINTERTHUR	♦ 15:30 Thứ bảy 24/02/2024 - tại Nägelseestr. 46, 8406 Winterthur. Tháng tới: 09/03/2024; 27/04/2024; 22/06/2024; 27/07/2024; 23/11/2024
MUTTENZ/ BS	♦ 15:30 Chúa nhật 10/12/2023 - tại Tramstr. 55, 4132 Muttenz. Tháng tới: 14/01/2024; 10/03/2024; 14/04/2024; 12/05/2024; 09/06/2024.
BERN	♦ 10:30 Chúa nhật 17/12/2023 - tại Segantinistr. 26a, 3018 Bern. Tháng tới: 21/01/2024; 18/02/2024; 17/03/2024; 21/04/2024; 16/06/2024.
BÜMPLIZ / BE	♦ 15:30 Thứ bảy 04/5/2024 - tại Burgunderstr. 124, 3018 Bern. Tháng tới: 29/06/2024; 31/08/2024; 02/11/2024.
ST. GALLEN	♦ 15:00 Thứ bảy 16/12/2023 - tại Grenzstr. 10, 9000 St. Gallen. Tháng tới: 20/01/2024; 17/02/2024; 16/03/2024; 20/04/2024; 25/05/2024.
OBERGÖSGEN	♦ 15:00 Chúa nhật 26/11/2023 - tại Kirchgasse 3, Obergösgen. Tháng tới: 28/01/2024; 25/02/2024; 28/04/2024; 26/05/2024; 23/06/2024.
GERKINGEN	♦ 10:30 Chúa nhật 10/12/2023 - tại Domherrenstr. 1, 4622 Egerkingen. Tháng tới: 14/01/2024; 10/03/2024; 14/04/2024; 09/06/2024; 14/07/2024.
LUGANO	♦ 15:00 Chúa nhật: 31/3/2024- tại Sta Maria di Pazzalino-Via Alla Chiesa di Pazzalino, 6963 Pregassona. Tháng tới: 30/06/2024; 28/07/2024.
PFÄFFIKON/SZ	♦ 15:30 Chúa nhật 03/12/2023 - tại Mühlematte 3, 8808 Pfäffikon. Tháng tới: 07/01/2024; 04/02/2024; 03/03/2024; 07/04/2024; 05/05/2024.
WIKON/LU-SO	♦ 16:00 Chúa nhật 17/12/2023- tại Dorfstr. 7, 4806 Wikon. Tháng tới: 21/01/2024; 21/04/2024; 21/07/2024; 15/09/2024.

XIN LUÚ Ý:

* **Thứ hai 25/12/2023.** Giáo xứ mừng lễ Chúa Giáng Sinh tại nhà thờ Dagmersellen, Kirchstrasse 3, 6252 Dagmersellen/ LU. 14:00 Bí tích Hòa giải. 15:00 Canh thức Chúa Giáng Sinh. 15:30 Thánh lễ. Chương trình Văn nghệ mừng Chúa Giáng Sinh của các cộng đoàn sau Thánh lễ, tại Hội trường Pfarreizentrum Arche; kế bên nhà thờ. (mỗi cộng đoàn góp 1-2 tiết mục)

* **Thứ bảy 10/02/2024.** Giáo xứ đón Xuân Giáp Thìn tại nhà thờ Hägendorf /SO. 14:00 Giải tội. 15:30 thánh lễ mừng Xuân. Các chi tiết xin xem phần thông tin.

- Văn nghệ mừng Xuân tại Bienkensaal. Bienenstrasse 2, 4702 Oensingen. Rất mong các cộng đoàn vui lòng đóng góp tài năng, vì đây là nghĩa cử tuyệt đẹp và bác ái, mang niềm vui đến cho anh chị em mình.

CẨM TẠ

Gia đình chúng con xin chân thành tri ân

- ❖ Cha Tuyên úy Giuse Phạm Minh Văn, quý Cha, quý Thày Phó tế, quý Thày, quý Soeurs.
- ❖ Quý Ông Bà, Anh Chị Em trong các Ban Hành Giáo, các Công đoàn Công giáo Việt nam tại Thụy sĩ.
- ❖ Toàn thể quý Ông Bà Anh Chị Em họ hàng, thân hữu đã chia buồn, góp lời cầu nguyện cho

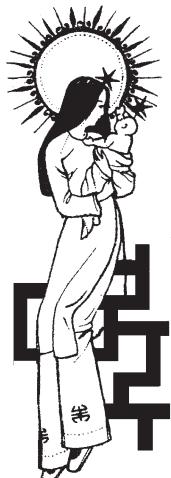
Cụ NAM THANH

qua đời tại San José CA USA ngày 16.09.2023,
hưởng thọ 93 tuổi.

Thay mặt tang quyến tại San José USA và tại Fribourg Thụy sĩ

Cung Hoài Phương

GIÁO XỨ THÁNH MICAE HUY MỸ MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



THỨ HAI 25.12.2023
TẠI ST. LAURENTIUS KIRCHE
Kirchstrasse 3 - 6252 Dagmersellen

CHƯƠNG TRÌNH:

- ❖ 14h00: Giải tội
 - ❖ 15h00: Canh thức Chúa Giáng Sinh
 - ❖ 15h30: Thánh lễ mừng Chúa Giáng Sinh
- Sau thánh lễ Văn nghệ tại hội trường kế bên

Kính mời quý Cha, quý ông bà và anh chị em
đến tham dự